

VÙNG BIỂN LẶNG

THE DOLDRUMS



NICHOLAS GANNON

TRANG GIZZ dịch

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG



Cuộc sống của cậu bé **ARCHER B. HELMSLEY** là những chuỗi ngày dài ở lì trong nhà, trò chuyện với đám thú nhồi bông và nhìn đăm đăm xuống các khu vườn. Nhưng trong cậu luôn ấp ủ ước mơ trở thành nhà thám hiểm vĩ đại nhất quả đất, giống ông bà nội, hai nhà thám hiểm lừng danh Ralph và Rachel Hemsley.

Một ngày, tin dữ ập đến. Ông bà cậu bị mất tích trên một núi băng trôi ngoài biển. Từ đó, ước mơ thám hiểm của Archer gắn liền với khao khát đi Nam Cực tìm ông bà. Cậu cùng hai người bạn, cậu bé nhà bên có tật luôn nhắm tịt mắt khi chạy và cô bé mang chân gỗ từng là vũ công ba lê, bàn nhau làm một chuyến phiêu lưu đến Nam Cực. Liệu kế hoạch thám hiểm của ba bạn nhỏ có trở thành hiện thực và tìm được ông bà Archer về?

Một cuốn sách lí thú về tình bạn, trí tưởng tượng và khát khao thám hiểm cùng những hình ảnh sinh động do chính tác giả minh họa. Những tình huống ngộ nghĩnh, hồn nhiên khiến độc giả bật cười nhưng cũng gợi nhiều suy tư về cách giáo dục trẻ thơ.

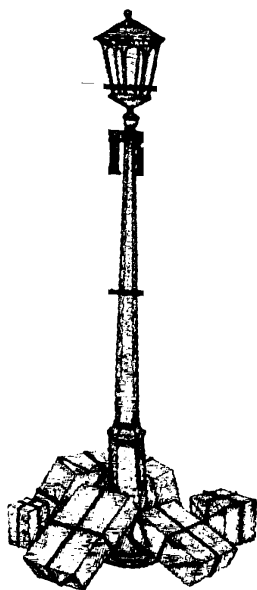
VÙNG BIỂN LẶNG

THE DOLDRUMS

NICHOLAS GANNON

TRANG GIZZ *dịch*

(DÀNH CHO LỬA TUỔI 9+)



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Gannon, Nicholas

Vùng biển lặng = The doldrums / Nicholas Gannon ; Trang Gizz dịch. - H. : Kim Đồng, 2019. -
324tr. : tranh vẽ ; 23cm. - (Dành cho lứa tuổi 9+)
ISBN 9786042138369

1. Văn học thiếu nhi 2. Tiểu thuyết 3. Mỹ
813 - dc23

KDM2226p-CIP

The Doldrums

Text and illustrations copyright © 2015 by Nicholas Gannon
Copyright arranged with Writers House, LLC.
21 West 26th Street, New York, NY 10010, USA

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền
giữa Writers House Nhà xuất bản Kim Đồng, 2015.

Bản quyền bản tiếng Việt thuộc về Nhà xuất bản Kim Đồng, 2019.

Trình bày bìa: **Kim Diệp**

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU: Khoảng trắng vô định	7
--	---

PHẦN MỘT: ARCHER B. HELMSLEY

Chương 1: Ngôi nhà Helmsley	21
Chương 2: Cẩn thận lời ăn tiếng nói	37
Chương 3: Tàu ngầm Archer	54
Chương 4: Những người thực tế và những kẻ mộng mơ	66
Chương 5: Áo choàng giữa mùa hè	85
Chương 6: Thay đổi không khí	101

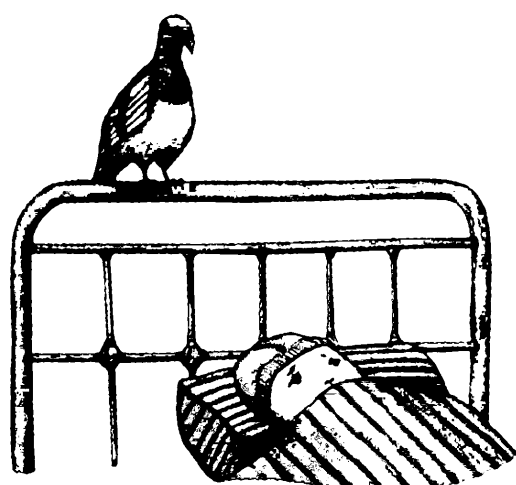
PHẦN HAI: CÔ BÉ ĐẾN TỪ PARIS

Chương 7: Cô bé đến từ Paris	119
Chương 8: Điệp viên chim sẻ	121
Chương 9: Tai nạn vùng cực	148
Chương 10: Không thể hiểu nổi câu chuyện cá sấu	157
Chương 11: Lời chế nhạo gây tổn thương	170
Chương 12: Lỗi chế nhạo gây tổn thương	187

PHẦN BA: KHỞI HÀNH

Chương 12: Khởi hành	203
Chương 13: Một kế hoạch không-tốt-lắm	205
Chương 14: Khu nhà kho cũ	217
Chương 15: Khu nhà kho cũ	229
Chương 16: Xin phép trốn đi	256
Chương 17: Gió nam	277
Chương 18: Động tác xoay tròn của vũ công ba lê	310

*Dành tặng mẹ tôi,
Cathleen Gannon*



◆ KHOẢNG TRẮNG VÔ ĐỊNH ◆

Trong hàng ngàn đứa trẻ sinh ra mỗi ngày trên thế giới, luôn có ít nhất một kẻ mộng mơ. Vào ngày mừng Năm tháng Năm, tại phòng 37E khoa Sản bệnh viện Rosewood, Archer Benjamin Helmsley - một đứa trẻ như vậy đã chào đời. Phải, không nhầm đi đâu được. Các bác sĩ, y tá và mẹ cậu, dù đang một nhòai, đều thấy cậu là một kẻ mộng mơ. Thậm chí, một chú chim bồ câu bay ngang qua phòng cũng thấy điều đó.

Cậu bé Archer B. Helmsley non nớt nằm im thín thít trong phòng sản, nhìn chòng chọc lên trần nhà. Cậu không biết mình đang nhìn trần nhà. Cậu chẳng biết gì về thế giới xung quanh. Archer đang nằm im, nhìn chăm chăm lên khoảng trống rộng lớn vô định thì đột nhiên hai khuôn mặt ở đâu xuất hiện.

“Chào cưng.” Một trong hai khuôn mặt cất tiếng. “Cháu *hắn* là Archer.”

“Đúng vậy.” Khuôn mặt thứ hai tiếp lời. “Chắc chắn là Archer rồi.”

Dù vậy, lúc đó cậu không hề biết mình là Archer.

“Cháu có biết chúng ta là ai không?” Khuôn mặt thứ nhất hỏi.

“Làm sao thằng bé biết được chứ. Nó mới chào đời bốn tám tiếng đồng hồ.”

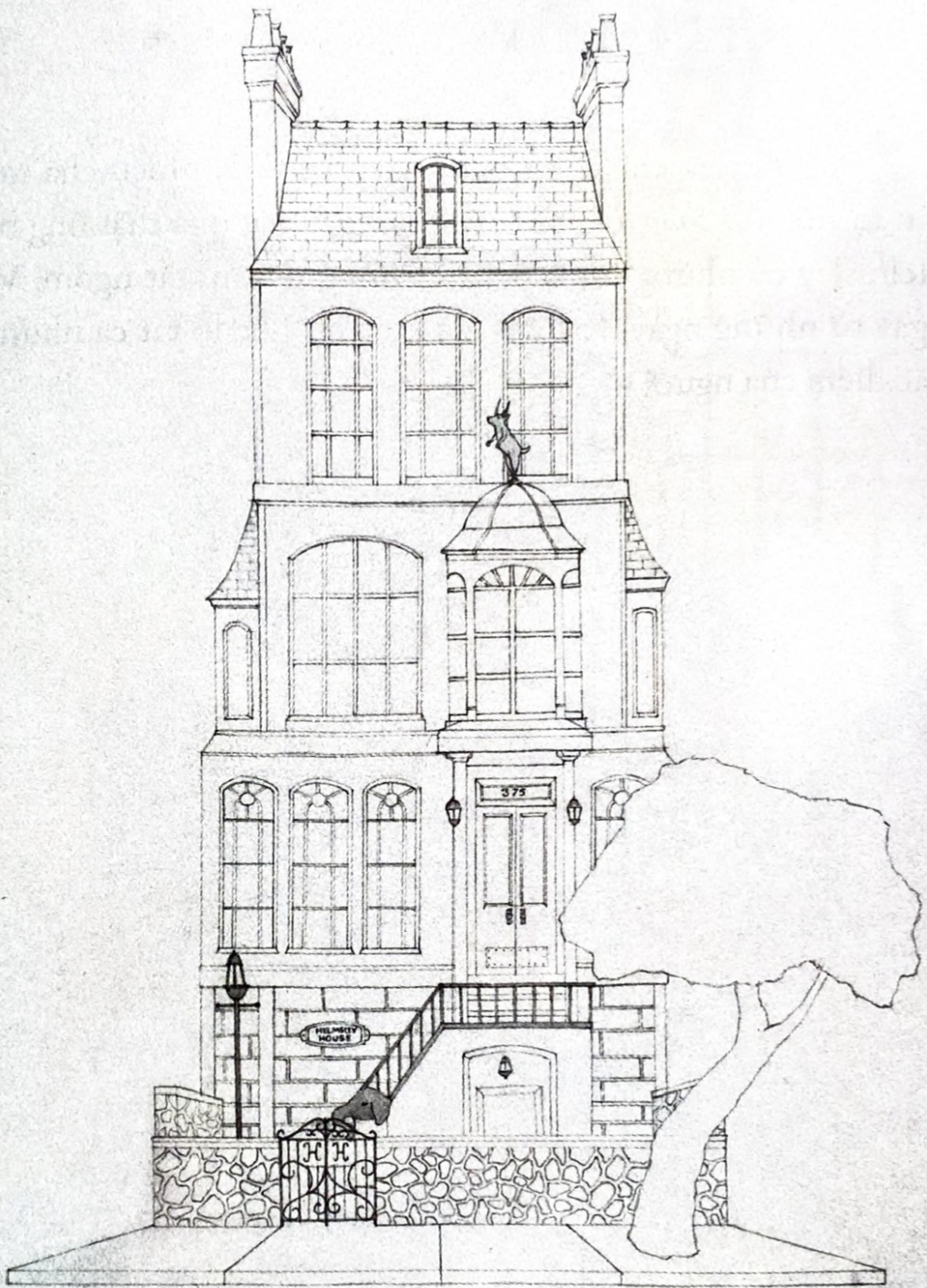
Khuôn mặt thứ nhất gật gù rồi hân hoan nói: “Vậy chúng ta phải tự giới thiệu thôi nhĩ. Ông là ông nội cháu - còn đây là bà nội.”

Archer không đáp lại vì cậu không thể trả lời. Có nhiều việc bạn không làm nổi khi mới hai ngày tuổi. Hai người vẫn chuyện trò rôm rả và Archer nhìn hết người này sang người kia mà không hiểu họ đang nói gì. Rồi người thứ ba xuất hiện, sau đó cả ba nhanh chóng biến mất, để lại Archer tiếp tục nhìn chăm chăm lên trần nhà trắng toát.

◆ NHÀ HELMSLEY - SỐ 375 PHỐ WILLOW ◆

Ba ngày sau, Archer được ra viện và chuyển tới ngôi nhà nhỏ cao tầng giữa con phố hẹp ở một khu phố yên tĩnh, trong một thành phố ồn ào.

Archer còn quá nhỏ nên không nhận ra tất cả các ngôi nhà trên phố Willow này đều cao và hẹp, đứng san sát giống một hàng dài các chú lính chì. Archer cũng còn quá nhỏ nên không nhớ nổi số nhà 375 vốn hay bị nhầm là địa chỉ một bảo tàng. Nhà Archer thuộc về ông bà cậu, hai nhà thám hiểm và tự nhiên học lừng danh - ông bà Ralph và Rachel Helmsley.



NHÀ HELMSLEY -
375 PHỐ WILLOW

◆ TÀN MẠN VÀ BẮN KHOẢN ◆

Sau khi đưa em bé từ bệnh viện về nhà, nhiều cha mẹ vẫn tự hỏi, *Có chắc đứa bé là con mình?* Nếu quả thật ông bà Helmsley có những suy nghĩ đó, chúng sẽ sớm tắt ngóm. Vì ngay từ những ngày đầu, Archer đã sớm bộc lộ tất cả những đặc điểm của người nhà Helmsley.



Thuở ấu thơ, cuộc sống của Archer khá êm đềm. Thật may là cuộc sống êm đềm của cậu không kéo dài lâu. Tại sao đó lại là vận may nhỉ?





Chúng ta biết có những cô bé, cậu bé được xem như cành vàng lá ngọc. Các cô cậu sống trong nhung lụa cùng những ông bố bà mẹ tuyệt vời, ở nhà tiện nghi, ăn vận xinh đẹp và đi lại thanh thoát. Điều đó thật tệ. Cuộc sống như vậy mới vô vị làm sao. Và thật may vì câu chuyện chúng ta sắp nghe không kể về một đứa trẻ như vậy.

Đây là câu chuyện về Archer Benjamin Helmsley.



◆ PHÂN MỘT ◆



ARCHER B. HELMSLEY

CHƯƠNG 1



♦ NGÔI NHÀ HELMSLEY ♦

Archer không nuôi chó hay mèo giống những đứa trẻ khác mà cậu có một chú đà điểu, một chú lửng và một chú hươu cao cổ. Các tầng và những căn phòng trong nhà Helmsley bày la liệt những con thú nhồi bông vô dụng. Chúng xếp dài trên những hành lang nhỏ hẹp khiến các lối đi trở nên chật chội nhưng điều này không khiến Archer bận tâm. Và vì không có anh chị em nên cậu thường trò chuyện với đám thú bông.

“Chào buổi sáng nhé, lửng.” Archer cất tiếng trên đường vào bếp. “Hôm nay thời tiết thế nào nhỉ?”

“Rất tiếc phải nói rằng vẫn chưa ngớt mưa.” Chú lửng đáp. “Trời ẩm thế này thật không tốt cho bộ lông của tớ. Cậu nhìn mà xem.”

Archer vỗ nhẹ vào đầu chú lửng.

“Tớ có thấy đâu.” Thực ra cậu đang nói dối. (lông chú lửng lúc nào cũng bù xù khi độ ẩm tăng cao.)

Bà Helmsley thò đầu ra từ cửa phòng bếp.

“Con đang nói chuyện với ai đấy?” Bà hỏi.

“Có ai đâu ạ.” Archer đáp. “Con nói chuyện một mình thôi.”

Rồi cậu vào bếp mà không buồn chú ý đến cái cau mày của mẹ.

Dùng xong bữa sáng gồm sữa và bánh mì nướng phết mứt, Archer bắt đầu công cuộc khám phá. Cậu chạy xuống hành lang tầng trệt và đi vào khu nhà kính sau vườn, cậu áp mặt vào một chiếc hộp kính đựng những con côn trùng kì lạ.

May mà chúng đã chết, cậu nghĩ bụng. Cậu chắc chắn mặt mình sẽ cắt không còn giọt máu nếu một trong những con côn trùng bò lên chân cậu. Rồi một con khác chui xuống da và cả một gia đình côn trùng sẽ sinh sôi trong đó. Quả rất may là chúng không còn sống.

Dọc tường là những hộp kính xếp thành hàng dài đựng đầy những chú bướm xinh đẹp. Archer có cảm giác chẳng mấy người thích tìm hiểu về loài bướm. Trái lại, có lẽ lũ bướm sẽ đuổi theo con người vì thích thú.

“Tốt nhất là tránh xa chúng ra.” Cậu nói với chú hươu cao cổ.

“Một quyết định sáng suốt, anh bạn ạ.” Chú hươu cao cổ đáp. “Mỗi lần thấy chúng là tôi lại rùng mình.”

“Có nên gọi chúng là bướm không nhỉ?” Cậu hỏi.

“Có lẽ tên Rùng Mình sẽ chính xác hơn.” Chú hươu cao cổ tiếp lời.

Archer nghe răng cười. “Đúng vậy. Nghe hay hơn hẳn.”

Cậu đang định rời đi thì suýt đụng đầu vào trần nhà khi thấy mẹ đứng ngay sau, hai tay chống nạnh.

“Con đang nói chuyện với ai?” Bà lại hỏi.

“Chẳng có ai cả.” Cậu trả lời. “Con chỉ nói chuyện một mình thôi.”

Archer vội vàng lẩn đi, mặc cho mẹ cậu nhú mày tỏ ý không hài lòng.

♦ ÔNG GLOCKENSPIEL & CHUYỆN TÂM PHÀO ♦

Mẹ Archer - bà Helena E. Helmsley thường tổ chức các bữa tiệc tối tại nhà Helmsley. Các vị khách được mời dự tiệc ai cũng mong ngóng tới thăm nhà những thám hiểm gia lừng danh. Trái lại, Archer chẳng bao giờ chào đón khách khứa.

“Tối nay lại mệt đây.” Cậu vừa nói vừa vỗ nhẹ lên lưng chú đà điểu để an ủi.

“Đừng chạm vào ta.” Chú đà điểu gắt lên. “Ta đã bảo cậu đừng bao giờ tới gần và chạm đôi tay lem luốc lên người ta cơ mà.”

Archer xin lỗi và lùi lại. (Đà điểu thi thoảng cũng khó ở như vậy)

Khách đến chơi nhà hay xem bọn trẻ như những món trưng bày ở bảo tàng. Với một cậu bé như Archer, trong một ngôi nhà thế này, bị đối xử như vậy thật tệ. Nên vào những đêm có tiệc, dù ít có cơ hội thành công, cậu luôn cố trốn lên tầng.

“Archer.” Bà Helmsley gọi ngay khi cậu vừa bước chân lên cầu thang. “Mẹ muốn giới thiệu con với ông Glockenspiel. Ông có nhà máy sản xuất bút bi nổi tiếng từng đoạt giải ở Đức.”

Archer đành quay lại và tiến về phía quý ông trông có vẻ hoạt bát này.

“Chào buổi tối, thưa ông Cóc Bị Hen⁽¹⁾.” Cậu lên tiếng.

Ông Glockenspiel cau mày. Ông Helmsley cố nhin cười. Bà Helmsley nghiêm mặt.

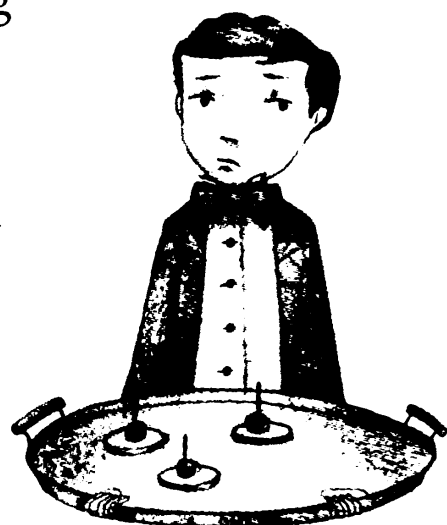
“Là ông *Glockenspiel*.” Bà nhấn mạnh. “Glock-en-spiel.”

“Đúng vậy.” Ông Cóc Bị Hen giọng như gắt.

Archer biết tên người đàn ông này không phải Cóc Bị Hen. Chẳng ai thích cái tên này cả.

“Cháu xin lỗi, thưa ông Cóc Bị Hen.” Cậu lại nói.

Bà Helmsley giận tím mặt. Bà túm tay Archer và lôi cậu cách xa ông Cóc Bị Hen, giao cậu bưng khay đưa chuột đi xung quanh cho các vị khách.



“Con chỉ cần mỉm cười và gạt đầu.” Bà nói, đôi mắt nâu hạt dẻ của bà ánh lên vẻ đáng sợ. “Tối nay con không cần nói bất cứ lời nào.”

Khi bưng khay đưa chuột đi đi lại lại, Archer trông thấy một người đàn ông mảnh khảnh lén bước xuống hành lang

(1) Archer cố tình đọc chệch từ “Glockenspiel” thành “Cóc Bị Hen”. (BT)

như thể rất rành đường đi lối lại trong nhà cậu. Vốn tò mò, Archer đi theo người đàn ông vào một căn phòng trống. Archer rón rén thò đầu qua cửa. Cậu suýt hét toáng lên và đánh rơi khay đĩa chuột khi thấy người trong phòng nhìn cậu chằm chằm. Người đàn ông gạt đầu ra hiệu cho cậu bước vào rồi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh.

Archer đứng im trước người lạ mặt trông không hào hứng với buổi tiệc của mẹ cậu. Và dù đã nhiều tuổi, đôi mắt xanh biếc của ông vẫn sáng bừng sức sống.

“Cháu hẳn là Archer Helmsley.” Người đàn ông nở nụ cười ấm áp. “Cháu đích tôn đáng yêu của ông bà Ralph và Rachel Helmsley. Và cháu có quà cho ta đúng không?”

Archer nâng khay lên và hỏi: “Ông có muốn ăn đĩa chuột không ạ?”

“Ta chưa bao giờ khoái ăn đĩa chuột.” Ông thú nhận và ngó nghiêng quanh phòng mà không hề rời mắt khỏi Archer. “Nhà ông bà cháu đẹp lắm. Cháu nghĩ gì về ông bà mình?”

Archer nhún vai. “Cháu chưa bao giờ được gặp ông bà.” Cậu trả lời.

Người đàn ông gạt đầu. “Ta cũng không ngạc nhiên nhưng ta tin cháu sẽ được gặp ông bà sớm thôi.” Rồi ông hạ giọng dù chẳng còn ai khác trong phòng. “Ta và cháu, cả ông bà cháu chẳng thích thú gì những buổi tụ tập cùng chuyện tâm phào khắp các đại sảnh trong nhà Helmsley.”

Archer không biết *chuyện tâm phào* nghĩa là gì, nhưng lời nói này khiến cậu mỉm cười. Và cậu rất mừng khi biết ông bà cậu cũng không thích tiệc tùng.

“Có cả một thế giới sôi động ngoài kia, Archer Helmsley ạ.” Người đàn ông nói tiếp. “Nhưng cháu sẽ không thể biết

được nếu chỉ nhìn những người đó.” Ông liếc đồng hồ. “Giờ thì xin thứ lỗi, ta phải đi đây. Ôm ta một cái được chứ?”

Archer hạ khay xuống.

“Tốt nhất chúng ta nên rời căn phòng này càng sớm càng tốt.” Ông vừa nói vừa đứng dậy và choàng vai Archer. “Chúng ta không muốn đụng phải...” Ông ngừng lại.

Archer nhìn ông chăm chăm và hỏi: “Không muốn đụng phải ai cơ ạ?”

Ông mỉm cười và lắc đầu. “Ồ, chẳng ai cả.” Ông đáp. “Ta chỉ không muốn vướng vào những cuộc nói chuyện rắc rối.”

Archer đồng tình. Có nhiều chuyện phiền phức vào những đêm thế này, nhưng cậu biết nhà mình rõ như lòng bàn tay. Cậu dẫn ông vòng một đường khác, băng qua những đại sảnh vắng tanh rồi xuống cầu thang ra cửa mà không bị ai phát hiện.

Người đàn ông đứng ở bậc cửa, bóng ông đổ dài dưới ánh đèn đường và ông nhìn cậu chăm chăm.

“Cháu luôn phải ăn vận như cây thông Noel sao?” Ông hỏi.

Bộ vét nhung màu xanh lá cùng chiếc cà vạt chấm bi đỏ quả khiến Archer nom rất có không khí lễ hội. Bà Helmsley nói trông cậu giống một quý ông thực thụ nhưng Archer đồng ý với người đàn ông này. Trông cậu chẳng khác gì cây thông Noel.

Người đàn ông đặt một cánh tay lên vai Archer và nói: “Hãy luôn nhớ rằng cháu là người nhà Helmsley, Archer ạ. Và mang họ Helmsley là một điều đặc biệt.”

Ông đang định rời đi thì Archer chặn ông lại hỏi:

“Làm sao ông lại quen ông bà cháu ạ?”

“Chuyện dài lắm.” Ông đáp mà không quay đầu lại. “Nhớ nhắc ta kể cho cháu nghe vào lần sau khi chúng ta gặp nhau.”

Archer nhìn theo người đàn ông bước cà nhắc xuống vỉa hè. Cậu lo ông sẽ đụng phải xe cộ lao trên phố, bỗng một bàn tay vớ ra đóng cửa lại.

“Ai đó?” Bà Helmsley hỏi.

“Con không biết.” Archer đáp. “Nhưng ông ấy có quen biết ông bà.”

Archer ước cậu cũng may mắn như người đàn ông đó. Cậu chưa bao giờ được gặp ông bà mình. Khi cậu chào đời, hai người đang đi vòng quanh thế giới. Với Archer, chuyện về ông bà nội được bao bọc trong vòng bí mật mà cậu khát khao muốn biết. Nhưng mẹ cậu sẽ mau chóng chuyển chủ đề mỗi khi nghe nhắc đến ông bà.

“Khay dưa chuột của con đâu rồi?” Mẹ cậu hỏi.

Archer thở dài và đi lấy cái khay tiếp tục nhiệm vụ của mình. “*Cháu là người nhà Helmsley, Archer ạ. Và mang họ Helmsley là một điều đặc biệt.*” Archer không rõ ý người đàn ông lạ mặt là gì nhưng cậu chắc là chẳng liên quan gì đến việc bưng khay dưa chuột. Cậu len lỏi qua những căn phòng chật ních người và lại cố thoát khỏi đám đông. Chú nhím trên lò sưởi bỗng xin cậu cho ném thử món dưa chuột.

“Được.” Archer đáp. “Nhưng không phải trước mặt những người này.”

Cậu đưa chú nhím vào phòng ăn vắng người.

“Chẳng ngon gì cả.” Chú nhím thốt lên.

Archer ném thữ và đồng tình. Cậu đặt người bạn đầy gai xuống một chiếc ghế và vào bếp tìm món ngon hơn để ăn. Cậu vừa đi khỏi, khách khứa bắt đầu ủa vào phòng ăn và tìm chỗ cho mình. Ông Glockenspiel không để ý thấy ghế của mình đã bị chiếm và vội vàng đặt mông xuống chú nhím ở trên ghế. Archer trở ra từ căn bếp và đứng sững ở cửa, quan sát các vị khách đang trở mắt nhìn ông Glockenspiel kêu ré lên. Chỉ có bố cậu là có vẻ thích thú trước cảnh tượng này.

“Chính là nó!” Ông Cóc Bị Hen rít lên, vừa xoa xoa mông quần vừa chìa những ngón tay mập mạp về phía Archer.

Bà Helmsley bật dậy khỏi ghế và giận tím mặt như thể bà mới là người ngồi trúng con nhím.

“Có phải con làm việc này không?” Bà quát lớn.

Archer không biết phải nói gì nên cậu im lặng.

Không khó nhận ra mẹ không hài lòng về cậu một chút nào. Và cậu cũng biết bà chẳng yêu mến ngôi nhà này như cậu. Dù sao bà cũng không mang dòng máu nhà Helmsley nên điều đó dễ hiểu thôi.

Nhưng bố cậu lại khác.

♦ ANH BẠN NHỎ LOÈ LOỆT ♦

Bố Archer, ông Richard B. Helmsley, là luật sư. Archer không biết nhiều về nghề luật sư và thật ra cậu cũng chẳng quan tâm. Điều khiến cậu hứng thú chính là những chuyến đi bí mật cùng bố mình. Các chuyến đi bắt đầu từ khi Archer lên bảy và hai bố con luôn phải giữ bí mật vì mẹ cậu không thích những chuyện như vậy.

“Suýt.” Một ngày nọ, ông Helmsley thì thầm.

“Con chào bố!” Archer hào hứng nói.

“Suýt.” Bố cậu lại ra hiệu.

“Tại sao chúng ta lại phải thì thầm ạ?” Archer cũng hạ thấp giọng.

“Không có thời gian để giải thích. Cứ đi theo bố.”

Archer theo bố ra cửa trước thẳng xuống phố.

“Chúng ta đi đâu thế ạ?” Cậu hỏi.

Ông Helmsley đưa cậu tới công viên Rosewood, nơi đây trông giống một khu rừng tăm tối um tùm. Qua những lối đi quanh co, thẳng về trước, cao vọt lên những tán cây rậm rạp là ánh sáng màu cam lấp lánh, lơ mờ phát ra từ những toà tháp của bảo tàng Rosewood. Archer nghĩ bảo tàng rất cổ kính với mái xanh rêu và hoa văn trang trí màu nâu đỏ. Khu vườn um tùm phía trước rõ là cần được chăm chút nhiều hơn, nhưng cậu lại thích vẻ uy nghi dạn dày sương gió này.

Vào trong, cậu theo bố qua rất nhiều hành lang bày đầy những hiện vật kì lạ và nghe bố kể chuyện phiêu lưu tưởng tượng của mình.

“Và bố suýt trở thành nhà thám hiểm Ai Cập vĩ đại nhất.” Ông Helmsley nói khi bước đến chỗ tấm quách⁽¹⁾ của pha-ra-ông⁽²⁾ Tappenkuse.

Archer rất ngưỡng mộ và yêu thích các câu chuyện của bố mình, nhưng cậu biết rõ ông là luật sư.

“Tại sao bố không đi thám hiểm thật?” Cậu hỏi.

(1) Quách: Áo quan bọc ngoài quan tài. (Chú thích của Người dịch - ND)

(2) Pha-ra-ông: hay pharaoh, là tước hiệu chỉ các vị vua Ai Cập cổ đại. (ND)

Ông Helmsley nhét tay vào túi áo khoác. Đó là câu hỏi đơn giản, nhưng người lớn hay quan trọng hoá vấn đề. Và cũng giống mẹ cậu khi được hỏi về ông bà nội, ông Helmsley thường chuyển chủ đề mỗi khi Archer hỏi câu này.

“Con có biết anh bạn nhỏ loè loẹt này là một trong những pha-ra-ông trẻ tuổi nhất trị vì Ai Cập không?” Ông hỏi trong khi kín đáo đọc những dòng giới thiệu của bảo tàng. “Tappy⁽¹⁾ mới mười ba tuổi khi ông lên ngôi vua.”

Liếc nhìn Tappy, Archer cho rằng tốt nhất là không nên có nhiều ông vua mười ba tuổi. “Trông ông ấy thật đau khổ.”

“Bố cho rằng đó là do mắt ông ấy được trang điểm như vậy thôi.” Ông Helmsley bảo.

Ông liếm một ngón tay và với tới tấm quách.

“Không được chạm vào thừa ngài.” Bảo vệ bảo tàng nhắc.

“Xin lỗi.” Ông Helmsley đáp.

“Ông ấy có muốn làm vua không ạ?” Archer hỏi.

Bố cậu không rõ. “Ông ấy chỉ trị vì hai năm rồi qua đời.”

Archer sửng sốt. “Vậy thì con không nghĩ là ông ấy muốn làm vua đâu.” Cậu nói và rời chỗ tấm quách Tappenkuse.

Archer nghe bố kể tiếp về những chuyến thám hiểm suýt thành hiện thực của ông rồi men theo lối ra, xuống đường và về nhà. Trên đường về, cậu lại nghĩ đến ông bà.

“Ông bà như nào ạ và tại sao ông bà không bao giờ ở nhà?” Cậu hỏi. “Khi nào con mới được gặp ông bà?”

“Con đã gặp ông bà rồi, hồi con còn nhỏ.” Ông Helmsley đáp.

(1) Tên gọi rút gọn của pha-ra-ông Tappenkuse. (BT)

Archer tỏ vẻ nghi ngờ. Cậu chẳng có chút kí ức nào về chuyện đó.

Khi hai bố con bước những bậc thang lên nhà Helmsley, Archer thấy một bưu kiện bọc giấy gói màu nâu và buộc dây đỏ tựa vào cửa, đề tên người nhận là cậu. Archer vội vàng ôm lấy gói bưu kiện.

“Cái gì đó?” Ông Helmsley hỏi.

“Cái gì cơ ạ?” Archer hỏi lại và giấu cái bọc sau lưng. “Không có gì đâu ạ.”

“Trông không giống như không có gì.”

Đúng lúc đó, ông Glub nhà hàng xóm bước ra và gọi ông Helmsley. “Lâu rồi không gặp!”

Ông Helmsley vẫy tay và đi xuống chuyện trò với người hàng xóm. Archer chớp lấy cơ hội vội vàng lẩn vào nhà và lên thẳng phòng.

♦ CON MẮT THỦY TINH ♦

Archer chui vào tủ quần áo, bật đèn lên, và gạt hết móc quần áo sang một bên để lộ một giá sách lớn đầy ắp các bưu kiện. Tất cả đều do ông bà cậu gửi về và cậu kín đáo cất giữ chúng vì ông bà luôn gợi ý điều này trong thư - hơn nữa, cậu cũng muốn có một bí mật của riêng mình. Cậu ngồi xuống sàn nhà, tháo dây buộc màu đỏ và xé giấy bọc.



Thân gửi: Archer B. Helmsley

375 Phố Willow

Ngày 15 tháng Mười

Archer thân mến,

Vật này khá kì lạ nhưng ông bà nghĩ có lẽ cháu sẽ thích. Một thuyền trưởng đã tặng nó cho ông bà. Đó là người duy nhất biết đường đưa ông bà tới một ngọn núi mà người dân địa phương gọi là “Núi Tử Thần.”

Đó thực ra là ngọn núi nhỏ nổi trên mặt nước và xung quanh toàn cây cối bao phủ. Ngọn núi đẹp hơn nhiều so với tên gọi của nó.

Ông bà gửi cho cháu một con mắt thủy tinh. Đó là con mắt của vị thuyền trưởng. Ông ấy bị chột một mắt. Đúng vậy! Nhưng điều đó không khiến ông bận tâm. Ông ấy đã tặng cho ông bà trên đường về để ông bà không bao giờ quên mình từng đến ngọn núi.

Thân,

Ông bà của cháu

Ralph và Rachel Helmsley

Archer nhìn chăm chăm con mắt thủy tinh. Con mắt cũng nhìn lại cậu. Cậu cầm nó lên và giữ thật lâu, hi vọng sẽ thấy ngọn núi Tử Thần, nhưng cậu chỉ nhìn được xuyên qua con mắt thủy tinh.

Archer khao khát được gặp ông bà mình. Qua thư từ và ngôi nhà, cậu biết ông bà là những người tuyệt vời. Nhưng

khi nào ông bà mới về? Sớm thôi, cậu mong vậy. Cuộc sống tẻ nhạt ở phố Willow làm cậu buồn chán. Hơn tất cả, cậu muốn cùng ông bà lên đường khám phá thế giới. Một chuyến phiêu lưu - khác thường và kì lạ - như được một chú bồ nông đưa tới tận cùng thế giới với một cái túi đầy sỏi, và cậu có thể ném những viên sỏi từ trên cao xuống rồi nhìn chúng bay vào màn đêm.

Bà Helmsley, mẹ cậu lại nghĩ khác. Cứ khi nào cậu hỏi Archer muốn làm gì khi lớn lên được đưa ra, bà sẽ lập tức trả lời trước khi cậu kịp lên tiếng.

“Archer muốn trở thành một luật sư đáng kính như bố nó.” Bà hay nói vậy.

Archer đã từng cãi lại mẹ, nhưng rồi cậu nhận ra không đáng để làm vậy. Cậu chẳng bao giờ chiến thắng trong những cuộc tranh luận với mẹ mình. Do đó, cậu chẳng cần phải tranh cãi làm gì. Tất cả những gì cậu cần làm là đợi ông bà về. Ông bà sẽ làm mọi thứ lại đầu vào đấy.

♦ TIN DỮ ẬP ĐẾN ♦

Buổi sáng sinh nhật lần thứ chín, Archer vừa mở cửa vừa hi vọng sẽ thấy một bưu kiện mới dành cho mình, nhưng thay vào đó, cậu lại thấy một tờ báo đăng tin về ông bà cậu.

NHẬT BÁO BIỂN LẶNG

HAI NHÀ THÁM HIỂM MẤT TÍCH TẠI VÙNG CỰC

Hai nhà thám hiểm lừng danh Ralph và Rachel Helmsley đã khởi hành đến Nam Cực với mục đích ghi lại những tập tính của loài chim cánh cụt. Trên hải trình tiến về phương Nam, ông Ralph phát hiện một núi băng trôi là nơi sinh sống của hai bầy cánh cụt khác nhau.

“Chúng ta phải lại gần hơn.” Ông nói. “Tôi sẽ đặt chân lên núi băng đó.”

Thuyền trưởng bẻ lái tới khoảng cách gần nhất có thể và đội thủy thủ hạ một chiếc xuồng nhỏ xuống nước. Ông bà Ralph và Rachel lái chiếc xuồng tới núi băng lớn và trèo lên đỉnh núi băng.

Khi họ đang khám phá núi băng, mây kéo đến dày đặc và tuyết bắt đầu rơi. Trước khi rời đi, ông Ralph Helmsley đã nói hai người sẽ trở lại sau một giờ, nhưng hai tiếng trôi qua vẫn không thấy dấu hiệu gì của họ.

Thuyền trưởng lặng lẽ quan sát màn sương mù trùm xuống núi băng. Ông thối còi cứu hộ nhiều lần, hi vọng sẽ thấy họ trở về nhưng vô vọng. Không chờ thêm được nữa, ông bèn phát lệnh báo động.

Chẳng bao lâu sau, thủy thủ trên tàu đã tập hợp thành một đội tìm kiếm.

Họ đeo dây bảo hộ gắn với con tàu và hạ một chiếc xuồng nhỏ tiến vào vùng biển.

Cuộc tìm kiếm kéo dài rất lâu, vì núi băng có kích cỡ khổng lồ. Họ không tìm thấy vợ chồng Helmsley. Họ chỉ bắt gặp một chú chim cánh cụt cùng chiếc mũ lưỡi trai của ông Ralph Helmsley.

Sau khi cả đội tìm kiếm về tàu, thuyền trưởng tắt động cơ.

“Tất cả mọi người tập trung trên boong.” Thuyền trưởng hô lớn.

Toàn bộ thủy thủ đoàn đứng bên lan can tàu và im lặng ngược nhìn núi băng trong màn sương mờ ảo, hi vọng sẽ nghe hoặc thấy gì đó, nhưng tất cả những gì họ nghe được chỉ là tiếng sóng vỗ mạn tàu.

Thời tiết càng lúc càng xấu. Núi băng biến mất. Thủy thủ đoàn cũng bỏ cuộc.

Không còn lựa chọn nào khác, thuyền trưởng khởi động tàu và bỏ hai nhà thám hiểm lại. Dù không có bằng chứng nào chứng tỏ hai người đã thiệt mạng, nhưng thật khó để lạc quan trong tình huống này.

Aubrey Glub
Tổng biên tập

Archer đi chân trần đứng sững trên bậc cửa, không tin nổi điều mình vừa đọc.

Những con chim cánh cụt đã ăn thịt ông bà ư? Cậu tự hỏi. Liệu có thể không?

Cậu đóng sập cửa lại và chạy vội vào bếp.

“Ông bà bị mắc kẹt trên núi băng trôi!” Cậu gào lên.

Ông Helmsley nhấp một ngụm cà phê. Còn bà Helmsley đang đập trứng.

“Là một núi băng!” Cậu nhắc lại.

Cả bố mẹ cậu đã biết chuyện này. Một ngày trước, họ đã nhận được một bức thư.

Thân gửi ngài Richard Helmsley,

Tôi rất tiếc phải báo tin buồn cho ngài rằng hai nhà thám hiểm đáng kính Ralph và Rachel đã mất tích trên một núi băng trôi - sự kiện này đã gây chấn động cả Hội Thám Hiểm. Chúng tôi trông chờ những điều tốt đẹp nhất và sẽ thông báo tin tức mới nhất đến gia đình.

Xin thành thật chia buồn,

Herbert P. Birthwhistl

~~Ralph B. Helmsley~~

Thay mặt Hội Thám Hiểm

Nhưng hai người chưa nói cho Archer biết chuyện này.

Chỉ một giờ sau khi tờ báo được chuyển tới cửa nhà Helmsley, cánh phóng viên từ mọi nơi đã đổ xô đến ngôi nhà cao tầng nhỏ hẹp trên phố Willow. Họ mang theo máy ảnh, sổ ghi chép và hét lên những câu hỏi dành cho ông bà Helmsley

đứng bên ô cửa. Archer ngồi trên mái nhà theo dõi đám đông hỗn loạn.

Đó là sinh nhật tồi tệ nhất trong kí ức của Archer. Cậu chờ đợi nhìn chiếc bánh kem va-ni (không may chiếc bánh trông giống hệt một núi băng) trong khi bố mẹ cậu cãi vã ngoài hành lang.

“Đừng giả bộ anh không biết nó giống ai.” Mẹ cậu nói.

“Em đừng làm quá lên như thế.” Bố cậu đáp.

“Vì những điều tốt đẹp nhất cho con thôi.”

Archer không biết bố mẹ đang nói chuyện gì, nhưng rồi cậu sớm hiểu ra. Sau đó, những chuyến đi bí mật của hai bố con đều đột ngột dừng lại, cậu cũng không còn nhận được những bưu kiện buộc dây đỏ, và mọi chuyện ngày một tệ hơn. Không có thêm tin tức gì về ông bà cậu. Theo thời gian, cánh phóng viên mất hứng dần với câu chuyện và sự hoang mang tĩnh lặng bao trùm ngôi nhà cao tầng trên con phố Willow nhỏ hẹp quanh co.

CHƯƠNG 2



♦ CẦN THẬN LỜI ĂN TIẾNG NÓI ♦

Hai năm trôi qua kể từ sự kiện núi băng trôi, giờ Archer đã mười một tuổi. Ông Helmsley dành phần lớn thời gian trong phòng làm việc và tại văn phòng, còn bà Helmsley luôn bận rộn với hàng tá việc nhà. Một ngày thứ Bảy, Archer ở lì trong nhà. Ngoài trường học, cậu chưa bao giờ được ra ngoài. Đó là quyết định của mẹ cậu.

“Chuyện gì đã xảy ra với ông bà?” Mẹ cậu thường hỏi.

“Một núi băng trôi ạ.” Archer lẩm bẩm.

“Con phải nói rõ ràng.” Bà bảo. “Nói rõ cho mẹ nghe.”

“Là một núi băng trôi.” Archer hăng giọng đáp. “Ông bà ra biển và mắc kẹt trên đỉnh núi băng trôi.”

“Đúng vậy. Ông bà đã bị mắc kẹt trên một núi băng. Con có muốn kết cục như vậy không?”

Đây vốn không phải câu hỏi có thể trả lời rõ ràng. Luôn có một câu trả lời đúng và một câu trả lời sai.

“Nhưng làm gì có núi băng nào ở Rosewood ạ.” Archer nói.

Điều đó không có ý nghĩa gì. Nếu không phải núi băng thì sẽ là thứ khác. Sau mười một năm, bà Helmsley thừa hiểu tính tình cũng như những việc con trai mình muốn làm và bà vẫn cố chịu đựng. Archer như bản sao hoàn hảo của ông bà cậu. Và điều đó thật đáng lo ngại. Bà Helmsley không đời nào muốn thấy Archer lên đèn ngoài biển rồi bị mắc kẹt trên một núi băng trôi.

“Và mẹ cũng không muốn phải đọc một bài báo nào khiến nhà ta phải bẽ mặt nữa.”

Vì vậy mỗi khi không tới trường, phần lớn thời gian Archer giúp mẹ những việc nhà buồn tẻ như phủi bụi cho đám thú bông (cậu thường nói chuyện với chúng nếu mẹ không ở đó), lau sàn gỗ, và hôm nay cậu phải ngồi dán tem cho một núi phong bì để gửi đi cả khu phố.

LỄ HỘI HOA PHỐ WILLOW

Vậy là mùa xuân muôn hoa đua nở đã qua. Tôi rất mong được gặp mọi người cũng như thường thức những món ăn các gia đình mang tới lễ hội mùa hè vào thứ Bảy, ngày mừng 10 tháng Bảy. Và xin hãy ghi nhớ cả ngày tổ chức lễ hội mùa thu năm nay: Thứ Bảy, ngày 27 tháng Chín.

Dán hết chỗ tem, Archer bị cạnh giấy sắc cửa một vết ở ngón tay và miệng cậu đầy keo dán.

“Con dán xong cả rồi.” Nói đoạn, cậu đứng dậy chuẩn bị rời đi.

“Chờ đã.” Mẹ cậu gọi lại.

Còn một chồng lớn phong bì chưa được dán tem bên cạnh. Bà vội lấy cái ví và đi mua thêm tem. Archer lăm bằm và đổ gục xuống bàn. Trong nhà Helmsley không nên diễn ra những việc thế này. Ngôi nhà Helmsley là một thánh địa của sự khám phá và những chuyến phiêu lưu. Không phải nơi người ta phải ngồi dán tem cả ngày.

Archer luôn nghĩ ông bà sẽ quay về và đưa cậu tới những nơi tuyệt diệu. Nhưng trở trêu thay, ông bà lại mắc kẹt trên một núi băng trôi, để Archer một mình ở nhà. Cậu đập đầu tới tấp xuống mặt bàn. Tiếng chuông cửa rung lên. Archer dừng lại, cậu cho rằng mình đập đầu nhiều đến mức bị ảo giác, nhưng lại một tiếng chuông nữa rung lên. Cậu thò đầu ra.

“Đừng mở cửa.” Lũng bảo. Cáo cũng đồng tình. Nhưng Archer đã tới bên cánh cửa.

♦ NHỮNG CHIẾC RƯƠNG ĐỎ ♦

Có người không chỉ ấn chuông mà còn đập tay nắm cửa rất mạnh. Archer quá thấp nên không nhìn qua được lỗ nhỏ trên cửa, cậu chạy đến cửa sổ và áp mặt vào kính. Những bậc thềm trước nhà xếp đầy rương hòm khiến cậu không thấy được ai là chủ nhân của chúng.

Là ông bà! Cậu nghĩ thầm và lập tức lao ra.

Archer mở toang cửa, nhưng đứng trước mặt cậu không phải những người mà cậu hằng mong đợi. Đó là một người

đàn ông cao ráo, mảnh khảnh, mặc trang phục áo liền quần đã xỉn màu, lấm lem dầu mỡ và bùn đất, người ông bốc mùi xăng dầu nồng nặc. Ông có gương mặt phúc hậu và ánh mắt hiền từ, nhưng bị chột một mắt. Một mảnh vải che kín con mắt còn lại. Archer suýt cứng họng, nuốt nước bọt cũng thấy khó khăn.

Ông ấy tới đây vì con mắt thủy tinh! Archer nghĩ thầm.

“Vậy ra đây là nhà Helmsley.” Ông Độc Nhãn vừa nói vừa ngó qua đầu cậu và liếc nhìn phòng khách. “Ta thường nghe kể về ngôi nhà đáng yêu này nhưng đây là lần đầu tiên ta được thấy tận mắt!” Rồi ông lại hướng ánh mắt về phía Archer. “Và cháu chắc hẳn là Archer?” Ông hỏi.

Archer hơi thở gấp rồi cậu thận trọng gật đầu. *Ông ấy biết tên mình ư?*

Ông Độc Nhãn chắc cũng cảm nhận được cậu đang căng thẳng, nên vội vàng lùi sang một bên và chỉ những chiếc rương.

“Ta đến để trả lại những thứ này.” Ông nói. “Tất cả đều của ông bà Ralph và Rachel - chúng nằm ở vịnh Barrow trong Hội Thám Hiểm gần hai năm nay rồi. Chẳng biết tại sao không có ai mang trả.”

Những chiếc rương màu đỏ tươi, hơi sần nhưng còn rất đẹp.

“Tất cả đều là của ông bà cháu ạ?” Archer hỏi.

Ông Độc Nhãn gật đầu. “Có phiền không nếu ta mang chúng vào trong?”

Archer giúp ông kéo lê những chiếc rương vào phòng khách. Có tất cả năm cái, và khi đã đưa hết rương vào nhà, ông Độc Nhãn quay ra cửa.

“Những cái rương sẽ không ở đây lâu đâu.” Ông nói với một ánh nhìn âm đạm. “Ta biết mọi người nghĩ gì, nhưng ta dám chắc ông bà cháu còn sống.”

Archer cũng rất muốn tin điều này. “Đã hai năm rồi.” Cậu bảo.

“Đúng vậy.” Ông Độc Nhãn thú nhận. “Nhưng ông bà Ralph và Rachel từng vượt qua những chuyện còn tồi tệ hơn.” Rồi ông ngoái lại nhìn. “Có lẽ ta nên rời đây thôi. Hàng xóm của cháu trông như sắp gọi cảnh sát đến nơi - ta không cho rằng họ thường gặp những kẻ chột mắt xấu xí như ta trên con phố Willow này.”

Archer suýt cười phá lên, nhưng nỗi thắc mắc người đàn ông này là ai cứ lớn vồn trong tâm trí cậu. Trước khi cậu kịp hỏi, ông Độc Nhãn đã gõ một ngón tay lên trán cậu rồi vội vã biến mất dưới phố.

Archer đóng cửa lại và quỳ xuống cạnh một chiếc rương đỏ, may mà mẹ cậu không có nhà. Bà chắc chắn sẽ không đồng ý để những thứ này trong nhà. Cậu phải nhanh lên mới được. Mẹ cậu chỉ ra ngoài mua tem thôi. Cậu bật chốt một chiếc rương, mở nắp và xung quanh liền tràn ngập thứ mùi kì lạ - mùi tảo biển, pha lẫn hơi sương mỏng manh, và mùi đầm lầy rõ rệt.

Trong rương là đồ đạc của ông bà cậu, nhưng cậu vừa bắt đầu lục lội thì có tiếng bước chân ngoài cửa khiến cậu dừng phát lại. Có ai đó ngoài cửa. *Là mẹ*. Archer đóng sập cái rương lại, vớ lấy chiếc rương nhỏ nhất, và lao thẳng lên tầng. Cậu vừa đặt chân đến phòng ngủ, một tiếng thét lạnh lạnh vút lên từ

phòng khách. Cậu vội vàng ném chiếc rương vào gầm giường và quay xuống dưới nhà.

Những chiếc rương đã bị tổng đi, và tại chỗ của chúng trước đó, bụi tung mù mịt. Bà Helmsley mở hơi đầm đìa đứng đó nhìn cậu chăm chăm như thể có một con nhện đang bò trên trán cậu.

“Con vẫn ở trên tầng suốt từ lúc mẹ ra ngoài?” Bà hỏi.

Archer gật đầu. “Con cố đánh hết keo dính ở lười ra.” Cậu đáp. “Sao mẹ lại hỏi thế ạ?”

Bà Helmsley quệt bàn tay lem luốc lên má để lại một vết bẩn dài.

“Không có gì.” Bà đáp. “Xong rồi. Giờ thì lại vào bếp - mẹ mua thêm tem rồi.”

Khi đánh vật với một núi tem khác, Archer cứ mãi suy đoán có gì trong những chiếc rương. Dán tem xong và được trả tự do, cậu vội vàng chạy lên tầng với ba vết giấy cắt mới trên lười.

♦ THỜI HOÀNG KIM CỦA NHÀ HELMSLEY ♦

Archer ngồi trên giường, đối diện cậu là chiếc rương nhỏ. Trong rương, cậu thấy một cặp kính mắt, một xấp nhật kí cũ và một cuộn băng dán nhãn “tin nhắn thoại”.

Archer tháo dây xấp nhật kí và cẩn thận lật từng tờ. Toàn những ghi chép chi tiết về các chuyến đi của ông bà cậu. Qua ngày tháng được ghi lại, cậu phát hiện ra ông bà khoảng hai mươi bảy tuổi khi bắt đầu viết những dòng này.

Archer dựa lưng vào thành giường và đọc một đoạn ngắn; bỗng cậu chợt nhớ ra điều gì đó. Cậu vội vàng ngồi bật dậy và lấy cuộn băng ra.

“Tin nhắn thoại.” Cậu lẩm nhẩm. “Như vậy nghĩa là...”

Cậu cầm cuộn băng chạy ra khỏi phòng.

Cuối hành lang tầng ba là một căn phòng lớn có những ô cửa sổ nhỏ hẹp một bên và hàng tá bản đồ phía bên kia. Trải dài giữa phòng là một chiếc bàn gỗ chất đầy bản đồ và những quả địa cầu. Archer vội vã băng đến góc phòng, trong góc có một chiếc bàn nhỏ đặt máy vô tuyến điện. Cậu nhét cuộn băng vào và ngồi xuống.

Tuy có nhiều nút điều chỉnh, nhưng chiếc máy có một công tắc bật/tắt đơn giản. Archer ấn nút. Sau một hồi yên ắng, thay vì giọng ông bà mình, cậu lại nghe thấy một tiếng nói cất lên. “*Bonjour?*⁽¹⁾”

Archer vội lấy cái mic. “Gì cơ?” Cậu hỏi.

“*Oui*⁽²⁾, *bonjour.*”

“Cái gì cơ?”

“*Oui, bonjour.*”

“Cảm ơn, nhưng tôi không hiểu và không có hứng thú với những điều vô nghĩa.”

Archer không rõ người này là ai và đang nói gì, cậu cũng chẳng quan tâm. Cậu lại nhấn một nút khác. Cuộn băng tiếp tục chạy. Archer rướn người về trước.

(1) Tiếng Pháp nghĩa là “Xin chào!”

(2) Tiếng Pháp nghĩa là “Vâng.”



MỞ ĐẦU CUỘN BĂNG

TIẾNG VỖ LOẢNG XOẢNG / TIẾNG KÊU QUANG QUÁC /

TIẾNG RÓT TRÀ / VÀ SAU ĐÓ LÀ ĐẾN GIỌNG

CỦA ÔNG BÀ HELMSLEY

ÔNG NỘI HELMSLEY: Minh đã bật chưa thế? Có đèn nhấp nháy. Như vậy là đang thu rồi đúng không?

BÀ NỘI HELMSLEY: Tôi nghĩ được rồi đấy. Phải được chứ.

ÔNG NỘI HELMSLEY: Được rồi, đây là bản ghi âm đầu tiên chuyển từ những ghi chép của chúng ta.

BÀ NỘI HELMSLEY: Minh muốn uống trà không?

ÔNG NỘI HELMSLEY: Tuyệt vời, cảm ơn mình. Để xem nào, tôi cho rằng chúng ta có thể bắt đầu với - ồ - cẩn thận tách trà - nóng quá, suýt bỏng lưỡi tôi rồi.

BÀ NỘI HELMSLEY: Không sao đâu. Chúng ta đang tốn băng đấy. Đây mình uống tách này đi. Hãy bắt đầu từ Ai Cập. Và trước khi bắt đầu, cần nhớ rằng hồi đó chúng ta trẻ măng.

ÔNG NỘI HELMSLEY: Ý hay đấy. Hãy bắt đầu từ vụ nổ. *HẮNG GIỌNG*. Sau khi dành hàng giờ xem bản đồ và lên lộ trình, chúng tôi lên máy bay đến Ai Cập. Chiếc la bàn hồng dẫn tới một loạt các ngã rẽ sai lầm, nhưng chúng tôi vẫn điều chỉnh được và tiếp tục băng qua đại dương.

BÀ NỘI HELMSLEY: Nhưng chúng tôi đã tốn rất nhiều nhiên liệu suốt quá trình đó và không còn đủ để đi hết hành trình.

ÔNG NỘI HELMSLEY: Khi chúng tôi đến được sa mạc cát, mặt trời đã bắt đầu xuống núi và động cơ cũng quá tải. Tôi đã cố hạ cánh nhưng không khí rất loãng và đầu máy bay chúc thẳng những bãi cát mà đâm xuống. Chúng tôi vội vàng lấy dù và nhảy khỏi máy bay. Quả là cảnh tượng không thể nào quên! Tôi dám chắc không ai từng thấy cảnh hoàng hôn đẹp hơn khi đang lơ lửng trên sa mạc. Chẳng phải đáng nhớ lắm sao?

BÀ NỘI HELMSLEY: Đẹp nao lòng.

ÔNG NỘI HELMSLEY: Tôi kể đến đâu rồi? À đúng rồi, sau khi tiếp đất, chúng tôi đi tìm máy bay, thu nhặt những thứ còn dùng được rồi dựng lều. Chúng tôi không biết phải làm gì và cũng không tài nào ngủ được, nhưng những ngôi sao trên bầu trời sa mạc đã choán hết tâm trí chúng tôi. Trước đây chúng tôi chưa từng thấy bầu trời sao nào đẹp đến vậy. Sáng hôm sau, tôi tỉnh dậy và thấy một cái lưới đang liếm quanh mặt mình.

BÀ NỘI HELMSLEY: Không phải tôi đâu nhé.

ÔNG NỘI HELMSLEY: Không! Một chú lạc đà đến đánh thức chúng tôi. Quả là khởi đầu tốt lành. Thật may mắn hết cỡ vì đó là chú lạc đà của một nhóm người Ả Rập du mục sẵn sàng giúp đỡ chúng tôi. Chúng tôi thu dọn đồ đạc và...

TIẾNG CHUÔNG ĐIỆN THOẠI VÀ BÀ NỘI NGHE MÁY

BÀ NỘI HELMSLEY: Xin chào! Chúa ơi, Richard, thật tuyệt vời!

ÔNG NỘI HELMSLEY: Có chuyện gì thế?

BÀ NỘI HELMSLEY: Giữ máy nhé, để mẹ kể cho bố con. Đó là một bé trai. Cháu trai của chúng ta - Archer Benjamin.

ÔNG NỘI HELMSLEY: Archer B. Helmsley? Tên hay đó.

*TIẾNG BƯỚC CHÂN CHẠY RA KHỎI PHÒNG /
BÀ NỘI HELMSLEY VẪN NGHE ĐIỆN THOẠI*

BÀ NỘI HELMSLEY: Bố mẹ sẽ không ở lâu nhưng bố mẹ có chuyện muốn hỏi con.

TIẾNG BƯỚC CHÂN ÔNG NỘI HELMSLEY QUAY LẠI /
BÀ NỘI HELMSLEY GÁC MÁY.

BÀ NỘI HELMSLEY: Chúng ta phải đi thôi. Chúng đang ở phòng 317E bệnh viện Rosewood. Mình đang làm gì - tại sao lại lôi cái hộp đó ra?

ÔNG NỘI HELMSLEY: Đều là sách cũ ngày xưa của Richard.

BÀ NỘI HELMSLEY: ...

ÔNG NỘI HELMSLEY: Tôi sẽ đọc cho cháu bé nghe. Nhìn trần nhà cả ngày chắc buồn lắm.

BÀ NỘI HELMSLEY: Không đủ thời gian đâu, giờ thì cất chúng đi. Làm thế nào để tắt thứ này bây giờ? Không, là cái nút ở đó - bên phải đúng không? Thử nút đó xem - đúng là nó.

ĐOẠN BĂNG KẾT THÚC.

Archer ngồi bần thần nhìn chăm chăm vào cái máy. Giọng ông nội thật thân thương. Điều này dễ hiểu thôi. Suy cho cùng, ông là người nhà Helmsley, giống như bố và chính bản thân cậu. Và dù thế nào, giọng nói nghe vẫn rất hay. Giọng của cả ông bà.

Archer ngả người dựa vào ghế.

Nếu ông bà có thể sống sót sau một vụ rơi máy bay giữa sa mạc, cậu nghĩ bụng, thì một núi băng trôi có đáng gì chứ? Có thể ông Độc Nhãn đã đúng.

Khi Archer lấy cuộn băng ra và đứng dậy chuẩn bị rời đi, cậu phát hiện có một chiếc hộp gỗ nhỏ dưới bàn. Cậu đưa những ngón tay phủi lớp bụi và trông thấy hàng chữ cái R.B.H. Đó là những chữ viết tắt tên bố cậu. *Không thể là cùng*

một chiếc hộp được. Để chắc chắn, cậu nhấc nắp hộp ra và thấy bên trong toàn là sách. Cậu lại ngồi xuống, lau sạch gáy sách và mở một cuốn có nhan đề *Gió qua rừng liễu*. Cuốn sách hay tuyệt, gợi liên tưởng đến ngôi nhà trên phố Willow của cậu⁽¹⁾.

Archer mang hộp lên phòng và chuyển qua đọc nào *Gulliver du kí*, *Cuộc du hành vào lòng đất*, *Đảo giấu vàng* và *Alice ở xứ sở thần tiên*.

Archer chỉ mất vài ngày để đọc hết số sách đó, và mẹ cậu để mặc cậu, bà mừng khi thấy cậu cũng làm được một việc có ích. Tất nhiên là bà hẳn sẽ nghĩ khác nếu biết được những tựa sách kia.

Đọc xong cuốn *Alice ở xứ sở thần tiên*, Archer trườn xuống giường. Cậu tiến lại cánh cửa mở ra ban công và bước ra ngoài.

◆ QUYẾT ĐỊNH CỦA ARCHER ◆

Có cả một thế giới bí mật đằng sau những ngôi nhà ở phố Willow. Những thân cây vươn lên từ mặt đất, mỗi ngôi nhà lại có một khu vườn sau những bức tường và một ban công nhìn xuống vườn. Từ đây, Archer thường theo dõi những hàng xóm của mình. Cậu tựa vào lan can và nhìn xuống những khu vườn.

Xứ sở thần tiên, cậu thầm nghĩ. *Mình phải tìm một cái hang thỏ*⁽²⁾.

(1) Tên tiếng Anh của cuốn sách *Gió qua rừng liễu*, tác phẩm của nhà văn người Scotland Kenneth Grahame (1859 - 1932), lần đầu ra mắt công chúng năm 1908, là *The Wind in the Willows*, gợi liên tưởng đến phố Willow nhà Archer (Chú thích của Biên tập - BT).

(2) Một chi tiết trong truyện *Alice ở xứ sở thần tiên* của tác giả người Anh Lewis Carroll (1832 - 1898), kể về cô bé Alice chui qua một hang thỏ rồi lạc vào thế giới thần tiên, gặp gỡ những sinh vật kì lạ. *Hang thỏ* ở đây tượng trưng cho cánh cửa bước vào thế giới thần kì, thoát khỏi thực tại mà cậu bé Archer hằng mong muốn (BT).

Nhưng trong thành phố này chỉ có hệ thống cống là giống những cái hang, và cậu chẳng thể tưởng tượng nổi có xứ sở thần tiên gì dưới đó.

Cậu vẫn đứng yên tại chỗ, lặng lẽ nhìn ngang qua những khu vườn. Archer đưa ra một quyết định. Cậu quyết định không ngồi yên nữa. Cậu cần tìm cách thoát khỏi ngôi nhà nhỏ cao tầng trên con phố Willow này và lên kế hoạch cho một chuyến phiêu lưu của chính mình. Cậu phải làm vậy. Sau tất cả, Archer là người nhà Helmsley, và mang họ Helmsley là một điều đặc biệt. Archer biết điều đó nghĩa là gì. Là cậu phải làm một việc lớn lao, xứng với thời hoàng kim của gia đình Helmsley, làm sống lại thời hoàng kim đó. Cậu biết chuyện này chẳng dễ dàng, nhưng cậu không thể để gia đình mình ngồi dán tem cả ngày. Liệu ông bà cậu sẽ nói gì khi biết chuyện đó? Không, cậu phải làm một chuyến phiêu lưu khiến ông bà tự hào. Và vì lúc này ông bà không thể giúp gì, cậu sẽ phải tìm người trợ giúp.

Archer không hề biết người có thể giúp cậu lại ở nhà kế bên - cậu bé hàng xóm tên là Oliver J. Glub. Đúng lúc đó, Oliver đang ngồi trên ban công nhà mình, xem có thể ăn bao nhiêu trái việt quất một lúc. Archer quan sát chăm chú, đoán Oliver có thể ăn được ít nhất hai mươi quả; nhưng sau trái thứ mười ba, cậu bắt đầu nghi ngờ phán đoán của mình.

“Cậu sẽ vỡ bụng đấy.” Archer gọi lớn.

Oliver nuốt vẻ khó nhọc. “Không đời nào.” Cậu đáp.

Mặc dù là hàng xóm và học cùng trường, đây là lần đầu tiên hai cậu bé nói chuyện với nhau.

♦ CHỈ LÀ CẬU BÉ MANG HỌ GLUB ♦

Archer và Oliver cùng học trường Willow, ngôi trường cách đây bốn tòa nhà và đối diện công viên Rosewood. Cách đây rất lâu, trường Willow từng là nhà máy sản xuất khuy áo (và đến giờ các học sinh vẫn gọi trường là nhà máy Khuy Áo). Sau nhiều lần sửa sang và được quét sơn mới, nhà máy giờ đã trông giống một trường học. Những cột khói cao vút lơ lửng hiện ra trên mái và Archer thỉnh thoảng vẫn vấp phải mấy cái khuy áo, cậu lượm chúng về cho bộ sưu tập của mình. Chính tại đây, ở nhà máy Khuy Áo này, Archer đã có dịp gặp gỡ lần thứ hai với Oliver.

Oliver là cậu bé trầm tính và ít nói. Và khi bạn là một cậu bé trầm tính ít nói, những người khác sẽ nói thay phần bạn.

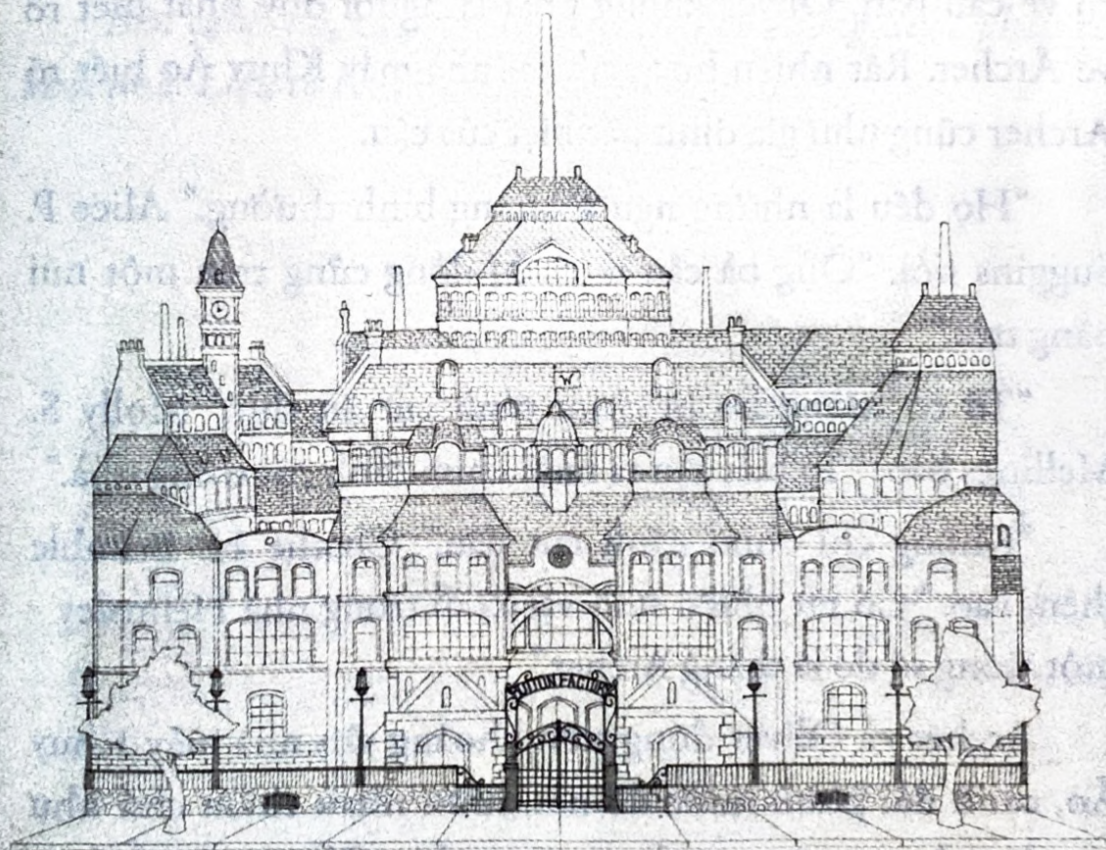
“Cậu ta là đứa dở hơi chẳng ai thèm chơi.” Charlie H. Brimble nói.

“Cậu ta chẳng khác nào quả hạch rụng dưới gốc cây.” Molly S. Mellings tiếp lời. “Và rồi sẽ có ngày một con sóc đến tha cậu ta đi.”

“Không có đâu.” Alice P. Suggins bảo. “Cậu ta là thứ quả hạch mà chẳng con sóc nào thèm đụng vào.”

Khắp trường đồn đại rằng Oliver là “đứa con ngoài giá thú của thảm họa và bi kịch”. Có lẽ đây là sự thật. Nhưng Oliver quả thực rất đặc biệt. Và Archer đã nhận ra điều này khi cả hai đâm sầm vào nhau.

“Tớ xin lỗi.” Oliver lên tiếng, đồng thời giúp Archer đứng dậy trên bãi cỏ. “Tớ đã không thấy cậu.”



**NHÀ MÁY KHUY ÁO -
SỐ 51 PHỐ FOLDINK**

“Tớ không ngạc nhiên đâu.” Archer nói. “Lúc nào cậu cũng nhắm mắt khi chạy hả?”

“Chỉ khi tớ bị muộn học thôi.” Oliver đáp. “Khi nhắm mắt, tớ có cảm giác như mình chạy nhanh hơn.”

Archer nhướn miệng cười. Trước đây cậu chưa từng nghĩ đến việc này.

Mặc dù Archer biết rất ít về Oliver, Oliver lại biết rất rõ về cậu bạn. Oliver không phải là người duy nhất biết rõ về Archer. Rất nhiều học sinh tại nhà máy Khuy Áo biết rõ Archer cũng như gia đình đặc biệt của cậu.

“Họ đều là những người không bình thường.” Alice P. Suggins nói. “Ông bà cậu ta đã bị đông cứng trên một núi băng trôi.”

“Tớ cứ tưởng họ bị chim cánh cụt ăn thịt.” Molly S. Mellings bảo. “Tớ biết cậu ta nuôi chim cánh cụt trong nhà.”

“Không chỉ chim cánh cụt đâu.” Charlie H. Brimble thêm vào. “Có rất nhiều sinh vật kì dị trong nhà Helmsley - một trong số đó là thằng Archer.”

Archer và Oliver đứng trên khoảng sân nhà máy Khuy Áo, cạnh đài phun nước đổ nát, nhìn nhau chăm chú như bao lần đụng mặt trên ban công nhà. Oliver nhỉnh hơn Archer một chút do tóc cậu dựng thẳng đứng chứ không xẹp xuống. Cậu xin lỗi thêm lần nữa và định rời đi, nhưng Archer đã chìa tay ra.

“Tớ là Archer Helmsley.” Cậu nói.

Oliver đáp lại bằng một cái bắt tay. “Tớ chỉ là một nhóc mang họ Glub thôi. Tên tớ là Oliver.”

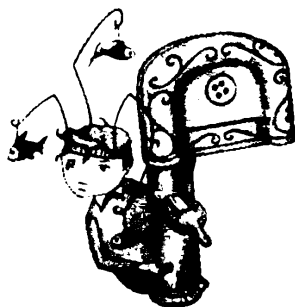
“Cậu có biết chiến hữu là gì không?” Archer hỏi.

Oliver lưỡng lự. “Đừng nói về điều đó.” Cậu bảo.

Tan học, Oliver ngồi trên một băng ghế cũ trong phòng học và lắng nghe Archer kể tường tận chuyện ông bà cậu. Oliver giả vờ như tất cả đều mới toanh, nhưng thực ra cậu biết rõ những chuyện này hơn ai hết. Và dù chẳng có hứng thú gì với những chuyến phiêu lưu hay điều tương tự, cậu lại muốn có một người bạn, vì vậy cậu đồng ý giúp Archer lên kế hoạch cho một chuyến phiêu lưu nếu có thể.

Bên cạnh đó, cậu nghĩ bụng, Archer không được phép ra khỏi nhà. Liệu có thể làm nên trò trống gì chứ?

CHƯƠNG 3



♦ TÀU NGÂM ARCHER ♦

Đó là ngày cuối cùng của năm học, nhưng không ai biết được điều đó nếu chỉ dựa vào thời tiết. Mưa rơi rả rích bên những khung cửa sổ nhà máy Khuy Áo suốt buổi chiều. Trong vài lớp học, nước mưa còn nhỏ giọt qua trần nhà bị dột xuống những chiếc xô để sẵn.

THÀNH VIÊN THƯ VIỆN CÔNG CỘNG ROSEWOOD

THƯ VIỆN TRƯỜNG WILLOW

♦ PHIẾU MƯỢN SÁCH ♦

Số 37953

Thân gửi cô Whitewood,

Cô có thể tìm giúp em vài cuốn sách về đại dương được không ạ? Em đã đọc cuốn Hai vạn dặm dưới biển.

Archer Helmsley

Khi hồi chuông cuối cùng vang lên, học sinh lũ lượt ùa ra các hành lang. Còn Archer chạy về hướng ngược lại, lên vài cầu thang, qua mấy dãy hành lang, dừng lại nhặt một chiếc khuy áo rơi rồi tiếp tục chạy đến thư viện.

Thư viện nhà máy Khuy Áo rộng thênh thang, những dãy giá sách trải dài cao vút đến tận trần nhà. Bên cạnh là những chiếc thang bắc lên tận đỉnh giá sách. Còn có một căn phòng riêng kê đầy ghế tựa và băng ghế cũ; ngồi đây, đám học sinh có thể nhìn ra khoảng sân trong. Oliver đang đợi ở đó, cậu nằm ườn trên băng ghế lớn khi Archer bước vào.

“Có tin tốt đây.” Archer lên tiếng.

Oliver thoáng nghi ngờ và không phải vô cớ mà cậu lại như vậy. Theo tính toán của cậu, suốt mấy tuần qua, số lần Archer thất bại trong việc lên kế hoạch thám hiểm còn nhiều hơn cậu. Nhưng Oliver không giỏi tính toán, và không có chuyện số lần thất bại lại nhiều hơn số lần thử. Tuy vậy, cậu đúng một điều rằng thành tích trong quá khứ của Archer không tốt lắm. Và Oliver khá thoải mái với điều đó.

Archer mở cặp ra và đưa cho Oliver một cái que treo hình con cá.

“Tớ sẽ làm gì với thứ này?” Oliver hỏi.

“Dùng băng đô.” Archer đáp. “Và buộc nó lên đầu.”

Oliver lưỡng lự một chút rồi sau đó, làm tròn nghĩa vụ chiến hữu của mình, cậu buộc que treo hình con cá lên đầu. “Tại sao tớ lại phải làm việc này?” Cậu hỏi.

“Để lấy tinh thần.” Archer đáp.

Cô Whitewood, thủ thư, đẩy xe ngang qua. Trong tất cả giáo viên ở nhà máy Khuy Áo, Archer mến cô Whitewood

nhất. Cô có mái tóc xoắn sẫm màu và người cô toả ra mùi hương của những cuốn sách.

“Chào Archer.” Cô cất lời. “Cô đã có những cuốn sách em yêu cầu ở đây, nhưng cô e là...” Cô bỗng dừng lại khi thấy Oliver.

♦ HAI TUẦN TRƯỚC ♦

“Cậu có hạt cho chim ăn chưa?” Archer hỏi.

Oliver vỗ vỗ hai bên túi. Cả hai túi đầy ních hạt. “Nhưng đây là một ý tồi. Nếu đại bàng khổng lồ thật sự tồn tại, mà tớ dám chắc là không, tớ sẽ tìm cách tránh xa chúng.”

“Tin tớ đi.” Archer nói. “Tớ sẽ gặp cậu ở thư viện sau giờ học rồi tụi mình cùng lên gác mái.”

Archer ngồi yên lặng trong thư viện đọc cuốn *Hai vạn dặm dưới biển*. Cô Whitewood đang đứng trên thang tìm sách. Đột nhiên, cánh cửa mở toang và Oliver xông sộc chạy vào như con mèo bị bén lửa.

“Chạy đi!” Cậu hét lớn. “Chạy!”



Một đàn gà đuổi theo cậu đang xông thẳng về phía cái thang của cô Whitewood. Archer thấy Alice, Charlie và Molly đang cầm một cái lồng trống hoác chăm chú nhìn qua ô cửa.

“Mở mắt ra!” Cô Whitewood hét lên. “Mở mắt ra!”

Oliver mở mắt, nhưng chỉ hé hé đủ để thấy biển báo trên cạnh chiếc thang: *Khóa bánh trước khi leo thang*, và cô Whitewood đã quên khuấy việc này.

Oliver tông vào cái thang và ngã xuống sàn. Đàn gà nhào đến. Cô Whitewood hét lên một tiếng. Cái thang đổ rầm xuống, cô ngã trúng một nữ sinh tên là Isabella.

Một tuần sau, Isabella quay lại trường học. Oliver phải lao động công ích vì chuyện đã gây ra và chân cô Whitewood đã bình phục, không còn ai nhận thấy sự bất thường nữa.

“Tại sao em lại đeo que treo hình cá lên... - mà thôi - không cần bận tâm. Cô lo cho bản thân cô là đủ rồi.” Cô Whitewood quay sang Archer. “Như cô đã nói, cô có vài cuốn sách giúp được em. Nhưng cô e là em phải để chúng ở đây. Không được mượn sách qua mùa hè.”

Archer cảm ơn cô. Oliver vẫn im như thóc cho tới khi cô Whitewood rời đi.

“Chỉ là tò mò thôi nhé.” Cậu nói. “Tụi mình lấy tinh thần kiểu gì khi đeo que treo hình con cá lên đầu?”

Archer còn mãi nhìn cuốn sổ nên không để ý đến câu hỏi. Ngón tay cậu co lại, mắt như loé sáng và dù chỉ đứng cách Oliver vài mét, Archer dường như đang ở xa vạn dặm.

Oliver kiên nhẫn đợi.

Archer hạ cuốn sổ xuống. “Tớ sẵn sàng rồi.” Cậu nói.

“Sẵn sàng làm gì cơ?”

♦ NHÀ THÁM HIỂM ĐẠI DƯƠNG VĨ ĐẠI NHẤT QUẢ ĐẤT ♦

Sau nhiều lần cân nhắc và đánh giá, Archer quyết định sẽ trở thành nhà thám hiểm đại dương vĩ đại nhất quả đất. Cậu dự định sẽ khám phá đại dương bao la, thám hiểm những vùng biển sâu nhất. Cậu sẽ phát hành báo về hành trình của mình, liệt kê các cuộc tấn công và nổi loạn của cướp biển khi chơi vơi giữa biển khơi. Những con bạch tuộc ăn thịt người sẽ rùng mình khi nghe đến tên cậu - cái tên sẽ gắn liền với đại dương. Nơi Ahab⁽¹⁾ thất bại, Archer sẽ thành công, cậu sẽ bắt được nhiều cá voi trắng nhất trong lịch sử từ trước đến nay.

Oliver chăm chú lắng nghe. Khi Archer kết thúc viễn cảnh về chuyến phiêu lưu, Oliver mỉm cười và bảo, “Kế hoạch hay đấy.” Và cậu thực lòng nghĩ vậy. “Trừ phần tớ bị rơi xuống biển. Tớ không hiểu tại sao lại cần đến phần đó.”

Archer xem lại những ghi chép của mình. “Tớ có thể thay đổi phần đó nếu cậu muốn. Nhưng đừng bận tâm mấy chi tiết nhỏ nhặt lúc này.”

Nhưng muộn rồi. Dù cố chiều theo những ảo tưởng của Archer, Oliver luôn chú ý đến những chi tiết nhỏ nhặt nhất. Cậu lật mấy trang tạp chí và nói mà không ngước nhìn lên.

“Con tàu thì sao?” Cậu hỏi. “Không có tàu thì làm được gì?”

(1) Ahab: Vị thuyền trưởng chỉ huy con tàu săn cá voi trong tiểu thuyết phiêu lưu mạo hiểm nổi tiếng *Moby Dick* (Cá voi trắng) của tác giả người Mĩ Herman Melville (1819 - 1891). (ND)

“Tớ vẫn đang tìm cách.” Archer đáp. Bước đầu tiên trong kế hoạch của cậu là gặp nhau tại công viên Rosewood lúc nửa đêm và từ đó đi tiếp tới cảng Rosewood. Có lẽ sẽ có một, hai bảo vệ ở cổng. Nhưng nếu lẻn được vào trong mà không bị phát hiện, phần còn lại sẽ dễ như bỡn. “Tụi mình chỉ cần cướp lấy một con tàu và ra khơi.”

“Ai sẽ làm việc đó?” Oliver hỏi mà vẫn không buồn ngược lên.

“Tụi mình chứ ai.” Archer đáp.

“Cậu biết lái một con tàu ấy hả?”

Archer không biết lái tàu - một chi tiết rõ ràng rành rành mà cậu chẳng nhìn ra. Rồi lại đến ý tưởng về một con tàu ngầm. Cậu cũng chẳng biết điều khiển tàu ngầm. Thực tế, Oliver đã chỉ ra rằng chẳng có việc gì khả thi trong danh sách của Archer, ngay từ bước đầu tiên: *Rời nhà*.

“Tớ có thể bỏ mấy con cá này xuống được chưa?” Oliver hỏi.

Archer gật đầu và xé trang giấy khỏi tập ghi chép. Cậu khá thất vọng, nhưng đó không phải điều gì mới mẻ.

Nếu có người nói họ thích món gà tây phủ sốt việt quất hơn bất cứ thứ gì trên đời, bạn sẽ sẵn sàng dành cả ngày nướng gà rồi rưới sốt việt quất lên. Nhưng nếu người đó chỉ ăn một miếng nhỏ rồi bảo, “Tôi chỉ ăn được vậy thôi, cảm ơn,” bạn sẽ đỏ mặt phùng phùng và ném con gà tây ra ô cửa sổ gần nhất vì rõ ràng ngay từ đầu, người này chưa bao giờ thích ăn gà tây phủ sốt việt quất.

Khi bạn thích một món ăn, những miếng nhỏ chẳng bao giờ là đủ. Một khi đã thích, bạn sẽ muốn có tất cả. Đó là sự thật. Và Archer cũng vậy. Cậu không muốn ném thử cảm giác

phiêu lưu chỉ với một chút mạo hiểm ít ỏi. Archer muốn có cả con gà tây và cậu muốn nó được nhồi đủ muối cùng gia vị để hương vị khiến cậu phải trầm trồ xuýt xoa. Khởi cần nói nhiều, đó là kế hoạch quá sức đối với một cậu bé mặc áo khoác cỡ nhỏ nhất.

Archer vo tròn tờ giấy và ném vào thùng rác. “Đừng lo, tớ sẽ tìm ra cách.” Cậu bảo. “Tớ nhất định phải tìm ra.”

Trong lúc đó, Oliver đọc được mẫu quảng cáo trong tạp chí của một cửa hàng ở Rosewood có tên là *Eo Biển Magellan*. Trên tạp chí rao bán rất nhiều thứ, nhưng mục này chuyên quảng cáo những bộ dụng cụ cứu sinh. Oliver xé tờ tạp chí và nhét vào túi quần.

“Tớ chẳng lo gì hết.” Cậu nói và ngược lên đồng hồ. “Nhưng tụi mình nên về thôi. Cậu sẽ gặp rắc rối lớn nếu không về nhà sớm đây.”

♦ GIA ĐÌNH GLUB ♦

Trời vẫn mưa lất phất khi cả hai đi dọc các con phố. Những đám mây đen giăng kín bầu trời tạo cảm giác tối sớm hơn. Archer nhìn ánh đèn đường phản chiếu dưới những vũng nước mưa. Oliver thì ngược nhìn những đám mây.

“Tớ rất muốn là một trong số chúng.” Cậu nói.

“Cái gì cơ?” Archer hỏi.

“Một đám mây.” Oliver trả lời. “Tớ muốn làm một đám mây.”

“Tại sao?”

“Cậu không nghĩ sẽ rất vui nếu được làm đám mây trắng

bồng bênh nhìn xuống thế gian khi lững lờ trôi ở một khoảng cách an toàn trên cao sao? Chắc sẽ thú vị lắm.”

Nhưng những đám mây này không bông bênh cũng không mang màu trắng.

“Thế một đám mây bão thì sao?” Archer hỏi.

Oliver không muốn làm đám mây như thế.

Hai cậu bé bước lên bậc cửa nhà Oliver. Archer muốn lấy lại cái ống nhòm của mình. Oliver đã mượn ống nhòm để theo dõi một hàng xóm mới chuyển đến bên kia vườn.

“Cô ấy thế nào?” Archer hỏi.

“Ghé gớm.” Oliver đáp. “Đêm qua cô ta gào thét với mặt trăng, và tớ cho là cô ta còn ăn cả một con bọ nữa.”

“Một con bọ?”

“Có thể chỉ là một hạt nho khô.” Oliver thú nhận.

Cả hai bước qua cánh cửa cao màu xanh lá của ngôi nhà số 377. Oliver lao lên tầng. Archer ngồi xuống băng ghế và nhìn quanh phòng. Nhà Glub trông như nhà một người khổng lồ, anh ta rung một trận, thế là ngôi nhà thành hình như bây giờ. Phong cách nhà giống kiểu chiếc áo len các bà hay đan - phần cánh tay và eo quá cỡ nhưng lại ấm hơn bất cứ cái áo nào khác. Archer thích điều này. Cậu chẳng được bà đan cho cái áo nào.

Một tiếng loảng xoảng vang lên trong bếp. Cánh cửa bật mở và một con chuột chạy vụt qua tấm thảm, vẻ hoảng sợ hằn rõ trên đôi mắt tròn xoe bé tẹo của nó. Claire, em gái Oliver, đang sống sộc đuổi theo con chuột, miệng cô bé ngậm một miếng bánh mì.

“*Thào* anh *Ar-chur!*” Cô bé hét lên, và nhanh chóng biến mất trước khi Archer kịp trả lời.

Bà Glub bối rối thò mặt khỏi cánh cửa bếp. “Tổng cổ nó ra khỏi nhà ngay lập tức!” Bà hét lớn. “Nếu không - ồ, Archer đấy à - bác không biết con đang ở đây.”

Bà mất vài giây để trấn tĩnh nhưng bà Glub lúc bình tĩnh cũng chẳng khác tẹo nào.

“Con trông như vừa chạy mưa vậy. Có đói không? Trông con có vẻ đói. Trà với sữa nhé, hay bánh mì nướng phết mứt?”

“Không ạ, cảm ơn bác.” Archer đáp. “Hôm nay cháu không ở lại được rồi.”

Bà Glub gật đầu. “Được rồi, con biết tìm bác ở đâu nếu đói ý rồi đó.” Bà nói. “Đừng ngại nói cho bác biết, nhớ đấy.”

“Có phải ai đó vừa nhắc đến Archer không?” Một giọng nói vọng xuống từ tầng trên.

Đó là ông Glub.

“*Đúng*, có người vừa nhắc đến *Archer*.” Bà Glub đáp. “Nhưng mình đừng quên - mấy cái bầy chuột!”

Bà Glub nở một nụ cười với Archer rồi quay vào bếp. Ông Glub đi xuống cầu thang với khí thế như một vị anh hùng thắng trận. Ông có dáng người bệ vệ và mặc bộ com-lê đã sờn màu, đôi mắt xanh biếc luôn lộ rõ vẻ mừng rỡ khi gặp Archer.

“Xin chào bác Glub. Bác có khoẻ không ạ?”

Ông Glub nhắc đôi tay lên. “Cháu biết người ta vẫn nói đó, Archer. Bác lúc nào chẳng vui vẻ và phấn khởi. Đại loại là như vậy.”

Ông dùng bàn tay đang nắm chặt cửa mình gõ vào đầu Archer, một nghi lễ chào hỏi mà Archer đã quá quen thuộc và luôn lấy làm thích thú.

“Trông cháu không có chút háo hức nào như Oliver khi kì nghỉ hè đến. Hai tháng rưỡi tự do, đúng không?”

Với Archer, kì nghỉ hè không phải hai tháng tự do. Mà hoàn toàn ngược lại. Trong năm học, ít nhất cậu còn có nhà máy Khuy Áo và thư viện. Suốt mùa hè, gần như cậu chỉ ở lì trong nhà.

“Cháu nên tận hưởng việc được làm quả cà chua chín tròn trĩnh khi còn có thể.” Ông Glub nói. “Chẳng mấy chốc cháu sẽ thấy mình thành quả cà chua héo như bác đây.”

“Quả cà chua héo” này là tổng biên tập một tờ báo địa phương nhỏ tên là *Nhật báo Biển Lặng*. Tuy không thành công rực rỡ, nhưng tờ báo có một lượng độc giả trung thành nhất định. Chính *Nhật báo Biển Lặng* đã đưa câu chuyện núi băng trôi đến cửa nhà Archer, và Archer hay hỏi ông Glub có tin tức gì mới về ông bà cậu.

“Vẫn chưa có tin gì mới.” Ông Glub thú nhận khi mặc áo mưa và đội mũ. “Nhưng có một câu người ta vẫn hay nói với nhau, Archer. Rằng ‘không có tin gì lại tốt’. Trong ngành của bác, đó có thể là một tin dữ, nhưng trong những tình huống thế này, đó thực chất lại là điều tốt nhất, cháu hiểu chứ?”

Archer không rõ việc không có tin gì có phải là điều tốt nhất trong tình huống này không, nhưng cậu vẫn gật đầu.

“Bác biết rất rõ ông bà cháu.” Ông Glub nói tiếp và bám vai Archer để giữ thăng bằng khi cố xỏ đôi ủng. “Ông Ralph từng nói với bác rằng tất cả chúng ta đều là những nhà thám hiểm, đó là một quan điểm rất thú vị. Vấn đề duy nhất, *mà bác vẫn nói*, là rất nhiều người trong chúng ta đã thực hiện những hành trình buồn tẻ và chán ngắt.”

Archer đồng tình. “Hành trình của cháu cứ phải gọi là xám xịt.” Cậu bảo.

Ông Glub lắc đầu và mở cửa trước. “Bác không thể hình dung nổi là điều đó lại đúng với cháu.” Ông bảo. “Bác thấy có ngọn lửa rực sáng trong mắt cháu mỗi lần gặp gỡ, và bác biết nó nung nấu một điều gì đó. Đừng bao giờ nói cho mẹ cháu biết, tất nhiên - bác không rõ mẹ cháu có thích những điều như vậy không. Nhưng bác rất vui khi thấy điều đó. Dù sao cũng hãy cố lên.”

Nói xong, ông Glub đóng sập cửa lại, vừa huýt sáo vừa bước vào màn mưa.

“Tìm thấy rồi!” Oliver hét lớn từ trên tầng. Cậu chạy ba bậc một xuống cầu thang nhưng hụt mất mấy bậc cuối. Cậu can đảm bám lấy tay vịn, xoay một vòng và ngã nhào xuống sàn nhà.

“Tớ hi vọng không làm vỡ nó.” Cậu nói và đưa cho Archer cái ống nhòm.

“Tớ thì hi vọng cậu không làm vỡ thứ gì trên người.” Archer vừa nói vừa giúp cậu bạn đứng dậy. “Cậu phải dừng việc nhắm mắt lại.”

“Tớ cũng nghĩ vậy.” Oliver lăm bắm và phủi tay áo. “Nhưng nghe này, tớ đã nghĩ suốt về ý tưởng phiêu lưu của cậu. Và việc đầu tiên, cậu nên nói cho mẹ biết chuyện cậu sẽ rời nhà mùa hè này. Nếu không thì cậu sẽ không đi xa được đâu. Đã hai năm rồi. Bố mẹ còn định nhốt cậu trong nhà bao lâu nữa?”

Archer đeo ống nhòm vào cổ. “Cho tới khi tớ già chẳng đi đâu được nữa.” Cậu đáp.

Oliver cười nhăn nhở. “Chỉ vậy thôi sao? Nhiều nhất là bảy mươi năm nữa.”

Archer chào tạm biệt và bước vào màn mưa. Khi cậu về đến nhà, có một bức thư ngắn ướt sũng trên cửa.

Archer,

Có một con chồn opossum⁽¹⁾ đang phá hoại các khu vườn và đe dọa những ngôi nhà trong khu phố. Mẹ ở bên nhà bà Leperton. Nó suýt thì cắn nát cổ chân bà ấy. Con về thì nhớ ở trong nhà và đừng để xảy ra chuyện gì. Mẹ sẽ về sớm.

Oliver nói đúng. Archer phải được mẹ đồng ý cho ra khỏi nhà mùa hè này. Nhưng đây không phải lần đầu tiên cậu bàn chuyện này với mẹ và cậu biết mẹ sẽ nhắc đến: những núi băng trôi và *các khuynh hướng*. Không có một tia hi vọng nào. Cậu ngoái nhìn phố Willow lần cuối trước khi đóng cửa lại cùng nỗi tuyệt vọng dâng lên trong lòng.

(1) Một loài động vật thuộc họ Thú có vú, có bộ lông mềm mại và vẻ ngoài vô hại, chuyên hoạt động về đêm. Khi gặp nguy hiểm, loài chồn này thường giả chết. (ND)

CHƯƠNG 4



♦ NHỮNG NGƯỜI THỰC TẾ VÀ NHỮNG KẺ MỘNG MƠ ♦

Phải mất rất lâu Archer mới ra được khỏi giường. Đây không phải lần đầu cậu mơ thấy mình mắc kẹt trên một núi băng trôi. Cậu đã lang thang khắp núi băng để tìm biển khơi, những đỉnh băng lạnh giá bao phủ quanh cậu và dù có đi xa đến đâu, cậu cũng không thấy đại dương. Như mọi khi, cậu bừng tỉnh trước khi lạnh gần chết và nằm im trong chăn, đợi cho tới khi những tia nắng đầu tiên phủ màu đỏ rực bao trùm mi mắt cậu, sau đó cậu bước vào phòng tắm, đeo bịt mắt cho con hồng hạc, và bắt đầu tắm táp.

Chỉ còn một tuần nữa là đến kì nghỉ hè, nhưng Archer vẫn chưa tìm được cách xin ra khỏi nhà. Chính là hôm nay. Chỉ là cậu không rõ phải làm thế nào. Cậu và mẹ là những người rất khác nhau.



Có một sự thật là tất cả chúng ta đều nằm mơ khi ngủ. Dù cố gắng đến đâu, chúng ta cũng không tránh được điều đó. Tuy nhiên, khi tỉnh giấc, chúng ta sẽ thấy những phản ứng khác nhau của hai kiểu người. Một bên là những người thực tế, và bên còn lại là những kẻ mộng mơ.

Khi người thực tế tỉnh giấc, vậy là xong, những giấc mơ chấm dứt và nhìn chung họ hài lòng với điều đó. Họ rửa mặt, đánh răng, tiếp tục công việc hằng ngày và hi vọng không xảy ra chuyện gì kì lạ hoặc bất thường. Những người thực tế không cả nghĩ và không tự tạo những bất ngờ, cũng như không làm việc gì mới mẻ ngoài dự tính mà chưa từng có ai từng làm. Xét cho cùng, những người thực tế luôn bắt tay vào làm *một việc gì đó* và họ làm đi làm lại qua ngày. Việc này tạo nên những thói quen, và những người thực tế rất giỏi làm việc theo lịch trình.

Những kẻ mộng mơ lại khác.

Khi tỉnh giấc, những giấc mơ của họ mới bắt đầu. Họ đánh răng, rửa mặt và mở toang cửa, hi vọng những điều kì cục và bất thường nhất đang chờ đợi mình. Những kẻ mộng mơ thích đặt những câu hỏi chưa ai từng hỏi và làm những việc chưa ai từng làm theo những cách chưa ai từng nghĩ đến.

Archer là một kẻ mộng mơ. Điều đó rõ như ban ngày. Đến chú chim bồ câu ở đâu đó trong thành phố Rosewood cũng biết điều này. Mẹ cậu, bà Helmsley lại là người rất thực tế.

◆ TIA HI VỌNG ◆

Archer vào bếp dùng bữa sáng gồm trà với sữa và bánh mì nướng phết mứt. Cậu chăm chú lắng nghe lời khuyên của chiếc thìa gỗ lạch cạch vào thành cốc khi cậu đang khuấy đường. “Cố lên.” Chiếc thìa nói. “Cậu sẽ sớm thoát khỏi đây thôi.”

Ngay sau đó mẹ cậu bước vào, hai tay xách đồ nặng trĩu. Ông Helmsley thì đang vui đầu vào một tờ báo.

“Mẹ đã mời nhà hàng xóm mới sang ăn tối.” Bà Helmsley thông báo. “Nhà Murkley. Mẹ vừa gặp cô Murkley ở bên đường. Cô ấy có vẻ... Mẹ chắc là cả cô ấy và chồng đều là những người dễ mến.”

Dễ mến ư? Archer nghĩ bụng. Qua những điều Oliver đã kể cho cậu về cô Murkley, *dễ mến* không phải là từ cậu sẽ dùng để tả cô ấy.

Ông Helmsley hạ tờ báo xuống và nhấp một ngụm cà phê. Trông ông cũng không có vẻ gì là hào hứng.

“Mấy giờ nhà *Murky*⁽¹⁾ sẽ đến?” Ông hỏi.

Archer nhướn miệng cười. Đây chính xác là từ cậu sẽ dùng.

Bà Helmsley không hài lòng lắm với câu đùa này.

“Là *Murkley*.” Bà nói. “Họ sẽ tới lúc bảy giờ. Và Archer, mẹ hi vọng tối nay con sẽ cư xử đúng mực.”

“Vậy nhớ bước chân trái trước khi ra khỏi phòng nhé.” Ông Helmsley vừa nói vừa nhắc tờ báo lên. “Chuyển xuống tám giờ đi. Anh có cuộc họp đến bảy giờ.”

Bà Helmsley gật đầu và cầm một bọc măng tây chỉ vào Archer. “Ấn tượng đầu tiên là quan trọng nhất.” Bà khẳng định. “Chúng ta không cần nhắc đến những việc con đã làm trong quá khứ, nhớ chưa? Dù không thừa nhận, nhưng mẹ dám chắc bà Leperton *vẫn* sợ đến thăm nhà ta.”

Archer thở dài. Đúng là cậu suýt khiến bà Leperton cháy bùng như ngọn lửa trong một bữa tiệc tối cách đây vài năm,

(1) Tác giả dùng lối chơi chữ. *Murky* tiếng Anh nghĩa là tối tăm, âm u. (ND)

nhưng sự thật là cậu không cố ý làm vậy. Đơn giản đó là lần đầu tiên cậu thử thấp nển.

“Nhưng nó đã đốt cả hộp diêm, Helena! Và khi diêm bắt lửa, nó đã ném hết lên đùi tôi!”

Khỏi phải nhắc lại, Archer vẫn nhớ như in những bữa tiệc trước, và đó là lí do lần này cậu không muốn phải làm gì. Cậu bóp mạnh cốc trà để xin lời khuyên nhưng cốc đã cạn, cậu đành phải tưởng tượng một mình.

“Con sẽ ở trên tầng.” Cậu nói, hi vọng sẽ kết thúc câu chuyện ở đây.

Tuy nhiên, câu chuyện chưa ngừng lại.

“Nhưng vậy là không đúng mục đích của bữa tiệc.” Mẹ cậu bảo. “Mẹ mời họ sang để gặp con.”

“Tại sao ạ?” Archer hỏi lại, cậu không chắc mình có muốn biết câu trả lời không.

“Mùa thu này cô Murkley sẽ về dạy trường Willow. Trước đó cô dạy trường Raven Wood. Mẹ muốn cô gặp con. Và đừng có làm vẻ mặt đó. Cần phải có những ảnh hưởng tốt đến con!”

“Nhưng con thấy không khỏe.” Cậu nói dối.

“Con ốm sao?” Ông Helmsley sốt sắng hỏi.

“Nó không ốm đâu.”

“Con thấy không khỏe.”

“Vậy tốt nhất con nên nghỉ ngơi một chút trước khi họ tới.” Bà nói, và vậy là xong. Một khi bà Helmsley đã quyết, không gì xoay chuyển được bà.

Archer chọc chọc miếng bánh mì và nghĩ ngợi. Có thể đây là cơ hội của cậu. Cậu nên tận dụng thì hơn. Cũng đáng

thử một lần. Cậu quay sang mẹ và nói đồng dục. “Nghỉ hè này con muốn được ra ngoài.”

Bà Helmsley đánh rơi bọc măng tây.

“Để tới công viên Rosewood với Oliver.” Cậu nhanh nhẩu nói thêm.

“Tại sao lại không chứ?” Ông Helmsley đỡ lời trong khi vẫn vui mặt vào tờ báo. “Anh thấy công viên Rosewood chẳng liên quan gì tới những núi băng.”

“Đó không phải trò đùa.” Bà Helmsley nói.

“Anh làm trong ngành luật. Cần có khiếu hài hước. Ví dụ ngày hôm qua có người tới kiện con chó của mình.”

“Chẳng ai lại đi kiện chó.” Archer nói.

“Đúng là không.” Ông Helmsley thú nhận. “Nhưng ông ta đã mệt lử vì con chó cứ đem vui đồ quý giá của gia đình ở sân sau.”

Bà Helmsley đứng im cạnh bồn rửa măng tây. Archer liếc nhìn bà. Cậu định ninh sắp có điều gì đó xảy đến - *một tin vui chẳng?* Cậu vô cùng hồi hộp.

Có một điều thú vị là suốt mấy tháng qua Archer đã vui đầu trong đồng sách khiến mẹ cậu nghĩ có lẽ *khuyneh hướng xấu* của cậu đã không còn như trước. Archer không hề biết nhưng điều này đã giải thích cho những việc xảy ra tiếp theo.

“Nếu không để xảy ra chuyện gì,” bà nói, “nếu con tạo được thiện cảm với cô Murkley, chúng ta sẽ bàn kế hoạch cho mùa hè này của con. Nhưng mẹ không hứa trước bất cứ điều gì.”

Bà cũng không cần làm vậy. Như thế là quá đủ. Archer vui như mở cờ trong bụng. Cậu sắp được tự do rồi! Cậu vội vàng

rời khỏi bếp như thể sợ sẽ gây ra chuyện. “Cư xử đúng mực đấy.” Mẹ cậu lớn tiếng dặn, nhưng Archer đã chạy biến lên tầng.

◆ NHÀ VOI ◆

Archer chui vào tủ quần áo và xem qua những chiếc hộp bí mật. Cậu lấy hộp số 17: Nhà Voi rồi ngồi xuống tấm thảm gần cửa ban công và cởi sợi dây màu đỏ ra.

ARCHER B. HELMSLEY

375 PHỐ WILLOW

Archer thân mến,

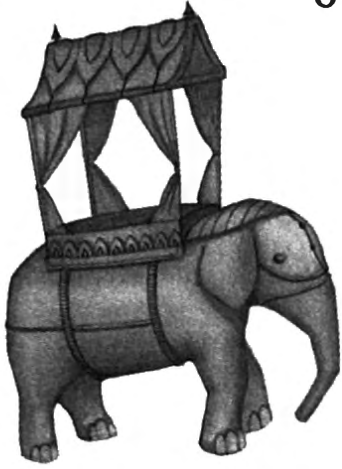
Ông bà viết lá thư này cho cháu trên lưng một chú voi. Ông bà đang ở một đất nước nhỏ bé, người dân nước này dựng nhà trên lưng voi. Họ là những người xinh đẹp, hiếu khách và mời ông bà ở lại chơi một thời gian. Họ còn tốt bụng tới nỗi buộc dây quanh người ông vào buổi đêm. (Ông hay bị mộng du khi ngủ.)

Một người tên là Ayyappin đã làm ngôi nhà voi này tặng ông bà. Viên ngọc bích tuyệt đẹp, đúng không? Ông nghĩ cháu sẽ thích nó.

Thân,

Ông nội Ralph Helmsley.

Archer ước nhà Helmsley cũng được dựng trên lưng một chú voi. Mỗi đêm cậu sẽ chìm vào giấc ngủ trong khi những chú voi vẫn tiếp tục hành trình, và sáng hôm sau, cậu sẽ thức giấc ở một nơi xa lạ. Nhưng ngôi nhà số 375 đã được đặt cố định



ở đây, và khung cảnh cậu nhìn từ ban công mãi mãi không thay đổi.

Archer tới cạnh bàn, mở đài, lấy cuốn sổ trong ngăn kéo ra, và nghĩ về công viên Rosewood khi quay lại chỗ tắm tắm. Cậu không định ở lại công viên. Cậu hỏi ở đây là từ công viên cậu có thể đi tới đâu? Cậu im lặng ngồi đó, suy nghĩ miên man khi những tia nắng hắt nghiêng nghiêng qua ô cửa ban công. Chẳng bao lâu sau, dòng suy nghĩ của cậu bị một tiếng hét inh tai vọng lên từ những khu vườn xung quanh làm gián đoạn.

“HENRY!” Tiếng hét vang vọng.

Archer quay đầu ra.

“HENRY!” Tiếng hét lại cất lên.

Archer với ống nhòm và chạy ù ra ban công.

◆ CHỒN-OPOSSUM-KHÔNG-ĂN-ĐÊM ◆

Oliver cũng đã chạy ra ban công. Archer ra hiệu. Oliver trèo thang lên mái nhà, nhảy qua kẽ hở nhỏ giữa hai ngôi nhà, và trèo xuống ban công nhà Archer.

“Chuyện gì thế?” Oliver hỏi.

Archer cũng không rõ. Cậu hướng ống nhòm xuống mấy khu vườn. Tiếng hét “Henry!” rõ là của cô Murkley, người phụ nữ béo tốt có chiếc cổ ngắn. Cô đang bị một con chồn opossum dón vào góc vườn.

“HENRY!” Tiếng hét lại tiếp tục. “HENRY!”

Cửa vườn nhà Murkley mở toang và một người đàn ông gầy guộc, trông ông có vẻ cần một bữa ăn tử tế, thông thả đi tới.

“Có chuyện gì thế? Chuyện gì... A! Con gì đây?”

“Con vật anh sắp sửa trừ khử!” Cô Murkley hét lớn. “Đừng có đứng như trời trồng thế. Đi kiếm một cái xẻng và đập nó đi!”

Có nhiều âm thanh trên thế gian có thể xoa dịu con thú hoang. Nhưng chắc chắn không phải là tiếng hét của cô Murkley. Con chồn uốn cong lưng và rít lên một tiếng.

“Đừng để nó thấy mình sợ hãi.” Chú Henry nói. “Anh nghĩ nó sẽ tấn công khi thấy con moi run sợ.”

Con chồn quay sang chú Henry và liếc một vòng. Chú Henry lùi về góc bên kia vườn.

“Còn nữa,” chú nói tiếp, “có lẽ nên để nó thấy mình hơi run rẩy.”

Oliver đặt tay lên vai Archer, cố không tỏ ra sợ hãi. “Chồn opossum không tấn công khi thấy con moi run sợ, đúng không?” Cậu hỏi.

“Thường là không,” Archer đáp, “chúng chỉ giả chết.” Nhưng con chồn này xuất hiện vào ban ngày, và Archer cho rằng nó có thể là một con chồn opossum không ăn đêm. “Trước đây tớ chưa từng thấy con chồn opossum nào xuất hiện vào ban ngày.”

Oliver cũng vậy. “Nhưng nó trông mềm mại như nùi bông, sao lại hung hãn như vậy được?” Cậu nhủ. “Trái lại, cô Murkley...”

Gào thét nãy giờ, cô Murkley đỏ bừng cả mặt và trông giống một con muỗi quá khích.

Con-chồn-opossum-không-ăn-đêm (và có lẽ cũng không muốn tấn công) nhìn chăm chăm cả hai người nhà Murkley. Có vẻ nhận ra mình yếu thế hơn về số lượng và muốn rút lui, nó co cẳng chạy về phía bức tường và biến mất. Có một khoảnh khắc, con vật dừng lại ngược nhìn Archer và Oliver.

“Tớ nghĩ là nó vừa nháy mắt với tớ.” Oliver nói. “Tớ biết nó không phải con vật dữ dằn. Nhưng trông *nó* thật gớm, đúng không?”

Archer quay ống nhòm về phía nhà Murkley. Khu vườn đã vắng tanh.

“Hôm nay cô ta sẽ đến nhà tớ ăn tối.” Cậu nói.

Oliver trông tái nhợt. “Chẳng vui tẹo nào! Tại sao mẹ cậu lại mời cô ta chứ?”

“Mùa thu này cô ta sẽ về dạy trường mình.”

Oliver cần ngồi xuống. Có quá nhiều chuyện để cậu có thể “tiêu hóa” cùng một lúc. Trong khi đó, Archer tiếp tục giải thích những điều mẹ cậu nói và rất có thể ngày mai, cả hai sẽ cùng tới công viên Rosewood.

“Chỗ đó khiến tớ nổi da gà.” Oliver nói. “Như thể cả thành phố cứ phát triển rầm rộ và không ai biết phải làm gì với cái công viên ấy nên nó cứ ở đó mãi.”

“Tụi mình sẽ không ở lại trong công viên,” Archer bảo, “mà sẽ rời khỏi *đấy*. Và từ công viên Rosewood, tụi mình có thể đi... khắp nơi.”

“Khắp nơi là đi đâu?” Oliver hỏi.

Archer không rõ. Cậu về phòng, lúc trở ra cậu mang theo một trong những tập ghi chép của ông bà. Trong đó đây áp những ý tưởng tuyệt diệu.

“Trong khi cố tìm,” Oliver nói, “cậu nên đến nhà tớ thì hơn.”

Mùi thức ăn ngon lành thoang thoảng bay ra từ căn bếp nhà Glub. Bà Glub nấu ăn rất ngon. Archer biết điều này vì từ khi kết bạn với Oliver, cậu thường lên sang nhà bạn. Mẹ cậu không biết rằng việc đó dễ như bỡn, và bà cũng chẳng biết cậu hay lên đi thế này. Bà chắc chắn sẽ không vui chút nào. Hi vọng về một mùa hè tự do đang đến rất gần, có lẽ hôm nay cậu không nên mạo hiểm. Nhưng Archer cũng biết tổ chức tiệc tối đồng nghĩa với việc cả ngày nay mẹ cậu sẽ tất bật chuẩn bị. Cậu chỉ cần cẩn thận là được. Nghĩ vậy, cậu theo Oliver trèo lên thang, nhảy qua khe hở giữa hai căn nhà, và leo thẳng xuống bếp nhà Glub.

♦ NHỎ CỎ THẬT THÚ VỊ ♦

Bà Glub suýt nổi điên khi thấy Archer và Oliver chui vào bếp từ cửa sau.

“Hai đứa lại trèo qua mái nhà hả?” Bà nhìn cả hai chăm chăm và hỏi.

Archer và Oliver lén nhìn nhau.

“Nhảy qua khe hở đó chẳng an toàn tẹo nào! Rồi có ngày hai đứa sẽ ngã sấp mặt và ông Glub lại phải đi lôi hai đứa ra!”

“Nhưng trèo qua mái sẽ nhanh hơn.” Oliver nói. Thức ăn trên lò dậy mùi thơm lừng.

“Nhanh hơn đi kèm rủi ro hơn.” Ông Glub bảo. “Nhưng bác mừng có cháu sang chơi, Archer ạ. Vừa kịp lúc. Ngồi xuống nào.”

Bà Glub lấy ra một khay bánh táo nóng hổi từ trong lò. Khay bánh được phủ ca-ra-men cùng nhiều loại hạt thơm nức mũi.

“Mẹ sắp sửa đưa em con đi mua váy mới.” Bà nói với Oliver. “Mẹ cần con nhớ cỏ vườn khi mẹ ra ngoài. Lễ hội hoa, hay cái gì đó mà người ta vẫn gọi, sắp đến rồi.” Bà Glub hơi cau mày. “Mẹ chắc là hàng xóm nhà ta kiểu gì cũng đang xì xào bàn tán.”

Oliver nói cậu sẽ nhớ cỏ vườn sau khi ăn xong. Ngay khi bà Glub vừa rời nhà, cả hai bắt đầu nhồi lấy nhồi để bánh táo vào miệng, cẩn thận không bị bỏng lưỡi. Archer vừa ăn vừa vùi đầu vào tập ghi chép của ông bà. Cậu sẽ làm gì khi rời nhà đây?

“Cuối cùng họ cũng mở khu vực tầng trên ở tiệm kẹo DuttonLick.” Oliver nói. “Hôm qua tất cả học sinh của nhà máy Khuy Áo đã đến đó. Tụi mình cũng có thể đi nếu cậu được phép ra khỏi nhà. Tổ nghĩ là cậu sẽ thích...”

“Tụi mình nên làm việc này.” Archer xen vào mà không hề nghe bất cứ lời nào Oliver vừa bảo.

... Khu rừng đầy rẫy hiểm nguy. Côn trùng bay nháy khắp nơi và bò lổm ngổm trên những thân cây. Một con đốt vào tay tôi. Vết cắn sưng to, mưng mủ rồi vỡ ra đầy thứ dịch vàng. Tôi dần bị mê sảng. Rachel bắt tay vào sơ cứu, lấy hết chất độc ra và chúng tôi giữ vết thương như vậy suốt cả đêm. Không khí dày đặc và khu rừng quá ẩm ướt nên không thể đốt lửa. Chúng tôi





nằm trên biển lá cùng rêu. Những con vật to lớn ẩn nấp dưới ánh trăng. Tuy không thấy chúng, tôi biết chúng đang ở rất gần...

Oliver hạ miếng bánh của mình xuống. Cậu mất hết khẩu vị. “Nhiều lúc tớ không hiểu nổi cậu - *rất nhiều* lần là đằng khác. Có gì thú vị chứ?”

“*Nằm trên biển lá cùng rêu,*” Archer nói, “ẩn sâu trong một khu rừng dưới ánh trăng. Đó là những gì chúng ta nên làm. Nghe tuyệt làm sao.”

Oliver lắc đầu và những vụn bánh rơi đầy tay cậu. “Tuyệt làm sao!” Cậu vừa lăm bắm vừa nhảy từ bệ xuống và rời căn bếp. Archer đi theo, một tay cầm bánh, một tay vẫn giở tập ghi chép.

... Đó là một loài cây kì lạ. Đáng nhẽ tôi không nên nếm thử nó. Rachel đã đúng. Nhưng trông nó rất ngon lành. Và tôi đã nhầm...

Oliver và Archer bước ra vườn.

“Nhìn đi.” Oliver nói. “*Biển lá cùng rêu* của cậu đấy.”

Archer hạ tập ghi chép xuống.

Vườn nhà Glub khá có tiếng trong khu phố. Con đường lát đá phủ kín rêu xanh và những bức tường đầy dây thường xuân bám chắc. Một cây táo không bao giờ ra quả rất cần được cắt tỉa, và đám cỏ - nếu bạn có thể gọi đó là cỏ - cao gần tới đùi. Điều khó khăn nhất khi làm cỏ một khu vườn như vậy là xác định xem đâu là cỏ và đâu không phải vì cây cỏ trông giống hệt nhau.

“Tớ thường chỉ nhặt đầy một túi, vậy là xong.” Oliver nói.

Archer trông thấy phần đầu bằng gỗ của thứ gì đó màu hồng lấp ló qua những ngọn cỏ.

“Có phải một con hồng hạc không?” Cậu hỏi.

Oliver gật đầu. “Bố tớ đã thắng được nó. Nhưng mẹ thì ghét cay ghét đắng.”

Archer quay lại nhìn về mặt sau nhà Helmsley. Những cánh cửa sổ mở toang, nhưng không có dấu hiệu gì của mẹ cậu. *Mẹ vẫn ở trong bếp*, cậu thầm nghĩ. Cậu đặt tập ghi chép xuống bậu cửa sổ và xắn tay áo.

“Cậu định giúp hả?” Oliver hỏi.

“Tớ sẽ có thời gian suy nghĩ một chút.” Archer đáp.

Oliver vớ lấy túi rác và hai cậu bắt tay vào việc. Chẳng bao lâu sau, cỏ đã được dọn sạch sẽ, chất thành đống hỗn độn và cả hai lấm lem bùn đất. Archer vẫn ngược nhìn nhà Helmsley, mong bức tường sẽ che chắn phòng mẹ cậu trông thấy. Oliver đang cố nhổ một ngọn cỏ cứng đầu thì phát hiện thấy đầu con hồng hạc gồm đã biến mất.

“Chuyện gì đã xảy ra với nó vậy?” Cậu hô toáng lên. “Đừng nói cậu đã vô tình nhổ cả đầu nó, đúng không?”

Archer không làm vậy và cậu suýt trượt chân ngã do vấp phải một viên đá khi cố thanh minh. Cậu dùng chân gạt đám cỏ sang một bên và thấy một tảng đá phủ rêu. Trên tảng đá có khắc tên *Théo*.

“*Théo* là ai?” Cậu hỏi.

Oliver buông ngọn cỏ cứng đầu và quay lại chỗ mấy phiến đá trơn trượt.

“Tớ không muốn nói về chuyện đó.” Cậu vừa đáp vừa đứng dậy. “Cậu cũng chẳng tin đâu.”

Xong xuôi, Archer không biết liệu khu vườn trông gọn gàng hơn hay lộn xộn hơn trước. Oliver nhún vai. Với cậu, khu

vườn lúc nào chẳng vậy, không có gì thay đổi. Khi cả hai đang hót cỏ vào túi rác, hai giọng nói cất lên phía bên kia tường. Đó không phải là nhà Murkley. Archer chỉ về phía cây táo không quả.

Hai cậu trèo lên cây táo và nhìn sang vườn nhà bên. Thẳng chỗ Archer nhìn sang là một người phụ nữ thấp lùn mặc chiếc váy hoa, một tay cầm tập tài liệu, tay kia bưng tách cà phê. Bà đang dẫn một người đàn ông cao lớn, ăn mặc chải chuốt qua cửa vườn. Archer rất ngạc nhiên khi thấy hai người đó. Nhà ấy vốn bỏ trống, không có ai ở cả.

♦ NGƯỜI ĐÀN ÔNG CAO RÁO VÀ CHẢI CHUỐT ♦

Người phụ nữ mặc váy hoa uống hết cà phê rồi đưa chiếc tách cho người đàn ông cao lớn chải chuốt mà không buồn ngoái lại.

“Và đây là vườn nhà.” Bà rời mắt khỏi tập tài liệu và nói. “Ồ! Chẳng phải khu vườn rất xinh xắn hay sao? Tôi luôn ước mình có một khu vườn xinh xắn như vậy. Cả đời tôi chưa từng có khu vườn nào đẹp đến thế. Những bụi hoa xinh đẹp và cây cối tốt tươi, và hãy nhìn kia! Hai cậu bé dễ thương ở đằng kia. Hai cậu bé trên cây? Chưa từng thấy những cậu bé nào đáng yêu như thế!”

Archer và Oliver vội vàng lẩn giữa những cành cây.

“Mắt cô ta trông thật kì quặc.” Oliver thì thầm.

Archer đồng tình.

Mắt người phụ nữ mặc váy hoa trắng dã với những chấm đen nhỏ và sáng ở giữa, khiến hai cậu nghĩ cô ta đã dành cả buổi chiều ngắm mặt trời chói chang.

“Hoặc bị sét đánh.” Archer thăm thì.

Người đàn ông cao lớn ăn mặc chải chuốt nhìn chằm chằm vào phía sau ngôi nhà và nói với một ngữ điệu rất ngộ.

“Đúng là khu vườn xinh xắn như cô nói. Nhưng tôi sẽ phải sửa sang vài thứ trước khi vượt đại dương chuyển sang đây sống. Tôi muốn con gái mình cảm thấy thoải mái như ở nhà.”

“Vượt đại dương?” Archer thì thăm.

“Con gái?” Lần này đến lượt Oliver.

Người phụ nữ váy hoa gõ nhẹ lên đầu mình. “Ồ, tất nhiên rồi. Ngài muốn sao cũng được. Tôi sẽ giúp ngài liên hệ với một - à không hai người! Họ có thể làm bất cứ việc gì ngài muốn. Ngài muốn gì, họ đều làm được. Tuyệt quá. Chúng ta đã tìm được cho ngài một ngôi nhà mới - tuyệt đẹp và đáng yêu!”

Người đàn ông nhoẻn miệng cười. “Một tách espresso⁽¹⁾ nữa chứ?” Ông hỏi. “Hay một ly đúp espresso nhé?”

Đôi mắt người phụ nữ càng sáng rực. “Ngài có thể pha một *ly đúp* nữa chứ?”

Rồi họ cùng nhau biến mất vào ngôi nhà xinh xắn.

“Chúng ta sắp có hàng xóm mới ư?” Oliver hỏi.

Archer đang định trả lời, thì dòng suy nghĩ của cậu bị gián đoạn khi thấy cô Murkley ở bên kia tường. Cô đang rảo bước ra vườn, tay giơ chiếc xẻng cao quá đầu.

(1) Loại cà phê có nguồn gốc từ Ý, rất đậm đặc, có màu nâu đen và váng bọt ở trên.
(BT)

“NÓ ĐÃ QUAY LẠI, HENRY!” Cô ta hét lên. “CON THÚ ĐANG Ở TRÊN CÁI CÂY KIA!”

Archer nhảy vọt và ngã ục xuống đất. Oliver như bị đóng băng. Cô Murkley ném mạnh cái xẻng. Chiếc xẻng xuyên qua cành cây và suýt chút nữa trúng đầu Oliver. Cậu mất thăng bằng. Con hồng hạc bằng gỗ vỡ tan tành sau cú ngã của cậu. Cô Murkley vui mừng hò reo bên kia tường.

“HẠ ĐƯỢC NÓ RỒI!” Cô ta hét lên. “TÔI ĐÃ HẠ ĐƯỢC CON THÚ GỖM GUỐC ĐÓ!”

Khu vườn mau chóng yên tĩnh trở lại khi hai cậu bé cố lấy hơi dưới gốc cây. Archer lăn về phía bức tường, sợ mẹ cậu đã nghe được vụ ồn ào này. Oliver nhìn bạn chăm chăm, cậu còn bàng hoàng chưa tin chuyện vừa xảy ra.

“Cô ta suýt làm đầu tớ lìa khỏi cổ!” Oliver vừa nói vừa ngồi dậy và gỡ một miếng gỗ ra khỏi tóc. “Cô ta sẽ không sang nhà cậu ăn tối đấy chứ?”

Archer gật đầu. Chỉ vài tiếng ngắn ngủi nữa, cậu sẽ phải cười cười nói nói và tỏ ra niềm nở với người phụ nữ này. Oliver bước đến bên và đưa tay kéo bạn dậy.

“Tớ phải về đây.” Archer bảo.

“Cậu nên hi vọng cô ta để cái xẻng ở nhà.” Oliver nói.

“Cứ để tớ lo.” Archer đáp. “Cậu chỉ cần chắc chắn là đã sẵn sàng cho ngày mai thôi.”

Nhưng khi Archer về đến nhà, niềm háo hức mong tới ngày mai đã nhanh chóng nhường chỗ cho nỗi phiền muộn về buổi tiệc tối hôm đó. “Cứ xử đúng mực.” Cậu vừa nhắc đi nhắc lại “câu thần chú” vừa mặc bộ vét nhung màu xanh lá và đeo chiếc cà vạt đỏ quen thuộc.

CHƯƠNG 5



♦ ÁO CHOÀNG GIỮA MÙA HÈ ♦

Buổi tối hôm đó, chuông cửa reo sớm mười lăm phút. Ông Helmsley đang ở trên tầng, cố tẩy bớt mùi nước hoa xịt hơi quá tay. Archer đang ngồi ở bàn, lặng lẽ quan sát bà Helmsley quay cuồng trong bếp. Cậu muốn giúp một tay nhưng mẹ cậu lại muốn mọi thứ phải thật hoàn hảo. Vậy là Archer ngồi im, chăm chú đọc những ghi chép của ông bà cậu, cố không để mẹ trông thấy.

... đoàn tàu màu xanh lấp lánh. Bên trong không có ghế ngồi. Chúng tôi bèn trèo lên nóc. Đó là một quyết định sáng suốt. Những ngọn núi trùng trùng điệp điệp thật hùng vĩ...

Khi chuông cửa reo, bà Helmsley đang thái dờ thịt cừu nướng và bảo Archer ra chào đón gia đình Murkley.

“Nhớ lời mẹ dặn.” Bà nói (con dao trong tay khiến bà trông rất nghiêm trọng). “Nhớ phải nói ‘cháu cảm ơn cô ạ, ‘thưa cô, vâng ạ’ và ‘thưa cô, không ạ’. Cũng đừng quên giới thiệu bản thân: ‘Cháu tên là Archer ạ.’”

Archer bước chậm rãi qua sảnh. Chú chim bạch yến trong phòng khách im bật. Cậu với tay nắm cửa nhưng chưa kịp chạm vào, cánh cửa đã bật mở. Trước mắt cậu là cô Murkley, theo sau là chú Henry. Archer không biết nói gì, và trong vài giây, đầu óc cậu trống rỗng. Cậu nhìn cô Murkley chăm chăm. Cô cũng nhìn cậu chăm chăm.

Nhìn cô Murkley từ ban công hay trên cây là một chuyện. Đứng đối diện, trông cô không khác gì một quả khinh khí cầu. Dùng óc suy luận của một cậu bé được học hành tử tế, cậu đoán người phụ nữ này khó có thể bay lơ lửng trên không.

Cuối cùng, cô Murkley cũng phá tan sự yên lặng.

“Nhóc à,” cô ta khịt mũi, “áo khoác của cô - cháu nên giúp cô cất áo khoác!”

Archer cố nói gì đó, nhưng cậu bối rối đến mức chẳng cất nên lời. Lúc này, bất cứ lời nào cũng tốt hơn sự im lặng, nhưng cậu chẳng biết phải nói gì. Sau đó, những lời dặn của mẹ vụt loé trong đầu cậu.

“Cháu cảm ơn cô ạ.” Cậu lên tiếng.

“Tại sao cháu lại cảm ơn cô?” Cô ta lập tức hỏi lại.

“Thưa cô, vâng ạ.” Cậu đáp.

“Vâng cái gì cơ?”

“Thưa cô, không ạ.”

“Cháu bị làm sao thế?”

“Cháu tên là Archer ạ.” Cậu nói.

Quả là tồi tệ khi Archer không nói được lời nào ra hồn, nhưng ánh mắt cô Murkley toát ra vẻ gì đó khiến cậu không giữ được bình tĩnh. Cô Murkley đưa mắt sang chú Henry.

“Tôi sẽ đưa áo khoác cho nó.” Cô ta thì thầm. “Tránh xa nó ra, đừng có lại gần.”

Archer đưa tay ra. Cô Murkley cởi áo khoác đưa cho cậu rồi xăm xăm bước vào phòng ăn. Chú Henry theo sát cô ta. Ông Helmsley vội vã bước xuống cầu thang, vừa đi vừa sơ vin và gạt đầu ra hiệu với Archer.

“Một chiếc áo *lông* sao?” Ông thì thầm khi ngang qua cậu. “Ai lại mặc áo lông vào mùa hè?”

Archer có vài suy đoán của riêng mình, nhưng hai đầu gối cậu đã sắp khuỵu xuống. Cậu vội vàng đến bên một trong hai chú tuần lộc mà nhà Helmsley thường dùng để treo áo khoác.

“Không phải là tôi chứ!” Một chú tuần lộc kêu lên. “Treo vào cậu ta đi. Gác của tôi không chịu nổi sức nặng như vậy đâu.”

Archer lại quay sang chú tuần lộc kia.

“Rõ là nói nhăng nói cuội!” Chú tuần lộc thứ hai đáp trả. “Gác của cậu ta còn khoẻ gấp mấy gác của tôi!”

“Xin lỗi nhưng tớ phải làm việc này đây.” Archer nói, rồi treo cái áo khoác lên.

Ngay khi cậu thả tay ra, nhánh gác gãy rắc một cái, chiếc áo khoác rơi thành một đống trên sàn nhà.

“Nhìn xem cậu vừa làm gì!” Chú tuần lộc thứ hai hét lên.

Archer nhặt nhánh gác lên và nhét vào túi, hứa sẽ gắn lại sau bữa tối. Cậu để mặc cái áo lù lù ở đó và bước vội vào phòng ăn.

◆ HẠT ĐẬU KHÓ NUỐT TRÔI ◆

Trong tất cả các phòng của nhà Helmsley, phòng ăn là căn phòng vô cùng đặc biệt. Quanh bàn ăn là những loài động vật từ khắp các ngõ ngách trên thế giới. Một con ngựa vằn, một con công và một con linh dương đứng sừng sững giữa những con vật khác. Archer đến ngồi chỗ quen thuộc trước mặt con linh dương. Cô Murkley được chỉ đến ngồi ngay cạnh cậu. *Vui ghê.*

Suốt bữa tối, Archer không mấy để ý đến cuộc trò chuyện. Kể cả nếu cậu có hứng thú đi chăng nữa, ý kiến của cậu cũng không được đếm xỉa tới. Điều duy nhất khiến cậu bận tâm là giữ im lặng và cư xử đúng mực. Cậu dùng dĩa cố xiên một hạt đậu trên đĩa.

Cô Murkley đảo mắt một vòng quanh phòng trong khi cố cắt phần thịt cừu của mình. “Anh nói anh làm nghề gì nhỉ?” Cô hỏi ông Helmsley. “Có phải là bán nước hoa không?”

“Tôi là luật sư.” Ông Helmsley đáp. “Nhưng nếu chị thắc mắc, thì ngôi nhà này là của bố mẹ tôi. Ông bà Ralph và Rachel Helmsley. Hai người là những nhà thám hiểm. Có lẽ chị cũng từng nghe nhắc tới?”

Cô Murkley chưa bao giờ nghe nói về họ và cô ta vui mừng vì điều đó. Cô vốn không có hứng thú với những người lang thang khắp nơi không có mục đích gì. Xong cô lại nhìn chằm chằm những con thú.

“Chắc họ cũng có chút tiếng tăm *ngoài xã hội.*” Cô ta nói. “Tôi không thể sống chung một nhà cùng những người như vậy.”

“Ông bà Archer không còn sống ở đây nữa.” Bà Helmsley bảo.

“Ông bà gặp chuyện không may trên một núi băng trôi.” Ông Helmsley tiếp lời.

Cô Murkley gật đầu. “Họ đi xa nhỉ? Nhưng có thể trông mong gì vào những người đã chọn nghề nghiệp rủi ro như vậy?”

Archer cầm mạnh chiếc đĩa đang vờn những hạt đậu xuống đĩa, gây ra một tiếng rít chói tai. Cô Murkley quay sang nhìn cậu.

“Cháu có biết dùng dao đĩa không đấy, Alfred?” Cô ta hỏi.

“Cháu tên là Archer.” Archer đáp, và cậu dùng dao đĩa thạo là đằng khác. Nhưng cậu không ưa nổi người-phụ-nữ-phớp-pháp-xác-xước-đang-sỉ-nhục-ông-bà-cậu.

“Cháu có chắc không?” Cô Murkley khẳng khẳng. “Vì cháu đã cố xiên hạt đậu đó một lúc rồi. Hay là do cháu không thích ăn rau củ nên cái đĩa của cháu cứ chạy vòng quanh như vậy. Dù thế nào thì cũng nên dừng việc này lại và ăn đậu đi.”

Archer không buồn ăn đậu, mà cậu mãi nghĩ rằng được làm điều mình muốn khác hẳn việc phải làm theo lời người khác. Cậu vẫn cảm nhận được ánh mắt của mẹ phía bên kia bàn và cậu biết mình phải cư xử như thế nào. Archer bắt đầu dĩ nuốt ực hạt đậu. Bà Murkley quay lại mỉm cười với các vị khách.

“Đó là một biệt tài.” Cô Murkley thở thè nói. “Tôi phát hiện ra biệt tài này của mình từ hồi còn nhỏ. Khi tôi nói, mọi người sẽ phải lắng nghe. Tôi có thể nhìn ra chỗ sai sót và tìm cách sửa chữa. Lấy ví dụ căn phòng này,” cô ta vừa nói vừa cầm cái đĩa chỉ xung quanh, “tôi biết một người có thể sửa sang đồng lộn xộn mà ông bà Ralph và Rachel để lại.”





Cô ta mới là người cần phải chỉnh đốn, Archer nghĩ.

Ông Helmsley bật cười. “Đúng là có nhiều thứ lộn xộn.” Ông nói. “Chỉ là tôi chưa có thời gian mó tay đến mọi thứ.”

Bà Helmsley huých ông một cái.

“Là vậy đó!” Cô Murkley kêu ré lên. “Và đây chính là lí do tại sao tôi lại làm nghề gõ đầu trẻ. Giờ thì anh không được chạnh lòng đó Richard, nhưng những bộ óc già nua thường rất lạc hậu và héo mòn đến mức không thể thay đổi. Trái lại, những người trẻ trung luôn thích thay đổi. Cách làm thì thật không khác gì công việc của một thợ cơ khí. Chỉ đơn giản là đưa mỏ lết vào đôi tai nhỏ và xoay bu lông cho tới khi chúng chạy trơn tru - tất nhiên là nói theo lối ẩn dụ.” Cô ta nhanh chóng thêm vào.

Cô ta sẽ không đưa cái mỏ lết nào vào tai mình hết, Archer thầm nghĩ.

“Tôi không nghĩ là nói quá khi đoán mọi thứ chắc đã khác hẳn nếu ông bà Ralph và Rachel quen biết một người như tôi từ khi còn nhỏ. Đúng vậy, tôi có thể uốn nắn họ giống như với cậu bé Alfred đây.”

“Điều đó chắc hẳn rất thú vị.” Ông Helmsley đáp.

Archer lại chẳng thấy thú vị chút nào. Cậu không hiểu “quả khinh khí cầu” này nghĩ gì khi tới nhà Helmsley và sĩ nhục chủ nhà? Không, cô ta sẽ chẳng thể khiến ông bà cậu thay đổi, và cũng không có quyền kiểm soát cậu. Khi người lớn tiếp tục trò chuyện, Archer ngồi im trên ghế và bắt đầu trượt những hạt đậu từ tay này sang tay kia.

“Và điều gì đã khiến chị quyết định rời trường Raven Wood?” Ông Helmsley hỏi.

Cô Murkley nhấp một ngụm rượu. “Anh cũng biết vấn đề của các trường học thời nay rồi đấy. Hơi tí là thay đổi nhân sự. Đôi khi tôi thấy mình như một người truyền giáo già nua, đi hết khu rừng này đến khu rừng nọ.”

Khi Archer đã gom được kha khá đậu, cậu lén lủi lại để đổ chúng vào miệng chú linh dương.

“Tớ cũng không muốn ăn đậu.” Chú linh dương nói.

“Nhưng cậu là loài ăn cỏ mà.” Archer thì thầm.

“Kể cả động vật ăn cỏ cũng có giới hạn nhất định.”

Dù cố chống đối, chú linh dương sớm phát hiện đã bị cả bàn tay Archer thọc vào miệng. Nhưng khi Archer đang làm vậy, một bóng người từ bên phải đổ dài lên người cậu.

“Và cái gì đây?” Cô Murkley quát lớn.

Một hạt đậu rơi ra từ miệng cô ta và “hạ cánh” an toàn xuống mặt đất trước mắt chú Henry.

Archer như bị đông cứng.

“Bỏ cái tay ra!” Cô ta khẳng khái, nhưng Archer vẫn giữ khư khư. Không khí như đóng băng. Chú Henry nhặt hạt đậu và tiếp tục quan sát những gì đang diễn ra.

“Archer Helmsley, bỏ cái tay ra *ngay lập tức!*” Cô Helmsley ra lệnh.

Ngay lúc đó, Archer rất hối hận vì đã tự đẩy mình vào tình huống này. Mọi người đều nhìn cậu chăm chăm, nhưng cậu lại gần như dán mắt vào mẹ mình. Bà chắc chắn không thích chuyện này chút nào. Cậu chậm rãi bỏ tay ra. Chú linh dương thở phào nhẹ nhõm. Cô Murkley tóm lấy cổ tay cậu. Những hạt đậu rơi tung toé. Mắt chú Henry đã trông thấy hạt đậu thứ hai.

“Tôi biết ngay mà.” Cô Murkley la làng. “Việc này đã xảy ra, Helena ạ, con trai quý hóa của chị đã giấu hết chỗ đậu nó không muốn ăn vào miệng con linh dương gazelle⁽¹⁾.”

“Đó không phải linh dương gazelle.” Archer vừa nói vừa giật tay ra. “Đó là một con linh dương thường.”

“Đúng vậy.” Chú Henry đồng tình. “Nếu em để ý đến những nhánh gạc...”

“Tôi không quan tâm nó là loài gì,” cô Murkley la lớn, “nhưng tôi biết nó không phải cái thùng rác.”

Archer đứng khép nép trong khi mẹ cậu đi nhặt lại những hạt đậu bướng bỉnh. Mọi thứ coi như xong nếu cậu không mau tìm cách xoay chuyển tình thế.

“Tôi thật lòng xin lỗi.” Bà Helmsley nói. “Đây chắc chắn không phải lỗi cư xử mà chúng tôi mong chờ ở cháu.”

“Tôi hi vọng là không phải.” Cô Murkley vừa nói vừa bỏ một miếng khoai tây vào miệng. “Tôi sẽ không dung túng cho những hành vi như vậy của học sinh trong trường và tôi cũng nói cho hai người biết, nếu Archer vẫn tiếp tục cư xử như thế, tôi sẽ không ngạc nhiên nếu nó rơi đời trong tù đâu.”

“Trong tù ư?” Chú Henry hỏi lại.

“Trong tù cơ à?” Ông Helmsley cười vang.

“Đúng vậy, *trong tù*.” Cô Murkley nhấn mạnh.

Mình đã ở sẵn trong tù rồi, Archer thầm nghĩ.

“Tôi cá là nếu chịu khó tìm hiểu,” cô Murkley nói tiếp, “hai người sẽ thấy nhiều đứa trẻ bắt đầu tụt dốc vào con

(1) Tên gọi của các loài linh dương thuộc chi *Gazella*, có kích thước nhỏ, nhanh nhẹn, sinh sống chủ yếu ở sa mạc, đồng cỏ và thảo nguyên châu Phi. (ND)

đường tù tội từ hành vi nhồi món rau chúng không muốn ăn vào miệng các con vật.”

“Tớ thích nhồi vào miệng cô ta hơn.” Chú linh dương thì thầm.

Archer mỉm cười, nhưng đó lại là một sai lầm nữa. Cô Murkley đã trông thấy và nghĩ cậu cười khẩy cô. Cô Murkley không phải loại người bạn có thể cười vào mặt. Một mạch máu nhỏ trên thái dương cô phồng lên gấp đôi, và mặt cô đỏ gay như màu rượu trong ly.

“Cứ cười đi, nhóc ạ!” Cô ta cúi kính nói và ném khăn ăn lên mặt bàn. “Mọi người cứ cười đi! Đừng mong tôi nhỏ một chút thương cảm nào khi cảnh sát ập đến nhà và áp giải nó tới bên ghế điện để trừng phạt cuộc đời đầy tội lỗi của nó!”

Archer liếc nhìn bố cậu.

“Tại sao con không lên tầng đi?” Ông Helmsley bảo. “Chúng ta sẽ nói chuyện sau.”

“Chắc chắn rồi.” Bà Helmsley nói, trông bà lúc đó còn đáng sợ hơn cả cô Murkley.

Archer đứng dậy và ngoan ngoãn lên tầng, không chút kháng cự. Cậu tránh ánh mắt của mẹ khi đi ra cửa. Ngay trước khi rời đi, cậu quay sang cô Murkley định xin lỗi, nhưng cô ta đã ngắt lời cậu.

“Cứ chờ mà xem, nhóc ạ.” Cô ta nói. “Không thì một ngày nào đó nhóc cũng sẽ mắc kẹt trên một núi băng trôi mà thôi.”

◆ SỨC NÓNG LAN TOẢ ◆

Người ta vẫn nói sức nóng lan toả, và điều này quả thực rất đúng vì Archer thấy cổ cậu nóng ran khi cậu lên đến tầng trên. Không khó để hiểu tại sao. Nếu có một người phốp pháp, xác xược sang chơi nhà bạn và nói với bố mẹ bạn rằng một ngày nào đó bạn sẽ yên vị trên một chiếc ghế điện, bạn chắc chắn sẽ nhíu mày cau có. Nhưng đó không phải lí do. Chính lời nhận xét ông bà cậu là những kẻ điên khùng mới khiến Archer sôi máu.

Có phải ông bà Ralph và Rachel đã nhảy theo một điệu trống khác biệt? Rất có khả năng. Cũng có thể nói hai người đã bỏ rơi cả đoàn diễu hành trong tiếng trống và nhảy một điệu riêng của đàn mộc cầm. Nhưng họ có điên không? Không hề. Ông bà Ralph và Rachel không bao giờ mặc áo lông giữa mùa hè.

Archer giật tung chiếc cà vạt và ném xuống sàn. Cậu mệt nhọc lê bước trên hành lang về phòng và biết rằng ngày mai sẽ chẳng có gì mới mẻ. Ngày mai thậm chí còn mang đến những điều tệ hơn. Và giờ cậu chẳng muốn gì ngoài việc tống cổ người phụ nữ khó ưa đó ra khỏi nhà Helmsley.

“Nhớ canh chừng đấy.” Cậu nói với chú gấu trắng ở hốc tường. “Nếu những điều người ta nói về sức nóng lan toả là thật, thì có một quả khinh khí cầu nóng bỏng chắc chắn sẽ đến theo lối này. Và cô ta sẽ nhìn cậu như thể *cậu* là một sinh vật kì quái trong bảo tàng.”

“Nhưng tớ đúng là sinh vật kì lạ trong bảo tàng.” Chú gấu trắng đáp.

“Cậu còn bình thường hơn cô ta!”

Vừa dứt lời, một ý tưởng tuyệt vời chợt nảy ra trong đầu cậu. Một nụ cười kéo giãn cả khuôn mặt và cậu quay sang chú gấu trắng.

“Cậu lớn hơn một con-chồn-opossum-không-ăn-đêm nhiều lắm đó.” Cậu nói.

“Xin đừng kéo tớ vào chuyện này.” Chú gấu trắng đáp.

Nhưng đó chính là việc Archer sẽ làm. Cậu dùng hết sức kéo chú gấu dọc hành lang về phòng. Archer đã có kế hoạch trả đũa của riêng mình.

♦ KHÔNG QUÁ MỘT GIỜ SAU ♦

Archer chẳng còn lạ gì những bữa tiệc tối tại nhà Helmsley. Và cậu biết hầu hết mọi người tới dự tiệc đều yêu cầu được tham quan ngôi nhà. Chuyến tham quan thường kết thúc gần phòng ngủ của cậu ở tầng trên cùng. Archer chỉ chờ có thể và không quá một giờ sau, những giọng nói càng lúc càng cất cao theo từng bậc cầu thang.

“Và anh Henry, đây là...” Ông Helmsley dừng lại. “Con gấu trắng đâu rồi?”

Bà Helmsley lắc đầu. “Con gấu nào?” Bà hỏi.

“Có một con gấu trắng ở đây.”

“Em chưa từng thấy con gấu trắng nào.”

Chú Henry gật đầu. “Đôi khi bọn gấu trắng vẫn thường như vậy.”

“Gấu trắng thế là đủ rồi!” Cô Murkley nói. “Chỉ cần thấy cách bài trí trong nhà này lộn xộn bằng một nửa những gì tôi

thấy, là nó đã bắt ngay chuyến xe buýt đầu tiên mà chạy khỏi đây rồi. Giờ tôi đã xem quá đủ, thậm chí còn hơn cả những gì tôi muốn xem. Đến lúc về nhà rồi.”

Cô Murkley quay lại phía cầu thang nhưng bà Helmsley đã ngăn cô ta lại. Bà đã mất công đưa cô Murkley lên tận đây chỉ vì bà muốn Archer phải xin lỗi vì chuyện xảy ra lúc ăn tối và vì cả việc cậu đã vứt áo khoác của cô thành một đống dưới sàn. Cô Murkley thở dài và ra vẻ *hãy giải quyết êm thấm những chuyện này*. Cô bước lên trước và chỉ vào cánh cửa. Bà Helmsley gật đầu.

“Được rồi.” Cô Murkley gắt gỏng nói và mở toang cửa.

Việc trả đũa thường rất lạnh lùng, nhưng đôi khi bạn không nên làm quá. Lần này Archer hơi thái quá. Cậu đợi suốt một giờ. Rồi cậu ngủ gật. Tệ hơn là cậu lại ngủ gật trên chính cái bẫy cậu đã sắp sẵn cho cô Murkley. Điều này để nói, cậu đã ngủ quên trong trạng thái chui đầu vào bộ hàm đang há to của chú gấu trắng. Cả người cậu rũ xuống ghế.

Khi cô Murkley mở toang cửa, cánh cửa đập mạnh vào tường khiến Archer nửa tỉnh nửa mê. Cậu thấy những chiếc răng. Cậu cảm nhận được lông thú. Cậu hoảng sợ.

Archer hét lên. Con mắt thủy tinh rơi từ miệng chú gấu lăn xuống sàn. Nó nảy lên giày cô Murkley và ngược nhìn cô. Tiếng thét của cô Murkley chói tai và lạnh lạnh đến mức có thể chôn vùi tất cả mọi thứ dưới bão tuyết nếu cô đang ở dãy Himalaya. Chú Henry lùi về sau và lăn xuống cầu thang. Ông Helmsley không kịp giữ chú Henry lại. Bà Helmsley trông đờ đẫn (như thể bà đang dồn nén cảm xúc dành để bùng nổ về sau). Archer đứng bất động, cậu nghĩ những bức tường sắp

đổ sập đến nơi. Thật may, cô Murkley mới là người bùng nổ trước tiên.

◆ NHỮNG LỜI NGUY BIỆN ◆

Archer đứng trên bậc cửa, nhìn các nhân viên y tế khiêng cô Murkley lên cáng. Cậu còn mơ hồ không hiểu chuyện gì vừa xảy ra.

“Một tên tội phạm.” Cô ta vẫn lăm bắm khi được khiêng ngang qua cậu. “Mày sẽ trở thành loại người ấy. Mày đã được nuôi dạy như vậy!”

“Tôi không biết phải xin lỗi hai người thế nào mới đủ.” Mẹ cậu lên tiếng.

“Khỏi cần làm vậy.” Chú Henry nói, rồi nhảy lên sau xe cấp cứu. Chú vỗ vỗ ngực ngay chỗ trái tim. “Tim yếu.” Chú nói. “Từ khi còn nhỏ, tim cô ấy đã không được khỏe. Không có gì đáng lo đâu.” Chú hạ giọng nói như thì thầm. “Cô ấy hay làm quá mọi chuyện.”

“Đứng xa ra một chút.” Một nhân viên y tế vừa nói vừa đóng sập cửa lại. “Mọi người đứng xa ra nào.”

Đèn báo hiệu nhấp nháy, xe cấp cứu dần tăng tốc chạy dọc phố Willow hướng về bệnh viện Rosewood. Những hi vọng cuối cùng về việc được nhìn thấy thế giới bên ngoài ngôi nhà Helmsley mùa hè ấy của Archer cũng trôi theo tiếng còi xe cấp cứu. Qua đêm nay, cô Murkley sẽ sớm bình phục, nhưng hi vọng của Archer đã tắt ngóm.

Archer cho tay vào túi áo khoác.

“Con xin lỗi.” Cậu nói. “Con ngủ quên mất.”

“Và thức dậy đúng lúc nhì!” Bà Helmsley giận dữ nói.
“Con càng làm càng ngớ ngẩn!”

“Bố đoán là bước chân phải trước mới mang lại may mắn.” Ông Helmsley lẩm bẩm. “Giờ thì khỏi đi đâu hết ngoài lên tầng. Dù bố biết có rất nhiều lối đi nhưng lúc này lên tầng có lẽ là tốt nhất. Dầu sao, bố nghĩ chúng ta đều nhất trí rằng cô ấy hơi, con biết đấy, *kì quặc*.”

“Anh đừng nguy hiểm thêm nữa!”

Archer có thể cảm nhận được sức nóng toả ra từ mẹ cậu. Trước đây cậu đã từng thấy mẹ nổi giận, nhưng không giống lần này. Có thể rán chín trứng trên trán bà nhưng lúc này không thích hợp để làm việc như vậy. Archer muốn đuổi cô Murkley ra khỏi nhà Helmsley. Cậu không cố ý đưa xe cứu thương tới. Nhưng sự đã rồi. Sau khi theo bố mẹ vào nhà, cậu đã bị phạt rất nặng.



CHƯƠNG 6



♦ THAY ĐỔI KHÔNG KHÍ ♦

Nhà Helmsley chưa bao giờ là một chốn ồn ã, và căn nhà càng yên ắng sau sự cố gấu trắng. Luôn có những ngoại lệ, nhưng nhìn chung, trong xã hội hiện đại chẳng ai lại hài lòng trước việc khiến một người khác phải nhập viện.

Suốt mấy tuần liền, cửa phòng Archer luôn bị khoá kín, trừ những lúc khay đồ ăn được đưa vào. Thỉnh thoảng, chiếc khay lại đựng thức ăn thừa sau bữa tiệc với cô Murkley khiến Archer phải sống lại buổi tối đó hết lần này đến lần khác. Tại sao cậu lại ngu ngốc như vậy? Archer nằm dài trên giường và cố đọc những ghi chép của ông bà, rồi cậu lại đặt chúng xuống. Một buổi sáng, Oliver ghé thăm và thuyết phục Archer lên sang nhà cậu. Archer mừng lắm.

“Anh ấy vô tội!” Claire nói lớn.

“Tất nhiên rồi.” Ông Glub thêm vào và đặt tay lên vai Archer. “Có thể cháu đã cư xử hơi quá, nhưng cô ta không có quyền tới nhà và sỉ nhục ông bà cháu như vậy. Bác chưa từng gặp ai lại đi nói xấu ông bà Ralph và Rachel.”

“Con nghĩ cô ta thích tranh cãi.” Oliver lên tiếng.

Bà Glub đồng tình và đẩy một miếng bánh táo đến trước mặt Archer. “Cháu sẽ luôn vướng vào rắc rối nếu cứ đi tìm rắc rối.”

Archer rất vui vì có được sự ủng hộ của gia đình Glub, cậu ước bố mẹ mình cũng suy nghĩ như vậy. Nhưng không hề.

Một buổi tối, cuối cùng cửa phòng cậu cũng được mở ra, Archer xuống ăn tối cùng bố mẹ, nhưng chẳng ai trò chuyện thân mật với ai. Cả nhà đều có những suy nghĩ của riêng mình. Bà Helmsley nhìn cậu với thái độ cảnh giác như khi bà ngửi bịch sữa xem còn an toàn để uống không.

“Con phải dừng hết những chuyện vớ vẩn này lại.” Bà nói. “Chỉ một lần nữa thôi - và *lần này* mẹ rất nghiêm túc - là mẹ sẽ lập tức liên lạc với trường Raven Wood. Những biểu hiện bùng nổ - những *khuyh hướng xấu* đó - quá nguy hiểm! Và chúng phải chấm dứt *ngay bây giờ!*”

Ông Helmsley không nói một lời nào.

Archer không biết rõ về trường Raven Wood ngoại trừ đó là ngôi trường nội trú cách Rosewood ba giờ đi tàu về phía bắc. Một mé trường được rừng thông rậm rạp bao quanh và mé còn lại là bãi đá, giáp với Rosewood. Archer kể cho Oliver rằng trước kia cô Murkley từng dạy ở trường Raven Wood. Và dù cô chưa bao giờ nói lí do cô chuyển

trường, cả hai đều nhất trí rằng điều đó không cho biết rõ về ngôi trường này.

“Tớ chắc là những giáo viên ở đó đều giống cô ta.” Oliver nói.

Archer hết sức cẩn trọng khi ở trước mặt mẹ. Có một điều thú vị là, khi bạn cố làm việc gì cẩn thận, thì bạn lại bất cẩn khi làm một việc khác. Archer cũng không phải ngoại lệ. Một ngày, cậu đã quên che giá sách bí mật của mình lại khi mẹ mang quần áo sạch đã được là phẳng phiu vào phòng.

“Tất cả những cái hộp này là sao?” Bà hỏi.

Archer nhảy dựng lên và cuống quýt đến mức tim cậu như rút ra ngoài.

“Không có gì ạ!” Cậu vừa nói vừa cố tìm cách xua mẹ ra ngoài. “Không có gì đâu ạ!”

Bà Helmsley đứng im không nhúc nhích. Rồi bà cúi xuống lấy ra một chiếc hộp.

“Có phải của...? Nhưng làm thế nào mà *con*...? Làm thế nào mà *họ*...?”

Mặt Archer tái mét. “Không phải của con.” Cậu không biết phải nói gì khác.

Bà nhìn thẳng mặt cậu. “Có tên con trên đó.”

Archer ngồi sụp xuống giường. Bà Helmsley lôi hết đồng hộp ra cho tới khi cái giá trống trơn. Bà cũng lấy hết những tập ghi chép. Chỉ có duy nhất con mắt thủy tinh là thoát được. Khi mẹ ra tới cửa, con mắt rơi từ trên tay bà xuống và lăn đến chân Archer. Cậu vội vàng đá nó vào gầm giường.

“Chúng ta sẽ nói chuyện này sau.” Mẹ cậu bảo. Nhưng ngày qua ngày và chuyện này không bao giờ được nhắc lại.

Chỉ có một lần duy nhất Archer nhớ mình cảm thấy tồi tệ hơn thế này là buổi sáng cậu nhận được tin về núi băng trôi. Nhưng trong lúc đó, có một sự thay đổi nhỏ. Ngôi nhà đối diện bắt đầu được sửa sang vào một sớm nọ.

♦ NHỮNG THAY ĐỔI NHỎ ♦

Archer mặc quần áo ngủ đứng tựa vào lan can và nhìn sang đường. Lần đầu tiên cậu không nhận ra khung cảnh trước mặt. Ngôi nhà bên kia vườn (nơi cậu thấy người phụ nữ mặc váy hoa và người đàn ông cao ráo chải chuốt) giờ đã được dựng dàn giáo xung quanh. Đám thợ xây thoăn thoắt trèo lên trèo xuống những bậc thang và hét lớn:

“Cẩn thận đó.”

“Dùng lưng nâng lên.”

“Vậy, vậy.”

“Không đúng.”

“Phải trông như vậy sao?”

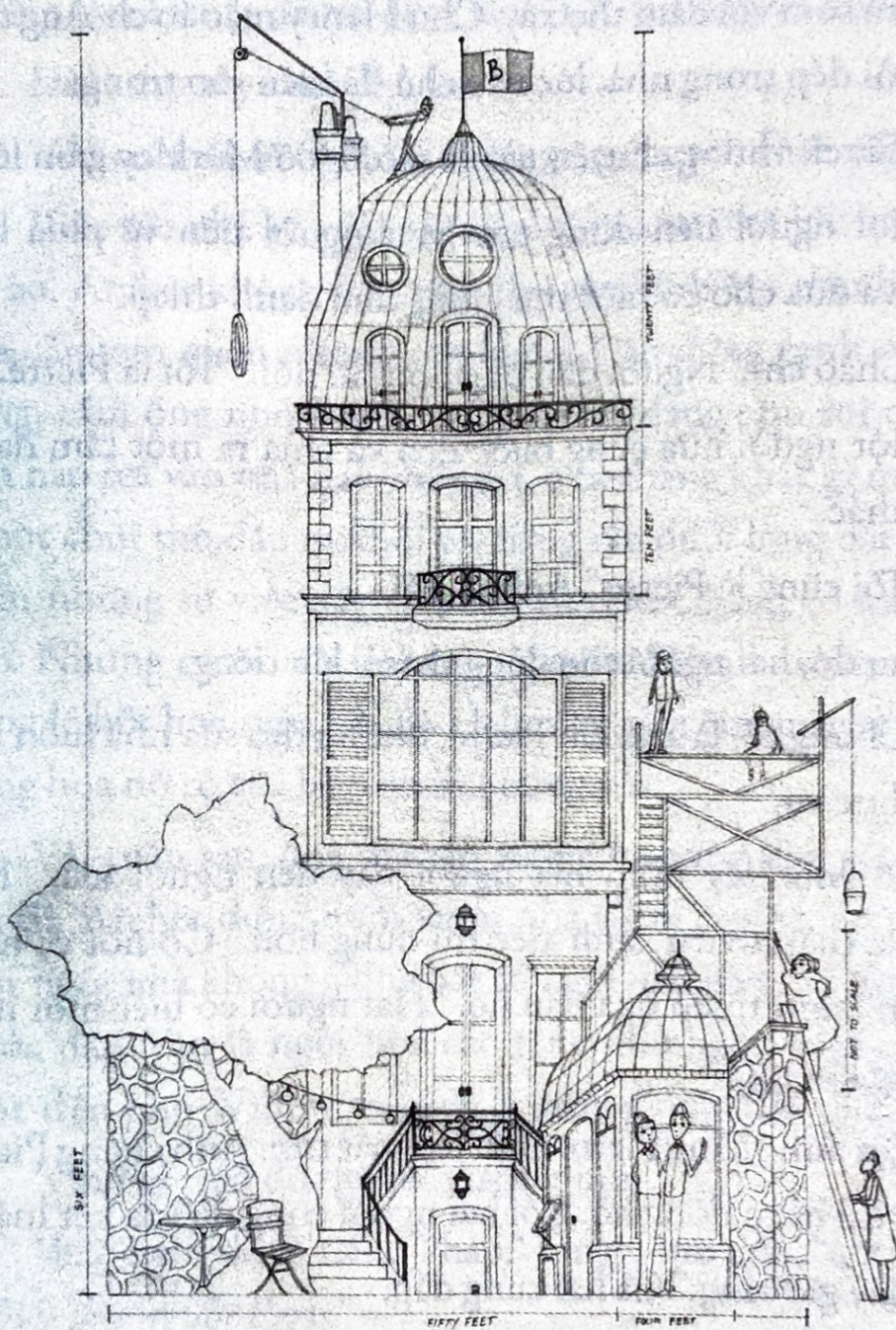
Oliver cũng nhảy ra ban công và hét lớn. “Chuyện gì thế này?”

Archer không nghe thấy Oliver nói gì vì quá ồn. Cậu ra hiệu cho Oliver trèo sang.

“Chào buổi sáng.” Archer lầm bầm.

“Một buổi sáng chẳng tốt lành gì.” Oliver nói, trước đó không lâu cậu vừa nhảy khỏi giường và nghĩ rằng thế giới sắp đến ngày tận thế.

Bên dưới, cô Murkley đã xông ra vườn, đi sau là chú Henry vác theo một cái thang. Rõ ràng cô đã bình phục hẳn



BIỆT THỰ NGƯỜI PARIS -
376 KHU BẮC PHỐ WILLOW

sau sự cố gấu trắng và quay lại với con người ồn ào của mình. Chỉ trông thấy cô ta cũng đủ khiến Archer nóng ran cả người. Cô giật lấy cái thang từ tay chồng, dựng vào tường và leo lên, la lối om sòm với đám thợ xây. Chú Henry mặc áo choàng tắm và đi đôi dép trong nhà, lúc này chú đã biến vào trong.

“Tất cả những chuyện này là sao?” Cô Murkley gầm lên.

Mọi người liền dừng tay. Một người tiến về phía bức tường và đưa cho cô một thứ giống tấm danh thiếp.

“Chào chị.” Người đàn ông hơn hở nói. “Tôi là Pierre.”

Một người nữa cũng bước đến và chìa ra một tấm danh thiếp khác.

“Tôi cũng là Pierre.” Anh ta nói.

Sau đó, hai người thợ đồng thanh lên tiếng:

“Chúng tôi là anh em Pierre, những thợ sửa nhà luôn sẵn sàng phục vụ.”

Cô Murkley nhìn hết người này đến người kia. “Hai người là thành viên gánh xiếc thì đúng hơn.” Cô nói và ném hai tấm danh thiếp qua đầu họ. “Hai người có biết mới mấy giờ sáng không?”

Một anh chàng Pierre nhìn lên mặt trời. Anh chàng Pierre còn lại thì nhìn đồng hồ. Rồi hai người cùng đưa ra kết luận.

“Bảy giờ sáng.” Cả hai cùng đáp.

“Nhưng chúng tôi bắt đầu càng sớm...” Pierre số một nói.

“Thì càng xong việc sớm.” Pierre số hai thêm vào.

“Thật kì cục.” Oliver lên tiếng.

Archer đồng tình.

Cô Murkley chỉ vào dàn giáo. “Chỉ cần một mẩu dù nhỏ nhất rơi xuống khu vườn này, tôi đảm bảo cảnh sát sẽ có mặt ngay lập tức! Henry, lấy điện thoại đi! Henry?” Cô ta quay lại nhưng chú Henry đã rời đi từ lâu. “Gã đàn ông vô dụng!”

Đám thợ xây cười phá lên.

“Cứ cười đi, lũ ngốc! Cứ chờ xem chuyện gì sẽ xảy ra!”

Việc sửa nhà kéo dài vài tuần và cả khu phố lúc nào cũng ồn ào. Archer không bận tâm lắm vì chính âm thanh đó lại làm cậu tạm quên những nỗi buồn. Cậu đứng cạnh cửa ban công, cầm ống nhòm xem cô Murkley đang sắm soi có mẩu vụn nào rơi vào nhà hay không. Cô ta chẳng khác gì một con chuột chũi thò đầu ra khỏi cái hang sâu dưới lòng đất và liếc nhìn những sự việc xảy ra trên mặt đất. Chẳng có mảnh vỡ nào. Nhưng có cả tấn bụi xung quanh. Đám bụi này đã phá hỏng lễ hội hoa mùa hè. Bà Helmsley giận tím mặt vì những bông hoa nở rộ của bà bám bụi trắng xóa.

Vài tuần sau, nhà sửa sắp xong và những dàn giáo được dời đi. Archer đứng dưới vườn nhà Glub ngược lên và thấy một ngôi nhà không giống bất cứ ngôi nhà nào cậu từng thấy trước đây. Vẫn là ngôi nhà cao tầng nhỏ nhắn như các nhà khác trên phố Willow, và cũng là điểm giống duy nhất.

“Chữ gì trên đó thế ạ?” Archer hỏi.

“Bác nghĩ đó là tiếng Pháp.” Ông Glub đáp. “Chính xác là *Biệt thự người Paris*.”

“Dù gì thì ngôi nhà này cũng tuyệt đẹp.” Bà Glub nói và so sánh với khu vườn họ đang đứng.

Archer nép vào tường để mẹ cậu không trông thấy. Bà Helmsley cũng đang đứng bên cửa sổ ngắm ngôi nhà kì lạ.

“Ngôi nhà quả rất đẹp, nhưng tôi cá là họ không có...” Ông Glub dừng lại và nhìn khắp vườn. “Con hồng hạc nhà mình đâu rồi?”

Archer và Oliver vội vàng lẫn vào trong.

Vài ngày sau, đồ đạc được chuyển đến. Archer và Oliver dùng ống nhòm ngắm đồ nội thất và những chiếc hộp đủ mọi kích cỡ đựng đủ thứ khác nhau được đưa vào nhà, giống hệt một dây chuyền sản xuất. Xong xuôi, phố Willow trở lại vẻ tĩnh lặng vốn có và nỗi buồn của Archer cũng quay lại, cậu ngày một ảo não. Những chiếc hộp của cậu đã bị mang đi. Những tập ghi chép cũng không còn. Ông bà cậu vẫn mất tích. Cậu chẳng còn gì ngoài ngôi nhà Helmsley này, cậu sẽ chẳng được ra khỏi nhà trong tương lai gần.

Nếu phải ở lì trong nhà suốt một thời gian dài như Archer, bạn sẽ thấy mình, giống như Archer, ngày càng xanh xao và tinh thần còn u ám hơn. Còn mong gì khôi phục thời hoàng kim của gia đình Helmsley trong ngôi nhà này chứ? Cậu có thể làm gì để ông bà tự hào? Cậu chẳng làm được gì - ngoài việc cảm thấy nhỏ bé trước sự vĩ đại của ông bà. Archer lắc đầu. Cậu chẳng giống ông cậu. Archer chỉ là cậu bé ngủ quên trong miệng một chú gấu trắng nhồi bông.

Một tuần sau khi những người chuyển đồ rời đi, Archer và Oliver gặp nhau trên gác mái như mọi đêm. Nhưng đêm nay không giống những đêm trước. Đêm nay đánh dấu sự thay đổi trong thế giới của Archer. Nhưng lúc đó Archer không hề hay biết. Khi trèo thang lên gặp Oliver, cậu vẫn định ninh chẳng gì có thể thay đổi cuộc đời cậu trừ khi ông bà cậu trở về.

♦ NHỮNG NÚI BĂNG THAY ĐỔI TẤT CẢ ♦

Đó là một buổi tối mát mẻ, Archer liếm ngón tay và giơ lên cao. “Hơi mát của một cơn gió tây nam đúng không?” Cậu cất tiếng.

“Tớ nghĩ vậy.” Oliver đáp, mắt nhìn về hướng đông bắc.

Những ngôi sao kiên nhẫn chờ mặt trời khuất bóng sau những ngôi nhà, rồi từng ngôi sao lần lượt mọc ở chỗ của mình trên nền trời và màn đêm buông xuống.

Archer đang chọc một cái que vào máng nước thì trông thấy một con bọ bò trên lá. Cậu vặt chiếc lá. Cậu chưa từng thấy con bọ nào như thế. Nó có màu xanh biếc điểm những đốm vàng trông rất đặc biệt, nhưng cậu chẳng mấy thích thú. Cậu quăng nó xuống vườn. Oliver lặng nhìn con bọ vụt qua.

“Tớ đoán là tụi mình sẽ biết cô Murkley có ăn bọ thật không.” Oliver nói, hi vọng chọc được Archer cười. Nhưng không.

Archer ngồi xuống bên cạnh và vặt chân qua những thanh lan can.

“Tớ đã luôn nghĩ mình thật may mắn vì là người nhà Helmsley.” Cậu lên tiếng. “Nhưng sau vụ núi băng thì điều đó giống như một lời nguyền vậy.”

Archer chắc chắn mọi chuyện sẽ khác nếu không có vụ núi băng trôi. Nhưng nó đã xảy ra. Và cảm giác như lâu lắm rồi. Hơn hai năm đã trôi qua. Điều này khiến mọi chuyện còn tồi tệ hơn.

“Ông bà tớ sẽ không về đâu.” Cậu thú nhận.

Archer đã dành nhiều thời gian tìm hiểu tuổi thọ của một người sống trên băng và kết quả rất đáng lo ngại. Cậu thường nghiên cứu các số liệu, nhưng đáp án luôn giống nhau. Vấn đề quan trọng nhất chính là lửa.

“Không thể sống sót nếu thiếu lửa.” Archer nói. “Nhưng cậu không thể nhóm lửa trên băng được.”

Oliver đồng tình, nhưng một lúc sau, cậu nảy ra một ý.

“Có thể ông bà cậu đã đào...” Oliver nói.

“Chẳng có nghĩa gì cả. Ông bà đào cái gì mới được chứ?”

“... tới trung tâm núi băng.” Oliver vừa đáp vừa nhún vai. “Ít ra tớ sẽ làm thế.”

Thực chất, Oliver đã nêu một ý tưởng rất đáng cân nhắc trong tình huống đó. Oliver sẽ đào đến tận giữa núi băng vì một cái hố hẹp và sâu sẽ giúp cậu ủ ấm, không bị đông cứng, mà không làm núi băng tan chảy. Rồi sáng thức dậy, khi mặt trời mọc trên biển, những tia nắng sẽ toả sáng lấp lánh qua lớp băng dày và cậu sẽ được chiêm ngưỡng một cảnh tượng huy hoàng.

“Mặt trời sẽ sưởi ấm cái hố.” Cậu vừa thêm vào vừa nhún vai.

“Cậu đọc điều đó ở đâu hả?” Archer ngờ ngẩn hỏi.

Oliver lắc đầu. “Nhưng tớ đã nghĩ về việc đó từ ngày đọc được tin. Tớ luôn lường trước mọi tình huống phòng sau này gặp phải.”

Thực tế, đây là bài tập hằng ngày dành cho Oliver. Hằng đêm, cậu đọc tài liệu của bố và cố tìm cách giải quyết những tình huống không may mà mọi người thường mắc phải. Phòng còn hơn chống.

Archer khá bối rối. Trước mặt cậu là một Oliver cậu chưa từng biết tới (chủ yếu là vì Archer luôn quá mải mê với những ý nghĩ của mình thay vì nghe Oliver nói). Và Oliver vừa đưa ra một ý tưởng tuyệt vời. Oliver cảm thấy không thoải mái khi bị Archer nhìn chăm chăm, cậu liền gõ nhẹ lên trán bạn.

“Có con gì bò trên mặt tớ hả?” Oliver hỏi.

“Tụi mình phải tới Nam Cực.” Archer bảo.

Oliver cười lớn, nhưng Archer không hề nói đùa.

“Cậu nghiêm túc đấy hả?” Oliver hỏi lại.

“Đúng vậy.” Archer đáp.

“Nhưng đó là chuyện không tưởng.”

“Sẽ rất khó khăn.” Archer nói. “Nhưng không phải là không thể.”

Oliver lắc đầu. “Ý định này phát sinh ít nhất ba vấn đề lớn. Và điều đầu tiên là kể cả cậu đến được Nam Cực, khả năng cao là cậu sẽ bỏ mạng ở đó.”

Archer dựa vào mái nhà và hỏi, “Còn gì nữa?”

Oliver chớp mắt liên tục. “Vấn đề đó chưa đủ lớn với cậu sao?” Cậu hỏi, rồi thở dài và nói tiếp. “Thứ hai là nếu không thành công và bị tóm, cậu sẽ bị gửi tới trường Raven Wood, điều này còn tệ hơn. Thứ ba là cậu chẳng có kinh nghiệm gì về những chuyện như vậy. Nam Cực không phải điểm đến cho sự bốc đồng.”

Dù không muốn nhưng Archer phải thừa nhận rằng cậu chẳng có chút kinh nghiệm nào về những việc cậu muốn làm.

“Nếu tớ tìm được một người,” cậu nói sau một hồi suy nghĩ, “có thể giúp chúng ta? Nếu tớ tới Nam Cực và tìm được ông bà thì sao? Nếu tớ làm được, cậu sẽ đi với tớ chứ?”

Oliver không thích ánh mắt Archer lúc này. So với kế hoạch ở thư viện, chuyện này càng lúc càng đi quá xa. Thật may, đúng lúc đó ông Glub thò đầu ra gác mái.

“Bố có linh cảm là con ở đây.” Ông lên tiếng. “Và chúc buổi tối tốt lành, Archer.” Ông Glub ngược nhìn bầu trời đầy sao. “Tối nay đẹp trời nhỉ? Bác xin lỗi vì đã xen ngang, nhưng Oliver nói muốn giúp bác sắp xếp các số báo hằng tuần - tất nhiên là trừ khi con đổi ý.”

Oliver mừng rơn vì thoát khỏi câu chuyện với Archer. Cậu chào tạm biệt và trèo xuống. Archer cũng về nhà. Cậu bật đài, mở cửa ban công để tiếng đài vọng ra rồi lấy ống nhòm quay lại gác mái và ngược nhìn trời. Cậu nhận ra chòm sao Lạp Hộ - thợ săn vĩ đại⁽¹⁾ - và lần đầu tiên suốt nhiều tuần qua, cậu mỉm cười.

“Đừng lo lắng.” Cậu tự nhủ. “Chúng mình sẽ không mắc kẹt ở đây lâu nữa đâu.”

◆ NHỮNG CHÒM SAO ◆

Trong những khu vườn, đám dế đang đùa giỡn dưới ánh trăng.

(1) Còn gọi là chòm sao Orion, lấy tên một thợ săn tài giỏi trong thần thoại Hi Lạp và cũng là chòm sao được biết đến nhiều nhất trên bầu trời. (BT)

“Một buổi tối tốt lành.” Một chú dế vui vẻ lên tiếng.

“Để tôi yên.” Một chú dế khác đáp.

Trên gác mái, Archer vẫn mãi mê suy nghĩ về Nam Cực. Cậu không có kinh nghiệm. Cậu không thể phủ nhận điều đó. Nhưng nếu được một người có kinh nghiệm giúp đỡ, việc này không phải là không thể. Cậu cần thời gian chuẩn bị cùng một con tàu để ra khơi, và tất nhiên, là một kế hoạch bỏ trốn hoàn hảo vì Oliver nói đúng, hậu quả của việc thất bại và bị tóm rất khủng khiếp. Nhưng hậu quả không còn là vấn đề quá lớn khi đó là những việc bạn *phải* làm.

Archer tiếp tục ngắm từ chòm sao này tới chòm sao khác cho tới khi thấy một ngôi sao mà cậu không thể nhận ra. Cậu điều chỉnh ống nhòm. Đó thực chất không phải một ngôi sao. Đó là ánh đèn hắt lên từ khu vườn của ngôi nhà kì lạ đối diện vườn nhà cậu.

“Phòng ngủ của con ở tầng trên.” Người đàn ông cao ráo ăn mặc chải chuốt nói lớn, ông chính là người vừa bật đèn.

Archer quan sát ánh đèn tầng hai sáng lên, tiếp đó là tầng ba, và cuối cùng là tầng trên cùng.

“Cửa phòng ở bên trái.” Vẫn là giọng nói của người đàn ông.

Một cô bé bước vào căn phòng trên tầng cao nhất và xách một chiếc va li. Theo sau là người đàn ông xách một đồng hành lí khác. Cô bé đi tới cửa ban công và bước ra ngoài.

“Có lẽ nên tìm cho con một căn phòng thấp hơn.” Ông nói.

“Không sao đâu ạ.” Cô bé đáp.

Người đàn ông hạ đồng hành lí xuống rồi rời đi. Cô bé dựa vào lan can và nhìn xuống những khu vườn. Gió tây nam đổi hướng và đưa âm nhạc từ phòng ngủ của Archer đến ban công cô bé đang đứng. Cô bé trông thấy cậu. Archer vội vàng hạ ống nhòm xuống. Cô bé kiễng chân và đứng trên những đầu ngón chân rất khéo léo. Archer lại đưa ống nhòm lên. Cô bé bắt đầu xoay tròn duyên dáng rồi bỗng mất thăng bằng và ngã ụch xuống.

“Cẩn thận đó, Adélaïde.” Người đàn ông gọi vọng lên từ dưới vườn.

Cô bé vội vàng đứng dậy và đi vào trong. Đèn căn phòng tầng trên cùng vụt tắt, tiếp theo là đèn tầng ba, và cuối cùng là đèn tầng hai.

Adélaïde? Archer thầm nghĩ. *Tên Adélaïde nghĩa là gì nhỉ?*

◆ CẢNG ROSEWOOD & NHÂN VIÊN HẢI QUAN ◆

Cô bé tên là Adélaïde. Adélaïde L. Belmont. Và đó là tên tiếng Pháp.

“Bác nên đọc tên cháu thế nào nhỉ?” Nhân viên hải quan hỏi sau khi liếc nhìn hộ chiếu của cô bé.

Phải mất một lúc Adélaïde mới trả lời vì cô bé còn mãi thích thú với ý nghĩ người đàn ông này trông giống hệt một con moóc⁽¹⁾ Bắc Cực.

(1) Còn gọi là hải mã, là loài đặc trưng của vùng biển Bắc Cực và có hai chiếc răng nanh to dài. (ND)

“Add-e-laid L. Bell-moan ạ.” Cô bé đáp. “Chữ *t* là âm trầm ạ.”

“Bác nghĩ cháu muốn nói đó là *âm cam*.” Nhân viên hải quan bảo.

“Không ạ.” Cô bé thêm vào. “Là âm trầm thôi ạ. Nếu để ý thì vẫn nghe thấy.”

Tên Adélaïde bằng tiếng Pháp vì Adélaïde là người Pháp, và Adélaïde là người Pháp vì trước khi tới cảng Rosewood, cô bé sống ở Pháp.

“Và điều gì đã đưa cháu vượt đại dương sang đây?” Nhân viên hải quan lại hỏi.

Adélaïde cắn môi, đặt tay lên bàn và lo lắng nhìn bố mình đang chất hành lí lên xe đẩy. Cô bé không rõ phải trả lời câu hỏi này thế nào. Cô đã rất ngạc nhiên khi biết tin chuyển nhà. Cô bé không tức giận vì chuyện này. Trái lại, Adélaïde mừng vì được rời Pháp - nhưng lí do là gì nhỉ?

“Múa ba lê ạ.” Cô bé quay lại nhìn nhân viên hải quan và đáp.

“Vậy cháu là vũ công ba lê sao?”

“Giờ thì không còn nữa ạ.”

Nhân viên hải quan nhú mày. “Tại sao lại không còn nữa?”

“Vì bánh mì ạ.” Cô bé trả lời.

Nhân viên hải quan lại nhú mày lần nữa. “Cháu không còn là vũ công ba lê vì *bánh mì*?”

“Chủ yếu là bánh sừng bò ạ.” Adélaïde lại nói.

Lúc này, nhân viên hải quan phải đứng dậy và Adélaïde



thấy ông đi lấy đây một tách cà phê, gọt bút chì xong lạch bạch quay về ghế ngồi.

“Bác chỉ muốn chắc chắn mình hiểu hết những lời cháu nói.” Ông cất tiếng và nhìn lại những điều vừa ghi chép. “Cháu nói cháu băng qua đại dương để *múa ba lê*, tuy nhiên, vì *bánh sừng bò* mà cháu không còn là vũ công ba lê nữa. Đúng không?”

Những điều này không hoàn toàn chính xác và thứ tự các sự việc hơi lộn xộn, nhưng Adélaïde biết mình đang làm gì nên cô bé chỉ cười và gật đầu.

“Được rồi.” Nhân viên hải quan vẫn không hiểu nổi những điều này nghĩa là gì. Ông đóng dấu hộ chiếu và trả lại cô bé. “Chúc cháu may mắn.”

“Cảm ơn bác ạ.”

Adélaïde kéo va li hành lí ra ngoài. Bố cô bé đã vậy một chiếc taxi và chất hành lí lên xe.

“Hai người về đâu thế?” Bác tài hỏi.

“Tới số 376 khu Bắc phố Willow.” Ông Belmont đáp. Rồi ông nâng cặp kính lên. “Và tới một khung cảnh mới.”

Giờ thì trước khi tiếp tục câu chuyện, có thể vài bạn đọc đang băn khoăn nhiều điều giống nhân viên hải quan.

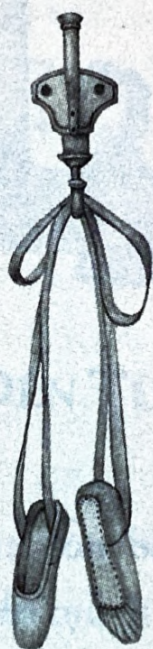
Múa ba lê? Bánh sừng bò? Âm ỉ trầm?

Nghe như một chuỗi những điều vô nghĩa, đúng không? Sự thật thì những điều này không hề vô nghĩa. Tuy vậy, Adélaïde là cô bé thông minh và tuy không nỡ nói dối nhân viên hải quan, nhưng Adélaïde muốn làm bác ấy rối trí, vì cô không thích nói về những chuyện đó. Để trả lời những câu hỏi

này, tốt nhất chúng ta nên quay ngược thời gian về thời điểm Archer mở cửa nhà và biết tin ông bà cậu bị mắc kẹt trên núi băng. Lúc này, Adélaïde mới chín tuổi và đang sống ở Pháp, chính xác là phía bắc thành phố Paris. Và chúng ta sẽ phải khởi hành đến đó bằng máy bay, bằng thuyền; hay nếu các bạn thích, đi trên những núi băng trôi.

CHÚC THUẬN BUỒM XUÔI GIÓ!

◆ PHẦN HAI ◆



CÔ BÉ ĐẾN TỪ PARIS

CHƯƠNG 7



♦ CÔ BÉ ĐẾN TỪ PARIS ♦

Bước dọc phố Rue Girardon, băng qua bức tượng người đàn ông đi xuyên tường, tiếp tục đi qua cối xay gió bằng gỗ, men theo con ngõ hẹp cạnh thùng thư màu vàng, và theo lối rẽ, bạn sẽ tới quán cà phê Belmont. Đây là một trong các tiệm cà phê do bố Adélaïde, một doanh nhân thành đạt tên là François E. Belmont, làm chủ. Và tầng trên quán cà phê đặc biệt này là nhà Adélaïde.

Adélaïde nhỏ hơn hẳn bạn bè cùng trang lứa. Cô bé thông minh và tốt bụng, chân thành và dễ mến, trông chẳng khác gì một cô bé chín tuổi bình thường. Đúng vậy, nếu gặp cô bé trên phố, chẳng ai nghĩ cô bé có gì đặc biệt hoặc bất

thường, nhưng tất cả đều đã nhâm. Adélaïde là cô bé đặc biệt và *hơi* khác thường.

Mọi chuyện bắt đầu từ những chiếc bánh mì.

♦ BÁNH SỪNG BÒ ĐÁNG THƯƠNG ♦

Adélaïde mê bánh mì, tất cả các loại bánh mì, và Paris là thành phố lí tưởng cho những người yêu bánh mì. Loại bánh yêu thích của cô bé là bánh sừng bò kem bơ, vỏ xốp, nhân sô-cô-la. Cô bé có thể ăn bánh mì cả ngày, sáng, trưa, và tối (những mẹ cô bé coi đó là chuyện ngớ ngẩn). Thật may, cứ bảy giờ sáng, bánh mì tươi lại được đưa đến tiệm cà phê Belmont. Và đúng bảy giờ sáng, Adélaïde sẽ đi xuống cầu thang.

Một buổi sáng, trong tiệm, ông Belmont đang mài pha cà phê bằng máy, còn nhân viên phục vụ - anh Amaury P. Guilbert đang thận trọng để mắt tới một khay bánh sừng bò. Adélaïde ngồi trên một chiếc ghế cao tại quầy quan sát anh. Anh Amaury là chàng trai hiền lành, vóc dáng cân đối và luôn đội mũ lưỡi trai; điều này khiến Adélaïde nghĩ trông anh giống một người bán cá. Hoặc có lẽ mùi cơ thể anh khiến cô bé nghĩ vậy. Dù sao Adélaïde cũng rất mến anh.

“Có vấn đề gì ạ?” Cô bé hỏi.

Amaury đặt một chiếc bánh sừng bò trước mặt cô bé.

“Em thấy bánh có tươi không?” Anh hỏi.

Adélaïde cầm một cái bánh. Một người sành ăn bánh mì

có thể lập tức chỉ ra bánh mì tươi hay đã cũ. “Chỉ cần nhìn các lớp vỏ bánh.” Adélaïde sẽ bảo chúng ta biết. “Không rõ các lớp? Là bánh cũ rồi.” Adélaïde không thấy rõ các lớp vỏ bánh.

“Anh nghĩ chắc là từ hôm qua.” Anh Amaury nói.

“Hoặc ngày hôm kia.” Adélaïde thêm vào.

“Giờ thì cho bố biết cà phê có ngon không.” Ông Belmont lên tiếng, ông rời chỗ máy pha cà phê và đặt một cái tách màu vàng trước mặt con gái. “Loại hạt espresso mới bố định bán đấy. Con uống thử và cho bố biết mùi vị thế nào.”

Adélaïde nhìn tách cà phê màu vàng. Chiếc tách nhìn lại Adélaïde. Thú thật, Adélaïde không phải người mê uống cà phê. Cô bé thích uống trà hơn.

“Lại là bánh cũ.” Anh Amaury nói qua vai. “Lần thứ ba trong tuần rồi.”

Nhưng ông Belmont không nghe anh nói.

“Uống đi nào, Adié.” Ông bảo. “Cho bố biết có ngon hay không.”

Adélaïde chỉ nhấp một ngụm nhỏ nhưng ngán đó là quá đủ. Mắt cô bé bừng sáng và giọng cô thánh thót. “Ngon tuyệt.” Cô bé thốt lên, dù thực ra cô bé đang nghĩ ngược lại. Đôi mắt Adélaïde có hai chấm đen tròn sáng rực lúc này thật giống hai hạt cà phê espresso.

Ông Belmont lấy một chiếc bánh sừng bò và cắn một miếng.

“Bố nghĩ loại cà phê mới này sẽ được đón nhận và nếu chúng ta có thể,” ông dừng lại và cau mày vì miếng bánh vừa nuốt, “hương vị *quá tệ!*”

“Tôi vừa bảo ngài rồi.” Anh Amaury nói. “Có phải anh vừa bảo thế không, Adié?”

Adié lắc lắc ngón tay út. Đó là điều tốt nhất cô bé có thể làm.

“Nhưng đã lần thứ ba trong tuần.” Ông Belmont bảo.

Anh Amaury thở dài. “Tại sao tôi lại nghĩ ngài sẽ lắng nghe tôi nói chứ?”

Ông Belmont ủ rũ bối tung khay bánh. “Tôi nghĩ chúng ta thật không may. Có phải ta gặp vận xui rồi không?”

“Không đâu thưa ngài.” Anh Amaury đáp. “Chỉ là chúng ta nhận được bánh sừng bò đã cũ thôi.”

Adélaïde nhìn quanh và chậm rãi đẩy chiếc tách màu vàng ra xa. Cô bé phân loại đồng bánh mì và tìm được hai chiếc bánh sừng bò tươi ở dưới rồi chào tạm biệt. Lúc rời đi, cô bé băng qua một người đàn ông vô tình đánh rơi tờ báo gần quây bánh. Cô nghiêng đầu sang một bên để đọc nhanh tiêu đề bài báo.

THỜI BÁO LE PETIT

NHỮNG NHÀ THÁM HIỂM TRÔI DẠT

TRÊN VÙNG BIỂN BĂNG GIÁ

“Họ mới là những người kém may mắn.” Ông Belmont nói và lại cắn một miếng bánh nữa, quên mất rằng đó là bánh cũ.

◆ BÁNH CUỘN NHO ◆

Adélaïde lên cầu thang về căn hộ. Cô bé vào bếp, đặt một thùng gỗ trước bồn rửa và đứng lên thùng lấy nước vào ấm. Rồi cô đặt ấm nước lên bếp lò, dùng chân đẩy cái thùng ra, nhóm bếp để đun nước pha trà. Cô bé gõ những ngón tay xuống kệ bếp, và nghĩ hễ có một chiếc bánh sừng bò nhìn cô chăm chăm vẽ chờ đợi là nước lại sôi chậm hơn.

“Không được.” Cô bé kiên quyết quay đi chỗ khác.

Mẹ Adélaïde, bà Christine L. Belmont, đang ngồi ở bàn bếp ăn sáng.

“Con nói chuyện với ai thế?” Bà hỏi mà không ngẩng mặt lên.

“Con tự nói với mình thôi.” Adélaïde trả lời.

“Vậy thì tự nhắc mình giữ im lặng đi. Mẹ không thể ăn ngon miệng bên một đứa trẻ sáng nào cũng liến thoắng như thế.”

“Nhưng làm sao con có thể vừa bảo mình im lặng vừa ngậm miệng được?” Cô bé hỏi vặn lại.

Bà Belmont không đáp. Thay vào đó, bà cắn mạnh miếng bánh mì nướng kêu rắc một tiếng, vụn bánh rơi lả tả xuống người bà và văng tung toé. Bà châm một điếu thuốc và biến mất sau màn khói.

Trên đời có nhiều kiểu làm mẹ, nhưng có vẻ bà Belmont luôn lọt vào danh sách những bà mẹ tệ nhất. Adélaïde không hiểu rõ mẹ mình vì chẳng mấy khi cô bé gặp bà. Và điều đó

cũng chẳng có gì tồi tệ. Adélaïde lại thích như vậy, và nếu bạn có một người mẹ như thế, bạn sẽ chẳng hơi đâu mà tức giận nếu mẹ hiếm khi ở cạnh. Tất nhiên, đôi khi điều này không tránh được.

“Bánh cuộn cho quý bà đây.” Người phục vụ nói. “Và cô con gái đáng yêu sẽ ăn gì chiều nay nhỉ?”

“Nếu thấy nó đáng yêu, phải chăng cậu muốn đưa nó đi?” Bà Belmont lạnh nhạt nói. “Tôi có thể chuẩn bị đầy đủ giấy tờ cần thiết chỉ trong vòng một giờ.”

Người phục vụ chớp mắt nhìn bà. Adélaïde chỉ nhún vai.

“Bà nói thế mà nghe được à?” Anh hỏi. “Cô bé là con gái bà!”

Bà Belmont lại châm một điếu thuốc nữa. “Dễ hiểu thôi, quý ông trẻ tuổi ạ, cực kì dễ hiểu. Tôi có một khối u trên lưng. Khối u đó trên cơ thể tôi, nhưng không có nghĩa là tôi muốn nó ở đó.”

Adélaïde pha trà, đặt ấm trà vào khay cùng hai chiếc bánh sừng bò và rón rén lên cầu thang ra sân thượng. Cô đem một chiếc bánh cho đám bồ câu đang kiên nhẫn chờ bữa sáng, chiếc còn lại cô bé chấm vào trà ăn khi ngồi trên mái nhà cùng bầy chim. Ăn xong, cô bé liếm bơ trên ngón tay và xoay tròn để ngắm toàn cảnh thành phố Paris trải dài ngút tầm mắt đang rực rạch bắt đầu ngày mới.

Một chú chim bồ câu hắng giọng:

“Cậu có nghĩ kiếp trước cậu là chim bồ câu không?”

“Rất có thể.” Adélaïde đáp. “Nhưng tớ không chắc.”

“Tớ lại nghĩ cậu là một cái bánh sừng bò.” Một chú chim khác nói.

“Nếu thế,” chú chim đầu tiên bảo, “rất có thể bọn tớ sẽ ăn cậu mất.”

“Chắc chắn là thế rồi.” Cô bé hào hứng nói. “Và sau đó tớ sẽ trở thành...”

“ADÉLAÏDE!” Bà Belmont hét lên.

Adélaïde nhìn xuống. Cô bé không trông thấy mẹ mình, nhưng thấy rõ làn khói thuốc len lỏi qua những tia nắng sớm.

“Con ở *trên này*.” Cô bé đáp.

“Mẹ biết con đang ở đâu - đó là lí do vì sao mẹ phải hét lên! Giờ thì dừng nô đùa với mấy con chim đó và xuống đây ngay. Đừng để cô Lambert phải đợi thêm một phút nào nữa!”

Adélaïde xé cái nhãn trên túi trà, nhét vào túi, dọn khay và nhìn đám bồ câu.

“Lần tới nhớ xơi cô ấy nhé.” Cô bé nói. “Lần tới, cô ấy sẽ biến thành một cái bánh cuộn nho.”

◆ RẠP MÚA BA LÊ PARIS ◆

Cô Lambert là gia sư riêng của Adélaïde. Cô bé được dạy kèm ở nhà, và lí do là vì múa ba lê. Giống các cô bé khác đồng trang lứa, Adélaïde muốn trở thành vũ công ba lê. Nhưng khác chúng bạn, Adélaïde là một thần đồng. Lên sáu tuổi, cô bé đã được nhận vào học tại rạp múa ba lê Paris. Vì phần lớn thời gian cô bé phải học múa và tập để biểu diễn, cô không thể theo học các ngôi trường bình thường. Thay vì đến trường, cô bé sẽ được dạy kèm từ sáng đến một giờ chiều, sau đó đi tới rạp múa ba lê. Đoạn đường ngắn thôi, nhưng Adélaïde thích

lắm. Cô bé đeo ba lô, tiến vào con ngõ hẹp gần thùng thư màu vàng, băng qua cối xay gió bằng gỗ, gõ đầu tượng người đàn ông đi xuyên tường, và bước dọc con phố tới rạp múa ba lê.

Đó là một toà nhà hình trụ tròn cũ kĩ. Cô bé đi vào một cửa nhỏ phía sau và bước rón rén qua bàn lễ tân nhưng vẫn bị lão Stanislas trông thấy vì *tiếng nấc* bất chợt.

“A! Quý cô Adié.”

Lão Stanislas là người trông coi rạp múa ba lê và lão rất xấu tính. Những lời căn nhắc của lão luôn để lại một dư âm tồi tệ đối với Adélaïde.

“Chúc ông buổi chiều tốt lành.” Cô bé đáp và cố nở một nụ cười.

Lão Stanislas không được trả tiền để tỏ ra niềm nở nên lão hiếm khi tay bắt mặt mừng. Thay vào đó, lão vừa xóc mạnh một tập giấy lộn xuống bàn cho gọn vừa nhìn chăm chăm và dí cái mũi hếch vào cô bé.

“Có phải mày lại định lên mái cho mấy con chim bắn thiu đó ăn nữa không?” Lão hỏi.

Adélaïde nhún vai. “Có lẽ vậy ạ.”

Thực ra, Adélaïde dành phần lớn thời gian nghỉ giải lao trên sân thượng vì cô bé không mấy hoà đồng với các bạn múa ba lê trẻ tuổi khác. Lão Stanislas đứng dậy, tựa người vào bàn, hai tay khoanh lại. Adélaïde đứng yên tại chỗ.

“Và chính xác thì *có lẽ vậy* là như thế nào?” Lão hỏi. “Ta từng nghe người khác nói họ sẽ *cho* chim ăn hoặc *không cho* ăn, nhưng tiếc là ta chưa bao giờ thấy ai nói *có lẽ* sẽ cho chim ăn.”

“Chúng cũng phải ăn chứ ạ!” Adélaïde khẳng khái.

“Đúng vậy, nhưng không phải trên mái nhà của ta!” Lão lớn tiếng đáp trả. “Và nếu mày còn cho lũ chim đó ăn dù chỉ một lần nữa, thì cứ xác định mang giẻ lau lên trên đó dọn dẹp. Ta sẽ mất việc nếu ngài giám đốc trông thấy đồng hỗn độn ấy. Chúng ta đã hiểu nhau chưa nhỉ?”

Không có chuyện đó đâu, nhưng Adélaïde gật đầu và đi tiếp vào đại sảnh. Cô chà mạnh lưỡi lên vòm miệng để tống hết những mùi vị khó chịu ra khỏi cơ thể. Các sảnh trong rạp đầy nhóc những vũ công ba lê nhỏ tuổi đang khởi động. Họ thì thầm và cười khúc khích khi Adélaïde đi ngang qua. Phòng của Adélaïde là phòng số mười bảy. Cô bé bước vào để thay đồ.

♦ VŨ ĐIỆU BA LÊ CỦA ADÉLAÏDE L. BELMONT ♦

Không mất nhiều thời gian để Adélaïde vượt lên những *chú chuột nhỏ* (tên gọi các vũ công nhỏ tuổi ở rạp múa ba lê Paris) khác và lọt vào nhóm dẫn đầu. Tài năng vượt trội của cô bé được tất cả các giáo viên hướng dẫn công nhận. Nhưng không phải chuyện gì cũng dễ như ăn bánh sừng bò nhân sô-cô-la. Lúc nào chả có cả tá bánh cuộn đi kèm. Những *chú chuột nhỏ* khác rất ghen tị với sự chú ý mà Adélaïde nhận được.

“Tớ nghĩ nó gian lận.”

“Có thể sao?”

“Nếu cậu hỏi ý kiến của tớ thì trông nó múa như cá quẫy trên mặt nước ấy.”

“Điều đó chẳng thay đổi được gì. Thầy Ravel cho rằng nó giỏi hơn tụi mình.”

“Không chỉ thầy Ravel đâu. Nó cũng nghĩ nó giỏi hơn tụi mình.”

Tất cả những điều này đều không đúng nhưng chẳng hề gì. Những *chú chuột nhỏ* vẫn thường nắm tay nhau thành vòng tròn vây quanh cô bé và hát vang:

Mong một ngày quý cô Xoay Tròn

Quên sao nỗi kí ức mãi còn

Bóng hình xinh đẹp sẽ héo mòn

Giống vương hậu trẻ Antoinette⁽¹⁾!

(1) Marie Antoinette (1755 - 1793): Nữ Đại Công tước Áo, sau trở thành Vương hậu nước Pháp và Navarre từ năm 1774 đến năm 1792.



Adélaïde có màn biểu diễn ra mắt năm tám tuổi. Đó là buổi diễn dành cho những tài năng trẻ, đồng nghĩa với việc vé sẽ được bán rẻ một nửa nhưng dù vậy, vẫn còn rất nhiều ghế trống. Tuy nhiên, điều đó không quan trọng đối với Adélaïde.

Buổi biểu diễn bắt đầu lúc tám giờ tối, cô bé dặn bố đến từ bảy giờ vì biết ông sẽ đến muộn.





“Đến thẳng rạp múa ba lê Paris!” Ông Belmont hét khi hồi hả chui vào xe taxi.

Ông chạy hộc tốc lên những bậc thang và đi thẳng vào rạp. Lão Stanislas vội vàng dang tay ra chặn.

“Xin lỗi, nhưng tôi không thể để ông vào được.” Lão Stanislas nói.

“Nhưng con gái tôi đang ở trong đó.” Ông Belmont đáp.

Lão Stanislas nhòm vào sân khấu qua một khung kính trên cửa.

“Quý cô đó sao?” Lão hỏi.

Ông Belmont nhướn mày. “Nếu đó là cách ông gọi con bé.”

“Dù sao thì nguyên tắc vẫn cứ là nguyên tắc.” Lão Stanislas vừa nói vừa cười nhảu. “Tôi không được phép cho ai vào trong khi buổi diễn đã bắt đầu.”

Ông Belmont im lặng một lúc rồi nói, “Chỉ ít ông có thể cho tôi xin một cốc nước được không? Tôi vừa chạy thực mạng đến.”

Lão Stanislas hơi mỉm lòng. Ông Belmont cố nài.

“Chờ ở đây.” Lão Stanislas nói rồi lượn đi.

Khi lão không để ý, ông Belmont vội vàng lén vào trong.

Thời gian thấm thoát trôi, năm này qua năm khác mà thường chẳng có gì thay đổi. Nhưng sẽ có một năm đặc biệt đáng nhớ. Có thể là vì một chuyện vui hay một chuyện buồn. Đối với Adélaïde, năm cô bé lên chín là một năm đáng nhớ, vì một chuyện buồn. Tất cả bắt đầu vào một buổi sáng với mẻ bánh mì mới nướng.





◆ XE CHỖ BÁNH VÀ CÂY CỘT ĐÈN ◆

Thợ làm bánh thường phải dậy từ sớm tinh mơ và dành nhiều giờ để đưa mẻ bột tươi vào lò nướng. Đó là công việc vất vả nhưng cần thiết và là cách duy nhất để chúng ta được thưởng thức bánh tươi mỗi ngày. Nhà cung cấp bánh cho tiệm cà phê Belmont là một thợ bánh tên Christoph, và Christoph rất thạo việc. Vấn đề duy nhất là Christoph thường dậy muộn và không kịp làm bánh mới. Kết quả là anh thường giao bánh mì cũ từ ngày hôm trước và có khi cả ngày trước nữa.

“Lại bánh cũ.” Amaury nói.

“Chẳng thấy các lớp bánh đâu cả.” Adélaïde tiếp lời.

Ông Belmont nhắc điện thoại lên. “... Tôi hiểu, Christoph, nhưng nếu anh còn gặt tôi và giao những chiếc bánh sừng bò cũ chỉ một lần nữa thôi, tôi sẽ tìm người khác.”

Sợ mất khách hàng lớn nhất của mình, Christoph không còn lựa chọn nào khác. Anh đặt chuông báo thức lúc ba giờ sáng ngay cạnh đầu giường và thức dậy rất sớm để làm bánh mì tươi. Cuối cùng, việc này đã có một tác động kì lạ đến anh. Christoph bắt đầu gặp ảo giác, và việc nhìn thấy những vật không có thật dẫn đến rất nhiều vấn đề.

Một sáng sớm, sau khi dành hàng giờ đưa bánh vào lò, Christoph cùng anh thợ Nicolas chất bánh lên xe chở hàng và đến tiệm cà phê Belmont. Đi được một lúc, tâm trí anh bắt đầu quay cuồng. Christoph nhìn gương chiếu hậu và nghĩ mình đã trông thấy một con chim bồ câu đang đuổi theo chiếc

xe. Nhưng bồ câu không đuổi theo xe tải, nên Christoph nhún vai cho qua. Một lúc sau, anh nghĩ mình vừa thấy thêm năm con nữa. Anh quay sang Nicolas.

“Cậu có thấy...”

“Thấy gì cơ?” Nicolas hỏi.

“Có lẽ tôi chỉ...”

“Chỉ gì cơ?”

Christoph lắc đầu. “Đừng bận tâm.”

Nicolas nhướn mày và vắn lớn âm lượng đài. Trong lúc đó, Christoph đinh ninh rằng anh đã thấy ít nhất ba mươi bảy con chim đang ráo riết đuổi theo. Không, anh không thể bị khùng! Anh thấy rõ mồn một như bạn đọc cuốn sách này.

“Chúng ta đang bị đuổi sát nút!” Christoph hét lớn.

“Ai đuổi theo chúng ta?” Nicolas bình tĩnh hỏi.

“Không phải *ai*. Mà là đám bồ câu!”

Nicolas nhìn gương chiếu hậu phía bên mình. Anh chớp mắt hai cái rồi chớp thêm lần nữa. Những con chim ảo giác không hề xuất hiện.

“Không phải cậu lại đến tiệm bánh kẹo và uống rượu táo đấy chứ?” Nicolas lo lắng hỏi.

Christoph kiên quyết phủ nhận. “Bánh mì! Chúng muốn bánh mì của chúng ta!” Anh đạp mạnh chân ga và chiếc xe lao nhanh xuống phố. Nicolas siết chặt dây an toàn.

Sự thật là, trong thành phố chỉ có bảy chim bồ câu đậu trên mái nhà Adélaïde kiên nhẫn đợi cô bé và quan trọng hơn là bữa sáng của chúng. Nhưng không chỉ có bảy chim bồ câu đợi bữa sáng. Đêm hôm trước, Adélaïde để mở cửa sân thượng, chú mèo Napoleon của cô bé đã dạo một vòng khi

thấy những tia nắng mai rọi xuống hành lang. Nó bước ra sân thượng và thấy một cảnh tượng thú vị.

Bầy chim bồ câu đang ngái ngủ trên mái nhà. Napoleon hạ thấp người, nhắm xem nên xơi con nào trước. Xong nó bước rón rén lại gần. Nhanh như chớp, nó xông tới. Bầy chim bồ câu bay loạn xạ như ong vỡ tổ. Napoleon bị áp đảo. Nó nhảy bật lên để vồ một con chim nhưng trong cảnh hỗn loạn, nó chẳng bắt được con nào. Bầy chim tập hợp lại. Chúng lượn qua rìa mái và sà xuống những con phố bên dưới. Những chú chim ngốc nghếch hoảng loạn đến mức

bay thành một hàng dài theo chiếc xe tải chở bánh đang chạy trên phố. Bầy chim tuyệt vọng lao vào kính chắn gió và bật ra, văng trúng những người đi đường lúc này vẫn ước ao được ngủ.



Nicolas hét lên.

“Tớ đã bảo cậu rồi!” Christoph la lớn. Anh thả tay lái và lấy tay che mặt. Chiếc xe tải đâm sang trái rồi quẹo sang phải, cuối cùng bị mất kiểm soát.

Đúng bảy giờ sáng, Adélaïde bước ra khỏi phòng. Chiếc xe tải chở bánh rít một tiếng lớn dọc con phố. Bánh xe như sắp nổ tung. Bầy chim bồ câu tụ lại một chỗ. Mọi người la hét thất thanh. Bánh sừng bò rơi lăn lóc. Khắp nơi là lông

chim rụng lá tả. Adélaïde mở to đôi mắt hạt cà phê nhìn chăm chăm. *Những chuyện thế này không thể xảy ra!*

Chiếc xe chở bánh lao lên vỉa hè và tông vào cột đèn gần đó, không gian yên ắng trở lại. Nhưng cú đâm đó đã đánh bật cột đèn khỏi vệ đường. Cột đèn lung lay. Một tiếng rít của kim loại vang lên, và ngay sau đó, cột đèn đổ rầm xuống. Adélaïde quá bàng hoàng nên không tránh kịp.

♦ NỮ HOÀNG CỦA NHỮNG TRÒ VUI ♦

“Bố sẽ ra ngoài một lát.” Một buổi chiều, ông Belmont thông báo.

Hai năm đã trôi qua kể từ tai nạn xe chở bánh, và Adélaïde sắp mười một tuổi. Đó là hai năm rất mờ mịt, và cô bé đã thoát khỏi màn sương ảm đạm đó với một chiếc chân gỗ. Cô bé không còn theo học rạp múa ba lê Paris nhưng vẫn học tại nhà. Cô bé không biết phải nghĩ gì về tất cả những chuyện đã xảy ra. Cô cũng không muốn nhắc lại chuyện đó. Đến đâu, mọi người cũng nhìn cô bé chăm chăm. (Những người lịch sự sẽ giả bộ không để ý thấy.) Nên Adélaïde quyết định ở lì trong nhà. Khi bố đi vắng, cô bé sẽ làm mình bận rộn bằng cách giúp anh Amaury trông tiệm cà phê.

Một buổi chiều, sau khi cô bé ngồi cả ngày chơi bài với anh Amaury ở tiệm cà phê thì một người đàn ông có dáng vóc thấp lùn, bộ dạng cẩu kính bước vào. Gã gọi đồ và nhìn chăm chăm vào chiếc chân gỗ của cô bé với vẻ khiếm nhã.

“Cháu gặp phải chuyện tệ lắm hả?” Gã hỏi.

Adélaïde nhìn chăm chăm vào anh Amaury qua mấy lá bài. Cô bé cười nhả nhỏ, tựa vào quầy và nói. “Anh có muốn nói với ông ấy không hay để em? Có lẽ tốt nhất là để anh kể.” Cô bé nói và chọn lấy một lá bài.

Amaury liếc người đàn ông trông vẻ cáu kỉnh.

“Ngài đã bao giờ nghe nói về cá sấu chưa?” Anh hỏi.

“*Cá sấu à?*” Gã lặp lại.

Adélaïde gạt đầu. “Xơi tái nhanh gọn.” Cô bé nói và tiếp tục chơi bài.

Amaury đặt một lá bài khác lên. “Chúng là những con vật hung dữ.” Anh nói.

“Bộ răng thật kinh khủng.” Cô bé thêm vào.

Amaury và Adélaïde cười lớn khi gã cáu kỉnh rời đi mà không buồn lấy cà phê. Chiều muộn hôm đó, Amaury sang bên kia thành phố Paris để kiểm tra một tiệm Belmont khác. Adélaïde pha trà và lên ra sau tiệm. Cô bé len lỏi giữa một núi hộp dán nhãn *Cà phê Belmont*, những hạt cà phê xấu rơi lăn lóc trên sàn. Dựa vào một cái giá là chiếc bàn ọp ẹp, trên bàn đặt một máy vô tuyến điện giống loại sử dụng trong quân đội, nhưng chỉ có anh Amaury dùng nó. Đó là sở thích của anh, và anh dành phần lớn thời gian nghỉ ngơi ngồi trước cái máy. Chiếc ghế kêu cọt kẹt khi Adélaïde ngồi xuống và nhấp một ngụm trà.

Chiếc máy trông có vẻ phức tạp, nhưng cô bé bấm nút bật rồi xoay núm điều chỉnh (vì cô bé đã thấy anh Amaury làm không biết bao nhiêu lần) và nói “*Bonjour*” vào mic.

“*Gì cơ?*” Giọng một cậu bé truyền tới.



Adélaïde đẩy người lên. “*Oui, bonjour!*” Cô bé nhắc lại.

“*Cái gì cơ?*”

“*Oui, bonjour!*” Adélaïde nói, tự hỏi tại sao cậu bé này toàn nói những lời vô nghĩa.

“Cảm ơn, nhưng tôi không hiểu và không có hứng thú với những điều vô nghĩa.”

Đến lúc này, Adélaïde mới nhận ra cậu bé nói tiếng Anh. Cô bé vội nói “Xin chào” nhưng tín hiệu đã ngắt.

♦ KHUNG CẢNH MỚI ♦

Hai tháng sau, ông Belmont quay về và thông báo. “Nhà ta sẽ chuyển sang sống bên kia đại dương.”

Lẽ thường, hầu hết mọi người một khi đã sống ở Paris sẽ không bao giờ muốn chuyển đi. Nhưng chúng ta cũng biết luôn có những ngoại lệ. Và ông Belmont nằm trong số đó. Ông cho rằng Adélaïde cần một sự thay đổi. Công cuộc tìm nhà mới đưa ông băng qua đại dương đến thành phố Rosewood, nơi ông đã mua ngôi nhà số 376 ở khu Bắc phố Willow. Và để gia đình mình cảm thấy thân thuộc, ông quyết định sửa sang lại theo phong cách Paris. Nhưng khi việc sửa sang hoàn tất và đến ngày chuyển nhà, bà Belmont đã bỏ đi. Bà Belmont vốn không phải một ngoại lệ. Bà không muốn rời thành phố thân thương này. Nên bà đã không đi theo bố con Adélaïde.

Về phần mình, Adélaïde rất vui vì được chuyển nhà. Cô bé không muốn sống trong cái bóng của rạp múa ba lê Paris.

Cô xếp những đồ đạc cuối cùng vào va li và theo bố ra bến cảng. Họ băng qua ván cầu và bước lên tàu.

Sau vài ngày lênh đênh trên biển, Adélaïde đã thấy những chú chim hải âu rồi đến đất liền. Cô bé xuống tàu, qua cảng Rosewood và đi ra ngoài. Một luồng gió mát mẻ thổi sau lưng và cô bé mừng rỡ vì được hít thở một bầu không khí mới. Cô bé nhìn theo những con đường uốn lượn quanh co dẫn ra khỏi bến cảng. Thành phố này không lớn bằng một nửa Paris nhưng cũng có vẻ cổ kính như vậy. Có những toà nhà cao tầng đứng dọc đầu một con kênh và cô bé muốn nhìn gần hơn, nhưng ông Belmont cất tiếng gọi. Hai bố con chất hành lí lên xe taxi và chui vào.

“Hai người về đâu thế?” Bác tài hỏi.

“Tôi số 376 khu Bắc phố Willow.” Ông Belmont đáp. Rồi ông nâng cặp kính lên. “Và tới một khung cảnh mới.”





CHƯƠNG 8



◆ DIỆP VIÊN CHIM SẼ ◆

Adélaïde đang ngồi trên ban công ăn sáng (gồm bánh sừng bò kèm trà) và đọc cuốn sách *Mỗi họa Ngọc Trai*. Cô bé đọc đi đọc lại cùng một câu những ba lần vì cứ có cảm giác mình đang bị theo dõi. Điều này không có gì mới, tất nhiên. Nhưng kể từ khi chuyển tới phố Willow hai tuần trước, Adélaïde cảm thấy rõ rệt hơn. Cô bé hạ cuốn sách xuống và thấy một chú chim sẻ vàng đậu trên lan can. Chú chim nhìn cô bé chăm chăm.

Chỉ là một con chim thôi. Cô bé trầm nghĩ. *Nó nhìn mình suốt.*

Cô bé đá chiếc chân gỗ về phía con chim, nó thoáng lưỡng lự rồi bay đi.

Bên dưới, chú mèo Napoleon đang ngồi lim dim trên bức tường khi thấy cô Murkley ngủ gật trên một cái ghế

trong vườn. Cách đó không xa, cũng ở trên tường, con chồn opossum đang ngược nhìn chú chim sẻ bay ngang vườn và đậu xuống bậc cửa sổ nhà số 375. Trong nhà, Archer hạ ống nhòm của mình xuống.

“Cậu thấy gì rồi?” Archer hỏi.

Chú chim sẻ không hé một lời, Archer bèn cho nó ít vụn bánh mì. Cậu bẻ vụn miếng bánh và rắc lên bậc cửa, nhưng chú chim muốn hơn thế nên Archer ném cho nó cả cái bánh. Con chim tham lam mổ từng mẩu vụn.

“Vậy là?” Một lúc sau, Archer lại hỏi.

Con chim ngó lơ cậu.

“Cậu đang nói chuyện với ai đấy?” Oliver hỏi, lúc này cậu đang nằm trên sàn trong phòng Archer. Cậu quay đầu hướng về phía chiếc giường. “Và tại sao lại có một con mắt dưới gầm giường?”

Archer liếc qua vai. Cậu đã quên khuấy con mắt thủy tinh. “Tớ không nói chuyện với ai hết.” Cậu quay sang con chim sẻ, ép nó đưa tin.

Chú chim cuối cùng cũng lên tiếng:

“Tớ đã bay... quanh khu này... một hai lần... trong đời... nhưng... xin thứ lỗi. Tớ chưa từng thấy ai như vậy. Cô bé có một cái chân gỗ!”

Đúng vậy. Archer có thể thấy điều đó. “Nhưng tại sao?” Cậu hỏi.

“Làm sao tớ biết được.” Chú chim trả lời.

Archer cảm thấy khó chịu vì đã lãng phí vụn bánh mì cho nó. Cậu đập cái đĩa vào con chim sẻ nhưng lại vô tình lỏng tay. Cả chú chim và cái đĩa đều văng xuống vườn. Adélaïde hạ

cuốn sách xuống. Cô Murkley nhảy dựng lên, hai nắm đấm đã sẵn sàng. Oliver chạy ù ra cửa sổ.

“Tại sao cậu lại giết nó?” Oliver hỏi và nhìn chăm chăm xuống chú chim đang bất tỉnh.

“Tớ không cố ý.” Archer đáp, lòng nặng trĩu, bèn vội vàng nhào người ra cửa sổ. “Nhưng tớ không nghĩ nó đã chết.”

Con chim không chết. Chính xác là nó chưa chết. Nhưng chú mèo Napoleon đã nhanh chân hơn con-chồn-opossum-không-ăn-đêm.

Oliver thở dài. “Có lẽ vậy.”

Bà Helmsley tắt tả chạy ra vườn và thấy cái đĩa vỡ cùng ba sợi lông chim màu vàng. Bà ngẩng đầu nhìn cửa sổ phòng Archer. Lúc này, cả Archer và Oliver đã lúi vào trong. Archer bước về giường. Còn Oliver đứng ở cửa sổ để theo dõi Adélaïde, giờ cô bé đã cầm cuốn sách lên đọc tiếp.

“Tớ tự hỏi cậu ấy trông thế nào nếu có hai chân nguyên vẹn.” Archer nói.

“Cậu nghĩ liệu có gì khác?”

“Có lẽ là không.”

Archer quờ quạng dưới gối và lôi cuốn sổ ra. “Đừng bận tâm đến cô bé ấy.” Cậu nói. “Tụi mình còn nhiều việc đáng quan tâm hơn đây.”

Đã hai tuần trôi qua kể từ buổi trò chuyện trên gác mái, Archer vẫn quyết tâm đi Nam Cực dù Oliver luôn mồm nhắc cần có một người từng trải đi cùng mới nên chuyện. Archer biết Oliver nói đúng. Nhưng cậu cũng biết có vài thứ mình tự tìm hiểu được - và chỉ có thể tìm ở thư viện nhà máy Khuy Áo. May mắn thay, ba ngày nữa là ngày tựu trường. Nhưng vào năm học, Archer lại khá bối rối.

◆ CÔ THIMBLETON & CÔ MURKLEY ◆

Ngày đầu tiên của năm học mới, Adélaïde đến nhà máy Khuy Áo khá sớm để gặp cô Thimbleton⁽¹⁾, hiệu trưởng nhà trường. Trông cô hoạt bát y như ý nghĩa cái tên của mình. Chào hỏi xong, cô đặt cho Adélaïde một loạt câu hỏi, vừa nghe cô vừa ghi chép lại.

“Cô rất muốn em gặp cô Whitewood sau giờ học.” Cô nói. “Cô đã báo hôm nay em đến. Cô ấy sẽ đưa em dạo một vòng quanh trường và giúp em bất cứ thứ gì em cần.”

Cô Thimbleton lấy bút chỉ vào chân Adélaïde. “Em sẽ cần hỗ trợ đi lại, đúng không?”

Adélaïde dựa vào ghế và lắc đầu, cô bé quá mệt mỏi vì ai cũng nghĩ cô cần sự giúp đỡ.

“Em sẽ ổn thôi ạ.” Cô bé trả lời.

“Rất tốt.” Cô Thimbleton nói. Ghi chép xong, cô định đưa mẫu giấy cho Adélaïde thì bỗng dừng khựng lại, mắt cô dán vào một thứ gì đó ngay sau lưng cô bé. Adélaïde quay lại và thấy một người phụ nữ dữ dằn đang chắn ngang cửa. Adélaïde biết người phụ nữ này. Hoặc ít nhất, Adélaïde đã từng thấy cô ta ở những khu vườn phố Willow.

“Cô Margery!” Cô Thimbleton nói lớn. “Thật vui vì được gặp cô ở đây!”

“Tất nhiên là cô phải vui khi được gặp tôi rồi.” Cô Murkley đáp. “Đừng lãng phí thời gian nói những điều hiển nhiên như vậy, cô Thimbleton thân mến. Và xin hãy gọi tôi là cô Murkley.”

(1) Thimbleton: Tên tiếng Anh chỉ những người hoạt bát và sôi nổi. (ND)

Cô Thimbleton mỉm cười. “Được rồi, chúng tôi đều lo ngại khi nghe chuyện xảy ra ở trường Raven Wood. Nhưng quá khứ là quá khứ, và chúng ta không nên nhắc đi nhắc lại. Tổn thất của trường Raven Wood lại mang đến nhiều lợi ích cho trường Willow. Và tất cả học sinh ở đây đều thấy may mắn vì cô đã chấp nhận đề nghị của chúng tôi.”

“Tất nhiên đó là vận may của tụi nhỏ.” Cô Murkley nói. “Nói thật, những gì ngôi trường này làm được cũng đáng ngạc nhiên đấy.”

“Thực ra,” cô Thimbleton hơn hở nói về tự hào, “tôi mới tổ chức một buổi chào đón học sinh mới. Giờ nếu cô không phiền, mời cô ngồi xuống để em Adélaïde đây khỏi có ấn tượng xấu về việc cô cứ lấp ló ngoài hành lang. Sáng nay tôi sẽ chỉ cô cách gây hứng thú cho các em học sinh.”

Cô Thimbleton đưa Adélaïde mẫu giấy ghi chép. Adélaïde cảm ơn và đi vòng qua cô Murkley. Cô bé ngờ người phụ nữ cái kính này không trông thấy mình vì cô ta suýt đóng sập cánh cửa trúng bên chân còn lạnh lặn của cô bé.

Vẫn còn sớm và chưa đến giờ vào lớp, Adélaïde quyết định đi lang thang quanh các đại sảnh. Nhà máy Khuy Áo là một nơi độc nhất vô nhị, nhưng những hành lang màu vàng úa kéo dài bất tận điểm xuyết bao ô cửa sổ không thân thuộc với cô bé. Sau vài lần đi lạc, cô bé thò đầu vào một phòng học. Mỗi lớp đều có một phòng và bên trong có vẻ khá thoải mái. Cô bé băng qua những chiếc ghế bành cùng băng ghế dài rồi đến ngồi cạnh cửa sổ và nhìn xuống khoảng sân rộng ngổn ngang có một đài phun nước bị nứt ở chính giữa. Cô bé ngồi đó một lúc, ngắm đám học sinh như những chấm nhỏ xíu đi lại dọc các lối quanh co. Từng tốp hai ba bạn bắt đầu ùa vào phòng.

Các bạn ngồi trên những băng ghế dài, nhưng không một ai để ý đến cô gái ngồi bên cửa sổ.

Đằng xa là cửa phòng thay đồ. Adélaïde rời đi và bước vào phòng dành cho nữ sinh để vặn chặt lại cái chân gỗ. Ngay sau đó, Alice Suggins bước vào.

◆ CÂU CHUYỆN CÁ SẤU ◆

Adélaïde đứng trước một hàng dài các bồn rửa mặt, cô bé giả vờ không thấy cô bạn đang nhìn mình chằm chằm.

“Cái tắt xấu hoắc.” Alice lên tiếng.

“Đó không phải tắt.” Adélaïde bình tĩnh đáp. “Là một cái chân gỗ.”

Alice (cô bé có vẻ duyên dáng như thiên nga nhưng tính tình lại hiếu chiến như một con diều hâu) nhào tới xem rõ hơn.

“Chuyện gì đã xảy ra với cậu?” Alice hỏi.

Adélaïde nhìn thẳng vào mắt bạn. “Một con cá sấu.” Cô bé đáp, rồi quay lại bồn rửa để rửa tay.

Alice không chịu thua. “Cậu gặp cá sấu ở đâu?” Cô bé ngạo mạn hỏi. “Chẳng có con cá sấu nào ở *Rosewood* cả.”

Ý nghĩ đầu tiên hiện ra trong đầu Adélaïde là *sông Nin* và cô bé nói y như vậy. “Tớ không phải người ở *Rosewood*.” Rồi cô thêm vào. “Nghe giọng tớ mà không nhận ra sao?”

Alice cũng để ý đến chất giọng lạ và hỏi lại: “*Sông Nin á?*”



“Đúng vậy, sông Nin đây nhóc cá sấu.”

Adélaïde sấy khô tay và rời đi, hi vọng mọi chuyện sẽ dừng lại ở đây. Nhưng không. Alice không thể giữ kín một câu chuyện như vậy. Tin đồn lan truyền qua một vài hành lang và câu chuyện bịa đặt của Adélaïde nhanh chóng được thêu dệt thành một bức tranh hào hùng kể về một chuyến phiêu lưu nhiều khổ đau và bất hạnh.

“Cậu ấy đã đi vòng quanh Ai Cập,” Charlie H. Brimble nói, “trên một quả khinh khí cầu.”

“Và cậu ấy muốn chụp toàn cảnh sông Nin.” Molly S. Mellings thêm vào. “Nhưng cậu ấy đã vướn người ra quá xa và chẳng may rơi xuống.”

“May mà cậu ấy còn sống,” Alice P. Suggins nói, “nhưng bị một con cá sấu xơi tái một chân.”

THÀNH VIÊN THƯ VIỆN CÔNG CỘNG ROSEWOOD

THƯ VIỆN TRƯỜNG WILLOW

◆ PHIẾU MƯỢN SÁCH ◆

Số 37954

Thân gửi cô Whitewood,

Cô có thể tìm giúp em một cuốn sách về cá sấu được không ạ? Em rất muốn biết nơi cư trú và thức ăn của chúng. Em cảm ơn cô.

Archer Helmsley

Archer đặt phiếu mượn sách lên tầng hai của cái giá nhỏ trên quầy, vừa nghĩ ngợi vừa nhìn Oliver.

“Cậu có chắc không?” Archer hỏi.

Oliver không chắc tí nào. “Nhưng mọi người đều bàn tán

về chuyện đó. Cậu cũng thấy một bên chân của cậu ấy rồi đấy. Chẳng bình thường chút nào.”

Chắc chắn là không rồi.

Một thoáng ghen tị trỗi dậy khi cả hai hồi hải băng qua các hành lang đến lớp học.

“Sao lại có người rơi khỏi khinh khí cầu giữa hoang mạc được nhỉ?” Archer hỏi.

“Thật bất cần.” Oliver chêm vào.

“Không.” Archer bảo. “Chắc chắn là cậu ấy giống ông bà tớ. Ông bà cũng sống sót sau một tai nạn máy bay giữa hoang mạc. Còn tớ thì chưa từng gặp mối nguy hiểm nào đến tính mạng cả.”

“Tốt đấy.” Oliver nói.

Nhưng Archer lại không đồng tình.

“Dù sao cậu cũng từng chui đầu vào bộ hàm của một con gấu Bắc Cực. Như vậy cũng được tính.”

“Cũng có thể,” Archer đáp, “nếu đó là con gấu thật.”

Archer và Oliver bước vào và chọn hai chỗ cuối lớp. Nghe cả lớp thì thầm về Adélaïde càng khiến ruột gan Archer rối bời. Quả là kì cục khi lại đi ghen tị với một cô bé bị cá sấu xơi mất một chân. Rất hiếm người ghen tị như vậy. Nhưng Archer là một trong những người hiếm hoi đó. Và việc mất một chân không phải toàn bộ câu chuyện. Archer biết nhiều người vĩ đại có thể làm nên những kì tích mà cậu không làm được - *nhưng có thật là hàng xóm của cậu? Ngay bên kia vườn?*

“Không thể là sự thật được.” Archer thốt lên.

Oliver định mở miệng đáp thì khựng lại. Cả lớp học bỗng im re. Archer quay người lại. Cô gái cá sấu đang đứng ngay cửa lớp.

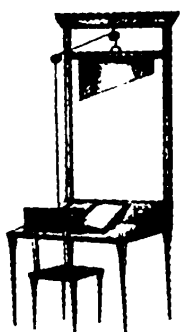
Có thể bạn nghĩ Adélaïde hẳn phải rất lo lắng khi chuyển đến một đất nước mới, và trước đây cô bé còn chưa từng tới trường học, nhưng Adélaïde không hề sợ sệt. Tuy nhiên, khi ngang qua những cái nhìn chòng chọc và những tiếng cười thầm của các bạn để đến chỗ ngồi ở bàn cuối dãy trong cùng, cô bé vẫn ước mình có thể hoà đồng hơn.

“Trông cậu ấy chẳng có vẻ gì là đã từng đi thám hiểm.” Archer thì thầm.

“Như vậy nghĩa là có thể đấy.” Oliver nói. “Bố tớ thường nói là đừng bao giờ đánh giá người khác qua vẻ ngoài.”

Adélaïde ngồi im nhìn ra cửa sổ, phớt lờ tất cả những tiếng thì thầm lại đang trỗi dậy trong lớp. Cô bé cũng không phải phớt lờ lâu, vì chỉ một phút sau, cánh cửa lớp học mở tung đập vào tấm bảng đen, đủ mạnh để thổi bay những lời xì xào ra ngoài cửa sổ. Tim Archer lúc này như đập cùng một nhịp với tấm bảng. Đây không phải lần đầu tiên cậu thấy một cánh cửa bật ra như vậy.

CHƯƠNG 9



♦ TAI NẠN VÙNG CỰC ♦

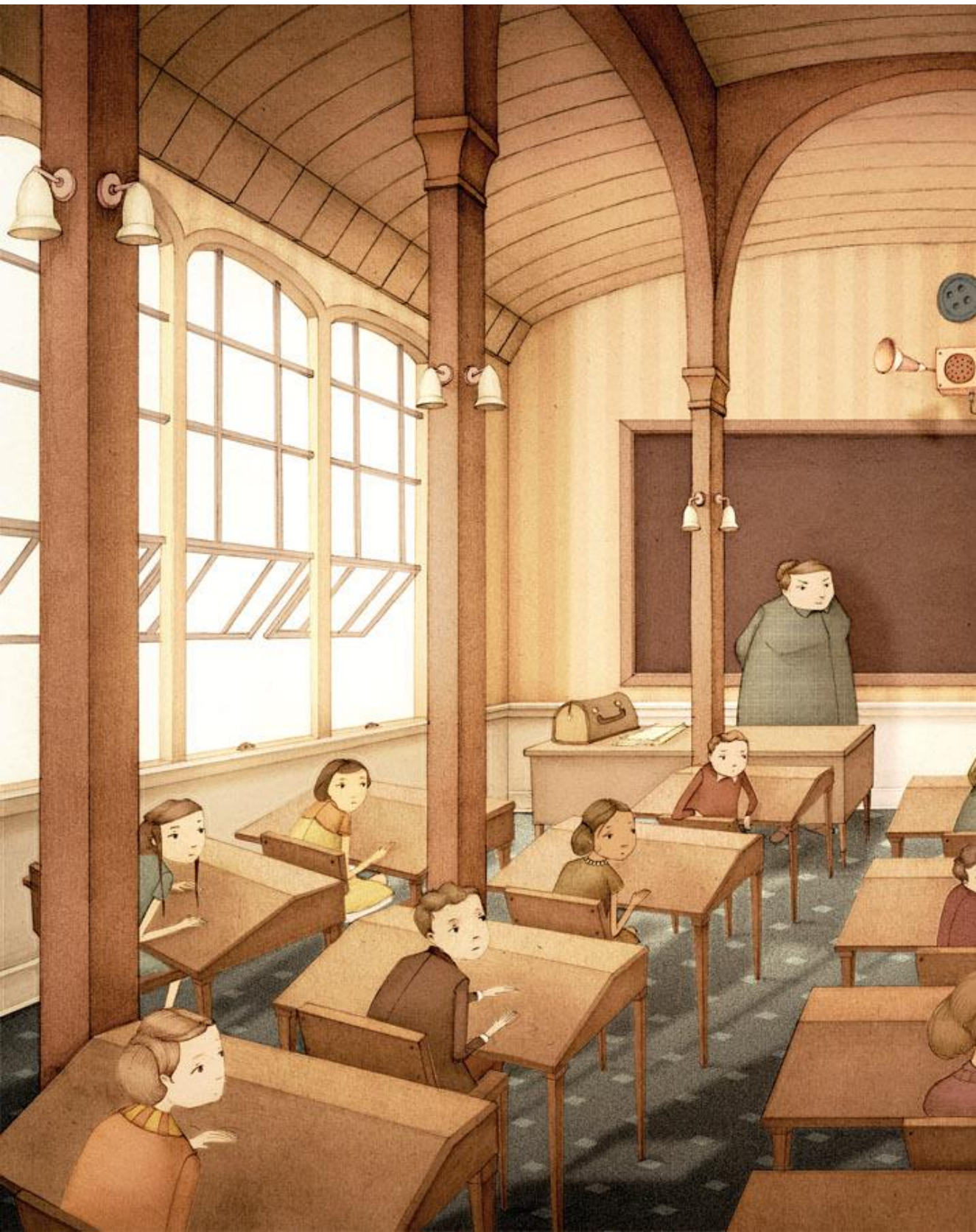
Cô Murkley ngêngh ngang bước vào lớp mà không thềm để mắt tới học sinh nào. Cô ném cái túi cùng một xấp giấy tờ lên bàn và nhìn ra ngoài cửa sổ. Học sinh dưới lớp nhìn nhau. Có vẻ tất cả đều có chung suy nghĩ:

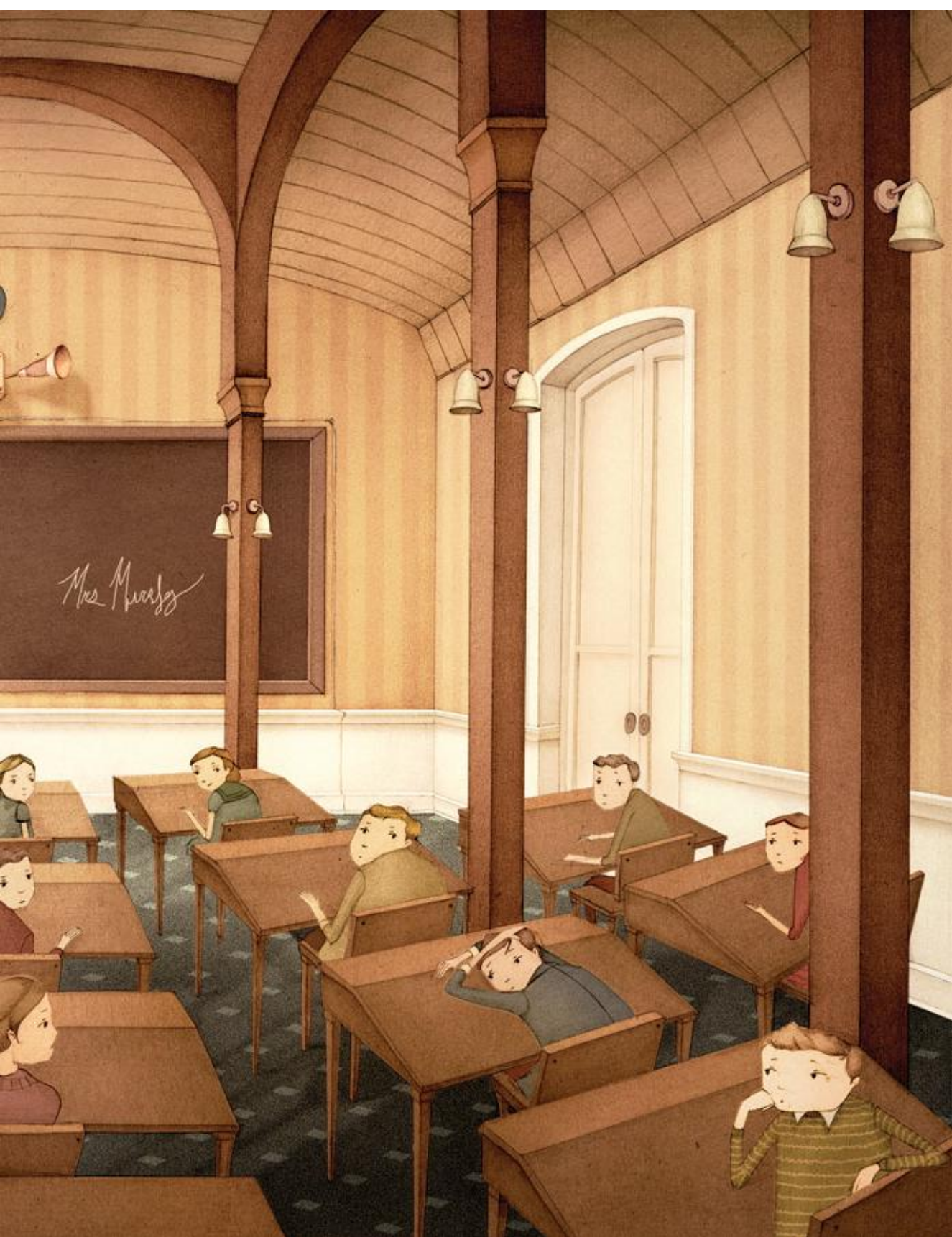
Cô giáo có trông thấy bọn mình không nhỉ? Charlie H. Brimble nghĩ bụng.

Có phải cô giáo bị mù không? Đến lượt Molly S. Mellings.

Và cả Alice P. Suggins: *Cô giáo cần một cái váy mới.*

Đám học sinh chẳng biết gì về giáo viên mới của mình. Trừ Archer. Và cậu không tin vào “vận may” này của mình, nếu “vận may” là từ chính xác dùng để tả hoàn cảnh này. Cả mùa hè cậu đã cố tránh chạm mặt cô Murkley. Giờ thì cô đang đứng ngay trước mặt cậu với một chiến thắng vẻ vang, và cậu





chắc mắt mình sẽ chẳng được yên thân. Cậu gục đầu xuống bàn, sau lưng cậu bạn to béo tên là Gidby Fig.

Cô Murkley rời ánh mắt từ cửa sổ quay về trước cả lớp. Cô liếc một lượt và phân tích những gương mặt non nớt đang ngược nhìn mình, từng người một. Sau màn kiểm tra ban đầu, cô lên tiếng:

“Tôi tên là Murkley.” Cô vào thẳng màn giới thiệu mà không cần câu nệ. “Và chỉ cần nhìn các trò là tôi biết cô Thimbleton nhu nhược đã quá dễ dãi với ngôi trường này. Mọi thứ cần phải chấn chỉnh lại.”

Trước khi cô tiếp tục, Alice giơ tay lên. Cô Murkley đưa ánh mắt về phía đó.

“Có vấn đề gì sao?” Cô hỏi.

Alice lắc đầu nguầy nguậy, nét mặt rạng rỡ nói. “Trước tiên, em chỉ muốn nói là em rất thích cái váy của cô. Em cũng muốn là người đầu tiên được chào đón cô đến trường mình. Em là Alice và em rất vui được phụ giúp nếu cô cần bất cứ thứ gì.”

Nụ cười của cô Murkley không phải kiểu có thể sưởi ấm trái tim người khác.

“Một cử chỉ đáng khen đấy, Alice thân mến.” Cô đáp. “Và tôi cũng có món quà nhỏ dành cho trò đây. Trò sẽ là *người đứng đầu* trong danh sách ưu tiên của tôi.”

Alice cho phép mình nở một nụ cười cao ngạo. “Em cảm ơn cô.” Alice đáp.

Nụ cười của cô Murkley không ấm áp hơn chút nào. “Và tôi có thể hỏi tại sao trò lại cười không?” Cô khịt mũi.

“Dạ bởi vì,” Alice hơi chần chừ, “vì em vui khi được lọt vào danh sách ưu tiên ạ.”

“Đúng thế, tôi dám chắc ở lớp nào đó trong trường này, đây là chuyện vui.” Cô Murkley nói. “Nhưng tôi đảm bảo rằng ở lớp tôi dạy, đó là danh sách cuối cùng trò muốn lọt vào. Giờ trò đã xong cái màn diễn khôi hài đó chưa?”

Alice đỏ mặt. “Màn diễn nào cơ ạ?” Cô bé lảng lạng hỏi.

Cô Murkley cau kinh ra mặt. “*Thật lòng đi, Alice!* Trò có thích cái váy của tôi không?” Rồi cô quay lại đối mặt với cả lớp. “Tôi muốn tất cả các trò ghi nhớ việc này. Bạn Alice yêu quý của chúng ta là một ví dụ điển hình về việc tại sao các trò không nên cố tỏ ra nổi bật. Giờ thì dẹp hết những lời đường mật của trò đi. Tôi không mua bán gì ở đây hết. Tốt nhất từ giờ biết điều thì giữ im lặng. Tôi không muốn nghe thêm bất cứ lời nào của trò nữa.”

Cả lớp ngồi cựa quậy tại chỗ. Vì lí do gì đó mà Archer không rõ, Charlie Brimble giơ tay lên.

“Cậu ta đang làm cái quái gì thế?” Archer thì thầm.

“Tự tìm đến chỗ chết.” Oliver lẩm bẩm đáp.

Cô Murkley rít lên. “Không để cho tôi nói được lời nào trước khi các trò lòi hết các vấn đề của mình ra sao?”

Charlie hơi hạ tay xuống.

“Nói đi, cậu bé mảnh khảnh.” Cô Murkley tiếp tục. “Kể cho tôi cùng các bạn nghe vấn đề của trò. Áo của trò không phân biệt đâu là eo đâu là vai hay sao? Bất kể là gì, tôi không thể hứa trước kết quả, nhưng tôi sẽ xắn tay áo lên và cố hết sức.”

Trước những cặp mắt của cả lớp và cô Murkley đang nhìn mình chăm chăm, đầu óc Charlie trở nên rối bời, như quả trứng luộc nảy tung tung khi nước sôi.

“Em... *ừm*, em chỉ...” Cậu bé cố gắng nói.

Cô Murkley lắc đầu. “Cái trường này tệ hơn tôi tưởng nhiều. Tôi thấy mấy gốc cây còn có nhận thức tốt hơn.”

Cô khoanh tay và nhún chân chờ Charlie, nhưng tệ ở chỗ một khi đầu óc đã rối tung thì rất khó nói ra. Tất cả những gì Charlie có thể nói là, “Không có gì ạ.”

Cô Murkley cười nhả nhỏ. “*Rất tốt.*” Cô ta nhỏ nhẹ bảo. “Tôi thấy trò đã tiến bộ rồi đấy. Tuy nhiên, hãy cứ dành cho trò vị trí thứ hai trong danh sách ưu tiên để Alice khỏi cảm thấy cô đơn. Giờ thì tôi nói đến đâu rồi nhỉ?” Cô Murkley nhìn xuống học sinh bên dưới và trông thấy Archer.

Archer vẫn cúi thấp đầu xuống bàn. Trong khi nhiều người lớn phải gắng chỉ ra điểm khác biệt giữa một cậu bé và một tấm ván gỗ, cô Murkley lại phân biệt hai đối tượng trên rất chuyên nghiệp và thành thực. Cô sẽ bảo bạn rằng. “Tất cả nằm ở bản chất. Một cậu bé có cả tá vấn đề so với một tấm ván gỗ.”

Khi cô Murkley trông thấy cậu, xảy ra một chuyện rất lạ. Archer cho rằng cô sẽ nổi điên. Dù sao cậu cũng đã khiến cô phải nhập viện. Nhưng lạ là trông cô không tức giận chút nào. Một chút cũng không. Thực ra còn có vẻ ngược lại. Cô hớn hờ bước đến, như thể cô đang kiểm chế rồi sẽ bùng nổ khi tới gần và cậu phải cúi vội đầu khi bóng dáng bệ vệ của cô Murkley trùm lên đầu cậu. Lòng bàn tay Archer ướt đầm mồ hôi.

“*Alfred!*” Cô la lớn. “*Đúng vậy!* Tôi đã mong được gặp trò trong lớp của tôi. Tôi rút lại những lời đã nói về cô Thimbleton. Quả là một giáo viên cực kì thông minh. Trò nghĩ là đã thoát được tôi rồi, phải không?”

Cả lớp ngoái lại nhìn Archer.

“Và con không cần phải nói gì khác.” Sáng nay, bà Helmsley đã dặn như vậy trước khi Archer ra khỏi nhà. “Nếu gặp cô Murkley, con phải thành khẩn xin lỗi cô ấy.”

Archer không muốn chạm mặt người phụ nữ này lần thứ hai; cậu hít một hơi thật sâu, ngẩng đầu lên và cố giải thích về sự cố đã xảy ra.

“*Sự cố ư?*” Cô Murkley hỏi lại. “Trò muốn tôi tin rằng đó chỉ là một *sự cố*? Khá lắm, trò thân mến. Thật vớ vẩn! Vậy ra trò *vô tình* ngủ quên trong trạng thái đầu đặt vào miệng một con gấu? Và con mắt thủy tinh *vô tình* lặn ra từ miệng gấu? Tôi hiểu rồi. Và trò còn *vô tình* làm tôi sợ vỡ tim?”

Đám bạn trong lớp cười nhảu nhở. Chúng bị cuốn vào câu chuyện. Cô Murkley quay lại hỏi:

“Nào, cho tôi biết đã có trò nào *vô tình* ngủ quên khi đầu nhét trong miệng một con gấu trắng chưa?”

Không một cánh tay nào giơ lên.

“Tôi cũng không nghĩ vậy.” Cô ta lại nói. Cô nắm chặt hai bàn tay và nở nụ cười nham hiểm với Archer. “Nhưng có thể trò nói đúng, Afred. Có lẽ tất cả chuyện xảy ra *chỉ là* một sự cố, như trò nói. Đúng vậy, có vụ tai nạn kì lạ liên quan đến vùng cực in dấu trong lịch sử gia đình trò, phải không?”

Archer cắn lưỡi và mặt cậu hơi tím đi, cậu tự cảm thấy có lỗi với bản thân vì không dám mở miệng phản kháng. Oliver chọc chọc vào lưng cậu. Cậu biết điều này có nghĩa là gì. *Đừng làm gì ngu ngốc để bị ném ra ngoài cửa sổ hay chuyển tới trường Raven Wood.* Nhưng khi cô Murkley tiến thêm vài bước về phía cậu thì không còn thấy cái chọc tay nào nữa.

“Đúng vậy, có lẽ đó chỉ là một sự cố.” Cô Murkley tiếp tục. “Nhưng hôm nay là một ngày mới. Ngày hôm nay, chúng

ta sẽ phải dừng lối sống *phóng túng* đó lại, và thay bằng một sự tồn tại *có mục đích*. Đó chính là nhiệm vụ trước mắt của tôi. Đó là lí do vì sao tôi ở đây. Đó cũng là lí do dẫn tôi đến ngưỡng cửa nhà trò. Vẫn còn hi vọng cho trò và tôi sẽ làm hết sức mình, vì không ai trong chúng ta muốn thấy trò đi theo tiếng gọi của núi băng trôi giống *những kẻ điên rồ* đó.”

Những ngón chân của Archer co lại, và cậu tức giận phùng phùng.

“Ông bà em không phải những kẻ điên rồ.” Cậu rít khe qua những kẽ răng nghiến chặt.

“Trò muốn nói gì?” Cô Murkley hỏi lại.

“Em nói ông bà không phải những *kẻ điên rồ*.”

“Tất nhiên là họ như vậy rồi, trò yêu quý. Trò *cũng phải thấy* điều đó chứ.” Cô lại hỏi cả lớp một lần nữa. “Đã có người nào trong gia đình các trò phiêu bạt ngoài đại dương và mắc kẹt trên một núi băng chưa?”

Không một ai giơ tay. Cô Murkley gật đầu với vẻ trầm tư.

“Tại sao điều này không khiến tôi ngạc nhiên nhỉ?” Cô ta tự hỏi. “À phải rồi, vì những người bình thường không trôi nổi giữa biển rồi bị mắc kẹt trên các núi băng trôi, phải vậy không?”

“Người bình thường cũng không ai đi hét lên với mặt trăng!” Oliver thét.

Ít nhất, đó là những lời Oliver nghĩ cậu sẽ nói. Thực tế thì cậu đang nhìn về hướng ngược lại, cố tỏ ra không liên quan gì đến Archer. Ở phía bên kia lớp học, Adélaïde kinh ngạc theo dõi sự việc.

◆ NƠI CẦN ĐỂ TÂM ◆

Adélaïde nghe những lời thô lỗ đã quen tai. Mẹ cô bé, hẳn các bạn còn nhớ, là người rất khó ưa, và thỉnh thoảng cô bé vẫn phải nghe những lời cực cần của lão Stanislas, rồi cả màn công kích của *những chú chuột nhỏ*. Nhưng cô Murkley không phải một *con chuột nhỏ*. Cô ta là một con Chuột Chúa. Ít nhất, đó là cách nhìn nhận của các vũ công ba lê. Và tuy chẳng biết gì về Afred, con gấu trắng hay tảng băng trôi, nhưng cô bé không thích cảnh tượng mình đang chứng kiến. Vì thế, trước khi cô Murkley kịp nói thêm lời nào, Adélaïde đã hăng giọng và lên tiếng. “*Xin lỗi*, thưa cô Murk-lay.”

Cô Murkley quay ngoắt lại.

“Ai dám gọi tôi như thế?” Cô quát.

Adélaïde giơ tay lên. Khắp cả lớp là những khuôn mặt sửng sốt và dù không ai nói gì, tất cả đều có cùng một suy nghĩ.

Chính là cô gái cá sấu!

Cô Murkley rời bàn Archer, bước nghênh ngang qua căn phòng và rướn thẳng người. Adélaïde, vốn đã nhỏ hơn bạn bè cùng trang lứa, trông càng nhỏ thó bên cạnh người phụ nữ phốp pháp này, nhưng cô bé nhìn thẳng vào cô ta không chút lưỡng lự. Tai cô Murkley đỏ ửng. Lần này thực sự là rắc rối to.

“Đầu tiên,” cô ta nói, “tên tôi là Murk-*ley*, không phải Murk-*lay*. Thứ hai, có những quy định riêng trong lớp của tôi, trò thân mến ạ. Tôi sẽ không cho phép gọi tên giáo viên không có phép tắc gì như vậy.”

“Em xin lỗi ạ.” Adélaïde đáp. “Đây là ngày đầu tiên của em ở một ngôi trường thật sự.”

Cô Murkley chớp chớp mắt và nghiêng đầu. “Ý trò là gì khi nói *ngày đầu tiên* ở một ngôi trường *thật sự*?”

“Em sống ở Pháp trước khi chuyển tới đây.” Adélaïde trả lời. “Ở đó em không tới trường.”

“Không có trường học nào ở Pháp sao?”

“Có rất nhiều trường ạ.” Adélaïde đáp. “Nhưng em học gia sư.”

“Quá rắc rối để có thể theo học một ngôi trường đúng nghĩa, không nghi ngờ gì nữa.” Cô Murkley lâm bầm ngay lúc trông thấy chân Adélaïde. “Tôi thấy rồi, *rất* phiền phức. Cái chân kia của trò đâu? Có phải trò đang cố ép tôi phải làm quá lên không?”

Adélaïde lắc đầu và nở nụ cười.

“Dạ không thưa cô Murkley.” Cô bé trả lời. “Em không hề nghĩ là cô làm quá.”

Một vài học sinh bạo gan cười khúc khích. Cô Murkley mặt đỏ tía tai, cô không biết cô học trò này có rụt rè thật không. Nhưng không quan trọng. Cô Murkley rõ ràng đã mất hết kiên nhẫn.

“Tôi sớm biết trò sẽ rất phiền toái,” cô cất lời, “đúng vậy, ngay từ khoảnh khắc tôi giới thiệu và thấy trò nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ, đầu óc trên chín tầng mây.”

Cô Murkley đặt một cánh tay xuống bàn Adélaïde và hạ đầu thấp đến mức Adélaïde có thể thấy rõ từng sợi lông mũi của cô.

“Từ giờ trở đi, trò sẽ *ngậm* miệng lại và để tâm vào lớp học này chứ không phải lơ lửng trên chín tầng mây!”

Adélaïde chậm rãi quay ra cửa sổ. “Nhưng cô không nghĩ những đám mây thật đẹp hay sao ạ?” Cô bé hỏi.

Cử chỉ nhỏ đầy thách thức này có ảnh hưởng rất lớn với cô Murkley. Cái đầu to sụ của cô đỏ bừng lên và hai cánh mũi phập phồng. Trông cô như thể sắp phun ra lửa. Các học sinh khác cố thu người lại trong ghế của mình.

“*Được lắm!*” Cô Murkley hét lớn. “Nhưng nếu tôi yêu cầu trò phải để tâm vào lớp học này, tốt nhất trò nên ngoan ngoãn làm theo!”

“Ở Pháp,” Adélaïde ngắt lời và lại nhìn thẳng vào mặt cô Murkley, “mọi người vẫn bảo nhau rằng phải cẩn thận với những người thích ra lệnh cho tâm trí người khác vì rất có thể một ngày nào đó, đấy cũng chính là những người sẽ bảo bạn đưa đầu vào máy chém.”

“Trò sẽ phải làm theo những gì tôi nói!” Cô Murkley ra lệnh. “Cho đầu vào máy chém hay bất cứ việc gì! Nếu không, trò sẽ phải gánh chịu hậu quả!”

Adélaïde gật đầu. “*Nhưng,*” cô bé chậm rãi nói, “còn hậu quả nào tệ hơn việc phải cho đầu vào máy chém chứ ạ?”

Cô Murkley lắp bắp và mặt cô chuyển sang màu rất khó tả. Môi cô mím chặt, hai mắt ti hí và tim đập loạn xạ. Đối với cô Murkley, tim đập loạn nhịp chưa bao giờ là dấu hiệu tốt. Adélaïde đã cảm thấy có vấn đề gì đó.

“Cô có sao không ạ?” Cô bé hỏi.

Cô Murkley run rẩy chìa một ngón tay về phía Adélaïde. “Những đứa trẻ mất chân khỏi cần quan tâm đến sức khỏe của người khác!” Cô la lớn, giọng như vỡ vụn.

Và chuyện dừng ở đó. Cô Murkley nặng nề bước về bục giảng và lặng lẽ đứng đối diện cái bảng đen. Cả lớp lúc này vẫn

hướng sự chú ý đến Adélaïde, vội vàng quay lại khi nghe tiếng cô Murkley ngồi xuống.

Một người như cô Murkley rất khó chấp nhận bị một cô bé nhỏ tuổi vượt mặt. Một sự xáo trộn vai vế đáng bẽ mặt. Tệ hơn là Adélaïde chẳng tốn công sức để làm điều đó.

Cả lớp lặng như tờ trong khi cô Murkley cố lấy lại bình tĩnh. Cuối cùng, cô lại đứng dậy, giọng vẫn run run.

“Vì đây là ngày đầu tiên của năm học mới,” cô nói, “tôi nghĩ tốt nhất mình nên tỏ ra rộng lượng, tôi tin là các trò đều thấy chuyện vừa xảy ra.” Cô nhấc tập giấy trên bàn lên. “Vì một số lí do tôi không rõ, cô hiệu trưởng nghĩ rằng việc tổ chức cho các lớp tới thăm bảo tàng Rosewood là rất bổ ích,” cô liếc xuống lớp và đọc tiếp, “một buổi học *thực địa* vui vẻ, để chào đón tất cả các học sinh bắt đầu một năm học mới.”

Cả lớp cười khúc khích, nhưng chỉ một cái liếc mắt của cô Murkley cũng đủ làm tất cả phải im re. Cô đặt một xấp giấy trên bàn đầu tiên mỗi dãy để học sinh tự chuyển tay nhau.

TRƯỜNG TIỂU HỌC WILLOW

BẢO TÀNG ROSEWOOD

Một buổi học thực địa bổ ích

Chào đón năm học mới

Năm nay, mỗi lớp sẽ dành một ngày đi tham quan bảo tàng Rosewood. Nhà trường hi vọng chuyến đi này sẽ khơi dậy cảm hứng cho một năm học hiệu quả. Chúng tôi cũng rất vui được thông báo rằng bảo tàng đã liên kết với sở thú Rosewood và mỗi lớp sẽ có một trải nghiệm thú vị độc đáo.

Giáo viên phụ trách các trò là: Cô Murkley. Các trò sẽ đi thăm bảo tàng vào: Thứ Hai, ngày 6 tháng 10. Để đăng kí tham gia, hãy mời phụ huynh kí vào tờ thông báo này và gửi lại cho giáo viên phụ trách.

Chữ kí phụ huynh

Chữ kí phụ huynh

Chúc các trò một năm học tuyệt vời.

Thân ái,

Cô Thimbleton

Hiệu trưởng trường Willow

“Đừng có phạm lỗi gì.” Cô Murkley nói tiếp. “Tôi không tin vào những chuyện tâm phào như thế và tất cả sẽ kết thúc với chuyến đi này. Nếu bố mẹ các trò không kí vào bản thông báo, sẽ chẳng còn mấy chuyện vớ vẩn này nữa.”

Cô lấy túi và rời lớp học trước khi chuông báo hết giờ vang lên. Cả lớp lẳng lặng nhìn nhau, phòng học như thể giờ mới có không khí trở lại.

“Chuyện gì vừa xảy ra thế?” Charlie hỏi.

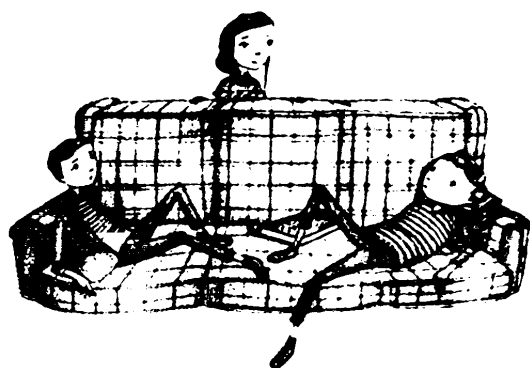
“Sẽ là một năm học dài đây.” Alice nói với Molly khi cả hai tiến ra cửa. Charlie đuổi theo sau.

Archer đang quan sát Adélaïde, nhưng vội vàng quay đi khi cô bé cười với cậu.

“Tớ phải vào phòng vệ sinh đây.” Cậu nói và đứng dậy.

“Ý hay đấy.” Oliver nói và cùng đi ra. “Tớ nghĩ tớ ới mất thôi.”

CHƯƠNG 10



♦ KHÔNG THỂ HIỂU NỖI CÂU CHUYỆN CÁ SẤU ♦

Trước mắt là cả một năm học dài đằng đặc - cả một năm học cô Murkley. Như vậy là đủ cho tất cả đám học sinh chạy tới tiệm Duttonlick's khi tiếng chuông cuối cùng vang lên và gửi hết nỗi buồn vào những viên kẹo ngọt. Oliver cũng muốn làm vậy, nhưng Archer đến thẳng thư viện nên cậu phải đi theo. Qua biểu cảm của cả hai, ai cũng sẽ nghĩ Oliver chứ không phải Archer, mới đứng đầu danh sách ưu tiên của cô Murkley.

“Nói nghiêm túc,” Oliver bảo, “cậu có nghĩ luật pháp cho phép một người như cô ta làm giáo viên không? Cô ta chẳng có phẩm chất gì.”

Archer chỉ nghe một tai. Cậu cúi xuống và nhặt một cái khuy áo, rồi đẩy cửa thư viện đi vào. Cô Whitewood ở sau quầy hồ hởi chào.

“Cô sẽ giả vờ không biết đây là gì.” Cô nói. “Nhưng đây chính là cuốn sách có thể giúp các em.”

Cô đặt cuốn sách lên quầy và quay lại với đồng giấy tờ. Archer cảm ơn cô và định rời đi, nhưng Oliver hơi lưỡng lự. Cậu dựa người vào bàn và nói. “Em có thể hỏi cô một câu được không ạ, cô Whitewood?”

“Em vừa hỏi đấy thôi.” Cô Whitewood trả lời, cô vẫn đang xem đồng giấy tờ. “Nhưng em có thể hỏi một câu khác nếu muốn.”

“Cảm ơn cô.” Oliver nói. “Em chỉ tò mò không biết cô đã gặp giáo viên mới chưa, cô Murkley ấy ạ?”

Cái bút trong tay cô Whitewood bỗng ngừng lại. “Cô biết cô ấy từ trước.” Cô đáp. “Tại sao em lại hỏi vậy? Cô ấy là chủ nhiệm các em sao?”

Archer và Oliver gật đầu. Cô Whitewood cũng gật đầu và hạ giọng. “Các em *phải* tránh xa những rắc rối.” Cô cảnh báo. “Cô Murkley không chấp nhận việc không nghe lời. Không bao giờ. Các em phải ngoan ngoãn và làm cô ấy vui lòng.”

“Nhưng cô ấy không phải người tốt.” Oliver đáp.

“Cứ cẩn thận và nghe lời. Các em sẽ không sao hết.”

Cả hai rời chỗ cô Whitewood.

“Cậu nghĩ gì về việc ở trong danh sách ưu tiên của cô ấy?” Oliver hỏi.

“Cô ấy chẳng làm gì tụi mình được đâu.” Archer đáp. Cậu chẳng lo lắng về cô Murkley bằng một nửa Oliver.

“Không có nghĩa là cô ấy sẽ không cố.” Oliver lầm bầm.

Alice và Charlie bước ra khỏi phòng đọc khi Archer cùng Oliver bước vào.

“Tránh xa mấy núi băng trôi đi nhé.” Chúng vừa nói vừa cười.

Archer lầm bầm gì đó và ngồi xuống. Oliver cũng làm theo, cậu vừa nhìn theo Charlie vừa nói. “Người cậu ta còn chẳng phân rõ đâu là eo, đâu là vai để mặc quần áo cho vừa. Cô Murkley nói chuẩn đó.”

Archer nở nụ cười và mở sách ra.

TẬP TÍNH ĂN UỐNG CỦA CÁ SẤU

... và dù thịt người không phải món ăn truyền thống trong chế độ ăn uống của cá sấu sông Nin, đã có khá nhiều trường hợp chúng ăn thịt người...

“Thấy chưa?” Oliver bảo.

“Nhưng chẳng chứng minh được điều gì.” Archer nói. “Vẫn có thể là nói dối.”

“Đúng vậy.” Oliver đáp. “Nhưng cậu nghe cậu ấy nói gì rồi đấy. Cậu ấy chưa bao giờ đến trường. Được dạy kèm tại nhà - rất có thể là vì cậu ấy đã du lịch vòng quanh thế giới.”

“Vậy thì tại sao giờ cậu ấy lại đến trường?” Archer hỏi. “Tại sao không đi du lịch nữa?”

“Tất nhiên là vì cái chân. Cậu ấy dừng lại sau tai nạn đó. Quá đủ để cậu ấy phải từ bỏ tất cả.”

Archer vẫn không muốn tin.

“Ít ra cậu phải thừa nhận là cậu ấy rất ngẫu lúc ở trong lớp.”

“Tớ chẳng thấy có gì đặc biệt.” Archer nói.

“Dù cô Murkley đã cố lẩn át nhưng cậu ấy thậm chí còn không chớp mắt. Nếu là tớ thì chắc đã sợ chết khiếp rồi.” Oliver đặt một chiếc gối vuông kẻ sọc lên đùi và mân mê ngón tay theo các đường kẻ. “Cậu biết đấy,” cậu tiếp tục, “biết đâu đó là người có thể...” Cậu dừng lại và liếc nhìn Archer.

“Có thể làm gì?” Archer hỏi.

Oliver nhún vai. “Tớ quên mình định nói gì rồi. Chỉ là - tớ không nghĩ có ai trong trường này từng làm những việc cậu ấy đã làm. Và tớ *biết* cũng chẳng có ai sẵn sàng làm những việc cậu ấy đã làm.”

“Cậu ấy làm gì?”

“Khiến cô Murkley không còn chú ý đến cậu. Rõ là như vậy. Tớ không biết tại sao cậu ấy lại làm thế. Nhưng không thể phủ nhận được.”

Đúng vậy. Nhưng dù Archer có thấy ấn tượng đi chăng nữa, cậu cũng cố giấu kín điều đó. Cậu nhấc chân lên và ngồi lún sâu hơn trong cái ghế, đắm chiêu suy nghĩ về cô bạn cá sấu bí ẩn. Oliver cho gối ra sau đầu và lại nghĩ về cô Murkley. Phòng đọc sách đã vắng giờ càng tĩnh lặng.

♦ ÁO KHOÁC CỖ NHỎ ♦

Sau giờ học, Adélaïde ngồi chờ một mình trong lớp. Với một chiếc chân gỗ, cô bé biết mình không thể đi xa trong những đại sảnh đông đúc. Nhưng khi xung quanh trở nên

tĩnh lặng, cô bé liền ra ngoài, cầm theo những ghi chú của cô Thimbleton, và hỏi bác lao công đường đến thư viện.

“Bác cũng không biết ở đâu.” Bác lao công đáp về bối rối. “Nhưng bác đoán nó ở đâu đó quanh Thái Lan.”

Giờ đến lượt Adélaïde bối rối. “*Thái Lan* ạ?” Cô bé hỏi lại và nghĩ bác lao công đang trêu mình. “*Thư viện* ở Thái Lan ạ?”

Bác lao công bật cười. “Bác xin lỗi, ngữ điệu của cháu cùng với đôi tai già nghễnh ngãng này khiến bác nghĩ cháu nói đến cái phà gì đó ở Thái Lan. Không, thư viện trường ta ở gần hơn nhiều.”

Bác lao công giơ cây lau sàn lên quá đầu cô bé. “Đến cuối hành lang này thì rẽ phải. Cháu sẽ thấy quầy mượn sách bên trái, cứ đi thẳng qua những cánh cửa tiếp theo. Phía bên kia, cháu sẽ tới một cầu thang. Leo lên ba tầng nữa - nhớ là *ba*. Ở tầng trên cùng có hai cánh cửa, rẽ vào cửa bên phải, đó chính là thư viện.”

Adélaïde chớp chớp mắt.

“Xa nhỉ?” Bác lao công cho cây lau nhà vào xô và nói sẽ đi cùng cô bé. “Bác vẫn đề nghị họ lập bản đồ trường học.” Bác nói khi cùng Adélaïde đi dọc hành lang. “Cháu phải thấy vẻ mặt của những cô bé, cậu bé lần đầu tới đây. Sợ chết khiếp. Đó là cụm từ duy nhất để diễn tả.”

“Tất cả các trường học đều rộng thế này ạ?” Adélaïde hỏi.

“Bác không rõ.” Bác lao công đáp. “Nhưng trước khi bị sa thải và vào làm ở đây, bác từng là nhân viên dọn dẹp ở bệnh viện Rosewood. Nghe thì có vẻ điên, nhưng ngôi trường này khiến cái bệnh viện trở nên *nhỏ xíu*. Tuy nhiên, những toà nhà cũng na ná nhau.”

Adélaïde đứng sững lại và nghiêng đầu nhìn sang bác lao công. Đó chính là những gì cô bé vẫn nghĩ từ sáng tới giờ. Nhà máy Khuy Áo gợi nhớ tới bệnh viện Paris. Và cô bé không thích điều này.

“Có chuyện gì sao?” Bác lao công hỏi.

Adélaïde lắc đầu và hai người đi tiếp.

“Tại sao bệnh viện lại sa thải bác ạ?” Cô bé hỏi.

“Vì chim bồ câu.” Bác lao công đáp.

“Chim bồ câu ạ?”

“Đúng vậy, chúng cứ bay vào khu phụ sản, bác phải loay hoay đuổi chúng và dọn dẹp. Họ muốn tìm người trẻ trung và nhanh nhẹn hơn.” Một nụ cười tinh quái hiện trên khuôn mặt bác. “Tất nhiên, trước khi đi bác cũng được dịp xả hết những gì bác muốn nói. Giờ thì bác chỉ dọn dẹp ở đây và bảo tàng.”

Đến chân cầu thang, bác nhắc lại. “Leo lên ba tầng nữa, và cánh cửa bên tay phải.” Adélaïde cảm ơn bác và lê bước lên cầu thang. Cô bé bước vào thư viện, băng qua chiếc bàn không người ngồi và đi dọc các giá sách. Cô bé thò đầu vào phòng đọc, nhìn quanh những băng ghế trống; cô định rời đi thì trông thấy hai cái đầu nhô lên đằng sau một chiếc ghế bành.

“Cậu ấy làm gì?” Một tiếng nói cất lên.

“Khiến cô Murkley không còn chú ý đến cậu.” Giọng người kia lên tiếng. “Rõ là như vậy. Tôi không biết tại sao cậu ấy lại làm thế. Nhưng không thể phủ nhận được.”

Adélaïde không thấy mặt hai người đang nói, nhưng khá chắc cậu bé tóc sẫm màu là cậu bé gấu trắng - cũng chính là người cô bé đã thấy trên gác mái đêm đầu tiên ở Rosewood.

Cô bé lưỡng lự không biết mình có nên bắt chuyện hay không, nhưng rồi cô cũng quyết định làm vậy.

ỪM, ỪM, ỪM. “E HÈM.”

Archer và Oliver quay đầu lại. Cô gái cá sấu đang đi về phía hai bạn. Cả hai ngồi thẳng dậy. Oliver vò đầu, khiến tóc cậu trông càng bờm xờm. Không ai nói lời nào trong một hai giây, nhưng cảm giác lâu như cả phút. Archer đang cố dò xét xem cô bé đã đứng ở đó bao lâu. Adélaïde thì cố nghĩ xem nên nói gì. Oliver hắng giọng.

“Xin chào.” Cậu lên tiếng, thoáng lưỡng lự vì cô bé này khiến cậu sờ sợ. “Tớ - ừm - tớ cũng thích các đám mây.”

“Cậu tên gì thế?” Cô bé hỏi.

“Tớ là Oliver Glub.” Cậu đáp. Archer không nói lời nào, nên Oliver thêm vào. “Còn đây là Archer Helmsley.”

“Tớ tưởng tên cậu ấy là Afred.” Adélaïde bảo.

Oliver nghe răng cười. “Tớ cũng không biết tại sao cô Murkley lại gọi cậu ấy như vậy.”

Archer chẳng thấy thú vị chút nào. Cậu chỉ ngồi im. Adélaïde ngồi xuống băng ghế đối diện.

“Tớ cứ nghĩ là đã có một vụ bùng nổ trong lớp.” Oliver tiếp tục. “Ít nhất cho tới khi cậu nhảy vào. Lúc đó, ban đầu tớ tưởng sẽ có một vụ bùng nổ khác. Nhưng Archer thật may mắn vì cậu đã làm vậy.”

“Cô ấy còn tệ hơn cả ông Stanislas.” Adélaïde bảo.

Oliver không biết ông Stanislas là ai, nhưng có lẽ đó là thật.

“Nhân tiện, tên tớ là Adélaïde Belmont.” Cô bé nói.

Archer lắng nghe mà không hé răng nói một lời. Cậu còn mãi nhìn chăm chăm vào chiếc chân gỗ của Adélaïde. *Cá sấu.*

Cậu không thể so bì được. Khi Adélaïde nhìn cậu, cậu mỉm cười nhưng chỉ là giả bộ. Khoảnh khắc đó, Archer cảm thấy mình còn nhỏ hơn một cái đình.

“Tớ không sao hết.” Cậu nói và đứng dậy. “Tớ không cần cậu giúp. Tớ là người nhà Helmsley. Và điều đó có một ý nghĩa đặc biệt. Đầu tớ suýt bị một con gấu trắng xoi tái nhưng ít nhất tớ vẫn giữ được cái đầu.” Nói rồi, cậu chỉ vào chiếc chân gỗ và hỏi. “Còn chân cậu đã bị mấy con cá sấu xoi tái, phải không?”

Archer thấy lòng nặng trĩu khi nói vậy và ước giá mà mình giữ mồm giữ miệng. Nhưng lời cũng đã nói rồi, không chờ câu trả lời cậu đã lao khỏi phòng đọc sách, mỗi bước đi trông cậu lại càng khốn khổ hơn.

Oliver và Adélaïde nhìn nhau.

“Xin lỗi nhé.” Oliver nói. “Bình thường cậu ấy rất dễ mến.”

“Thật ư?”

“Đúng vậy. Nhưng tớ cũng nên về thôi.” Oliver đứng dậy và ngượng ngùng chìa tay ra. Adélaïde bắt tay. “Rất vui được gặp cậu.” Oliver nói, và đi theo Archer.

Adélaïde ngồi im trong phòng đọc, ngẫm xem có phải mình đã nói gì không đúng. Cô bé không ở đó một mình. Cô Whitewood đứng sau một giá sách đã chứng kiến tất cả và ngay khi Oliver rời đi, cô tiến về phía Adélaïde.

“Có phải em là học sinh mới không?” Cô hỏi.

Adélaïde quay lại nhìn cô Whitewood. So với cô Murkley, cô bé cho rằng gương mặt cô Whitewood như muôn vàn vì sao toả sáng.

“Dạ, đúng vậy ạ.” Cô bé đáp. “Tên em là Adélaïde.”

“Được rồi Adélaïde, giờ cô sẽ đưa em đi một vòng quanh trường nhé. Tại sao chúng ta không bắt đầu từ căn phòng này nhỉ? Cô chắc em cũng đoán được đây là một góc của thư viện. Cô là thủ thư. Em có thể gọi cô là cô Whitewood.” Không cần hỏi, cô nắm lấy tay Adélaïde. Hai cô trò cùng rời phòng đọc và đi dọc những giá sách dài.

“Nhân tiện, cô thích cái chân gỗ của em đấy.” Cô Whitewood bảo. “Có phải gỗ sồi không thế?”

“Em cũng nghĩ vậy ạ.” Adélaïde trả lời.

♦ SỰ DO DỰ KHÔNG MONG MUỐN ♦

Oliver chạy như bay xuống đường theo Archer. Qua hai dãy nhà, Archer đã ở trong tầm mắt, nhưng Oliver bỗng đi chậm lại, không phải vì cậu mệt. Cậu dừng lại và trốn sau một cái cây. Cậu chăm chú nhìn ra, chờ Archer vào nhà. Sau đó, Oliver mới vội vã chạy về nhà mình. Cậu cần thời gian để suy nghĩ về mọi chuyện.

Archer thấy lòng trĩu nặng khi leo lên các bậc thang vào nhà. Đèn vẫn sáng dưới khe cửa phòng làm việc của bố cậu và mẹ cậu đang ở phòng khách, phủi bụi tấm ảnh ông bà cậu chụp trong rừng sâu.

“Cơm của con ở trong tủ lạnh.” Mẹ cậu nói. “Tối nay mẹ phải ghé qua nhà bà Leperton và bố con sẽ làm việc khuya đấy. Ngày mai bố phải có mặt ở toà án.”

“Con hơi mệt.” Archer bảo và cúi đầu xuống. “Con sẽ ở trong phòng.”

Cậu đang định lên cầu thang thì mẹ chặn lại.

“Con có gặp cô Murkley không?”

Archer siết mạnh tay và thở dài. Cậu không chỉ gặp cô Murkley.

“Con có xin lỗi cô không?”

Archer lắc lư đầu rồi đáp. “Có ạ.”

“Mẹ chắc là cô ấy sẽ đánh giá cao việc đó. Một khởi đầu mới cho cả hai cô trò, phải không nào?”

Archer không nói gì.

“*Phải không?*” Mẹ cậu lặp lại.

“Đúng vậy, cô ấy còn nói cảm ơn con.” Cậu nói dối vì biết mẹ sẽ không muốn nghe điều gì khác. Và cậu đã đúng. Bà Helmsley mỉm cười và bảo, “Tốt.” Archer mệt nhọc lê bước lên cầu thang, ngang qua chú gấu trắng vào phòng.

“Xin chào.” Chú gấu cất lời.

Archer dừng lại, nhưng hôm nay cậu không có tâm trạng.

“Cậu không phải gấu thật.” Archer bảo. “Chẳng có gì trong ngôi nhà này là thật hết.”

“Đúng vậy.” Chú gấu đáp. “Nhưng chúng tớ đều là những loài vật rất cao quý vào thời của mình. Một lần ở Bắc Cực, tớ...”

“Tại sao cậu lại nói chuyện với tớ?” Archer hỏi.

“Tớ không nói chuyện với cậu.” Chú gấu bảo. “Cậu đang dùng tớ để nói chuyện với chính bản thân mình. Hoặc có thể

để tranh cãi với chính mình. Dù thế nào đi nữa, tớ đâu có nói gì. Tất cả là ở cậu.”

Archer chỉ có thể há hốc miệng.

“Nghe thật kì lạ, đúng không?” Chú gấu hỏi.

“Có phải tớ điên rồi không?” Archer hỏi.

Đó không phải câu hỏi dành cho một chú gấu trắng nhồi bông. Nhưng Archer chẳng bận tâm. Nhiều người sợ đến một thời điểm nào đó trong cuộc đời họ sẽ phát điên, nhưng để nghĩ đến việc bản thân có thể sẽ phát điên cũng cần một sự tỉnh táo nhất định. Chỉ khi bạn nghĩ chẳng còn cơ hội nào như vậy nữa thì mới đáng lo. Sớm hay muộn chuyện gì đến cũng sẽ đến.

“Cậu chỉ hơi điên thôi.” Chú gấu nói. “Nhưng nếu cậu hỏi tớ, thì tớ nghĩ thế cũng tốt.”

Archer hạ ngón tay xuống và ngậm miệng lại, cậu cho rằng tốt nhất là không nên nói gì thêm. Cậu đi tiếp về phòng, đóng cửa lại và nhìn ra các khu vườn. Nhà Adélaïde vẫn chưa sáng đèn. Cậu ước mình đã không nói những lời như vậy, nhưng lòng đố kị có thể khiến chúng ta đánh mất những điều tốt đẹp.

Archer hơi chóng mặt. Cậu nằm dài trên giường. Mọi thứ đều ngoài tầm kiểm soát. Chẳng gì có ý nghĩa với cậu lúc này. Và cậu muốn một điều gì đó xảy ra trong tâm với của mình. Trong phòng ngủ của Archer có một giá sách xây ốp vào tường, cao hơn ba mét chạm tới trần nhà. Archer ngẩng đầu lên. Cậu đã giấu một thứ ở kệ trên cùng của giá sách - thứ cậu không muốn mẹ tìm thấy. Và dù sẽ phải mất khá nhiều công sức để lấy xuống, Archer cũng quyết định vùng dậy và bắt tay

vào việc. Cậu kéo một cái bàn nhỏ đến chân giá sách và chống ghế lên. Ba cái là đủ. Sau đó cậu cẩn thận trèo lên, tay bám vào những kệ sách bụi bặm, và lấy ra một chiếc hộp nhỏ màu lam.

Archer mở hộp. Con mắt thủy tinh nhìn cậu chăm chăm. Lòng cậu như thắt lại. Cậu nhớ ông bà da diết. Nhưng chưa kịp nghĩ xa hơn, Archer bỗng khựng người lại. Cậu cảm thấy một cơn rung lắc. Những cơn rung lắc không phải điều gì xấu và vẫn thường xảy ra. Nhưng không ai mong bị rung lắc khi bạn đang ở độ cao gần hai mét rưỡi, trên ba chiếc ghế chống lên một cái bàn. Ngay sau đó là trận lắc lư thứ hai. Archer nhắm mắt lại. Nhưng con mắt thủy tinh thì không nhắm được. Cậu chộp lấy cái hộp, rồi cùng cả tháp ghế đổ rầm xuống sàn nhà.

♦ NHỮNG CÔ GÁI PHÁP MỘT CHÂN ♦

Adélaïde đi theo cô Whitewood qua những cánh cửa nhà máy Khuy Áo. Hai cô trò đã nói rất nhiều chuyện - về nước Pháp và việc được dạy kèm tại nhà - nhưng không hề nhắc đến xe chở bánh hay múa ba lê. Cả hai đứng trên những bậc thềm bên dưới một ống khói.

Cô Whitewood bảo, “Cô hi vọng em sẽ thích mọi thứ ở đây.”

“Em nghĩ là em sẽ thích ngôi trường.” Adélaïde nói dối.

“Cô cũng mong là em sẽ tới thăm cô vào giờ nghỉ giải lao nếu có thể.”

“Em sẽ làm vậy.” Adélaïde đáp.

Rồi hai cô trò tạm biệt nhau. Adélaïde theo hướng bắc ngang qua hai dãy nhà và đi dọc một con phố hẹp tên là

Howling Bloom. Phố có rất nhiều cửa hiệu xếp thành một dãy dài, gồm cả quán cà phê mới của bố cô bé - tiệm cà phê ở góc phố được sơn màu vàng rực trông như đang phát sáng lấp lánh. Cô bé dán mắt vào cửa kính. Trong tiệm, có mỗi mình ông Belmont đang làm việc.

Đối diện tiệm cà phê, ở trên tầng, Molly S. Mellings đã trông thấy Adélaïde qua ô cửa tiệm kẹo DuttonLick. Nó ném một viên kẹo dẻo về phía cô bé và hét lớn. “Cô gái cá sấu kìa!”

Adélaïde quay người lại. Những ô cửa tiệm kẹo đầy nhóc học sinh nhà máy Khuy Áo - vài bạn nhìn cô bé chăm chăm với vẻ kinh ngạc, vài đứa khác cười lớn và nhai tốp tốp. Adélaïde giẫm lên viên kẹo dẻo và đi vào tiệm cà phê. Cô bé kéo một chiếc ghế cao tại quầy ra ngồi và đặt tay lên đùi. Ông Belmont rót đầy một cốc nước sôi.

“Trà đen hay trà xanh đây?” Ông hỏi.

“Trà đen ạ.” Cô bé trả lời.

“Để xem nào.” Ông nói và đặt tách trà trước mặt cô bé rồi đứng khoanh tay. “Trường học thế nào con?”

Adélaïde nhún vai và xúc mấy thìa đường vào tách trà. “Cũng tốt ạ, con nghĩ vậy. Nhưng con không muốn quay lại đó.”

“Tại sao không?” Ông Belmont hỏi.

“Con không thích chỗ đó tẹo nào.”

“Không thích bất cứ thứ gì sao?”

Adélaïde nhắc tách trà lên. “Cô Whitewood rất tốt.” Cô bé nói, và bắt đầu kể về cô Whitewood sau khi nhấp một ngụm trà.

“Vậy,” ông Belmont vừa nói vừa quay lại tiếp tục lau chùi máy pha cà phê, “nếu không đến trường nữa, thì con sẽ làm gì?”

Adélaïde lại nhún vai. “Bố con mình sẽ đi khắp nơi. Con cũng không muốn ở một nơi quá lâu.”

“Chúng ta không thể làm vậy.”

Adélaïde cũng biết là không thể. Cô bé xoay tròn chiếc ghế và nhìn quanh tiệm cà phê, lúc này tiệm vẫn chưa mở cửa đón khách vì ông Belmont còn đang chuẩn bị. Ông Belmont là người rất tỉ mỉ và muốn mọi thứ phải thật hoàn hảo, đồng nghĩa với ông luôn tự mình làm mọi việc.

“Hai chú Pierre đâu rồi ạ?” Cô bé hỏi.

Ông Belmont lắc đầu. “Hai người thợ sửa nhà đã bị bố cho thôi việc, có phải con muốn hỏi họ không? Bố không thể chịu nổi việc phải dọn dẹp những thứ người khác bày ra. Khi họ bắt đầu can thiệp vào công việc của bố, bố đã bảo họ đi rồi.”

Adélaïde khá thất vọng. Cô bé nghĩ họ là những người hài hước. Ông Belmont cúi xuống sau quầy và lại nhòem dậy, nhắc lên một cái thùng dán nhãn *Tách uống espresso*.

“Sáng nay bố gặp một hàng xóm.” Ông nói. “Họ sống ngay bên kia vườn. Ông ấy có một cậu con trai trạc tuổi con - cũng theo học trường Willow.”

Adélaïde quay lại. “*Archer Helmsley*.” Cô bé nói.

“Vậy là con đã gặp cậu bé sao?”

Cô bé gật đầu. “Cậu ta thật thô lỗ và hình như còn có cả một con gấu Bắc Cực.”

Ông Belmont cười phá lên. “Bố đã qua thăm nhà họ. Nhà Helmsley. Một nơi kì cục, bày la liệt các con thú. Ban đầu bố không nhận ra họ là ai, nhưng sau đó bố nhớ là đã đọc về ông bà cậu bé. Họ là những nhà thám hiểm bị mất tích trên một núi băng trôi ngoài biển.”

Adélaïde hạ tách trà xuống, trước đó cô bé không rõ cô Murkley đã nói về chuyện gì. Giờ thì mọi chuyện đều có lí. Hay ít nhất việc trôi dạt trên một núi băng giữa đại dương không còn quá phi lí.

“Ông bà cậu ấy còn sống không ạ?” Cô bé hỏi.

“Chẳng mấy người tin họ còn sống. Bố không nghĩ là đã có ai nhìn thấy họ kể từ sau sự việc đó.”

Adélaïde lặng lẽ uống hết tách trà.

“Và có thể cậu bé chỉ ngưng ngừng thôi.” Một lúc sau, ông Belmont nói. “Cậu bé Archer Helmsley ấy. Rốt cuộc thì không phải tất cả các cô gái Pháp đều dũng cảm.”

“Hay đúng hơn là những cô gái Pháp một chân.” Adélaïde lẩm bẩm.

Cô bé cảm ơn bố và trượt xuống ghế.

“Bố sẽ về sớm.” Ông Belmont bảo.

Adélaïde gạt đầu và rời tiệm cà phê. Cô bé băng qua tiệm kẹo Dutton Lick và bước nặng nề về phố Willow, mãi mê suy nghĩ về cậu bạn Archer Helmsley không-có-vẻ-thô-lỗ, ông bà cậu bị mắc kẹt trên một núi băng ngoài biển. Adélaïde không ngờ những chuyện như vậy có thể xảy ra. Nhưng hai năm trước, cô bé cũng không ngờ những chú chim bồ câu có thể khiến chiếc xe tải chở bánh tồng vào cột đèn đường.

♦ CẬU BẠN GLUB SỢ HÃI ♦

Ăn tối xong, Oliver ra mở cửa vườn. Ông Glub cầm báo rồi nhìn đồng hồ.

“Không phải con lên gác mái sao?”

Ông hỏi.

“Không phải tối nay ạ.” Oliver đáp. Cậu đóng sập cánh cửa sau lưng và đi tới góc vườn. Trên nền đất cỏ mọc um tùm là một tảng đá phủ rêu khắc tên *Théo*.



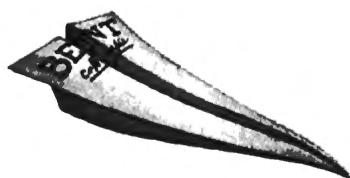
Théo là chú mèo của Oliver - thú cưng đầu tiên của cậu. Chú mèo rất ngoan và đã cản được sự tấn công của bầy chuột dưới tầng hầm (cuộc chiến này về sau gia đình Glub đã thua cuộc). Nhưng khi Oliver lên bảy, thay vì xơi một con chuột dưới hầm, Théo lại cào rách một bao xi măng trộn và vì lí do nào đó mà Oliver không thể hiểu được, Théo cho rằng đó là món ăn béo bở. Một giờ sau, Oliver tìm thấy Théo, cậu gọi lớn, nhưng chú mèo không cử động. Cậu cố nhắc chú mèo dậy nhưng không thể. Théo đã hoá đá. Oliver thở dài và nằm xuống bãi cỏ.

Thấp thoáng sau vườn nhà Oliver là nhà cô Murkley, những ánh đèn lập loè như trong phòng thẩm tra. Chỉ nghĩ đến cô Murkley cũng đủ khiến cậu sợ hãi. Cậu mừng vì không nằm trong danh sách ưu tiên của cô, nhưng Archer lại ở trong đó, và lần đầu tiên, cậu nhận ra rằng chỉ là bạn của Archer cũng có thể đưa cậu vướng vào nhiều rắc rối nghiêm trọng. Cậu không tự tin sẽ là một người bạn tốt trong tình huống ấy. Có lẽ Adélaïde mới là người Archer đang tìm kiếm. Cậu chỉ chấp nhận đề nghị của Archer vì cậu muốn có một người bạn.

Adélaïde mới thực sự giúp được Archer. Và nếu cô bé làm vậy, Oliver không muốn dính líu chút nào.

Một con đom đóm bay ngang qua khiến Oliver mỉm cười. Cậu quay vào nhà và tìm một lọ thủy tinh rỗng trong tủ bếp, lấy bút chọc mấy cái lỗ trên nắp lọ. Oliver đang định quay ra vườn thì bỗng đổi ý, cậu lên gác mái để gặp Archer. Cậu trèo lên thang và nhòm sang, nhưng Archer không có ở đó.

CHƯƠNG 11



♦ LỜI CHẾ NHẠO GÂY TỐN THƯƠNG ♦

Archer mở mắt ra. Cậu đang nằm bẹp dưới sàn sau cú ngã. Cậu quyết định sẽ nằm thêm một lúc nữa và nhìn chăm chăm lên trần nhà. Cậu biết đó là trần nhà. Cậu đã nhìn cái trần nhà này suốt mười một năm. Và chính lúc này, hơn bao giờ hết, Archer muốn đập vỡ trần và bay lên cao tận các tầng mây, đến các vì sao, và lơ lửng giữa khoảng không bao la. Nhưng vì không thể làm vậy nên cậu đành nằm im tại chỗ, nhìn chăm chăm vào khoảng trống vô định. Đột nhiên, một khuôn mặt không biết từ đâu thò ra.

“Trần nhà đẹp đấy.” Oliver lên tiếng. “Nhưng nhà tớ còn đẹp hơn.”

Archer mỉm cười và nắm lấy tay Oliver để đứng dậy. Nhưng đầu óc cậu vẫn quay cuồng sau cú ngã nên chỉ nhòe dậy được nửa người.

“Cậu ổn chứ?” Oliver hỏi trong lúc nhìn sang đồng hồ điện.

“Tớ không sao.” Archer vừa đáp vừa xoa xoa chỗ gáy bị sưng.

“Nhưng đã xảy ra chuyện gì mới được chứ?”

Archer định giải thích thì một chiếc máy bay giấy liệng qua cửa sổ và đâm vào sau gáy cậu rồi rơi xuống. Oliver nhặt lên.

“Cái gì thế?” Archer hỏi.

“Tờ rơi quảng cáo.” Oliver nói và mở tờ rơi ra: *Tiệm cà phê Belmont*. Cậu quay sang Archer. “Tiệm cà phê Belmont là chỗ nào nhỉ?”

Archer cũng không biết. Cậu đứng hẩn dậy để xem chiếc máy bay giấy từ đâu phi tới, nhưng một cái nữa lại xuất hiện. Lần này nó đâm thẳng vào trán cậu.

“Chuyện này có xảy ra hằng đêm không?” Oliver hỏi.

Archer cúi xuống nhặt chiếc máy bay thứ hai. Lần này không phải tờ rơi nữa. Mà là lời chào hỏi bằng tiếng Pháp: *Bonjour*.

“Cậu có câu trả lời rồi đó.” Oliver vừa nói vừa nhìn ra ngoài; bên kia khu vườn, cô gái cá sấu đang đứng ngoài ban công. Cô bé mỉm cười và vẫy chào. Archer và Oliver cũng vẫy chào lại.

“Giờ lại còn chế nhạo tớ bằng máy bay giấy nữa.” Archer nói.

Oliver tỏ vẻ không đồng tình. “*Bonjour* nghĩa là *Xin chào*.” Cậu bảo. “Nếu cậu ấy muốn nhạo báng cậu, thì đó không phải một lời nhạo đúng mục đích đâu.”

“Không, rõ là đang chế nhạo tớ.”

“Tớ lại ngạc nhiên vì cậu ấy còn chịu nói chuyện với cậu đấy.” Oliver nói, cuối cùng cậu cũng thôi vẫy và bỏ tay xuống. “Cậu đã vô cơ cư xử rất thô lỗ ở trường.”

Archer vào lục tìm con mắt thủy tinh trong đồng ghế đồ.

“Đáng nhẽ tớ nên nói sớm hơn.” Oliver nói tiếp. “Và tớ cũng ngạc nhiên vì cậu không thấy điều này, nhưng tớ nghĩ đó chính là người cậu đang tìm - người có thể giúp cậu.”

Archer nhặt con mắt thủy tinh lên và nói. “Tớ không cần cậu ấy giúp.”

“Tất nhiên là cậu cần rồi.” Oliver đáp, mắt vẫn nhìn Adélaïde. “Ít nhất là nếu cậu còn nghiêm túc về ý định đi Nam Cực như trước. Cậu ấy đã bay vòng quanh Ai Cập trên một quả khinh khí cầu và sống sót giữa bầy cá sấu sông Nin. Và cậu ấy còn sẵn sàng đáp trả cô Murkley. Đó chỉ là những điều chúng ta biết. Còn tớ hả? Tớ chỉ giỏi ngã lăn quay xuống cầu thang.” Oliver nhú mày nhìn Archer và hỏi. “Tại sao cậu không cần cậu ấy giúp?”

“Vì tớ không tin đó là thật.” Archer đáp.

“Có vẻ không phải vậy.” Oliver nói. “Hình như cậu ghen tị thì đúng hơn.” Cậu lại liếc Adélaïde. “Nhưng cũng có thể sự thật không phải vậy. Cậu nên hỏi thẳng cậu ấy nếu muốn chắc chắn.”

Archer ngồi xuống giường, không rõ phải tin vào điều gì. Nhưng Oliver đã đúng. Cậu ghen tị với Adélaïde. Cậu đan chéo hai tay và nhìn Oliver.

“Mà sao cậu lại cầm cái lọ đó?” Archer hỏi.

Oliver đã quên khuấy cái lọ thủy tinh. “Tớ đang chờ

việc.” Cậu đáp. “Tớ không thể ở lâu hơn nữa. Tớ chỉ muốn nói nhiều đó với cậu và đừng lo nếu cậu muốn cậu ấy giúp mà không cần tớ. Tụi mình đều biết cậu cần ai đó có kinh nghiệm,” cậu dừng lại, rồi thêm vào, “nhưng tớ vẫn nghĩ cậu không nên mạo hiểm.”

Oliver quay về vườn nhà, Archer rời khỏi giường và ra ngoài ban công. Adélaïde đang đứng tựa vào lan can theo dõi Oliver. Nếu nhận xét thẳng thắn, cô bé này trông chẳng giống một nhà thám hiểm chút nào. Người cô nhỏ nhắn, mảnh khảnh và có phần chải chuốt, đó là những lời miêu tả chính xác nhất. Những người chải chuốt thường không trở thành những nhà thám hiểm. Và kể cả nếu họ có làm nhà thám hiểm, họ sẽ khó mà tiến xa. Nhưng có lẽ Oliver đã đúng. Chuyện không thể đôi khi lại là có thể. Những chuyện như vậy vẫn xảy ra. Khi gặp một người kì quặc, bạn sẽ đem kể với đám bạn, “Cô ta ăn cả thần lẩn.” Nhưng sau đó bạn lại phát hiện *cô ấy* là thợ làm bánh lạnh nghề nhất thành phố.

Archer lăn con mắt thủy tinh từ tay này sang tay kia. Con mắt nhìn cậu chăm chăm và cậu biết nó cũng nghĩ giống cậu. *Cậu không phải một nhà thám hiểm vĩ đại.* Đúng vậy. Và nếu cậu muốn trở nên vĩ đại, cậu cần sự giúp đỡ. Có lẽ Adélaïde giúp được cậu. Cậu cần biết lời đồn cá sấu có đúng không, hay Adélaïde chỉ là nữ hoàng nhí ăn vận chải chuốt lang thang quanh nhà máy Khuy Áo.

Archer xé tờ giấy trong sổ và viết một lời nhắn cho Adélaïde. Cậu cũng gấp máy bay giấy và phi ngang qua vườn. Cú ném rất điệu nghệ. Adélaïde nhảy lên bắt lấy và đứng sững một lúc để đọc.

Có thật một con cá sấu đã xơi tái chân cậu?

Adélaïde biến vào phòng ngủ và một lúc sau mới quay ra ban công gửi máy bay giấy cho Archer.

Đúng vậy.

Archer cắn môi. Mọi chuyện đã rõ như ban ngày. Ba lá thư. Một lời chắc như đinh đóng cột. Cậu nhìn Adélaïde rồi tới chiếc máy bay giấy và sau đó là con mắt thủy tinh. Thế là rõ. Cậu gửi một lời nhắn nữa bằng máy bay giấy rồi rời khỏi phòng mà không buồn chờ câu trả lời.

♦ KHÔNG THỂ ĐÁNH LỪA CON MẮT THỦY TINH ♦

Archer lảng lạng rảo bước xuống cầu thang. Ánh đèn sáng hắt ra dưới khe cửa phòng làm việc của bố cậu, và mẹ cậu vẫn ở bên nhà bà Leperston hàng xóm. Cậu chui xuống tầng hầm và lúc trở lên vác theo một cái thang.

“Cậu ta đang bỏ trốn!” Đà điều hét lớn. “Đến đây nhanh lên! Ai đó bắt cậu ta lại! Archer với đôi bàn tay lem luốc đang tìm cách bỏ trốn!”

Archer loay hoay vác thang đến khu nhà kính, băng qua những hộp đựng bướm bướm, và bước vào vườn. Cậu chẳng có cách nào để biết ông bà mình còn sống hay không. Cậu vẫn lạc quan nhưng cũng có những ngày, cậu cảm thấy rất nản. Tuy vậy, từ đêm trên gác mái, khi Oliver nói đến việc đào băng, Archer thực sự tin rằng ông bà hoàn toàn có thể sống sót. Nếu ông bà còn sống, và về lại nhà Helmsley, mọi thứ sẽ thay đổi.

Ông bà phải trở về. Kể cả nếu điều đó đồng nghĩa với việc cậu sẽ phải đi tìm và đưa ông bà về.

Archer dựng thang vào bức tường cuối vườn và trèo lên. Bên kia tường, Adélaïde đang đứng dưới bãi cỏ ngược lên cậu. Archer ngưỡng ngừng vẫy tay và nói. “Xin chào.”

“Chào cậu một lần nữa.” Cô bé đáp.

Trong tích tắc, cuộc đối thoại ngừng lại. Archer đứng trên thang trông xuống Adélaïde cũng đang nhìn cậu chăm chăm.

“Tớ muốn xin lỗi vì chuyện ở trường,” Archer nói tiếp, “vì những lời tớ đã nói về con gấu trắng, cá sấu, chân cậu và tất cả mọi thứ.”

Adélaïde gật đầu. “Không sao mà.” Cô bé bảo.

“Con gấu trắng của tớ không phải gấu thật.” Archer nói. “Chẳng có con vật nào trong nhà tớ là thật hết. Chúng chẳng thể nhai đầu tớ kể cả nếu chúng có muốn.”

Adélaïde mỉm cười.

“Nhưng con cá sấu của cậu thì có thật và tớ nghĩ cậu đã xoay xử rất tốt, nếu là tớ chắc sẽ không làm được như vậy.”

“Lúc ấy tớ gần như bất động.” Cô bé nói.

“Tớ nghĩ lần đầu ai cũng như vậy. Lần thứ hai sẽ khác.”

“Tớ không nghĩ sẽ có lần thứ hai.” Cô bé đáp.

Đây là điều Archer lo sợ - sợ Adélaïde không muốn làm chuyến phiêu lưu mạo hiểm nào nữa. Nhưng cậu có ý này. Cậu lần mò trong túi và lấy ra một chiếc hộp.

“Nhìn này.” Cậu nói, và thả chiếc hộp xuống cho cô bé.

“Cái gì thế?” Cô bé hỏi.

“Cứ mở ra đi.”

Adélaïde mở hộp và nghĩ thứ đang lăn vào lòng bàn tay mình là một viên đá lớn.

“Đẹp quá.” Cô bé thốt lên.

“Đó là con mắt thủy tinh.” Archer bảo.

Adélaïde vội vàng thả lại con mắt vào hộp và lén lau tay vào váy.

“Cảm ơn cậu.” Cô bé đáp, dù nghe có vẻ giống một câu hỏi hơn.

“Là của ông bà tớ. Ông bà là những nhà thám hiểm vĩ đại và tớ nghĩ cậu sẽ thích nó.”

“Ai là người đã mất một bên mắt?”

“Không phải ông bà tớ.” Archer đáp. “Con mắt là của một thuyền trưởng. Ông ấy chỉ có một mắt thôi. Tớ nghĩ là tớ đã gặp ông rồi, rất tình cờ.”

Adélaïde trông có vẻ hoảng hốt.

Archer thoáng bối rối. “Cậu ổn chứ?” Cậu hỏi.

“Tại sao ông bà cậu lại lấy mắt của ông ấy?”

Archer lắc đầu và nhe răng cười. “Không, ông bà không lấy mắt của thuyền trưởng. Ông ấy đã tặng con mắt cho ông bà tớ để hai người luôn nhớ một ngọn núi mà thuyền trưởng đã dẫn họ tới.”

Archer giải thích rằng thuyền trưởng chỉ có một mắt nhưng vẫn chỉ huy được cả con tàu. Và dù món quà không phải thứ cô bé thực sự thích, Adélaïde vẫn rất cảm kích.

“Cảm ơn cậu.” Cô bé bảo.

Sau đó, Archer cẩn thận lựa lời nói, cậu nghĩ có lẽ tốt nhất nên bắt đầu với những điều mập mờ rồi mới dần đi vào cụ thể.

“Tớ tặng cậu vì có một nơi tớ muốn đến, nhưng ở rất xa và tớ hi vọng cậu có thể giúp tớ vì...”

“Được thôi.” Adélaïde đáp.

Archer hơi nhướn mày. “Cậu nói gì cơ?”

“Tớ bảo là được thôi.”

“Được cái gì cơ?”

“Tớ sẽ giúp cậu.”

Archer không thể hiểu nổi. “Nhưng cậu còn chưa biết tớ cần cậu giúp thế nào cơ mà.”

“Cậu muốn tới một nơi rất xa.” Cô bé bảo.

“Nhưng tớ chưa nói là đi đâu.”

“Điều đó không quan trọng.”

Thật sự dễ dàng như vậy hay cô bé cá sấu đang trêu đùa cậu? Cậu cũng không rõ.

“Cậu đang cười tớ đúng không?” Cậu hỏi.

“Không hề.” Cô bé đáp.

“Nhưng cá sấu đã xoi tái một chân cậu.”

“Đó là chuyện hai năm trước.”

“Và cậu vẫn hào hứng?”

“Nhiều là đằng khác.”

Việc này quả là đúng ý Adélaïde. Cô bé biết một nơi mình không muốn tới. Cô không muốn quay lại nhà máy Khuy Áo. Nơi này gợi nhớ tới bệnh viện Paris. Và hơn nữa, Adélaïde đã từng là vũ công ba lê, phải ngồi cả ngày bên bàn học chẳng hay ho gì. Sự thật là kể cả Archer có nói cậu muốn lên mặt trăng thì Adélaïde vẫn đồng ý đi cùng.

“Nhưng chỉ vì tò mò thôi nhé.” Cô bé hỏi. “Cậu muốn đi đâu thế?”

Đúng lúc này, Oliver thò đầu qua tường. Oliver đã dùng một tay treo cây vì tay còn lại cậu đang cầm một cái lọ đựng đom đóm sáng lấp lánh. Trông cậu có vẻ khó chịu.

“Tớ không muốn tỏ ra thô lỗ đâu.” Cậu lên tiếng. “Nhưng các cậu có thể nhỏ giọng đi được không?” Rồi cậu hát hàm về phía nhà cô Murkley. “Tớ không muốn cô ta lại xuất hiện và ném xẻng vào đầu tớ một lần nữa.”

Archer rướn người lên để nhìn cho rõ cái lọ của Oliver. Những chú đom đóm lập loè bay nhảy bên trong. Lần cuối cùng Archer được đi bắt đom đóm là khi cậu còn rất nhỏ.

“Cậu từng bắt đom đóm bao giờ chưa?” Cậu hỏi Adélaïde. Cô bé chưa bao giờ được bắt đom đóm.

“Chúng tớ tham gia được không?” Archer hỏi.

Oliver nhún vai đáp, “Tớ nghĩ tớ còn vài cái lọ nữa.”

♦ BỘ BA ♦

Hai cậu bạn phải rất vất vả mới đưa được Adélaïde cùng cái chân gỗ của cô bé qua tường êm đẹp; nhờ chiếc thang nhà Oliver, cuối cùng cả ba cũng xoay sở thành công.

“Vườn nhà cậu trông như một khu rừng rậm vậy.” Cô bé nói và cầm tay Oliver để đi theo.

“Nhà tớ đã làm hết sức rồi,” cậu đáp, “nhưng không tài nào kiểm soát được.”

Archer đứng trên tường, nhấc cái thang ra khỏi vườn nhà mình. Cậu đưa cái thang cho Adélaïde rồi treo xuống thang nhà Oliver. Có tiếng mở cửa khiến cậu đột ngột dừng lại. Cách đó hai khu vườn, bà Leperton và bà Helmsley đang bước

ra ngoài. Archer đứng bất động ngay chỗ dễ bị phát hiện, mở to mắt theo dõi mẹ mình. Bà không hề trông thấy, nhưng cậu lại đưa ra một quyết định sai lầm. Cậu nhảy sang cái thang bên cạnh, khiến cái thang theo đà đổ xuống. Oliver cùng Adélaïde nhanh tay giữ làm cái thang và Archer dựng thẳng đứng giữa không trung. Nhưng sức nặng bập bênh quá lớn. Hai bạn không thể giữ thêm. Archer trân trân nhìn xuống lần cuối trước khi ngã râm xuống đất.

“Tiếng gì thế?” Bà Leperton hét lên.

“Tôi cũng không biết!” Bà Helmsley đáp.

Oliver và Adélaïde im re, nhìn chăm chăm Archer đang nằm bất động dưới cái thang.

“Tôi nghĩ tiếng động phát ra từ nhà Glub.” Bà Helmsley bảo.

“Cũng tại họ cả thôi.” Bà Leperton ra vẻ hiểu biết nói. “Tìm sao được đường đi lối lại trong khu vườn như vậy.”

Archer rên rĩ vì đau khi Adélaïde và Oliver nhấc cái thang ra khỏi người cậu. Quả là một ngày mệt mỏi. Cú ngã này còn đau hơn cả thảm họa giá sách, và vết sưng trên đầu cậu giờ đã to gấp đôi. Cậu mở mắt ra. Adélaïde đang quỳ bên cạnh.

“Chào cậu.” Archer nói vẻ khó nhọc.

“Có cỏ trong răng cậu.” Cô bé vừa nói vừa chỉ vào răng mình để minh họa. “Ở đây và ở đây nữa.”

Archer xoa miệng. “Ra chưa?” Cậu hỏi.

Adélaïde gật đầu. “Có cả một mảnh gỗ dính trên má cậu. Ngồi yên đi.” Adélaïde nhẹ nhàng lấy mảnh gỗ ra và lau má cho cậu bạn. “Có một ít máu nữa. Cậu cố tình ngã đúng không?”

“Là mẹ tớ đấy.” Cậu đáp và đưa tay xoa vết xước trên mặt. “Không thể để mẹ thấy tớ đang đứng trên một cái thang ngoài vườn được...” Đôi mắt cậu mở to. “Họ còn ở đó nữa không?”

“Không.” Oliver bảo. “Họ đi rồi.”

“Tại sao không thể để mẹ cậu thấy cậu đang đứng trên một cái thang?” Adélaïde hỏi.

“Chuyện dài lắm.” Archer đáp.

Adélaïde đỡ cậu dậy. Archer xoay đầu vài lần khi cả ba cùng dựng thang vào tường. Oliver vào nhà tìm thêm hai cái lọ và nhanh chóng quay lại, đưa cho mỗi bạn một cái.

Không khí buổi tối trong những khu vườn ở phố Willow ngọt ngào đến mức cả ba cảm thấy như đang đứng trong một quả bong bóng. Những giọt sương đọng trên lá làm bóng đôi giày của Adélaïde khi cô bé luồn tới góc vườn sau, lần theo những đóm đóm đóm lập loè. Cô bé đứng bật dậy và vội vàng đóng nắp lọ lại khi chụp được một chú đóm đóm nhấp nháy.

“Bắt được một con rồi!” Cô bé hét lên.

“Suyt!” Oliver ra hiệu và lại chỉ về phía nhà cô Murkley.

Archer cũng làm tương tự, nhưng chỉ về phía nhà cậu.

Adélaïde làm mặt buồn thiu và nhìn chú đóm đóm của mình. Dưới đất, ngay cạnh chân mình, cô bé phát hiện một tảng đá phủ rêu.

“Théo là ai thế?” Cô bé hỏi.

Oliver thở dài.

“Cậu ấy không muốn nhắc đến nó đâu.” Archer đỡ lời, cậu cũng chẳng biết gì về Théo. Rồi cậu đưa cho Adélaïde cái lọ của mình. Trong lọ đầy đóm đóm. “Những ngón tay cậu sẽ bừng sáng nếu cậu cầm cái lọ.” Cậu nói thêm.

“Cảm ơn lời khuyên của cậu.” Cô bé đáp. “Nhưng tớ nghĩ là tớ cũng biết điều đó.”

Khi cả ba đang chạy loăng quăng trong vườn, em gái Oliver - Claire áp mặt vào tấm kính cửa sổ tầng hai. “Chào anh Archer!” Tiếng cô bé bị nghẹt lại qua ô cửa. Archer vẫy tay chào. Con chồn opossum-không-ăn-đêm thơ thẩn giữa những bức tường mà không ai để ý, cố tìm một chỗ trú ngụ trước khi màn đêm buông xuống.

Sau khi đã bắt đầy các lọ đom đóm, Archer, Oliver và Adélaïde ngồi xuống bãi cỏ cạnh một cái cây rậm rạp.

“Ở trên khinh khí cầu bay vòng quanh Ai Cập cảm giác như nào nhỉ?” Archer hỏi.

“Những vì sao tuyệt đẹp.” Adélaïde đáp.

“Ông bà tớ cũng nói thế.”

“Cậu đã đi những đâu nữa?” Oliver hỏi.

Adélaïde im lặng. Archer nhìn cô bé, có vẻ rất khó khăn cho cô khi nhớ lại tất cả những nơi mình đã đi qua, nhưng khi cô bé bắt đầu kể, như thể kí ức cứ thế ùa về. Archer và Oliver rất ngưỡng mộ.

“Bố cậu đưa cậu đi sao?” Archer hỏi.

“Không, bố tớ quản lí các tiệm cà phê.” Adélaïde đáp. “Mẹ đưa tớ đi.” Cô bé dừng lại, rồi nói tiếp. “Mọi người gọi mẹ là ốc sên vì mẹ thường mang theo cả nhà đến mọi nơi mẹ đi qua - lúc nào cũng đóng gói mọi thứ và sẵn sàng lên đường.”

“Mẹ cậu có ở cùng cậu khi bị cá sấu tấn công không?”

Adélaïde gật đầu. “Mẹ cũng ngã xuống khi cố kéo tớ lại.”

“Có đau không?” Oliver hỏi.

“Mọi chuyện xảy ra nhanh như chớp. Rất mơ hồ. Tớ không nhớ rõ nữa.”



“Tớ hi vọng không bao giờ phải đến gần một con cá sấu như vậy.” Oliver bảo.

“Nguy hiểm lắm. Hai tộp là nó đã nuốt chửng mẹ tớ.”

Archer và Oliver há hốc miệng. “Thật á?” Cả hai đồng thanh hỏi.

Adélaïde cắn môi. “Mọi chuyện phức tạp lắm.” Cô bé nói và nhanh chóng đổi chủ đề. “Có thật ông bà cậu bị mắc kẹt trên một núi băng ngoài biển không?”

Archer gật đầu và kể tường tận mọi chuyện.

“Đó là lí do bố mẹ luôn bắt tớ ở nhà.” Cậu nói. “Bố mẹ luôn nghĩ tớ sẽ làm những việc nguy hiểm như vậy nếu có cơ hội.”

Oliver mím chặt môi. “Điều này thì bố mẹ cậu đúng rồi.”

“Chẳng vấn đề gì hết.” Archer bảo. “Mọi chuyện sẽ khác khi ông bà tớ về.”

“Cậu cho rằng ông bà còn sống?” Adélaïde hỏi.

Tối nay, Archer chắc như đinh đóng cột.

Một tiếng hét vọng ra từ nhà cô Murkley xuyên thủng bầu không khí trò chuyện của ba bạn.

“Cô ấy khiến tớ nhớ đến Chuột Chúa.” Adélaïde nói.

Oliver lắc đầu. “Cô ta chính là Nữ Vương Độc Ác. Suýt thì cô ta phang trúng đầu tớ.”

“Cô ta còn tệ hơn cả Nữ Vương Độc Ác.” Archer nói. “Cô ta không chỉ muốn tiêu diệt tụi mình đâu. Cô ta còn muốn đè đầu cưỡi cổ tụi mình nữa.”

Adélaïde cười ngật nghéo.

“Có gì buồn cười chứ?” Archer hỏi.

“Tớ đang tưởng tượng đầu cô Murkley trên người cậu.”
Cô bé vẫn cười.

Oliver cười theo. Rồi đến lượt Archer cười phá lên.

“Sẽ chẳng hợp chút nào nhỉ?” Cậu vừa nói vừa nhắc lọ đom đóm lên ngang tầm mắt và vỗ vào lớp vỏ thủy tinh.

“Cậu đùa đấy hả?” Adélaïde nói, cố nhin tròng cười thứ hai. “Chỉ nghĩ thôi cũng thấy đáng sợ rồi!”

“Tớ sẽ mất ngủ cả đời.” Oliver đồng tình.

Mắt Archer sáng lên và những ngón tay cậu giật giật liên hồi, cậu đang nhủ thầm với bản thân rằng những điều cậu muốn làm đã không còn quá xa vời.

“Cô ta sẽ không có cơ hội đâu.” Cậu nói.

“Tớ thì nghĩ là cô ta sẽ tìm đủ mọi cách.” Oliver bảo.

“Chắc chắn cô ta sẽ làm vậy.” Adélaïde đồng tình.

“Nhưng tội mình sẽ không còn ở đây nữa.” Archer nói.

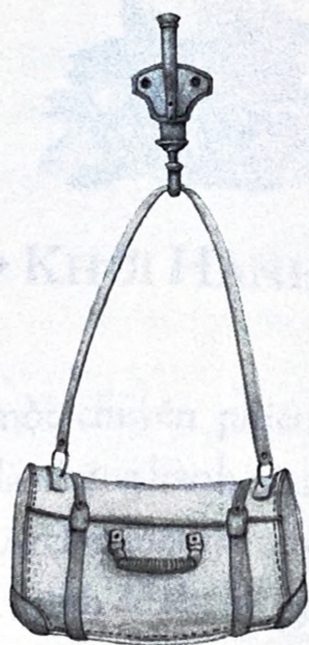
Bốn hàng lông mày rướn lên.

“Tội mình sẽ ở đâu?” Adélaïde hỏi.

Archer nhìn cô bé và mỉm cười.

CHƯƠNG 13

◆ PHẦN BA ◆



KHỞI HÀNH

CHƯƠNG 12



◆ KHỞI HÀNH ◆

Chuẩn bị cho một chuyến phiêu lưu chẳng bao giờ là chuyện đơn giản. Đó là những hành trình yêu cầu một kế hoạch kĩ càng và có tổ chức. Archer biết rất rõ điều này và cậu cố dành quỹ thời gian ít ỏi của mình để lên kế hoạch đầu vào đấy.

“Tớ biết là mình từng nói đã đến rất nhiều nơi.” Adélaïde lên tiếng. “Nhưng tớ không nghĩ có thể giúp cậu việc này đâu.”

“Đừng lo.” Archer nói. “Quan trọng là cậu đã có kinh nghiệm đi khắp nơi, tớ còn chưa từng được đi đâu.”

THÀNH VIÊN THƯ VIỆN CÔNG CỘNG ROSEWOOD

THƯ VIỆN TRƯỜNG WILLOW

◆ PHIẾU MƯỢN SÁCH ◆

Số 37955

Thân gửi cô Whitewood,

Cô có thể tìm giúp em tất cả các cuốn sách về Nam Cực được không ạ?

Em cảm ơn cô,

Archer Helmsley

“Cô có nên lo lắng không đây?” Cô Whitewood hỏi. Đặt tay lên vai Adélaïde, cô nói. “Cô hi vọng hai cậu nhóc không kéo em vào mấy trò nghịch ngợm.”

Oliver hơi nhăn mặt. “Em không có ý gì đâu thưa cô Whitewood, nhưng em không nghĩ điều đó có thể xảy ra.”

Cô Whitewood chỉ về phía cái bàn chất đầy sách. “Đó là tất cả những gì cô tìm được.”

Archer bắt đầu xem chồng sách. Cần phải lọc ra. Cậu chia nhỏ chồng sách và cả ba mang vào phòng đọc. Bác lao công đang quét bụi ở bậu cửa khi ba bạn nhỏ bước vào. Bác cười khúc khích khi thấy Adélaïde.

“Mọi chuyện thế nào hả cô bé Phà-Thái-Lan?” Bác hỏi.

Adélaïde nở nụ cười tươi rói. “Rất tốt ạ.”

“Cậu ấy đã đến cả Thái Lan nữa à?” Oliver thì thầm.

“Tớ đoán vậy.” Archer đáp.

Những tuần tiếp theo, bộ ba dành rất nhiều thời gian trong phòng đọc sách và phòng học vào trước, trong và cả sau giờ học, cố đọc nhiều sách về Nam Cực nhất có thể.

Nhiều cuốn sách đã cũ, dày cộp và chán ngắt. Archer không ngăn việc này. Oliver và Adélaïde thì ngấy tận cổ. Hai bạn phân loại những cuốn sách chất đống, những cuốn chán ngắt thì đặt cạnh Archer còn những cuốn nhiều biểu đồ và tranh ảnh

thì để bên cạnh mình. Archer ghi chép lại những điều đã đọc qua. Cậu chia sẻ các ghi chép của mình với hai bạn nhưng vẫn nghĩ tốt nhất là nên giữ những chi tiết cụ thể cho riêng mình.

Năm 1914. Nam Cực. 69 độ 5 phút Nam, 51 độ 30 phút Tây

Con tàu Endurance đã mắc kẹt giữa một núi băng. Núi băng lớn ôm chặt lấy con tàu.

Nghe giống như, “những đợt pháo hoa dữ dội cùng những tiếng súng nổ.”

Con tàu chìm xuống. Đoàn thủy thủ bị bỏ rơi.

“Hi vọng nơi đáng sợ nhất chỉ là eo biển Drake.” Archer nói. “Chỉ cần vượt qua được eo biển này, phần còn lại của chuyến hành trình coi như không có gì đáng lo.”

“Tớ không hiểu.” Oliver bảo.

Archer liếc qua những dòng ghi chép. “Tớ nói là eo biển Drake...”

“Không, tớ hiểu đoạn đó rồi.” Oliver nói. “Điều tớ không hiểu là tại sao ban đầu lũ hải cẩu có bộ lông trắng mịn về sau lại biến thành những cái xúc xích khổng lồ.”

“Xúc xích có răng.” Adélaïde bảo.

“Tập trung nào.” Archer nói và nhòm qua cuốn sách của Oliver. Cậu nghiêng đầu. “Trông giống xúc xích thật.”

“Bọn nó đang làm gì kì lắm.” Alice P. Suggins nói. “Tụi mình có nên báo cô Murkley không? Có khi lại được khen.”

“Tớ sẽ không nói lời nào với cô ta.” Charlie H. Brimble đáp. “Cô ta khiến đầu óc tớ rối tung cả lên.”

“Đúng vậy.” Molly S. Mellings bảo. “Tụi mình chẳng may lại nói hớ ra những chuyện khác thì chết.”

Charlie dựa vào ghế và liếc sang trang giấy qua vai Adélaïde.

“Nam Cực? Cậu định mất nốt cái chân còn lại hả?”

Oliver hạ cuốn sách xuống và nhìn thẳng vào Charlie. “Tại sao mày không đi chơi với mấy con gà của mày đi, *Hạt Đậu Cò*?”

Archer cười phá lên. Adélaïde cũng cười khúc khích. Charlie bèn lẩn đi. Adélaïde rủ hai cậu bạn trốn khỏi nhà máy Khuy Áo vào bữa trưa và tới tiệm cà phê nhà cô bé, nơi cả ba có thể thoải mái trò chuyện không sợ ai nghe lén.

“Nhớ bố cậu nghe lén tụi mình thì sao?” Archer hỏi.

“Bố tớ chẳng buồn để ý đâu.” Adélaïde đáp.

◆ PHẪNG PHẤT HƯƠNG CAM ◆

Archer cho rằng nơi trú ẩn tốt nhất là lối ra gần góc sân phía tây bắc. Khu vực này của nhà máy Khuy Áo chủ yếu là nhà kho, nên sẽ rất ít giáo viên trông thấy, hơn nữa còn có một lối đi bí mật dẫn từ sân chung qua các toà nhà và ra thẳng đường cái. Vậy là khi tất cả học sinh trong trường đều đổ về phòng ăn, bộ ba phá hàng tách ra, băng qua khoảng sân chỗ đài phun nước bị nứt, rồi chui vào lối đi bí mật. Cách đó hai dãy phố về phía bắc là phố Howling Bloom cùng tiệm cà phê của ông Belmont.

“Rất vui được gặp cháu, Archer.” Ông Belmont lên tiếng, rồi quay sang Oliver. “Còn cháu là?”

Oliver nhún vai. “Cháu chỉ là người nhà Glub thôi ạ.”

“Oliver Glub.” Adélaïde nói.

“*Glub* à?” Ông Belmont nhắc lại. “Cái tên đó khá gây tò mò đấy.”

Tiệm cà phê giờ trưa rất đông đúc nhưng ai cũng mãi đọc báo bên tách cà phê của mình nên chẳng bận tâm tới ba bạn nhỏ. Archer trông thấy người phụ nữ mặc đồ hoa ngồi trong góc uống một lượng espresso đủ để hạ gục một con hà mã nhỏ. Nhưng sau lần ghé thăm thứ ba vào buổi trưa, chính cậu lại bắt đầu thấy thích loại cà phê đậm đặc này. Ông Belmont rất hài lòng.

“Cháu sẽ thích cả loại này cho xem.” Ông vừa nói vừa đặt một tách khác trước mặt Archer. “Tâm trí sẽ lên tận mây xanh, có phảng phất hương cam đấy.”

Suốt những buổi trưa ở đây, bộ ba tiếp tục thảo luận vấn đề đang bàn dở. Một ngày, Archer mang đến tấm bản đồ Nam Cực mà cậu tìm thấy trong phòng bản đồ ở nhà Helmsley. Cả ba gạt hết đĩa và tách sang một bên để trải tấm bản đồ lên bàn.

“Nam Cực đây sao?” Oliver thốt lên. “Rộng bát ngát.”

“Rộng mênh mông.” Adélaïde cũng đồng tình.

“Không sao đâu.” Archer nói. “Những con tàu trên biển luôn phải đi theo đúng lộ trình cụ thể giống đường ô tô chạy vậy, nên dù lên tàu nào thì chúng ta cũng đều đi qua những nơi ông bà tớ đã ngang qua.”

“Nhưng còn núi băng trôi?” Oliver nói. “Nó sẽ không còn ở nguyên chỗ cũ nữa.”

“Có thể nó sẽ đi một vòng tròn.” Adélaïde xen vào. “Rồi quay lại đúng nơi cách đây hai năm.”

Archer run run tay hạ tách espresso xuống. “Tớ không biết nữa. Nếu còn ở đó thì nó sẽ ở đó, còn nếu không thì là không - nhưng thật sự chẳng có ý nghĩa gì khi ngồi đây trần trở về cái gì sẽ ở đó. Tớ nghĩ là nó vẫn ở đó. Nó phải ở đó.”

Adélaïde đẩy tách cà phê ra xa khỏi Archer. “Tớ nghĩ là cậu uống đủ rồi.” Cô bé nói.

♦ KEM CA-RA-MEN VÀ LÀM QUEN VỚI BĂNG ♦

Trên đường về nhà máy Khuy Áo, thỉnh thoảng bộ ba dừng chân tại tiệm kẹo DuttonLicks trên phố. Oliver đã đúng. Tiệm kẹo rất đồ sộ, những ô cửa trưng bày đủ loại bánh kẹo, và mùi sô-cô-la đậm đặc xộc thẳng vào mũi ba bạn khi đẩy cửa bước vào. Cao vút tận trần nhà là những giá kẹo mút, những hộp kẹo dẻo và kẹo bơ cứng, cùng những núi sô-cô-la cao ngất.

Oliver muốn thông thả chọn kẹo, nhưng Archer biết không nên đến muộn giờ của cô Murkley.

“Mút anh đào này thì sao?” Cậu hỏi, cố giục Oliver.

Oliver có chút ngờ vực. “Mút anh đào á?” Cậu hỏi lại. “Chẳng có ai đến DuttonLick lại mua món chán phèo như mút anh đào!”

“Vậy thì cậu muốn gì hả?” Adélaïde lên tiếng khi đang khám phá một dãy kẹo mút hình cá ngựa màu xanh biển.

Oliver muốn mua cả tiệm, nhưng cuối cùng quyết định mua một thanh sô-cô-la kem ca-ra-men. Ba bạn trả tiền và vội vàng quay lại nhà máy Khuy Áo. Oliver bỏ thanh sô-cô-la

thành ba phần, cả ba vừa đi vừa thưởng thức sô-cô-la kem ca-ra-men tan chảy trong miệng. Ba bạn chui qua cổng mái vòm và bước vào sân, hoà cùng những học sinh khác đến lớp buổi chiều.

“Bố cậu có tủ đá ở tiệm cà phê không?” Archer hỏi.

“Tớ không nghĩ là có.” Adélaïde trả lời. “Tại sao cậu lại hỏi vậy?”

“Vì tụi mình không quen nhiệt độ ở Nam Cực. Một chút cũng không. Tớ nghĩ ít nhất cũng nên biết cái lạnh là như thế nào.”

“Tụi mình có thể dùng đá lạnh để làm quen sau giờ học.” Adélaïde gợi ý.

Không phải một ý tồi nhưng hôm nay cả ba không thể làm được việc này.

“Archer với tớ có chút việc *riêng* phải làm.” Oliver cố ra vẻ tự nhiên nói.

“Là việc quan trọng.” Archer thêm vào.

Adélaïde nhún vai. “Được thôi. Ngày mai cùng làm vậy.”

Cả ba đến lớp vừa đúng lúc cô Murkley trở về từ phòng giáo viên.

♦ LIÊN MINH BỊ PHÁT HIỆN ♦

Cô Murkley chẳng mềm mỏng hơn chút nào từ ngày đầu năm học đến giờ. Đám học sinh luôn cố hết sức kìm lại cơn ho hay nhin hắt xì hơi, sợ điều đó sẽ khiến chúng gặp cả đồng rắc rối. Lũ trẻ đã đúng. Digby Fig phải dành cả buổi chiều cạy bã cao su dưới gầm bàn cô Murkley vì nấc suốt trong giờ. Đám

học sinh cố nhin cười khi mỗi lần nấc, Digby còn đập cả đầu vào găm bàn.

Trong những tiết học của cô Murkley, Oliver ngồi cách xa Archer và Adélaïde. Cậu sợ cô Murkley biết mối liên hệ của bộ ba. Nhưng cô Murkley không phải kẻ ngốc. Cô vốn đã nghi ngờ một liên minh chướng tai gai mắt được thành lập sau nhiều lần bắt gặp bộ ba ở hành lang hay trong thư viện. Archer không phát hiện ra điều này cho tới khi gặp cô trong thư viện buổi chiều hôm đó.

“Vẫn là một cô thủ thư như tôi thấy nhỉ.” Cô Murkley cất tiếng khi đến bàn của cô Whitewood.

Cô Whitewood lịch sự mỉm cười. “Tôi có thể giúp cô tìm sách gì không?” Cô hỏi. “Cô định tìm cuốn gì?”

“Tất nhiên rồi.” Cô Murkley gắt gỏng đáp. “Thật nhàm chán khi lúc nào đầu óc cũng chỉ luẩn quẩn quanh mấy cuốn sách. Tôi muốn tìm một cuốn về những cuộc nổi dậy của thuộc địa - vai trò của quân Pháp và cách giải quyết của người Anh.”

Archer lén ra sau giá sách và đến phòng đọc.

“Mau gấp sách lại!” Archer thì thầm.

“Tại sao?” Oliver hỏi.

Không còn thời gian để giải thích. Cậu giật lấy cuốn sách trên tay Oliver và quăng ra sau ghế. Adélaïde cũng vội vàng gấp sách lại. Archer nhét sổ ghi chép vào túi và ngồi xuống. Khi cô Murkley bước vào phòng, Oliver đã đẩy chiến thuật của mình lên một tầm cao mới và suýt thì ngã khỏi ghế.

“Đúng như tôi nghi ngờ!” Cô Murkley cất tiếng với vẻ đắc thắng, bóng dáng bệ vệ của cô trùm lên cả ba bạn. “Và tôi có thể hỏi ba trò đang mưu tính chuyện gì không?”

“*Hai* thôi ạ.” Oliver chen vào. “Em không cùng hội với các bạn này.”

Adélaïde lén chọc vào người Oliver một cái và tươi cười với cô Murkley. “Chúng em chỉ để tâm vào những chỗ cần để tâm thôi ạ.” Cô bé nhanh nhẩu đáp.

“Trong những cuốn sách ạ.” Archer thêm vào. “Những cuốn sách không liên quan đến gấu Bắc Cực.”

“Cả máy chém ạ.” Adélaïde nói.

“Và cả những núi băng.” Oliver lẩm bẩm.

Cô Murkley vươn người lấy cuốn sách của Adélaïde, nhưng cô bé nhất quyết ôm chặt vào lòng.

“Tôi đã tìm được vài cuốn sách cho cô rồi đây, Mergery!” Cô Whitewood ở bàn làm việc gọi vọng vào.

Cô Murkley ném cho bộ ba ánh mắt khinh khỉnh trước khi rời đi. Adélaïde cũng ném ánh mắt tương tự cho Oliver.

“*Hai* thôi ạ?” Cô bé lặp lại. “Cậu dám chống lại Hạt Đậu Còì nhưng lại sợ rúm ró trước cô ta?”

“Trông cô ta đầy đà thế cơ mà.” Oliver đánh trống lảng.

“Không sao, không sao.” Archer nói. “Nhưng tội mình sẽ phải cẩn thận hơn.”

“Chúng ta nên đi thôi.” Oliver nói. “Hai đứa tớ còn có *việc riêng* cần làm.”

◆ MÓN QUÀ BĂNG ◆

Ngày hôm sau, Adélaïde và Oliver trèo cầu thang sang phòng ngủ của Archer. Archer đã chuẩn bị sẵn ba thùng ướp

lạnh. Adélaïde kéo khoá mở túi và lấy ra bịt tai, găng tay cùng khăn choàng. Archer mở các thùng ướp lạnh và cả ba ngồi xuống.

“Chính xác thì chúng ta đang làm gì đây?” Oliver hỏi.

“Tớ đoán là chúng ta sẽ cố ăn nhiều đá nhất có thể.” Archer nói.

Khi cả ba sắp sửa bắt đầu, tiếng gõ cửa vang lên. Oliver và Adélaïde vội vàng trốn sau giường. Ông Helmsley đi vào hỏi Archer tại sao lại có một vệt nước chảy dài từ bếp tới phòng ngủ của cậu.

“Con đang làm gì đấy?” Ông Helmsley chậm rãi hỏi khi thấy Archer đeo bịt tai, ngồi trước một thùng đá.

Archer biết lúc này chẳng bịa chuyện, nên cậu đành nói thật.

“Con ăn đá ạ.” Cậu đáp.

“... Ăn đá?” Ông Helmsley lặp lại. Ông lắc đầu. *Vậy mà mẹ con lại cho rằng nhốt thằng bé ở đây là cách tốt nhất.* “Được rồi, bố mừng vì con vẫn còn việc để làm.”

Archer, Oliver và Adélaïde tiếp tục ăn đá sau khi ông Helmsley rời đi, nhưng chỉ sau mười phút, cả ba đều thấy không ăn thêm nổi.

“Ý tưởng này tệ quá.” Adélaïde nói.

Oliver vẫn chưa thực sự tin vào những gì đang và sẽ xảy ra. Adélaïde vỗ mạnh vào lưng cậu khiến một viên đá rơi ra.

“Cảm ơn.” Cậu lắp bắp.

“Tớ đoán là tụi mình có thể thử lại vào một lúc khác.” Archer vừa nói vừa tháo bao tay ra. “Trừ khi tụi mình có cách nào tốt hơn.”

Archer và Adélaïde ngồi đợi trên mái nhà khi Oliver quay vào bếp để lấy trà nhưng thực chất là lấy bánh. Hôm nay là sinh nhật Adélaïde tròn mười một tuổi, dù cô bé không hề nhắc đến. Tuy nhiên, ông Belmont đã bí mật nói cho Archer biết ngày sinh của cô bé vào một trong những buổi gặp mặt ở tiệm cà phê. Vì thế Archer và Oliver đã dành cả buổi chiều đi làm *việc riêng*. Cả buổi chiều cả hai cùng bà Glub ở trong căn bếp nhà Glub để học cách làm bánh.

“Không có gì quá phức tạp.” Bà Glub nói. “Nhưng thời gian là mấu chốt. Archer, cháu lấy ba quả trứng còn Oliver thì lấy hai cốc bột ra đây.”

Làm bánh không phải một công đoạn phức tạp, nhưng nếu là lần đầu thì sẽ luôn gặp những khó khăn nhất định. Ông Glub máu chổng phát hiện ra điều này khi bước vào bếp.

“Cái đó, ừm - chúng ta sẽ không phải ăn đúng không?” Ông hỏi.

“Trông tệ đến thế ạ?” Archer hỏi.

Ông Glub trả lời. “Ừ thì bác không phủ nhận cái bánh không giống những gì bác tưởng tượng nhưng bác có thể thấy trong đó chứa rất nhiều tâm huyết.”

Oliver đồng tình. “Tớ thấy được đó chứ.”

Oliver quay lại gác mái với cái bánh đặc biệt hiệu Glub và Hemsley. Adélaïde nhìn hai cậu bạn chăm chăm.

“Bố cậu nói với bọn tớ đấy.” Archer lên tiếng. “Xin lỗi vì đã bắt cậu ăn đá vào ngày sinh nhật.”

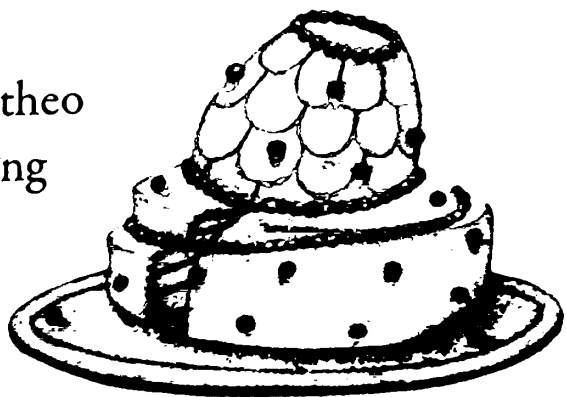
Oliver đặt cái bánh lên lò sưởi. “Đừng lo.” Cậu bảo. “Để ở đây ăn sẽ ngon hơn.”

Nếu nhắm một mắt lại để nhìn thì trông chiếc bánh giống y chang bánh mua ngoài tiệm. Và chắc chắn ăn ngon hơn đá nhiều, Oliver rất vui vì điều này.

“Bơ đậu phộng và nhân việt quất ngon tuyệt.” Adélaïde nói.

“Tụi tớ đã cố gắng làm theo công thức.” Archer bảo. “Nhưng chỉ theo được một nửa.”

“Tớ vốn chẳng bao giờ giỏi mấy việc phải làm theo công thức.” Oliver nói.



“Cậu ước gì thế?” Archer hỏi.

“Một *chuyến đi thuận buồm xuôi gió*.” Adélaïde đáp.

“Cảm ơn vì điều ước.” Oliver đáp lại.

“Cảm ơn vì cái bánh.” Adélaïde nói và cắn thêm một miếng.

CHƯƠNG 13



♦ MỘT KẾ HOẠCH KHÔNG-TỐT-LẮM ♦

Nhiều tuần trôi qua và tháng Chín sắp kết thúc. Archer đã dành nhiều thời gian lên kế hoạch cụ thể những việc cần làm để khởi hành. Có hai vấn đề lớn. Cả ba cần biết ngày khởi hành của con tàu đi Nam Cực, và những dụng cụ cần thiết. Ba bạn biết trên tàu có hầu hết mọi thứ cần thiết, nhưng tốt nhất vẫn nên chuẩn bị thêm, phòng trường hợp có chuyện không may xảy ra như ông bà Archer. Vấn đề là để làm được điều này, cả ba cần phải đến được Rosewood - một chuyến đi khó khăn hơn nhiều việc lên khỏi nhà máy Khuy Áo hay đến nhà Oliver. Nhưng Archer có ý này. Cậu hẹn gặp Oliver và Adélaïde ở góc mái một sớm thứ Bảy.

Oliver trèo lên thang với vẻ khó nhọc, bưng theo một bát cam và ba cái đĩa. Adélaïde trải tấm vải trên bàn và mở một túi giấy màu nâu.

“Cái gì thế?” Oliver hỏi.

“Bánh sừng bò sô-cô-la. Các cậu sẽ thích cho mà xem.”

Hai bạn tất bật mang đồ ăn lên gác mái.

“Đây là tất cả rồi đúng không?” Adélaïde hỏi.

Tất cả những thứ bộ ba có gồm bánh sừng bò sô-cô-la, trà và cam, bánh mì nướng với bơ và mứt, ba quả trứng luộc lòng đào, thịt xông khói hơi tái, vài miếng bánh sinh nhật còn thừa, và một chút cà phê espresso. Oliver và Adélaïde khá tự hào về bàn thức ăn để huê này cho đến khi Archer nhảy qua khe hở giữa hai ngôi nhà với một thùng đông lạnh và cái nhú mày không tán thành.

“Có chuyện gì sao?” Adélaïde hỏi.

Archer hạ cái thùng đông lạnh xuống nói. “Tại sao chỗ đồ ăn này lại ở đây?” Cậu hỏi.

“Cậu nói muốn có một bữa sáng thịnh soạn trong khi giải thích các bước tiếp theo.”

Archer lắc đầu. Có một sự hiểu lầm không hề nhỏ. Cậu nghĩ rằng cả ba nên thử một bữa sáng ăn *đá*⁽¹⁾, nhưng đã có một sự nhụt chí đáng kể sau khi cậu nói ra điều này. Oliver trông đặc biệt thất vọng. Cậu đã mất cả giờ đi lên đi xuống bốn tầng cầu thang, mang theo chỗ đồ ăn theo chỉ dẫn của Adélaïde.

“Ăn *đá* vào bữa sáng?” Oliver nhắc lại, mắt liếc bàn thức ăn ngon lành.

Archer gật đầu, nhưng giờ cậu cũng nghĩ giống Oliver. “Bàn thức ăn này trông thật hấp dẫn.” Archer thú nhận, cậu đẩy cái thùng đá vào gầm bàn. “Chúng ta có thể ăn đá sau.”

(1) Archer đã nói *an ice breakfast* (bữa sáng ăn đá lạnh), nhưng các bạn cậu nghe nhầm thành *a nice breakfast* (bữa sáng thịnh soạn, ngon lành). (BT)

Oliver và Adélaïde nhẹ cả người. Cả ba ngồi xuống, im lặng ăn ngon lành. Mới sáng sớm và cả thành phố vẫn say giấc. Mặt trời ló dạng và chiếu những tia nắng mai lấp lánh xuống ba bạn nhỏ.

Adélaïde rót trà vào một cái bát. Oliver hạ bánh sừng bò xuống.

“Như vậy không đúng.” Cậu nói. “Tại sao cậu lại uống trà bằng bát?”

“Ở Pháp mọi người vẫn làm như vậy.” Cô bé thành thật đáp.

Oliver nhe răng cười và chìa ra một cái thìa. “Thế cậu có thích uống trà bằng cái này không?”

Adélaïde ném một miếng vỏ cam trúng trán Oliver, miếng vỏ cam rơi vào tách của cậu. Oliver dùng thìa gạt ra. Archer ăn hết miếng bánh sừng bò và lau sạch những vụn bánh trên ngón tay.

“Adélaïde là người duy nhất từng đến cảng Rosewood. Cậu có nghĩ là sẽ đưa được bọn tớ vào trong không?” Archer hỏi.

Adélaïde khuấy bát trà và gạt đầu. “Tụi mình chỉ là trẻ con.” Cô bé nói. “Tớ nghĩ là mấy bác bảo vệ chẳng buồn để ý đâu.”

Oliver nhồm nhoàm ăn bánh sừng bò phồng cả hai má. “Nhưng nếu tụi mình vào được bên trong,” cậu hỏi, “thì cậu định làm gì?”

“Tụi mình phải tìm một con tàu có thể đưa chúng ta đi.” Archer đáp.

Cậu phải tìm ra thời gian tàu khởi hành đến Nam Cực, và cả ba có thể lên tàu khi hàng hoá được chất lên. Cảng

Rosewood rộng lớn là nơi rất đông tàu thuyền qua lại, dừng chân cũng như khởi hành mỗi ngày.

“Phải có ít nhất một con tàu đi Nam Cực trong thời gian tới.” Archer nói.

“Nếu không thì,” Adélaïde tiếp lời, “chúng ta có thể lên bất cứ con tàu nào miễn là nó đi về phía nam. Rồi chuyển tàu ở một cảng nào đó có tuyến đi đến tận Nam Cực.”

Archer đồng ý và lấy cuốn sổ ghi chép. Cậu lật từng trang.

“Nhưng làm sao cậu biết được khi nào một con tàu sẽ rời đi?” Oliver hỏi.



Adélaïde có vẻ dò xét. “Tại sao cậu luôn hỏi mỗi Archer?” Cô bé hỏi. “Không phải là chuyện của tất cả *chúng ta* sao?”

Archer không buồn để ý. Mối lo ngại đầu tiên của cậu là chuẩn bị những dụng cụ cần thiết. Đêm hôm trước, cậu đã lục lọi cả phòng bản đồ để tìm xem có gì hữu ích không. Thứ cậu thấy nhiều nhất là bụi, nhưng cậu phát hiện một chiếc hộp đựng đầy các loại thẻ. Mỗi thẻ có một cái tên, địa chỉ cùng số tài khoản của rất nhiều cửa tiệm quanh Rosewood. Có vài cái tên rất lạ, nhưng Archer tìm thấy một tấm thẻ mà cậu cho là quan trọng. Cậu lấy tấm thẻ đang kẹp trong sổ ra và đưa cho Adélaïde.

“Tớ tìm thấy tối qua.” Cậu bảo. “Tớ dám chắc là cậu từng tới mấy tiệm như vậy trước đây. Tớ thì chưa, nhưng tớ nghĩ là chúng ta sẽ tìm được những thứ cần thiết ở đó, đúng không?”

Eo biển Magellan

ĐỒ THÁM HIỂM CHUYÊN DỤNG

- Số 17 Vịnh Barrow -

Họ tên: Ralph / Rachel Helmsley

Số tài khoản: 39504728

“Được đó.” Adélaïde nói, cô bé bắn khoản không biết đã tự đưa mình vào chuyện gì. “Cậu muốn tới đó xem một chuyến không?”

“Có chứ.” Archer đáp. “Tụi mình cũng có thể hỏi lịch trình các tàu ở cảng Rosewood. Tớ dám chắc là họ biết gì đó.”

Đây là bước đầu tiên trong kế hoạch của Archer. Nhìn chung đó không phải một kế hoạch hay ho. Nhưng có một kế hoạch không hay còn hơn là chẳng có kế hoạch gì.

Oliver thì không đồng tình như vậy.

♦ SÚP CÀ CHUA KEM ♦

Oliver đã quyết định vào đêm bắt đom đóm, nhưng vẫn chưa nói gì với Archer. Cánh cửa cơ hội đang dần khép lại, nên cậu quyết định chính là lúc này. Cậu lôi một mẫu báo từ trong túi quần ra, kéo phẳng và đưa cho Archer.

“Tớ rất thích chơi với hai cậu.” Cậu nói. “Nhưng tớ phải dừng lại trước khi chuyện này không đi đến đâu cả. Tớ sẽ không đi Nam Cực. Cái này sẽ giải thích tại sao.”

NHẬT BÁO BIỂN LẶNG

SÚP CÀ CHUA KEM

... Gia đình vô cùng bàng hoàng khi phát hiện ông Baxley “Dũng Mãnh” mang trái tim của một chú sư tử đã ngã gục xuống bát súp cà chua kem ở tuổi bốn ba...

Archer không tỏ vẻ gì ngạc nhiên. Với chế độ ăn uống khoa học và vận động đều đặn, một con sư tử chỉ có thể sống đến mười lăm năm. Ông Baxley đã sống đến tuổi bốn ba.

“Đó không phải vấn đề ở đây.” Oliver nói.

“Vấn đề là gì?” Adélaïde hỏi.

“Vấn đề là,” Oliver nói, “nhiều người có sức chịu đựng tốt hơn những người khác. Một năm với cô Murkley là quá đủ. Tớ không thể cố thêm nữa và tớ cũng không muốn chết gục mặt vào một bát súp cà chua kem.”

“Nhưng cậu đâu có ăn súp cà chua kem.” Archer nói.

“Tớ cũng không thích món đó.” Adélaïde bảo.

“Súp gì không quan trọng.” Oliver như muốn hét lớn. “Tớ không muốn chết trong bất cứ bát súp nào hay trên một núi băng trôi ở Nam Cực. Tớ không làm được việc đó. Và nói thật, các cậu cũng không nên làm việc này.” Rồi cậu quay sang Adélaïde. “Cậu ấy có kể cho cậu biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu kế hoạch này thất bại chưa?”

“Nếu kế hoạch thất bại...” Archer nói.

“Chuyện gì sẽ xảy ra?” Adélaïde hỏi.

Archer giữ im lặng.

“Cậu ấy sẽ bị chuyển tới trường Raven Wood!” Oliver đáp.

“Trường Raven Wood?” Cô bé nhắc lại.

“Đúng vậy.” Oliver đáp. “Trước đây cô Murkley từng dạy ở đó. Đó là trường nội trú. Tớ biết một đứa bị chuyển đến đó.”

“Và?” Adélaïde tò mò hỏi.

“Tớ không rõ.” Oliver nói. “Cậu ấy không kể nhiều về ngôi trường đó khi trở về. Thực ra thì bình thường cậu ấy cũng là đứa ít nói. Cậu ấy chỉ ngồi đó, kêu rên như một cái quạt điện bị hỏng.”

“Có đúng vậy không?” Adélaïde hỏi Archer.

“Tớ cũng không biết.” Archer đáp. “Nhưng chúng ta sẽ không thất bại. Và tớ không hiểu tại sao cậu phải đợi đến tận bây giờ mới nói ra điều này.”

“Vì tớ chưa từng nghĩ mình sẽ thật sự làm những chuyện này.” Oliver đáp. “Nhưng chuyện này càng ngày càng đi quá xa. Tớ chỉ tham gia vì tình bạn với các cậu.”

Adélaïde đang nghịch quả cam. Đó không phải ý định ban đầu của cô bé, nhưng càng chơi với hai cậu bạn này, cô bé càng thích thú và yêu mến họ.

“Tớ cũng ở đây vì tình bạn.” Adélaïde bảo.

“Vậy thì chúng ta đều nhất trí về điều này.” Archer nói. “Và ai đã nói gì về chết chóc nhỉ? Tớ không lên kế hoạch để đâm đầu vào chỗ chết.”

“Không ai *lại lên kế hoạch* đâm đầu vào chỗ chết.” Oliver bật lại.

“Tớ từng chết hụt rồi.” Adélaïde nói.

“Thế nên cậu mới không sợ.” Oliver bảo. “Tớ chỉ trải qua những chuyện còn lâu mới chết và tớ không mong gì hơn.”

“Nhưng điều đó sẽ không xảy ra.” Archer nói. “Cậu không thấy sao? Ông bà tớ đã cùng làm những việc lớn lao và tớ nghĩ tụi mình cũng làm được như vậy. Bắt đầu bằng việc đi tìm ông bà tớ. Đây là cơ hội để *cậu trở nên vĩ đại chứ không phải chỉ là người nhà Glub nữa.*”

“Tớ thích là người mang họ Glub.” Oliver nói. “Các cậu là những người thích chuốc lấy hiểm nguy, bơi giữa đàn cá sấu và những chuyện như vậy. Còn tớ? Tớ thích bắt đom đóm và đếm xem có thể nhét bao nhiêu quả việt quất vào miệng cùng một lúc. Chẳng ai chết vì ăn việt quất cả.”

“Tớ dám chắc là có người như thế.” Adélaïde nói.

“Nhưng tất cả những chuyện này đều có lí do của nó.” Archer bảo.

“Không phải tất cả mọi chuyện xảy ra đều có lí do.” Oliver khẳng định. “Khắp nơi đều hỗn loạn. Adélaïde suýt bị cá sấu xơi tái. Ông bà cậu mắc kẹt trên một núi băng. Và con mèo của tớ thì hoá đá.”

Archer và Adélaïde nhìn nhau. Oliver thở dài.

“Théo,” Oliver nói, “nó đã ăn xi măng trộn - tớ không muốn nhắc đến chuyện này. Điều tớ đang cố nói là tớ thấy những chuyện thế này mỗi ngày trên báo của bố tớ và chẳng vì lí do gì cả. Những chuyện tồi tệ luôn xảy ra và các cậu tốt nhất nên tránh xa chúng.”

“Không phải lúc nào cậu cũng tránh được.” Adélaïde nói.

“Cậu cần những người bạn kéo cậu ra khỏi hiểm nguy.” Archer thêm vào.

Oliver nhìn cậu bạn chăm chăm. Cậu không thể phủ nhận điều đó. “Nhưng các cậu đang làm điều ngược lại với việc kéo tớ ra khỏi con đường đó.”

“Không đúng.” Archer nói. “Nếu cậu không đi với bọn tớ, sẽ chỉ còn mình cậu đối phó với cô Murkley.”

Oliver quay sang Adélaïde, cô bé nhún vai và cho một miếng cam vào miệng. “Cậu có quyền lựa chọn.” Cô bé nói.

“Đó không phải lựa chọn.” Oliver đáp. “Lựa chọn là quyết định xem ăn bánh hay ăn đá.”

“Vậy thì chọn bánh đi.” Adélaïde nói.

Archer gật đầu. “Chọn tình bạn.”

Cả bàn im phăng phắc. Oliver đẩy đĩa của mình lên trước và bắt đầu dĩa mò tìm trong túi quần mẫu quảng cáo bộ dụng cụ cứu sinh mà cậu đã xé từ cuốn tạp chí về đại dương. (Cậu đã luôn mang theo kể từ đó.)

“Đưa tớ xem tấm thẻ được không?” Cậu hỏi Adélaïde. Cô bé đưa cho cậu. Đó là địa chỉ một cửa tiệm. Oliver gật đầu và trả lại tấm thẻ cho Archer.

“Được rồi.” Cậu nói. “Nhưng trước khi đi, tớ cần các cậu hứa với tớ một chuyện.”

“Avec plaisir.” Adélaïde vui vẻ nói. “Có nghĩa là *rất sẵn lòng.*”

Oliver không muốn một bài học tiếng Pháp lúc này nên cậu chậm rãi nói tiếp. “Nếu tụi mình mắc kẹt trên một núi băng trôi và tớ lạnh cóng đến mức không thể nghĩ được nữa, tớ cần các cậu thì thâm vào tai tớ hai từ *đào băng.*”

“Tớ hứa sẽ nói *đào băng.*” Adélaïde đáp, dù cô bé cho rằng đó là yêu cầu rất kì quặc.

Archer gật đầu.

Mặt trời đã lên cao hơn. Cả ba phóng tầm mắt từ gác mái về phía đại dương bao la, giống như Alexander Đại Đế⁽¹⁾ đang cưỡi voi và nhìn về dãy Himalaya.

(1) Một trong những nhà quân sự vĩ đại nhất lịch sử nhân loại. (BT)

“Giờ thì sao?” Adélaïde hỏi.

Archer giờ tấm thẻ lên một lần nữa.

“Nhưng hôm nay là thứ Bảy.” Oliver nói.

Archer mỉm cười. Cậu biết chính xác hôm nay là thứ mấy.

◆ LỄ HỘI HOA MÙA THU ◆

Archer đi tới rìa mái và nhìn xuống những khu vườn. Oliver và Adélaïde đi theo, vừa đi vừa vui vẻ bỏ những miếng cam vào miệng.

“Hôm nay là lễ hội hoa mùa thu.” Archer bảo.

Bên dưới, tất cả các nhà trong khu phố đều mài dọn dẹp cho mọi người tham quan những khu vườn cũng như bày biện nước hoa quả, bánh ngọt và bật nhạc rộn ràng. Vườn nhà Durnip tràn ngập những bông thược dược màu cam trong khi ông Malik khoe những bông râm bụt đỏ rực với bà Pemberton, thực ra bà thích những bông hồng của mình hơn.

“Tớ không nghĩ là bố tớ biết việc này.” Adélaïde lên tiếng. “Bố sẽ ở tiệm cà phê cả ngày. Nhưng chẳng vấn đề gì. Hoa nhà tớ đều đã héo cả. Bố chẳng bao giờ tưới nước cho chúng.”

“Vườn nhà cô Murkley cũng chẳng có bông hoa nào.” Oliver nói. “Đêm qua chắc cô ta phải tất tả đi kiếm hoa.”

Archer và Adélaïde đều cười vang. Sau đó cả ba nhìn xuống khu vườn xấu xí nhà Glub. “Mẹ cậu chưa bao giờ kì vọng nhiều vào nhà tớ cả, Archer.” Oliver nói. “Nhưng tớ dám chắc là mẹ tớ sẽ trốn mất tấm.”

Bà Glub không phải là người duy nhất. Ông Helmsley

cũng thường trốn trong nhà những dịp thế này. Archer thì khỏi nói. Lần đầu tiên và duy nhất mẹ cậu phải nhờ đến cậu là khi Archer bảy tuổi. Mẹ đưa cho cậu cái kéo xén và bảo cậu ra vườn chưa được bao lâu thì cậu phát hiện ông bà đã gửi một bưu kiện mới về, cậu vội vã mở ra đến mức vô tình cắt đứt những bông hoa quý nhất của mẹ mình: hoa Gerbertwolicks - một loại hoa hiếm, khi nở rộ có màu đỏ tím, thường chỉ giữ được trong ba tuần (trừ khi bạn cầm kéo cắt phăng đi). Sau đó, bà Helmsley đã yêu cầu cậu phải tránh xa những cây hoa của bà ra.

“Mẹ tớ sẽ bận cả ngày.” Archer thì thầm, cậu nhìn lướt qua những khu vườn để tìm xem mẹ đang ở đâu. Mẹ chắc ở đâu đó dưới kia. Đúng vậy. Bà Helmsley đang ở trong vườn nhà bà Leperton giúp chăm một khóm cúc héo.

“Chị tưới nhiều nước quá.” Archer nghe thấy tiếng mẹ. Bà Leperton giơ tay lên. “Khi bị úng nước, chúng sẽ không sống được!”

“Đây là cơ hội của tụi mình.” Archer nói. “Tụi mình phải đi ngay bây giờ. Tới tiệm Eo Biển Magellan xem có tìm thấy gì không. Hi vọng họ nắm được lịch trình các chuyến tàu. Nếu không thì tớ sẽ tìm hiểu thêm.”

Cả ba lần lượt trèo thang xuống phòng Oliver và chạy xuống cầu thang, dừng ở tầng ba để lấy bản đồ xe buýt. Ông Glub đang ngồi trong phòng khách. Ông hạ tờ báo xuống khi bộ ba xông vào. Archer, Oliver và Adélaïde đứng sững lại, mắt tròn tròn nhìn ông Glub. Ông cười và lại nhấc tờ báo lên. Vẫn không bạn nào dám cử động.

“Bác không thấy gì hết.” Ông Glub nói sau tờ báo. “Nếu có ai hỏi thì bác bảo không thấy gì hết.”

Archer nhìn Adélaïde, cô bé nhìn Oliver, Oliver lại nhìn Archer đang nhún vai và bước ra cửa. Cả ba cúi thấp người khi đi qua cửa sổ nhà Archer và nhà bà Leperton. Khi đã ra khỏi nhà trót lọt không bị ai nhìn thấy, ba bạn rào bước ra đường. Archer dừng lại sau khi đi được vài mét. Adélaïde với cái chân gỗ không thể chạy nhanh như những người bình thường. Archer quay lại và nắm lấy tay cô bé.

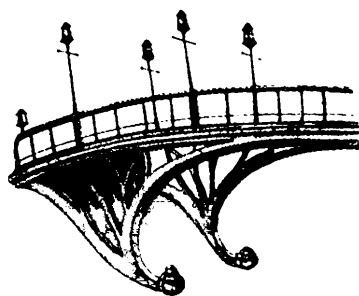
“Có lẽ cậu nghĩ là tớ hẳn phải quen với thứ này rồi.” Cô bé nói.

“Cậu sẽ tìm ra cách thôi.” Archer đáp, và cả hai cùng nhau rào bước ra bến xe buýt, Oliver đang đứng đợi ở đó.

“Tim cậu thế nào rồi?” Adélaïde hỏi.

“Vẫn đập.” Oliver đáp.

CHƯƠNG 14



♦ KHU NHÀ KHO CŨ ♦

Archer, Oliver và Adélaïde ngồi trên băng ghế dưới bóng râm của bức tường đá cao đợi xe buýt. Đợi một lúc, Oliver mở bản đồ và tìm tiệm Eo Biển Magellan. Adélaïde nhìn một chú bồ câu đang đậu trên cột đèn.

“Ở vịnh Barrow.” Oliver nói.

Archer không biết gì về khu vực này nên Oliver bắt đầu giải thích. Vịnh Barrow nằm ở rìa đông thành phố, giáp biển. Có một con kênh chạy quanh chia Rosewood ra làm hai khu vực. Nhiều người gọi vịnh Barrow là “Khu Nhà Kho Cũ” vì đúng là như vậy, những nhà kho sạch đẹp một thời ở khu vực này đã bị hơi biển làm cho ngày càng xuống cấp. Nhưng dù người ta có gọi nó là gì đi nữa thì có những khu ở vịnh Barrow chắc chắn không phải nơi nên dạo quanh một mình vào buổi đêm.

“Tụi mình không cần đi xe buýt đâu.” Oliver nói và đẩy tấm bản đồ về phía Archer. “Tụi mình có thể đi xuyên qua công viên Rosewood. Có một lối đi ở phía bên kia.”

Archer thích đi kiểu này hơn. Nhưng cậu sợ mất quá nhiều thời gian. Mẹ cậu sẽ không bận bịu lâu đến vậy.

“Đi xe buýt đi.” Cậu đề nghị.

“Sẽ phải đi hai chuyến.” Oliver nói và liếc nhìn bản đồ. “Có vẻ như tiệm đó ở *giữa* một dòng kênh.”

Một người đàn ông với hai ống quần nhét vào đôi ủng cao cổ tiến đến và đứng quay lưng với ba bạn.

“Tại sao ông ta lại mang ô nhỉ?” Oliver thì thầm.

“Và cả ủng đi mưa?” Đến lượt Archer.

“Sắp có bão.” Người đàn ông nói mà không quay đầu lại.

Archer và Oliver nhìn lên bầu trời cao trong xanh.

Cuối cùng, chiếc xe buýt Rosewood đang chạy tới rít còi và dừng lại. Oliver và Adélaïde đi theo người đàn ông và thả xu vào máy thu tiền. Archer đứng lại chỗ cửa lên. Cậu quay lại nhìn phố Willow, hi vọng mẹ cậu mãi làm trong vườn nên không chú ý đến cậu.

“Lên xe hoặc xuống.” Tài xế nói. “Không có thời gian chần chừ đâu. Cháu sẽ bị mắc kẹt đấy.”

Archer quay lại và lên xe. “Cháu xin lỗi.” Cậu đáp và thả xu vào máy.

“Dưới này!” Oliver ở cuối xe hét lớn. Adélaïde vẫy tay. Archer băng qua ánh mắt của những người lạ mặt và ngồi xuống cạnh Adélaïde.

♦ CHÚ CHÓ FRITZ ♦

Những chuyến xe buýt ở Rosewood, giống hầu hết các thành phố khác, thường chật ních những người kì lạ, và tốt nhất chỉ nên chú tâm vào chuyện của bạn khi ở trên xe. Nhưng rất khó ngăn mình không nhìn từng người và tìm ra nét kì quặc của họ. Chỉ cần họ không biết bạn đang nhìn thì mọi chuyện đều ổn, và Archer đã làm như vậy ngay khi chiếc xe tăng tốc trên phố. Một bà lão ăn kẹo chanh, đôi môi co rúm lại. Điều này khiến Archer băn khoăn. Nếu bà cho cả túi kẹo vào miệng cùng một lúc, liệu cả khuôn mặt bà có nhăn nhúm lại không?

Oliver với tay mở cửa kính nhưng những làn gió lọt được vào không đủ để xua tan không khí ẩm ướt bên trong.

“Trên xe có mùi như một con chó đang ở đây vậy.” Cậu bảo.

“Vì có một con chó ở đây chứ sao.” Adélaïde nói.

Ngồi ở băng ghế đối diện là một người đàn ông trông khá ưa nhìn có chiếc thìa bạc đã xỉn nhét trong túi áo khoác, và ngồi cạnh ông là một chú chó săn thỏ với bộ móng lấm bùn. Adélaïde đứng dậy, bước đến gãi đầu chú chó.

“Tên nó là gì vậy ạ?” Cô bé hỏi.

“Fritz.” Người đàn ông trả lời. “Chú vẫn gọi nó là Fritz.”

“Quả là chú chó ngoan. Nó bao nhiêu tuổi ạ?”

“Ba tuổi và nó không phải một con chó ngoan.” Người đàn ông nghiêm khắc nhìn chú chó đang liếm mũi. “Không biết điều gì hết. Đáng nhẽ chú phải làm việc này hai năm trước rồi.”





“Chú định làm gì nó hai năm trước ạ?” Archer tò mò hỏi.

“Chú đưa nó đến bãi rào nhốt súc vật và người ta sẽ ‘chăm sóc’ cho nó.”

Adélaïde kinh ngạc nói. “Tệ thật. Chú không thể làm vậy!”

Người đàn ông ho vào chiếc khăn tay và có phần ngạc nhiên. “Chú có thể và chú sẽ làm vậy.”

Adélaïde bàng hoàng. Và điều tệ nhất là Fritz trông rất vui vẻ. Nhưng chỉ vì nó không biết cuộc đời nó sắp khốn khổ hơn. Cô bé nhìn Oliver, cậu nhún vai.

“Như vậy còn tốt hơn ăn phải xi măng trộn.” Cậu nói.

Tới trạm kế tiếp, bác tài cất tiếng nói. “Phố Thristlery.” Người đàn ông liền đứng dậy.

“Đợi đã.” Adélaïde nói. “Xin hãy để cháu nuôi nó.”

Người đàn ông lại ho vào khăn tay và cố rời đi, nhưng Adélaïde đã chạy lên trước.

“Tin chú đi.” Người đàn ông nói. “Cháu sẽ không muốn có con chó này đâu. Giờ thì tránh đường cho chú!”

“Việc đó có gì khác chứ ạ?” Adélaïde đưa tay ra nói. “Chú sẽ không phải bận tâm về nó nữa.”

Người đàn ông nhìn Adélaïde chăm chăm, rồi lại nhìn xuống Fritz. Bác tài quay lại la lớn:

“Xuống xe hoặc ngồi xuống!”

Người đàn ông nhìn Adélaïde lần cuối rồi đưa sợi dây buộc cổ chú chó cho cô bé và xuống xe.

Oliver đập mạnh vào người Archer. “Cậu ấy điên rồi!”

“Vậy sao cậu lại đánh tớ hả?” Archer nói và xoa xoa tay.

Adélaïde ngồi xuống và cọ vào vai Oliver. “Cậu bảo cậu

không muốn chết trong một bát súp. Vậy tại sao Fritz lại phải chết chứ?”

“Tớ không nghĩ họ sẽ làm vậy với nó.” Oliver lẩm bẩm.

Adélaïde bế Fritz lên đùi và xoa đầu nó. Sau hai trạm dừng, cả ba xuống xe để chuyển sang một xe khác tới vịnh Barrow.

“Chính xác thì tụi mình đang đi đâu đây?” Oliver hỏi.

“Tớ không rõ.” Adélaïde đáp.

Oliver nhìn cô bé với nỗi hoài nghi ngày một tăng. Sau những chuyến phiêu lưu từng trải qua, đáng lẽ cô bé phải sành sỏi hơn thế này.

“Tớ cũng thế.” Archer vừa nói vừa lật mấy trang sổ ghi chép. “Tớ nghĩ tốt nhất tụi mình nên bắt đầu xem họ có những thứ gì. Sau đó quyết định xem tụi mình cần gì. Nhưng cũng không thể mang nhiều được.”

Bên ngoài cửa kính xe buýt, những toà nhà càng lúc càng vươn cao, đổ bóng dài xuống mặt đường. Chiếc xe buýt bất ngờ dừng lại. Fritz suýt rơi xuống, Adélaïde vội vàng giữ chặt lấy chú chó. Người lái xe hét lớn. “Phố Turntail.”

Oliver đứng dậy. “Điểm dừng của chúng ta đây rồi.”

Bộ ba xuống xe và tiến vào chiếc bóng đổ dài của những ngôi nhà kho khổng lồ, cao sừng sững phía trên đầu. Một ngã rẽ trên phố Turntail dẫn tới thêm nhiều nhà kho. Ở phía đối diện, Archer thấy một khoảng sáng rực.

“Đi về hướng đó.” Cậu bảo.

♦ ĐẸP VỀ RÊU PHONG ♦

Archer, Oliver và Adélaïde ra khỏi những cái bóng nhà kho và đến kênh Rosewood. Bóng cây ven đường đổ dài xuống

những chiếc thuyền gỗ nhỏ trên mặt nước xanh biếc. Nơi đây cách phố Willow không xa nhưng lại cho cảm giác lạ lẫm, xa xôi. Không khí ở đây cũng rất khác. Biển đã ở rất gần và cả ba có thể cảm thấy những hạt muối biển trên má khi đi dọc một con đường đá dẫn ra kênh và đứng cách mép nước chỉ vài mét.

“Đẹp thật đấy.” Adélaïde lên tiếng.

“Đẹp vẻ rêu phong.” Oliver đồng tình.

Archer vẫn im lặng. Cậu không hề biết có những nơi như thế này ở Rosewood. Nhìn dòng kênh chạy dài về hai phía, cậu băn khoăn liệu mình còn không biết những gì. Vài người đi ngang qua rồi đổ về mọi phía. Archer cố hỏi đường một người đàn ông nhưng ông ngó lơ cậu. Oliver lại lấy bản đồ ra xem rồi nhìn về phía nam, chỗ con kênh lượn sang trái và mở rộng ra. Ở giữa dòng nước là một hòn đảo nhỏ, dài chưa đến trăm mét và chỉ rộng chừng năm mươi mét. Những toà nhà trên đảo trông như mọc lên từ mặt nước xanh trong.

“Tớ nghĩ là ở đó.” Oliver nói. “Đó là lí do tại sao trên bản đồ nó lại ở giữa dòng kênh.”

Cả ba băng qua những cây cầu nhỏ và những con đường kín đáo như thể lối đi bí mật đến dãy cửa tiệm bên dòng kênh. Ba bạn im lặng đi qua một cây cầu dẫn sang hòn đảo nhỏ. Những toà nhà ở đây trông cổ kính hơn nhiều những ngôi nhà ở phố Willow, hoặc ít nhất thì trông chúng có vẻ cổ hơn và chính giữa hòn đảo là một con đường rải đá râm mát, lốm đốm những tia sáng hắt ra từ khoảng trống giữa các ngôi nhà. Một tấm biển chỉ dẫn trên đầu ba bạn ghi: “Vịnh Barrow.”

“Tớ không muốn xuống đó.” Oliver nói.

Adélaïde đồng tình. Fritz còn mãi ngửi một con cá ươn. Archer cũng không mấy háo hức, nhưng cậu cố thuyết phục

hai bạn theo mình. Oliver và Adélaïde đi theo, mắt giật giật. Cả hai không rõ những cửa tiệm đó như thế nào và có ai thường xuyên ghé thăm, nhưng chắc chắn chẳng có đứa trẻ mười một tuổi nào lại lui tới những chỗ thế này.

“Tớ cảm thấy như bị ai theo dõi ấy.” Oliver thì thầm.

“Tụi mình đang bị theo dõi.” Adélaïde đáp, hất hàm về phía những bóng người lơ mờ sau các ô cửa sổ bụi bặm.

Archer dừng lại và ngược nhìn mặt tiền một toà nhà từng có thời rất uy nghi.

“Là đây sao?” Oliver nói. “Không thể nào.”

“Trông ngôi nhà hơi... *bụi bặm*.” Adélaïde bảo.

Ngôi nhà bốn tầng trông như thể đang nhìn bộ ba chằm chằm khi lũ trẻ ngược lên. Archer nhìn tấm danh thiếp. Địa chỉ chính xác. Và cậu thấy dòng chữ “Eo Biển Magellan” trên cao. Nó đây rồi. Nhưng không giống những gì cậu tưởng tượng.

“Được rồi.” Cậu nói và cất tấm danh thiếp vào túi áo. “Tớ đoán là tụi mình sẽ sớm biết thôi.” Cậu đẩy mạnh cánh cửa nặng trịch và chui tọt vào trong.

Oliver và Adélaïde lưỡng lự.

“Con gái và trẻ em đi trước.” Oliver nói.

Adélaïde mỉm cười và khẽ nhún gối cúi chào, rồi xoay tròn một vòng. Trước khi Oliver kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra, cô bé đã ở sau lưng cậu, nắm chặt vai Oliver và đẩy cậu vào trong.

“Trẻ em luôn luôn nên đi trước con gái.” Cô bé nói.

◆ TIỆM EO BIỂN MAGELLAN ◆

Adélaïde và Oliver suýt ngã bổ nhào vào Archer. Cả ba không trông rõ, nhưng ngửi thấy mùi cũ kĩ lẫn trong hương muối biển. Khi mắt đã quen với ánh đèn lò mờ bên trong, ba bạn thấy khắp nơi la liệt các vật dụng, thiết bị thám hiểm. Những kệ gỗ cao vút trải dài, chất đầy kính bảo hộ, mũ bảo hiểm, dây dù và mặt nạ ôxy cùng rất nhiều đồ đạc mà cả ba không biết để làm gì. Adélaïde đã đứng. Mọi thứ ở đây đều được phủ một lớp bụi.

“Tớ không nghĩ là tớ sẽ tin tưởng mua cái gì ở đây đâu.” Oliver nói.

“Tại sao không?” Một giọng nói lạnh lùng cất lên từ phòng trong.

Một chiếc ghế có bánh xe kêu cọt kẹt và người đàn ông đang ngồi tựa trên ghế nhìn những bạn nhỏ chằm chằm. Archer liếc mắt nhìn, nhưng ô cửa sổ phía sau khiến cậu chỉ thấy một bóng người đen sì.

“Đây không phải tiệm sô-cô-la.” Người đàn ông nói. “Mấy đứa sẽ chẳng tìm thấy thứ gì ngọt ngào ở nơi đây hương vị biển cả này đâu.”

“Chúng cháu cần dụng cụ thám hiểm ạ.” Archer lên tiếng.

“Chúng cháu sắp lên đường.” Adélaïde nói.

“Có tiệm sô-cô-la nào gần đây không ạ?” Oliver hỏi.

Người đàn ông rời khỏi chiếc ghế kêu cọt kẹt. Lão tựa vào một cái quây gỗ và móc thứ gì trong răng ra khi nhìn xuống lũ trẻ. Lão trông không phải người ngay thẳng.

“Mấy đứa sẽ phải trả tiền cho bất cứ thứ gì con chó làm hỏng.” Lão nói, đôi mắt xanh sâu thẳm nhìn Adélaïde chăm chăm.

“Nó sẽ không làm hỏng gì đâu ạ.” Cô bé đáp và giữ Fritz thật chặt.

“Chỉ là chưa thôi.” Lão căn nhắc. “Không phải mấy đứa còn quá *nhỏ* để đi loanh quanh thế này sao?”

“Chúng cháu lớn hơn so với vẻ ngoài đấy ạ.” Archer nói. “Cháu nghĩ ông biết ông bà cháu. Ông nội và bà nội Hemlsley.”

“Không phải chỉ cần gọi là ông bà thôi sao?” Oliver thắc mắc.

Đôi lông mày người đàn ông này trơ trụi không giống bình thường, nhưng nếu có, chắc chắn chúng sẽ nhướn mạnh khi nghe điều này.

“Điều gì đưa nhóc đến đây hả Archer Helmsley?” Lão hỏi.

Adélaïde và Oliver nhìn nhau. Archer cũng không thoải mái khi thấy lão lại biết tên mình.

“Họ đã nhắc đến cháu một vài lần.” Lão nói và đưa lưỡi sang một bên má hóp. “Vẫn chưa có tin gì về núi băng, ta hi vọng vậy.”

Archer không rõ tại sao lão lại nói vậy, nhưng không, vẫn chưa có tin gì về núi băng. “Đó là lí do vì sao chúng cháu ở đây.” Cậu giải thích. “Chúng cháu sẽ đi tìm ông bà cháu.”

Nghe vậy, người đàn ông cười ngặt nghẽo.

“Có gì buồn cười đâu ạ.” Adélaïde nói. “Chúng cháu rất nghiêm túc.”

“Được rồi cô bé thân mến.” Tràng cười vẫn chưa dứt. “Cô bé giống tên cướp biển mất một chân, phải không?”

Oliver nhún vai nói. “Ít ra cậu ấy còn có lông mày!”

Người đàn ông ngừng cười. Oliver ước mình đã giữ im lặng. Adélaïde quay sang nhìn Archer, lúc này cậu co rúm người lại trông nhỏ bé hơn bình thường.

“Tụi mình không cần ông ta giúp.” Cô bé bảo. “Hãy tìm những gì tụi mình cần và ra khỏi chốn kì quái này.”

“Cứ tự nhiên như ở nhà.” Lão cười và nói.

Trong khi Adélaïde và Archer biến mất vào phòng trong, Oliver vẫn ở lại quầy. Cậu lấy ra mẫu quảng cáo bộ dụng cụ cứu sinh và lễ phép hỏi có thể mua chúng ở đâu.

“Tốt nhất mày nên biết giữ mồm giữ miệng.” Người đàn ông đáp và giật lấy tờ giấy trên tay Oliver. “Không tao sẽ cắt lưỡi mày.”

Oliver lùi lại. Điều này nghe không giống lời dọa suông. So với người đàn ông này, cô Murkley biến thành một bà tiên ngọt ngào.

“Tầng bốn.” Lão nói và trỏ lên trên.

Oliver xoay người đi. Khu vực giữa tiệm trống hoác. Cậu thấy những tầng cầu thang với lan can xoắn tròn lên suốt bốn tầng.

“Cẩn thận đấy.” Lão nói. “Ngã bốn tầng nhà thì không hay đâu.”

Archer và Adélaïde đi loanh quanh xem xét những thiết bị kì lạ. Vì hai bạn không biết sẽ cần những gì, nên chỉ xem mình có biết công dụng của các thiết bị đó không và liệu có thể mang đi dễ dàng không. Hai bạn chọn dây và móc, một cái cuốc băng và một chiếc xẻng nhỏ cho Oliver. Archer nhận ra vài dụng cụ kì lạ có sẵn ở nhà mình, và nếu còn chỗ, các bạn có thể mang ở nhà đi. Rồi cậu nghĩ đến những chiếc rương của

ông bà. Cậu kể cho Adélaïde khi leo lên tầng hai, và cả hai đều nhất trí rằng sẽ thật tiện nếu tìm ra những thứ có sẵn ở nhà để mang đi dùng.

Archer và Adélaïde dựa vào lan can tầng hai. Fritz chui đầu vào giữa những chấn song và cố liếm những hạt muối trong không khí với vẻ tuyệt vọng.

“Bố cậu có giận nếu cậu mang một con chó về nhà không?” Archer hỏi.

“Không.” Adélaïde đáp. “Bố tớ còn chẳng buồn bận tâm.”

“Nếu là tớ, tớ nghĩ mẹ tớ sẽ...” Archer dừng lại. Cậu nhận thấy mùi xăng dầu xộc lên và ai đó vỗ vai cậu. Archer quay lại. Đó là ông Độc Nhãn.

♦ HỘI THÁM HIỂM ♦

“Ồi - cháu chào ông.” Archer nói.

“Ta đã nghĩ đó là cháu, Archer Helmsley.” Ông Độc Nhãn đáp.

Adélaïde cắn môi, nhưng có vẻ cô bé đã quen với việc có rất nhiều người lạ mặt kì quái biết tên Archer. Ông Độc Nhãn đặt tay lên vai Archer.

“Ta cứ nghĩ liệu có được gặp lại cháu không.” Ông nói. “Và ta rất vui vì được gặp lại cháu. Nhưng ta rất tò mò cháu đang làm gì ở đây? Ta chưa từng nghĩ sẽ gặp cháu ở một nơi như thế này.”

Archer không muốn lại bị cười vào mặt nên cậu nói mình cùng các bạn đi ngang qua và dừng lại ngó nghiêng.

“Ông làm ở đây ạ?” Cậu hỏi.

Ông Độc Nhân trả lời. “Ta chỉ ở Rosewood một thời gian ngắn - ta đến đây tìm mua vài thứ.”

Adélaïde đặt tay lên lan can bụi bặm và lúng túng hé mắt nhìn hai người đang nói chuyện.

“Ông biết ông bà cháu đúng không ạ?” Archer hỏi.

“Rất rõ là đằng khác.” Ông Độc Nhân đáp. “Những người tuyệt vời. Chúng ta ai cũng yêu mến ông bà Ralph và Rachel.”

“Và ông có nghĩ ông bà cháu còn sống không?”

“Ta không có lí do gì để nghĩ vậy.” Ông Độc Nhân thú nhận. “Nhưng ta vẫn tin.”

“Đừng có lừa trẻ con!” Lão chủ tiệm dưới tầng một hét lớn và chăm chú nhìn lên. “Họ chết rồi - đông cứng như đá. Và ta là một trong ít người ăn mừng việc đó. *Phục vụ, cho ta hai ly Helmsley Kẹt Trên Băng!*”

Adélaïde quan sát lão chủ quán nháy một điệu lạ lùng sau quầy. Ông Độc Nhân bước lên trước và hạ giọng để chỉ có hai người nghe thấy.

“Đừng bận tâm đến lão. Ông bà Ralph và Rachel mất tích mang lại cho lão rất nhiều tiền.”

“Tiền ạ?” Archer hỏi.

Ông Độc Nhân gật đầu. “Để hiểu thôi, có rất nhiều vụ cá cược ở Hội sau sự cố băng trôi.”

Archer không thể hình dung nổi. “Cá cược gì cơ ạ? Và Hội nào ạ?”

“Cháu phải biết Hội Thám Hiểm chứ.” Ông Độc Nhân ngạc nhiên đáp. Nhưng Archer thật sự không biết. “Ông cháu

là Chủ tịch Hội! Và ông được nhiều người kính trọng. Tất nhiên là không phải tất cả mọi người. Có một vài bè phái trong Hội.”

Archer vô cùng bối rối, sau đó ông Độc Nhân bắt đầu giải thích.

Hội Thám Hiểm là tổ chức dành cho những người như ông và ông bà cậu. Trụ sở cũng ở vịnh Barrow, không xa chỗ họ đang đứng, thực chất Hội đã ở đó gần hai trăm năm nay. Một số thành viên sống luôn ở trụ sở Hội, thuê phòng tầng trên cùng, còn những người khác chỉ ở đây một thời gian ngắn. Đây cũng là nơi ông Độc Nhân ở mỗi khi đến Rosewood.

“Đó là một nơi tuyệt vời.” Ông nói, mắt sáng lấp lánh. “Đây những nhân vật thú vị. Nhưng ta chắc là lúc ở phố Willow, cháu cũng thấy rồi đó. Nhiều người cứ nhìn ta chăm chăm khi ta mang những chiếc rương đến - nhân đây, ta cũng hơi buồn lòng về việc đó. Ta còn nhớ vẻ mặt của cháu lúc mở cửa. Ta tưởng cháu sắp cho ta một đấm!”

Ông Độc Nhân tiếp tục giải thích rằng mất tích là chuyện bình thường trong thế giới của họ. Và khi những việc như vậy xảy ra, có rất nhiều vụ cá cược liệu những người mất tích có trở về được không.

“Có phải ông đang bảo ông đã đặt cược ông bà cháu không còn sống?” Archer hỏi, cậu vẫn đang cố thẩm thấu hết những thông tin này.

“Tất nhiên là không!” Ông Độc Nhân đáp. “Không phải ta. Ta đã nói với cháu khi chúng ta gặp nhau lần đầu. Ta tin rằng ông bà cháu còn sống.”

Rồi ông ra hiệu về phía lão chủ tiệm.

“Ta rất tiếc phải nói rằng cái lão trông giống con bồ nông kia ở phe còn lại và kiếm được rất nhiều tiền - Birthwhistle, và tất cả những người thuộc phe lão đều cho rằng ông bà cháu không còn sống. Mọi người đều chờ một năm xem điều gì sẽ xảy ra, nên bọn chúng vẫn kiếm chác được từ đó tới nay. Tất nhiên, nếu chúng ta đúng, nếu ông bà Ralph và Rachel quay về, chúng sẽ chẳng còn một xu dính túi và khi đó, ta sẽ hút một điếu ăn mừng!”

Lão chủ tiệm vươn người và ấn chặt tay vào xương sống. Archer nghĩ giờ trông lão còn xấu xa hơn bất cứ lúc nào.

“Vây là đủ rồi.” Ông Độc Nhãn nói và đánh mắt sang phía Adélaïde. “Bạn cháu à?”

Archer nhìn Adélaïde. Cô bé gật đầu. “Đây là Adélaïde ạ.” Cậu giới thiệu. “Bạn ấy là người Pháp và suýt bị một con cá sấu xơi tái. Còn đó là Fritz. Nó cũng suýt toi đời. Cháu còn một người bạn nữa tên là Oliver. Cậu ấy chắc đang ở đâu đó quanh đây.”

“Nếu ông không phiền, liệu cháu có thể hỏi,” Adélaïde lên tiếng sau khi được giới thiệu, “chuyện gì đã xảy ra với một bên mắt của ông ạ?”

Ông Độc Nhãn cọ một đầu ngón tay lấm lem dầu mỡ lên miếng che mắt và mỉm cười. “Ta e không bằng một nửa câu chuyện cá sấu của cháu đâu.” Rồi ông nói thêm. “Chỉ là boong tàu gặp sự cố trên vùng biển động. Nhưng kể cho ta nghe, câu chuyện cá sấu...”

“Biển động,” Archer nói, “nghĩa là ông có một con tàu?”

Ông Độc Nhãn tự hào gật đầu. “Thật ra thì ta là thuyền trưởng của một con tàu.”

Archer và Adélaïde cùng chung suy nghĩ. *Con mắt thủy tinh?*

“Tàu của ông có ở cảng Rosewood không ạ?” Archer hỏi.

“Chắc chắn rồi.” Ông Độc Nhãn đáp. “Ta có tàu được...”

“Ông sẽ đến Nam Cực chứ ạ?” Adélaïde hỏi.

“Cũng không thể nói là ta sẽ - ta không hay tới những khu vực đó. Ta luôn nói rằng, nếu quá...”

“Nhưng ông có biết lịch trình tàu chạy không ạ?” Archer hỏi. “Khi nào tàu rời đi và khi nào tàu lại đến?”

“Ta không biết.” Ông Độc Nhãn đáp. Rồi ông chỉ lão chủ tiệm. “Nhưng lão thì biết đấy! Đi theo ta!”

Archer và Adélaïde hào hứng theo ông Độc Nhãn xuống cầu thang và đến trước quầy. Ông Độc Nhãn yêu cầu cho xem lịch tàu chạy, nhưng phải gắng hỏi thì lão chủ tiệm mới chịu rút một cuốn sách lớn lên quầy. Lão mở trang gần nhất và xoay về phía Archer, bụi bay mù mịt. Archer lần theo danh sách. *Nam Cực*. Chỉ có duy nhất một con tàu.

“*Tory Beacon* là tàu nghiên cứu.” Ông Độc Nhãn nói và nghiêng người về phía Archer. “Rời cảng sau chín ngày nữa. Cột E7.”

Archer ghi vào sổ.

“Chín ngày nữa.” Cậu nói. “Là ngày Sáu tháng Mười - thứ Hai tuần sau nữa. Hình như cũng có việc gì đó vào ngày Sáu tháng Mười?”

“Là chuyến đi thăm bảo tàng.” Oliver nói, cậu lật đật đi tới từ phía sau và đặt một chiếc hộp lớn dán nhãn *Bộ dụng cụ cứu sinh* lên quầy. Cả người cậu phủ một lớp bụi và cậu thở như hết hơi. “Là ngày lớp mình đi tham quan bảo tàng Rosewood.”

“Cháu hẳn là Oliver?” Ông Độc Nhãn cười nhe răng hỏi.

Oliver liếc người đàn ông sức mùi xăng dầu rồi lại nhìn Archer.

“Tội mình đang gặp nguy hiểm sao?” Cậu hỏi.

“Không.” Adélaïde đáp.

“Chín ngày?” Archer lặp lại. “Tớ không chắc tội mình đã sẵn sàng trong chín ngày chưa.”

Ông Độc Nhãn tựa vào quầy hỏi với vẻ hết sức tự nhiên. “Các cháu chuẩn bị làm gì vậy?”

Cả ba không nghe thấy những lời này.

“Sẽ ổn thôi.” Adélaïde nói.

“Nhưng vẫn có vài việc cần làm.” Archer đáp.

Ông Độc Nhãn vỗ vỗ chiếc hộp của Oliver. “*Bộ dụng cụ cứu sinh?*”

“Chín ngày là tha hồ để chuẩn bị.” Adélaïde nói.

“Đành phải vậy thôi.” Archer bảo.

“DỪNG LẠI!” Ông Độc Nhãn hét lớn. Cả ba suýt nhảy dựng lên. “Ta xin lỗi - nhưng tại sao các cháu lại muốn tìm hiểu tàu đi Nam Cực?”

“Vì đó là nơi hai người kia đã đến chứ sao.” Lão chủ tiệm cười vẻ nham hiểm.

Ông Độc Nhãn lắc đầu. “Các cháu không thể tới Nam Cực.”

“Bọn nó cũng chẳng chui được vào cảng Rosewood đâu.” Lão chủ tiệm lại nói.

“Cháu nghĩ là bọn cháu sẽ vào được.” Adélaïde bảo.

“Bọn cháu đủ nhỏ mà.” Oliver thở gấp nói.

Lão chủ tiệm gấp mạnh cuốn sách lại. Oliver hắt xì hơi một cái.

“Ta không quan tâm bọn mày đi đâu.” Lão nói. “Ta chỉ quan tâm đến việc bọn mày định trả tiền chỗ đồ này thế nào.”

Archer đưa lão chủ tiệm một tấm danh thiếp. “Có một số tài khoản trên đó.” Cậu bảo. “Ông có thể dùng nó để thanh toán.”

“Nếu không phải tên mày thì mày dùng sao được?”

“Nhưng cháu là người nhà Helmsley.”

“Làm sao ta biết được?”

“Ông còn biết tên cậu ấy trước khi cậu kịp mở miệng.” Adélaïde nói.

“Ông ấy biết cháu.” Archer nói và trở ông Độc Nhãn, ông vội gật đầu.

“Ta từng đến ngôi nhà trên phố Willow. Cậu bé là cháu nhà Helmsley. Nhưng cậu bé sẽ không đến Nam Cực.”

“Tài khoản này ngừng hoạt động hai năm nay rồi.” Lão chủ tiệm nói. “Liệu còn ít tiền nào trong đó không?”

“Tài khoản nhà Helmsley lúc nào cũng có tiền.” Ông Độc Nhãn nói về kiên quyết.

Lão chủ tiệm căn nhắc và đi vào phòng trong. Ông Độc Nhãn đứng yên nhìn Archer. Khi quay lại, lão chủ tiệm cho đóng dụng cụ vào túi. Archer đưa Oliver cầm một túi và Adélaïde một túi rồi bước ra cửa, làm ngơ trước lời chào tạm biệt giả dối của lão chủ tiệm. Ông Độc Nhãn theo các bạn nhỏ ra cửa.

“Các cháu không đến Nam Cực được đâu.” Ông nói.

Archer rất mến ông Độc Nhãn, nhưng cậu đã mệt mỏi khi phải nghe những lời này. “Có thể là không.” Cậu đáp. “Nhưng cháu phải thử một lần. Cháu mong sẽ được gặp lại ông.”

“Cháu rất vui được gặp ông ở đây.” Adélaïde nói, rồi theo Oliver ra ngoài.

Archer dừng lại. “Ông có đưa ông bà cháu tới Nam Cực không ạ?” Cậu hỏi.

Chuyến đó không có ông Độc Nhân đi cùng.

“Vậy tại sao ông lại chuyển những chiếc rương đó?”

“Chúng ở trong kho của Hội.” Ông đáp. “Ta vô tình phát hiện ra chúng và tình nguyện đưa đến phố Willow.”

“Cháu hiểu rồi ạ.” Archer bảo. “Nhưng tại sao chúng lại được gửi tới Hội? Mà không phải về nhà cháu luôn nhỉ?”

Ông Độc Nhân gãi cổ và thoáng bối rối. “Hội cũng chính là nhà ông bà cháu.” Ông nói. “Hai người đã thuê phòng ở đó trong suốt chín năm. Tất nhiên là cho đến khi xảy ra sự cố băng trôi.”

Archer lắc đầu. Điều này không đúng. “Ông bà chưa bao giờ ở Rosewood.” Cậu nói. “Ông bà đi thám hiểm suốt từ khi cháu ra đời.”

“Không ai lại đi liên một mạch suốt chín năm trời đâu cậu bé ạ! Nhất là họ đã gần ấy tuổi. Không, ông bà Ralph và Rachel thường có mặt ở Hội.”

♦ CẢ NGÀY Ở VỊNH BARROW ♦

Oliver và Adélaïde ngồi trên bờ kênh, nhúng đôi chân trần xuống dòng nước xanh biếc. Fritz lăn ra ngủ trên con đường rải đá ẩm áp. Một con thuyền gỗ nhỏ bơi ngang qua. Adélaïde đứng đưa chiếc chân gỗ trên mặt nước.

“Cậu không sợ nó bị ngấm nước hả?” Oliver hỏi.

“Không.” Cô bé đáp. “Lúc nào tớ muốn thay cái mới chả được.”

Cả hai đưa mắt nhìn Archer, lúc này cậu chỉ còn cách hai bạn vài bước chân. Cậu kể cho hai bạn nghe mọi chuyện ông Độc Nhân bảo, nhưng vẫn thấy rất mờ lung. Nghe có vẻ hợp lí, song cũng rất khó hiểu.

Tất nhiên là ông bà cậu không đi thám hiểm suốt chín năm ròng mà không về nhà lấy một lần. Có thể đó chỉ là những gì bố mẹ muốn cậu phải tin. Mẹ cậu có lẽ đã yêu cầu ông bà rời nhà Helmsley sau khi cậu chào đời. Mẹ không muốn ông bà ở bên cậu. Riêng ngôi nhà Helmsley đã là quá đủ đối với mẹ. Nên ông bà mới chuyển tới sống ở Hội.

Rồi cả những chiếc hộp. Ông bà chắc đã đặt chúng ở bậc cửa khi trở về sau mỗi chuyến đi. Đó là lí do tại sao ông bà luôn dặn cậu giữ bí mật. Cũng dễ hiểu tại sao mẹ cậu lại bối rối khi phát hiện ra chúng. Mẹ hẳn đã nghĩ ông bà bí mật ghé thăm cậu. Và cũng dễ hiểu tại sao mẹ lại giữ bí mật việc ông bà ở đâu, cậu chỉ không hiểu vì sao bố cậu cũng hòa theo.

Archer bước qua viên đá cuối cùng, tháo giày và tắt ngòi xuống cùng hai bạn. Làn nước mát rượi, lốm đốm xanh xô vào chân cậu.

“Vậy là ông bà cũng đã ở vịnh Barrow.” Cậu lên tiếng.

“Cậu không muốn biết lí do tại sao bố mẹ không kể với cậu sao?” Adélaïde dăm chiêu hỏi. “Tớ không nghĩ là cậu nên đoán già đoán non đâu.”

“Nhưng quá rõ rồi còn gì.” Oliver bảo. “Mẹ cậu ấy chắc chắn không muốn cậu gặp ông bà.”

“Điều rõ ràng không phải lúc nào cũng đúng.” Adélaïde nói.

“Điều tớ không hiểu,” Archer nói, “là tại sao ban đầu ông bà lại phải rời nhà? Tại sao lại để tớ chuyển đến sống nếu điều đó đồng nghĩa với ông bà phải dọn đi?”



“Tớ nghĩ là ông bà muốn cậu lớn lên ở đó.” Adélaïde nói. “Điều này khiến quyết định của ông bà trở nên dễ dàng và có lẽ ông bà cũng rất vui vì đã làm điều đó. Cậu sẽ không phải là cậu bây giờ nếu lớn lên trong một ngôi nhà không có gấu Bắc Cực.”

Archer không thể nhịn cười. Cậu cũng đã không thể gặp được Oliver và Adélaïde.

“Tớ chỉ không...” Archer bỗng ngừng lại. Cảm giác xúc động đến gai người bỗng ập đến.

“Cậu chỉ không gì cơ?” Oliver hỏi.

“Tớ nghĩ là tớ *đã từng* gặp ông rồi.” Archer đáp.

“Ý cậu là gì?” Adélaïde hỏi.

Một hồi lâu, Archer kể về người đàn ông mảnh khảnh có dáng đi cà nhắc ở bữa tiệc tối. Và tuy không nhớ ông trông thế nào, cậu không bao giờ quên nổi những lời ông đã nói:

“Cháu là người nhà Helmsley, Archer. Và mang họ Helmsley là một điều đặc biệt.”

“Nhưng cũng có thể không phải.” Oliver nói. “Nghe không đúng lắm nếu người đó đi lại khó khăn.”

“Ai cũng có thể giả bộ như vậy.” Adélaïde bảo.

“Đó *chính là* ông.” Archer quả quyết. “Tớ dám chắc là như vậy. Sau đó, những chiếc hộp bắt đầu xuất hiện.”

Trước đó, lúc nào Archer cũng đinh ninh rằng mình sẽ nhận ra ông ngay lập tức, nhưng lần gặp mặt đó, cậu thậm chí còn không biết là ông. Cậu vật một ngọn cỏ mọc giữa những viên đá và ném xuống nước.

“Giờ cậu muốn làm gì?” Adélaïde hỏi.

Archer muốn đến Hội Thám Hiểm. Cậu muốn xem chỗ ở của ông bà mình. Cậu muốn thấy thế giới bí mật, thế giới mà ông Độc Nhân đã dùng từ “tuyệt vời” để miêu tả. Nhưng lúc này, đảm bảo cả bọn lên được tàu mới là việc quan trọng nhất. Không gì có thể thay đổi sự thật rằng ông bà cậu vẫn mắc kẹt trên núi băng.

“Ông bà đã từ bỏ ngôi nhà vì tớ.” Cậu nói. “Tụi mình phải lên được con tàu đó.”

“Tụi mình sẽ làm được.” Adélaïde khẳng định.

“Tớ không muốn bỏ lỡ thời cơ.” Archer bảo. “Tụi mình nên tới cảng Rosewood. Chắc không cách đây quá xa. Tụi mình cần biết chính xác sẽ phải đối mặt với chuyện gì.”

Và các bạn nhỏ lập tức lên đường. Cả ba hong khô chân, xỏ giày và đi dọc bờ kênh dẫn ra cảng, theo bản đồ của Oliver. Đoạn đường rất dễ đi, ba bạn nhỏ trèo lên một cầu thang đá vào cảng Rosewood và tâm trạng Archer lúc này thật nhẹ nhõm.

♦ CHỈ CẦN ĐƯỢC ĐÁM RỪA ♦

Những chú chim hải âu bay lượn theo gió. Những con phổ vẳng vẻ của vịnh Barrow giờ đã tấp nập các đoàn người. Biển xanh trải dài trước mắt ba bạn nhỏ và cảng Rosewood như một cái miệng lớn đang cố uống cạn nước biển. Phía bên phải là những chiếc tàu nhỏ và bên trái là khu tàu lớn neo đậu. Ở giữa là một toà nhà dài bằng đá có cổng vòm. Adélaïde chỉ những chỗ cô bé còn nhớ, nhưng vì đến vào buổi đêm, mọi thứ trông khác hẳn ban ngày.

“Tụi mình không thể vào trong.” Cô bé lên tiếng. “Họ sẽ không để ai vào khu vực đậu tàu mà không có vé, mà tụi mình rõ là không có rồi.”

Có một con đường nữa dẫn ra bến tàu dành cho xe kéo và xe tải chở hàng hoá đến chất lên tàu. Con đường chạy qua một cái cổng nhỏ, người gác cổng ở một khu riêng biệt. Cả ba bước tới để nhìn rõ hơn. Người gác cổng trong bột nhỏ đến nỗi chỉ cần nổi một con rùa, và chỉ khi thật sự để tâm. Không có cách nào đi vào mà không bị phát hiện.

“Là ở đây.” Archer nói. “Tụi mình sẽ lén vào bằng lối này.”

“Nhưng sẽ bị phát hiện mất.” Oliver bảo.

“Chắc chắn người gác cổng phải có lúc nghỉ.” Adélaïde nói.

“Có thể.” Lại đến lượt Oliver. “Nhưng tụi mình không biết rõ. Không thể bước tới và hỏi khi nào chú ấy sẽ rời đi.”

Trước vẻ ngạc nhiên của hai cậu bé, Adélaïde đã làm y như vậy. Cô bé cho tay vào túi Oliver và lấy ra nửa chiếc bánh sừng bò.

“*Làm sao mà cậu lại...?*” Tớ đang định ăn đấy!” Oliver gào lên, nhưng Adélaïde không thèm chú ý và chậm rãi tiến về bột gác cùng với chú chó Fritz.

Đến đủ gần, cô bé cúi xuống và thả dây giữ chó ra. Cô bé chìa chiếc bánh sừng bò trước mũi chú chó rồi ném đi. Chiếc bánh rơi trúng cửa kính của bột gác. Người gác cổng ngược lên. Fritz lao đến. Người gác cổng vội vã chạy ra và cố chặn chú chó lại, Adélaïde tất tả chạy tới.

“Giờ thì tớ đoán chú ấy có thể chặn nhiều hơn là một con rùa.” Oliver thì thầm.

“*Merci, Monsieur!*” Adélaïde nói tiếng Pháp trôi chảy.
“*Parlez-vous Francais.*”

“Chú không hiểu cháu nói gì đâu.” Người gác cổng bảo, cùng lúc đó chú trông thấy Archer và Oliver. “Các cháu không được phép ở đây. Không ai được ở đây hết!”

“Dạ.” Adélaïde đáp. “Cháu muốn nói *Xin lỗi! Chúng cháu từ Pháp sang*. Chúng cháu không biết điều này.” Cô bé quay qua Archer và Oliver, hai cậu đang phối hợp diễn màn kịch này rất ăn ý, ngo ngác nhìn quanh cảnh và chỉ trỏ.

“Nhân tiện cảm ơn chú vì đã cứu nó.” Cô bé nói và quay lại nhìn thẳng người gác cổng. “Nó bơi không giỏi lắm.”

“Con chó này của cháu ư?” Người gác cổng hỏi.

“*Nó tên là Fritz.*” Adélaïde đáp. “Nó đã sống ra khi bọn cháu đi quanh cảng. Nó đáng yêu lắm. Cái bớt gác này trông nhỏ quá. Chú ngồi trong đó cả ngày ạ?”

“Đúng vậy.” Người gác cổng chậm rãi trả lời.

“Cháu rất tiếc phải nghe điều này. Chú ở trong đó hẳn phải thấy rất bí bách. Chú có được nghỉ giải lao không ạ?”

Archer và Oliver lắc đầu, chắc chắn người gác cổng sẽ nhìn ra sự giả bộ này. Cô bé đã quá lộ liễu. Nếu ở vị trí người gác cổng, hai cậu sẽ biết ngay cô bé đang nói dối. Nhưng cả hai rất kinh ngạc khi thấy biểu cảm trên mặt người gác cổng càng lúc càng thoải mái. Và càng kinh ngạc hơn khi thấy chú thật sự cảm kích sự quan tâm của cô bé.

“Cũng không tệ đến vậy.” Chú bảo. “Chú vẫn dành thời gian thư giãn gân cốt và uống một tách cà phê mỗi giờ.”

“Ồ vậy thì tốt rồi.” Cô bé đáp. “Cháu rất vui khi biết điều này.”

Người gác cổng trả lại Fritz cho Adélaïde và ánh mắt trở nên nghiêm nghị.

“Giờ chú yêu cầu các cháu rời khỏi đây ngay.” Chú nói và quay lại bột gác.

Adélaïde cảm ơn chú rồi đi về chỗ Archer và Oliver. Hai cậu nhìn cô bé chăm chăm. Adélaïde giả bộ như không để ý.

“Uống cà phê mỗi giờ.” Cô bé nhún vai nói, lúc này không thể không nở một nụ cười. Archer lắc đầu.

“Thỉnh thoảng cậu khiến tớ sợ đấy.” Oliver bảo.

Adélaïde cười khúc khích và choàng tay lên vai hai cậu bạn.

“Nhưng tớ luôn ở phe các cậu.” Cô bé nói.

“Tớ mong là vậy.”

Cả ba lấy túi và men theo dòng kênh quay về trạm xe buýt phố Turntail, bắt một chuyến buýt về Rosewood rồi chuyển một xe khác. Khi bác tài hét lớn, “Phố Willow,” cả ba xách túi dụng cụ xuống xe, kết thúc một ngày thám hiểm cùng chú chó Fritz.

CHƯƠNG 15



◆ XIN PHÉP TRỐN ĐI ◆

Archer cố không mở miệng hỏi bố mẹ về chuyện cậu đã phát hiện được ở vịnh Barrow. Cậu có nhiều thắc mắc hơn cả những câu trả lời của ông Độc Nhân, nhưng cậu không thể hỏi bất cứ điều gì. Nếu làm vậy, bố mẹ sẽ biết cậu đã trốn khỏi nhà và nói chuyện với những người cậu không nên gặp. Archer nhất quyết giữ im lặng và sang thứ Hai, đầu cậu rối tung với những câu hỏi chồng chất. Con tàu tới Nam Cực sẽ khởi hành sau một tuần nữa. Cả ba đã nghiên cứu rất kĩ và xếp sẵn các dụng cụ cùng quần áo mùa đông vào túi, nhưng vẫn phải tìm cách đến được bến cảng. Ba bạn tập trung tại phòng đọc sách để tiếp tục lên kế hoạch.

“Con tàu sẽ khởi hành đúng vào ngày đi thăm bảo tàng.” Oliver nói, giọng hơi khó chịu vì Adélaïde đang lấn át cậu trên bàn cờ.

Archer nằm dài trên ghế xem sổ ghi chép. “Chẳng có lí do gì để tới trường ngày hôm đó.” Cậu bảo. “Tụi mình sẽ trốn đi từ nhà cậu và ra thẳng cảng.”

Adélaïde không đồng tình. “Tụi mình cần *thời gian* tới cảng Rosewood trước khi bị ai đó phát hiện. Nếu tụi mình không có mặt ở trường, chắc chắn cô Murkley sẽ gọi cho bố mẹ. Và như thế thì còn lâu mới đi được.”

“Nhưng bố mẹ đâu có biết tụi mình ở đâu hay muốn đi đâu.” Oliver nói.

Đúng vậy, nhưng Archer không muốn vượt mất cơ hội này. Cả ba sẽ trốn đi khi đang tham quan bảo tàng và hi vọng sẽ có đủ thời gian tới cảng Rosewood. Nhưng điều này cũng đồng nghĩa với việc ba bạn sẽ phải bỏ bớt những thứ cần mang đi.

“Sẽ rất đáng nghi nếu mang túi quá to.” Archer nói. “Tụi mình sẽ mang một bộ quần áo sạch để thay, cùng chỗ dụng cụ, không nên mang thêm thứ gì nữa.”

Oliver giơ tay đầu hàng. Adélaïde nhảy cẫng lên vì thắng cuộc. Oliver rời bàn cờ và đến ngồi trên ghế cùng Archer.

“Tớ hơi bất ngờ là còn lựa chọn đó.” Cậu nói. “Tớ không nghĩ mẹ cậu cho phép cậu đi tham quan bảo tàng.”

Archer im lặng.

“Mẹ cậu kí vào tờ đăng kí rồi đúng không?” Adélaïde hỏi.

Archer nhắm mắt lại. Cậu quên chưa xin chữ kí của mẹ.

“Tối nay tớ sẽ xin.” Archer đáp.

Nhưng bữa tối hôm đó, tâm trạng bà Helmsley không được tốt lắm.

“Mấy lễ hội hoa giờ tẻ thật.” Bà bảo. “Vườn nhà Murkley thì cần cỗi, chẳng có hương sắc gì. Còn nhà Glub... khỏi nói. Những người mới chuyển đến, họ tên gì ấy nhỉ?”

“Nhà Belmont.” Ông Helmsley đáp.

“À đúng rồi, em thấy những bông hoa ở nghĩa địa còn tươi tắn hơn.”

Tờ đăng kí cần chữ kí phụ huynh đang nằm yên trong túi Archer. Giờ không phải thời điểm tốt để xin. Cậu muốn đợi đến khi tâm trạng mẹ tốt hơn, nhưng tới thứ Năm, mẹ vẫn rất khó ở. Archer không còn nhiều thời gian. Cậu lấy tờ đăng kí ra và bắt đầu bài diễn văn của mình.

“Không có chuyện đó đâu.” Bà Helmsley nói.

“Chỉ là chuyến tham quan ở trường thôi.” Ông Helmsley bảo. “Anh không hiểu tại sao không được.”

“Em thì thấy có vấn đề đấy.” Bà đáp. “Đó là một ý kiến tồi.”

Archer rất tuyệt vọng. “Oliver cũng đi ạ.” Cậu nói.

“Nhà Glub cho Oliver đi không liên quan gì đến mẹ.” Bà đáp. “Hơn nữa, Oliver không có những *khuyνη hướng* giống con.”

“Mẹ muốn nói rằng Oliver không bị nhốt trong nhà đúng không?” Cậu hỏi và chạy biến khỏi phòng ăn, sợ sẽ lỡ miệng nói những điều không nên nói.

◆ MẶT NẠ ĐỘNG VẬT ◆

“Nhưng còn một cách nữa.” Ngày hôm sau, ở nhà máy Khuy Áo, Oliver bảo. “Tội mình từng trải qua chuyện này rồi.”

Adélaïde rời bàn cô Whitewood và ngồi xuống thảm.

“Tớ nghĩ chúng ta nên khám phá mấy cái rương vào thứ Bảy và...” Cô bé dừng lại khi thấy nét mặt Archer và Oliver. “Có chuyện gì vậy?”

Archer đưa cho cô bé tờ đăng kí.

“Mẹ cậu không kí sao?” Oliver ngạc nhiên bảo.

Adélaïde và Oliver nhìn nhau. Không bạn nào nói gì. Bỗng nhiên, nắp bút được bật ra kêu tách một tiếng.

“Tên bố mẹ cậu là gì?” Cô bé hỏi trong lúc đọc tờ giấy.

“Cậu không thể làm vậy.” Oliver bảo.

Adélaïde đứng dậy và chen vào giữa hai bạn trên ghế.

“Đôi khi các cậu phải làm những việc mình muốn kể cả người khác cho rằng các cậu bị điên.”

Oliver thở dài. Cô bé có chút ngán ngại. “Nhưng đôi khi chúng ta lại phải làm những việc bản thân thấy điên rồ vì đó là những gì người khác muốn. Chúng ta phải kết thúc chuyện này!” Adélaïde khẳng khái nói. “Nếu không thì tất cả thời gian, công sức những ngày qua đều là vô ích.”

Archer lưỡng lự. Chẳng phải việc cậu sẽ trốn khỏi nhà và lên tàu đi Nam Cực là quá đủ rồi sao? Cậu có nên giả chữ kí phụ huynh để thêm vào danh sách những việc xấu cậu đã làm?

“Nếu chúng ta bị tóm khi đang tìm cách lên tàu đi Nam Cực, cậu nghĩ bố mẹ cậu còn bận tâm đến tờ đăng kí nữa sao?” Adélaïde hỏi.

Cô bé nói đúng. Chẳng có gì khác cả. Và cả bọn đã đi quá xa để có thể lùi lại, nên cậu cho cô bé biết tên bố mẹ mình. Adélaïde nắn nót viết từng chữ.

“Sau giờ nghỉ trưa cậu hãy đi nộp.” Cô bé nói. “Cô Murkley sẽ không phát hiện ra đâu.” Vậy là xong.

“Giờ thì,” cô bé nói tiếp không chút ngần ngại, “tớ thật sự nghĩ chúng ta phải bắt tay vào tìm mấy cái rương đó. Nơi cuối cùng ông bà cậu tới là Nam Cực. Chắc chắn *phải* có gì trong đó. Nhưng tối nay tớ không tìm cùng được rồi. Tớ đã hứa sẽ đến tiệm cà phê giúp bố. Anh Amaury vẫn chưa đến. Nên chúng ta có thể cùng tìm vào ngày mai.”

“Đội đã.” Oliver nói. “Tớ nghĩ cả hai cậu đều đã bỏ qua một chi tiết quan trọng. Các cậu thật sự nghĩ trốn khỏi bảo tàng mà không bị cô giáo phát hiện là chuyện đơn giản sao? Là cô Murkley mà chúng ta đều biết đấy.” Oliver phồng má, nhú mày và vỗ ngực. “Cô Murkley đó.”

Archer và Adélaïde cười khúc khích.

“Tụi mình sẽ phải trốn đi từng người một.” Archer nói.

Cậu sẽ lên đi trước, rồi đến Adélaïde, và Oliver sẽ rời đi cuối cùng. Cả ba sẽ gặp nhau chỗ tấm quách Tappenkuse và từ đó, theo lối cửa sau ra công viên Rosewood.

“Nhưng nếu cô ta phát hiện ra cả hai cậu đã biến mất trước khi tớ kịp trốn thì sao?” Oliver hỏi. “Tớ cần một lí do chính đáng.”

“Nói với cô ta là bọn tớ đi vệ sinh.” Archer đáp.

Oliver nheo mắt. “Tớ nói là cần một lí do chính đáng. Nếu cô ta đi tìm các cậu? Hay tất cả chúng ta thì sao?”

“Chúng ta sẽ không còn là chúng ta nữa.” Adélaïde bảo.

“Chúng ta sẽ là ai cơ chứ?” Oliver hỏi. “Alice, Charlie, và Molly sao?”

“*Mặt nạ.*” Cô bé nói rõ. “Chúng ta sẽ đeo mặt nạ để che mặt.”

“Sẽ không lừa được cô ta đâu.”

“Sẽ có tác dụng ở một khoảng cách xa.”

“Mặt nạ động vật.” Archer nói. “Bảo tàng đầy những con thú còn gì.”

Adélaïde nói sẽ đóng một chú sư tử. Archer chọn làm một con lửng. Oliver, lúc này đang nghĩ chuyện này thật vô nghĩa, không nghĩ ra sẽ làm con gì, nên Adélaïde đã chọn cho cậu làm linh dương.

“Chúng chạy nhanh lắm và đó là những gì cậu cần làm.”

Một chiều thứ Bảy, Oliver và Adélaïde trèo thang xuống phòng Archer, và cả ba bắt đầu làm mặt nạ. Xong việc, ba bạn mang mặt nạ lên gác mái đứng cạnh nhau và đeo mặt nạ. Lấy hết sức mình, Adélaïde bỗng gào lên một tiếng. Tiếng gào dữ dội mãnh liệt như thật khiến hai cậu bạn phải bật cười. Archer không rõ loài lửng kêu thế nào nhưng tiếng hú của cậu không đến nỗi tệ. Oliver cũng không biết tiếng kêu của linh dương, nên cậu chỉ hét đi hét lại, “*Linh dương! Linh dương!*” như một chú chim hót líu lo.

Adélaïde tháo mặt nạ ra. “Những cái rương thì sao?” Cô bé hỏi.

Archer gật đầu. “Nhưng các cậu phải làm đúng những điều tớ nói. Nếu để mẹ tớ tóm được thì tất cả sẽ kết thúc.”

♦ SAU NHỮNG CÁNH CỬA HẦM ♦

Trước đây, cả Adélaïde và Oliver đều chưa từng xuống tầng dưới nhà Helmsley, cả hai không ngừng nhìn chăm chăm tất cả những bức tượng và các con vật. Archer phải liên tục giục hai bạn đi. Cuối cùng cũng tới cầu thang chính, Archer dẫn hai bạn đợi, còn cậu chậm rãi bò xuống. Cầu thang chính kết thúc giữa một hành lang dẫn tới phòng ăn và hành lang còn lại dẫn ra phòng khách. Cậu đứng bên góc thận trọng thò đầu ra. Bà Helmsley đang ở trong phòng khách đọc sách. Không thể đi xuống mà không bị phát hiện.

“Tội mình phải đi đường khác thôi.” Cậu thì thầm.

Archer đi đầu, trèo qua lan can xuống một chiếc ghế cạnh cửa hầm. Oliver đi theo và sau đó là Adélaïde, nhưng Adélaïde mất thăng bằng và ngã bổ nhào về phía con lửng. Archer và Oliver kéo cô bé lại, nhưng không kịp ngăn tiếng kêu khê thốt lên.

“Archer?” Bà Helmsley gọi.

Archer như đông cứng. Oliver lén nhìn. Cả hai đang giữ tay Adélaïde. Chân cô bé đặt trên ghế còn mặt đổ về phía con lửng.

“Cô bé xinh đấy.” Lửng thì thầm.

“Suyt.” Archer ra hiệu.

“Cậu đang ra hiệu cho ai đấy?” Oliver thì thầm.

“Là con phải không Archer?” Bà Helmsley lại cất tiếng hỏi.

Tiếng gập sách vang lên. Những bước chân đang tiến về cầu thang. Archer và Oliver loạng choạng. Hai cậu bạn vội vàng

đưa Adélaïde xuống và lao đến cánh cửa hầm, đóng sập cửa lại ngay khi bà Helmsley đến.

Archer ra hiệu cho hai bạn tiếp tục đi xuống cầu thang, nhưng trong hầm tối đen như mực và cả hai không thể thấy Archer. Cậu lần tường đến mấy cái kệ lấy một chiếc đèn pin cho mình và hai chiếc đưa cho Oliver cùng Adélaïde. Cả ba chiếu đèn quanh hầm. Đó là một căn hầm bằng đá rộng và ẩm ướt, chất đầy những chiếc thùng đủ kích cỡ, các loài động vật và những máy móc kì lạ. Những đồng lớn chất quanh các cột đá cao từ sàn lên tận trần nhà, trông giống những tầng trên nhưng bụi bặm hơn.

“Nơi này thật quái dị.” Oliver thì thầm. “Và có mùi những tờ báo cũ ẩm ướt.”

“Báo cũ ẩm ướt ư?” Adélaïde hỏi.

Oliver nhún vai. “Một lần nhà tớ bị vỡ ống nước làm ngập hết phòng làm việc của bố tớ.”

“Tớ chỉ thấy mùi ẩm thấp.” Adélaïde nói.

“Đúng vậy.” Archer thì thầm. “Cũ là vì tất cả đều thuộc về ông bà tớ.”

Oliver đi tới định bật công tắc đèn. Archer ngăn cậu lại.

“Mẹ tớ sẽ thấy ánh đèn dưới khe cửa.”

“Đèn pin là được rồi.” Adélaïde thì thầm. “Nhưng nếu mẹ cậu đi xuống thì có nhiều chỗ trốn lắm.”

“Đó là lí do tại sao tớ không chắc tụi mình có tìm được những cái rương không.” Archer nói.

Bộ ba quyết định chia nhau ra, và đi quanh những đồ đạc chất đầy trong hầm. Suốt nửa giờ, cả ba không tìm thấy

gì. Ánh đèn pin của Archer nhấp nháy rọi sáng một cái bát tô bằng kim loại màu đen. Nó có ba cái chân thấp và được chạm khắc xung quanh. Sau khi xem xét, cậu nảy ra một ý và thì thầm với Oliver, Oliver quay người lại và suýt bị ánh đèn của cậu làm loá mắt.

“Xin lỗi.” Oliver nói. “Có chuyện gì vậy?”

Archer chìa ánh đèn vào cái bát kim loại màu đen. Oliver gật đầu, nhưng không rõ tại sao Archer lại chỉ cho cậu cái đó.

“Trông đẹp đấy.” Oliver lên tiếng.

“Tụi mình có thể dùng nó để nhóm lửa.” Archer nói.

“Kim loại không cháy mà.”

“Chính là như vậy đấy.”

Archer cho rằng sẽ là cơ hội thực hành tốt nếu bỏ một đêm thoải mái trên giường ấm đệm êm và ngủ trên gác mái. Oliver thích ý tưởng này hơn cả Archer, chỉ vì cậu đang nghĩ đến những chiếc kẹo dẻo.

“Và tụi mình sẽ dùng cái này để nhóm lửa.” Archer bảo.

Oliver chần chừ nhìn Adélaïde. Cô bé đang tìm kiếm ở bức tường đằng xa.

“Có chuyện này tớ vẫn muốn hỏi.” Cậu thì thầm. “Cậu có nghĩ là cậu ấy nói dối không? Cậu ấy có vẻ không biết nhiều về những chuyến đi. Và cậu cũng thấy cậu ấy đã lừa chú gác cổng dễ dàng thế nào rồi đấy. Nếu cậu ấy cũng lừa chúng ta thì sao?”

Archer lắc đầu. “Cậu ấy không làm vậy đâu.”

Adélaïde chiếu đèn về phía hai cậu bạn. “Ở đây!” Cô bé thì thầm.

Adélaïde phát hiện bức tường này ẩn giấu nhiều thứ hơn những gì mắt thường có thể nhìn thấy. Hai cánh cửa với những

lớp kính màu che phủ một cái hốc cao chừng mét rưỡi và rộng khoảng mét hai.

“Chúng có thể ở trong này.” Cô bé nói.

Archer đưa đèn pin của mình cho Oliver và giúp Adélaïde trượt một cánh cửa ra rồi đến cánh cửa tiếp theo. Hốc tường sâu hơn các bạn thấy, nhưng chắc chắn bên trong là bốn chiếc rương đỏ. Và không chỉ có những chiếc rương. Những ghi chép và bưu kiện buộc dây đỏ cũng ở ngay bên trên.

“Cậu đã tìm ra rồi.” Archer hân hoan nói.

“Rương đẹp lắm.” Cô bé đáp.

Oliver cầm cả ba cái đèn pin, chiếu qua đầu hai bạn khi Archer và Adélaïde lặng lẽ kéo những chiếc rương ra khỏi hốc tường âm ứ.

“Mẹ cậu thật sự không muốn cậu tìm ra chúng.” Oliver nói.

“Tớ không nghĩ là bác ấy đã đào cái hốc đâu.” Adélaïde bảo.

“Chỉ là thật biết cách dùng nó.” Archer lên tiếng.

Cả ba quỳ xuống trước những chiếc rương và mở chốt. Archer mở một chiếc rương chứa đầy những vật dụng của ông bà cậu - một cái áo len cũ, một đôi ủng lấm lem, và một hộp kẹo sữa đáng ra phải ăn từ lâu rồi.

Adélaïde lấy ra một huy chương bằng vàng, có hình một phụ nữ ba đầu và một xấp ảnh. “Ông bà cậu đã đi khắp nơi.” Cô bé nói khi lật từng tấm ảnh. Cô dừng lại ở một bức ảnh ông Ralph Helmsley lúc còn trẻ, ngồi thoải mái trên ghế nỉ nụ cười tinh nghịch với hai má lấm bấn. “Cậu trông giống ông đấy.” Cô bé nói và đưa cho Archer.

Archer nhìn bức ảnh. Cậu *trông giống ông như đúc*. Cậu nhét bức ảnh vào túi.

Oliver nhấc một chiếc hộp gỗ ra khỏi rương của mình. Bên trong là những cái chai đầy nút đậy đầy chất lỏng và thứ bột đủ màu sắc. Cậu lấy ra một chai đầy những hạt bụi xanh sẫm xen những hạt màu hồng.

“Cậu nghĩ thứ này là gì?” Cậu hỏi và đưa cho Adélaïde.

“Ném thử xem sao.” Cô bé bảo.

“Théo cũng ăn một hỗn hợp trong tầng hầm mà nó không biết.” Oliver nói. “Tớ sẽ không mắc lại sai lầm đó.”

Cả ba đều thất vọng sau khi mở chiếc rương thứ tư cũng là rương cuối cùng. Ba bạn nhỏ hi vọng sẽ tìm thấy những dụng cụ cần thiết, nhưng ngoài đồ dùng cá nhân, tất cả các rương đều chất đầy những thứ chẳng có tác dụng gì giống như con mắt thủy tinh. Tuy nhiên, Archer tìm thấy một cái túi da đầy những dụng cụ kim loại kì lạ.

“Có thể sẽ có ích.” Cậu nói.

“Nhưng chúng ta đang cố giải cứu ông bà cậu,” Oliver bảo, “chứ không phải tạc băng thành hình thiên nga.”

Nụ cười của Archer vụt tắt. Tiếng bước chân vang dội ở trên. Sắp tới giờ ăn tối và chỗ của các bạn lúc này phải là ở trong bếp.

“Tội mình nên đi thôi.” Cậu nói.

Oliver và Adélaïde xếp lại mọi thứ vào rương trong khi Archer đi tìm những chiếc hộp. Cậu trông thấy một ngôi nhà voi màu ngọc bích và cho vào túi cùng với bức ảnh của ông.

“Hắn là chúng ghét việc này lắm.” Archer nói khi đẩy mấy cái rương vào hốc và trượt cửa đóng lại. “Chỗ của những cái rương này không phải ở hốc tường.”

Oliver và Adélaïde đồng tình, nhưng hiện tại thì đó là nơi dành cho chúng. Ba bạn nhỏ phủi bụi trên người và lẳng lặng bước ra cầu thang.

“Các cậu có túi ngủ rồi đúng không?” Archer hỏi.

Oliver có. Adélaïde thì không.

“Tớ sẽ tìm thêm một cái cho cậu.” Archer bảo.

“Tại sao chúng ta lại cần túi ngủ?”

“Chúng ta sẽ cắm trại trên gác mái.” Oliver nói.

Archer lên những bậc thang và thò đầu ra khỏi cánh cửa hầm. Bà Helmsley đang ở trong bếp. Cậu ra hiệu cho Oliver và Adélaïde mau chóng đi lên.

◆ ĐỒNG LỬA TRÊN GÁC MÁI ◆

Adélaïde và Oliver quay về nhà sau khi đồng ý sẽ gặp Archer trên gác mái nhà Glub vào tám giờ.

“Ăn chậm thôi.” Bà Glub nói. “Con sẽ chẳng thấy gì nếu cứ ăn như thế.”

“Con nó đang đói mà.” Ông Glub lên tiếng. “Ở tuổi nó, tôi vẫn ăn thế đấy.”

“Vậy sao?” Bà Glub cười.

“Hồi đó lúc nào cũng đói.” Ông Glub cũng cười. “Đến tuổi tôi, con sẽ lại ăn từ tốn thế này thôi.”

“Tối nay bọn con sang ngủ nhà Oliver.” Adélaïde nói với bố. “Phòng khi bố cần con giúp.”

“Nghe vui đấy.” Ông Belmont đáp. “Nhân tiện, con đã thấy chú gấu trắng đó chưa?”

“Con thấy rồi ạ.” Adélaïde bảo. “Nó thật ra rất đáng yêu.”

Archer lẳng lặng ăn tối. Bố cậu, như thường lệ, vẫn làm việc trong phòng còn mẹ cậu đang làm âm lên vì một vết bẩn trên khăn ăn không chịu biến mất dù bà hì hục giặt nãy giờ.

“Là vết son môi của cô Murkley.” Bà nói. “Và nó *vẫn* không chịu biến đi.”

Ăn xong, cậu chuẩn bị cho tối nay và căn giờ để tránh đụng phải mẹ. Đầu tiên cậu lôi chiếc bát kim loại từ dưới hòm lên gác mái nhưng việc này khó hơn cậu tưởng. Cuối cùng cậu cũng xoay sở mang được nó trèo lên thang, và vội vàng quay lại đem theo hai cái túi ngủ cùng gối. Nơi cuối cùng cậu phải đến là phòng khách để lấy củi trong lò sưởi. Xong xuôi, cậu chạy vội lên cầu thang và bắt gặp ông Helmsley, ông vừa ở phòng làm việc bước ra.

“Con định làm gì vậy?” Ông hỏi và nháy mắt về kì quặc. “Mong là con không định đốt cả gác mái.”

Archer đánh rơi đồng củi và suýt lăn đùng xuống cầu thang. “Con... tại sao bố lại bảo vậy ạ?”

Ông Helmsley nhe răng cười. “Chẳng có lí do gì cả.” Ông đáp. “Nhớ cẩn thận.”

Archer yên lặng đứng đó nhìn bố mình thơ thẩn xuống cầu thang. Cậu chậm rãi nhặt đồng củi dưới đất và trèo lên gác mái. Oliver và Adélaïde đã đứng sẵn đó đợi cậu. Oliver trông có vẻ khó chịu. Còn Adélaïde thì đang cười.

“Có chuyện gì vậy?” Archer hỏi.

Oliver lăm bậm và ngồi xuống túi ngủ của mình.

“Bố tớ kể cho cậu ấy nghe chuyện ở sở thú Rosewood.” Cậu nói. “Khi ấy tớ mới có bốn tuổi và con khỉ kéo đầu tớ qua song sắt.”

“Chuyện đó xảy ra với cậu thật sao?” Archer hỏi lại, cố nhin cười.

“Đúng vậy, họ đã phải cắt song sắt để đưa tớ ra.” Oliver bảo. “Nơi đó thật kinh khủng. Tớ luôn tự hỏi tại sao sở thú vẫn tồn tại với cách điều hành như vậy.”

“Giờ thì cậu không được đến gần các song sắt đâu đấy, *Ollie*.” Adélaïde giả giọng bà Glub và cười khúc khích.

Oliver đỏ ửng cả mặt.

“Đừng gọi tớ như vậy.” Cậu bảo. “Tớ ghét mọi người gọi mình như thế.”

Archer mỉm cười và đặt đồng củi xuống chỗ Oliver.

Mặt trời lặn nhường chỗ cho các vì sao toả sáng, ba bạn nhỏ phải dùng đèn pin soi trong bóng tối. Cả Archer và Oliver đều từng nhóm lửa trong lò, nhưng nhóm lửa trên gác mái lộng gió thì khó hơn nhiều. Hai cậu tranh cãi một lúc và sau vài lần thất bại, Archer đã nhóm được ngọn lửa nhỏ trong cái bát kim loại. Adélaïde xách xô nước lượn lờ xung quanh trong khi Oliver xé tờ *Nhật Báo Biển Lạnh* thành nhiều mảnh để giữ lửa.

“Nghe này.” Cậu bảo.

NHẬT BÁO BIỂN LẠNG

CÔ GÁI BIỂN MẤT DƯỚI GIẾNG THẦN

“Nghe mà rùng mình.” Adélaïde nói.

Oliver đồng tình. Cậu xé mẩu tin ra và ném vào ngọn lửa.

Ngọn lửa lúc này đã cháy rực, nhưng Archer vẫn dùng que chọc vào để nghịch.

“Cậu phải để cho lửa có không khí mà cháy chứ.” Oliver nói. “Bỏ cái que đó ra và để ở đây này.”

“Tớ nghĩ là lửa đã cháy rực rồi mà.” Adélaïde đáp.

Archer cuối cùng cũng để mặc đồng lửa. Cậu chuyển đồng củi về cạnh túi ngủ của mình và luôn nhớ cho củi mới vào để duy trì ngọn lửa. Ngọn lửa cháy bập bùng trong chiếc bát lớn bằng kim loại và cả ba kéo túi ngủ của mình lại gần, ngắm ngọn lửa lập loè và tiếng củi cháy lộp bộp.



“Cậu nói là chuyến đi sẽ kéo dài khoảng bao lâu nhỉ?” Oliver hỏi.

“Khoảng ba tuần.” Archer đáp.

“Và chúng ta sẽ ở đó bao lâu?” Adélaïde hỏi.

“Tớ không rõ.” Archer đáp. “Nhưng không quá một hai tháng.”

“Lâu phết.” Oliver nói.

“Nhất là chỉ với một bộ quần áo dự phòng.” Adélaïde bảo.

“Đó là nơi tận cùng thế giới.” Archer nói.

“Thứ gì khiến máu trong người không dồn lên đầu?” Oliver hỏi.

“Trọng lực.” Archer đáp. “Thế giới này thật ra không có điểm bắt đầu và điểm kết thúc. Một người đã vẽ nó như vậy và tất cả những người khác đều đồng ý.”

“Dù sao thì,” Oliver bảo, “đó là một chuyến đi dài. Tớ chưa bao giờ đi đâu lâu đến thế.”

“Cậu nghĩ thuyền trưởng sẽ làm gì khi phát hiện ra chúng ta đã trốn lên tàu?” Adélaïde hỏi.

“Chúng ta sẽ phải trốn vài ngày,” Archer nói, “ít nhất đến khi đi đủ xa để họ không thể quay lại. Sau đó chúng ta sẽ ra mặt và tớ sẽ giải thích.”

“Vậy thì phải mang theo đồ ăn cho những ngày đó.” Adélaïde bảo.

Oliver đang hoang mang lập tức rạng rỡ hẳn lên khi nghe điều này và chui vào túi ngủ của mình. Cậu lôi ra một gói kẹo dẻo và ba cái que, cả ba im lặng nướng kẹo. Adélaïde chọc đầu que nướng kẹo vào than hồng và xoay chậm chậm.

“Nếu ông bà cậu đã bị đông cứng trong băng thì sao?” Cô bé hỏi.

Archer ngả người về phía túi ngủ của mình. Cậu biết chuyện đó rất có khả năng và cậu không muốn nghĩ tới.

“Tớ sẽ giải cứu ông bà khỏi lớp băng và đưa ông bà về nhà.” Cậu đáp. “Ông bà xứng đáng được chôn cất tử tế.”

Adélaïde gật đầu, tiếp tục xoay que kẹo giữa ngọn lửa hồng.

“Tớ lại nghĩ cậu nên để ông bà ở đó.” Cô bé nói. “Cậu đã đúng khi nói chỗ của những chiếc rương không phải ở hốc tường. Ông bà đã dành cả đời đi khám phá thế giới và còn có thể

tiếp tục thám hiểm núi băng. Tổ nghĩ ông bà thích điều đó hơn là mắc kẹt dưới lòng đất.”

Archer ngồi thẳng lên và dù không đói, cậu vẫn chọc một cái kẹo dẻo vào que của mình.

“Cậu nói đúng.” Archer bảo, và đưa que kẹo dẻo vào ngọn lửa.

Bộ ba tiếp tục nói chuyện đến tận khuya, rồi chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, cả ba khoan khoái thức dậy, mặt ướt sương đêm, nhưng Archer bị một chú chim bồ câu đậu trên mặt.

“Đừng nhúc nhích.” Oliver thì thầm, cậu cầm theo cái que chậm rãi tiến đến.

Archer xua chú chim đi - cậu sợ cái que của Oliver hơn cả chú chim bồ câu. Lông chim vương trên tóc cậu và cả trên gối. Cậu vừa phủi lông vừa nghĩ tại sao chú chim lại đậu trên mặt cậu. Oliver và Adélaïde còn mãi cười nên chưa đưa ra ý kiến gì.

“Cậu không cảm nhận được nó à?” Adélaïde hỏi.

“Cậu ấy ngủ say như chết.” Oliver nói.

Sau khi tỉnh hẳn và phủi những sợi lông chim cuối cùng, Oliver xuống nhà lấy một siêu nước và lọ bột yến mạch. Archer cũng xuống tầng để mẹ cậu đỡ phải tìm. Nhưng khi ở trong bếp, cậu giữ một khoảng cách nhất định, sợ mẹ ngửi thấy mùi khói.

Adélaïde đứng trên gác mái nhìn về nhà mình ở bên kia vườn. Cô bé không còn nghĩ nhiều về mùa ba lê nữa và thật đáng ngạc nhiên rằng điều này không còn khiến cô bé bận tâm nhiều như trước. Nhưng cô bé cũng ngày càng không thoải mái

với việc nói dối Archer và Oliver. Chỉ có bố cô bé là biết sự thật - cùng với cô Whitewood. Cô bé lỡ tiết lộ vào một buổi chiều.

“Đó là xe tải chở bánh ạ.” Cô bé nói. “Xe tải chở bánh và cây cột đèn.”

“Em nghĩ cô thật sự tin câu chuyện cá sấu sao?” Cô Whitewood hỏi.

Adélaïde không nghĩ vậy. “Em muốn nói rõ lí do.” Cô bé đáp. “Nhưng mọi người đều tin chuyện đó và em không muốn nói dối nữa.”

“Em cho rằng tất cả mọi người đều tin sao?”

Adélaïde không biết ai tin và ai không tin câu chuyện đó. Nhưng Archer và Oliver đều tin, hai cậu là những người bạn cô bé muốn kể, nhưng không thể. Ít nhất không phải lúc này.

Khi quay lại gác mái, Archer và Oliver đốt một đồng lửa nữa để đun nước pha trà và nấu bột. Ăn không ngon như ở nhà nhưng bộ ba đều ăn hết phần của mình.

“Tớ thấy rất thoải mái dù phải ngủ trên mặt sàn cứng như vậy.” Oliver nói.

Archer đồng ý. Adélaïde bảo cô bé đau hết cả người. Cô bé đứng dậy vươn vai và cả Archer cùng Oliver đều rất ấn tượng - cô đứng trên những đầu ngón chân gồ và xoạc thẳng chân còn lại. Nhưng cô bé mất thăng bằng và ngã vào túi ngủ.

“Cậu học ở đâu vậy?” Archer hỏi.

“Cậu trông như vũ công ba lê ấy.” Oliver nói.

“Con gái bao giờ chẳng dẻo hơn con trai.” Cô bé vừa bảo vừa giả vờ tìm hạt nho trong bột yến mạch khi Oliver nheo mắt nhìn cô bé.

Không ai muốn rời đi, nên cả ba cùng ở lại nói chuyện cười đùa và tận hưởng buổi sáng mà không nhắc gì đến Nam Cực hay chuyện sẽ xảy ra ngày mai. Nhưng khi buổi sáng qua đi, vào đầu giờ chiều, cuối cùng cả ba cũng dọn dẹp và ai về nhà nấy.

◆ TÍNH LẶNG ◆

Archer dành toàn bộ thời gian còn lại của ngày trong phòng. Đầu tiên cậu tắm cho hết mùi khói ám, nhưng sau đó lại quyết định sẽ không xuống nhà. Cậu nằm dài trên giường nghĩ xem ngày mai sẽ ra sao. Cậu không rõ nữa. Nhưng cậu biết rằng nếu có chuyện bất trắc, nếu cả ba không lên được tàu, cậu sẽ gặp nhiều rắc rối hơn bao giờ hết. Cậu đã không nghe lời bố mẹ, giả mạo chữ kí phụ huynh, cậu bỏ trốn khỏi phố Willow, và định lên một con tàu đi Nam Cực. Đó là những chuyện mà một đứa con ngoan sẽ không làm. Nhưng điều đó xứng đáng nếu ba bạn đạt được mục đích. Cậu chỉ mong mình cùng các bạn sẽ sẵn sàng hơn.

Một chiếc máy bay giấy bay vào qua cửa sổ và rơi xuống bên cạnh. Archer, giờ đã quen kiểu nhấn tin này, đọc mẫu giấy mà không buồn ngồi dậy.

Archer,

Bố tớ đã nghĩ thấy mùi khói và hỏi tớ có phải ống khói nhà Glub bị hỏng không hay là nhà họ luôn có mùi như vậy. Tớ đã chuẩn bị đồ ăn rồi. Chúng ta sẽ cần một bữa sáng thịnh soạn. Tớ không biết ngày mai

chuyện gì sẽ xảy ra, nhưng tớ muốn cảm ơn cậu vì đã cho tớ tham gia kế hoạch này. Và tớ biết cậu nghĩ chúng ta chưa sẵn sàng, nhưng thật ra chúng ta sẵn sàng hơn những gì cậu nghĩ.

Adélaïde

Archer ra khỏi giường và ngồi xuống bàn viết một bức thư trả lời.

Adélaïde,

Tớ cũng sợ bố mẹ tớ nghĩ thấy mùi khói, nhưng tớ không nghĩ là mình sẽ xuống dưới nhà. Đôi khi tớ có cảm giác bố mẹ đọc được suy nghĩ của tớ. Tớ đồng ý. Ngày mai chúng ta sẽ ổn thôi, nhưng nếu không thành công, khả năng là tớ sẽ bị nhốt vào một hốc tường, một cái rương hay thậm chí tệ hơn - có lẽ sẽ tệ hơn. Nên tớ muốn cảm ơn cậu phòng khi chuyện đó xảy ra.

Archer

Tối muộn, Oliver ghé qua phòng Archer và cả hai trèo lên gác mái.

“Tớ sẽ nhớ nơi này.” Oliver nói.

“Tớ mừng là cậu đã đến.” Archer bảo. “Cậu sẵn sàng chưa?”

“Chưa.” Oliver đáp. “Nhưng tớ chẳng bao giờ sẵn sàng nên không sao cả. Tớ hi vọng cậu đã sẵn sàng.”

“Tớ sẵn sàng rồi.” Archer nói.

Lúc này hai bạn chẳng thể làm gì khác ngoài ngồi chờ, và đó chưa bao giờ là việc dễ dàng. Khi bạn rộn chuẩn bị, bạn

chẳng có thời gian để tự hỏi bản thân điều gì. Nhưng khi bạn yên tĩnh ngồi nghĩ về những việc trước mắt, tâm trí bạn bắt đầu cảnh báo về tất cả những việc có thể không như ý. Các bạn đều đúng khi nghĩ rằng bản thân chưa chuẩn bị kĩ. Rõ ràng là như vậy. Nhưng Oliver và Adélaïde đã đúng. Cả ba đã chuẩn bị nhiều hơn những gì ba bạn nghĩ, và sẽ không bao giờ có thể chuẩn bị kĩ hơn cho chuyến đi vì điều đó là không thể. Vậy là khi màn đêm buông xuống con phố Willow quanh co chật hẹp, Archer, Oliver và Adélaïde đều chìm vào giấc ngủ rất khó nhọc. Đêm hôm trước, cả ba đã ngủ ngon lành bên nhau quanh ngọn lửa.

CHƯƠNG 16



♦ GIÓ NAM ♦

Những cơn gió thổi bay lá cây và rít qua những mái nhà khi mặt trời mọc trên phố Willow. Đó là buổi sáng thực hiện kế hoạch bỏ trốn. Archer, Oliver và Adélaïde làm những việc riêng cuối cùng trước khi rời đi. Adélaïde rút túi ở cửa và đi vào bếp. Cô bé xúc một bát đồ ăn lớn cho chó. Bố cô bé đang lục lọi khắp các tủ.

“Con có thấy đồng tách uống espresso và thìa đầu không, Adie?” Ông hỏi.

“Con không thấy ạ.” Cô bé vừa trả lời vừa đổ đồ ăn vào bát.

Chú chó Fritz lem lốc phi như bay qua cửa vườn và vục mặt vào bát. Adélaïde nhìn bố chăm chăm, không rõ nên nói gì, nhưng biết chắc rằng không thể rời đi mà không nói lời nào.

“Con sẽ đi xa một thời gian.” Cô bé nói khi ông cúi xuống kiểm tra bồn rửa. “Nhưng sẽ không quá lâu đâu ạ.”

“Được lắm.” Ông Belmont vừa nói vừa đứng thẳng dậy và ép tay ra sau lưng. “Chúng biến đi đâu được nhỉ?” Ông lẩm nhẩm.

Bên kia vườn, Oliver đang khó nhọc ăn hết bữa sáng. Đêm qua cậu đã thức khá muộn để nghĩ về rất nhiều chuyện có thể không đúng kế hoạch, nhưng danh sách cứ dài thêm khiến tay cậu mỏi nhừ, và cậu ngủ quên trên bàn lúc nào không hay.

“Con gần như không ăn gì cả.” Bà Glub nói.

“Đỡ phải thải nhiều về sau ạ.” Oliver đáp.

Ông Glub rót một tách cà phê lớn và ngồi xuống. “Con định thải chúng ra hết sao?” Ông hỏi.

“Con cũng không biết mình định làm gì nữa.” Oliver bảo.

Ở nhà bên, Archer ăn hết bữa sáng của mình dễ dàng hơn. Không ai biết nếu chỉ nhìn cậu, nhưng cậu đang mở cờ trong bụng. Cuối cùng, cậu cũng sắp làm được việc lớn. Ông Helmsley đã đi làm và mẹ cậu đang ngồi đối diện. Ăn xong bữa sáng, cậu bảo mẹ sẽ ở trên tầng đọc sách (khi cả lớp cậu đang ở bảo tàng), và tóm lấy con lửng trên đường về phòng.

“Cậu đưa tớ đi đâu thế?” Lửng hỏi.

“Tớ cần cậu giả làm tớ.” Archer đáp.

“Ta thà ăn than nóng còn hơn giả làm cậu.” Chú đà điểu nói khi Archer quay lại lấy thêm con cáo.

Archer gật đầu. “Cuối cùng chúng ta cũng đồng tình về một việc.” Cậu bảo.

Archer đóng cửa phòng ngủ lại. Oliver đang ở ngoài ban công. Cậu bước vào phòng. Archer kéo ga trải giường và xếp con lững cùng con cáo lên giường.

“Cậu nghĩ mẹ cậu sẽ làm gì khi phát hiện ra?” Oliver hỏi.

“Tớ không biết.” Cậu đáp. “Nhưng chúng ta sẽ phải đến cảng Rosewood trước khi bị mẹ tớ phát hiện. Chúng ta có thời gian mà.”

Archer viết nguệch ngoạc những dòng tin nhắn lên hai mẫu giấy. Một mẫu cậu đưa Oliver gấp thành máy bay gửi cho Adélaïde. Mẫu còn lại là lá thư giải thích cho bố mẹ cậu. Cậu đặt lá thư vào chân con lững rồi kéo ga trùm lên đầu nó.

Archer và Oliver trèo thang lên gác mái, nhìn những khu vườn lần cuối, và chui vào nhà Oliver. Archer đợi ngay sau cửa trước chờ hiệu lệnh của Oliver để lên ra.

Những cơn gió xoáy tròn dưới vệ đường. Tóc Adélaïde, thường ngày rất gọn gàng trên trán cô bé, giờ bay phất phơ trong gió. Oliver nghĩ trông cô bé tóc tai rũ rượi như một người điên, nhưng cả cậu và Archer đều rất vui khi thấy cô. Cô bé cá sấu đã cho hai cậu sự tự tin cùng bánh sừng bò sô-cô-la. Cả hai ăn xong rồi đến nhà máy Khuy Áo. Cả lớp đang tập trung bên ngoài. Cô Murkley đứng cao vượt hẳn lên và đảo ánh mắt cảnh giác nhìn quanh.

Những chuyến tham quan của trường thường là sự kiện rất được mong chờ, nhưng biểu cảm của đám học sinh sẽ khiến người ta nghĩ ngược lại.

“Tớ không nghĩ là chúng ta sẽ tới bảo tàng.” Charlie H. Brimble bảo. “Cô ta có lẽ sẽ dẫn chúng ta đến bờ vực Rosewood và lừa cả đám xuống biển.”

“Hay giả bộ ốm đi.” Molly S. Mellings nói.

“Tớ khỏi cần giả bộ.” Alice P. Suggins lên tiếng.

◆ THEO KẾ HOẠCH ◆

Archer, Oliver và Adélaïde hoà vào đám đông tội nghiệp và đứng cách xa cô Murkley nhất có thể. Archer mở sổ ra để xem lại kế hoạch lần cuối.

Bước đầu tiên là trốn đi khi cả lớp đang tham quan bảo tàng. Archer sẽ rời đi đầu tiên, sau đó là Adélaïde, và Oliver là người cuối cùng. Cả ba sẽ đeo mặt nạ và gặp nhau tại chỗ tắm quách Tappenkuse. Khi đã đông đủ, ba bạn sẽ theo lối cửa sau ra công viên Rosewood. Sau khi băng qua công viên um tùm, bộ ba sẽ theo dòng kênh tới cảng Rosewood, và đợi cho người gác cổng rời đi. Sau đó tới bến đậu E7, nơi các bạn hi vọng con tàu nghiên cứu vẫn đang chất hàng lên. Cả ba sẽ trèo lên một tấm kê hàng và đợi đến khi được đưa lên tàu. Lên được tàu, ba bạn sẽ tìm chỗ trốn, đợi tàu đi thật xa không thể quay lại. Adélaïde đã chuẩn bị đủ đồ ăn cho ba ngày. Sau đó, cả ba sẽ ra mặt. Archer sẽ tìm cách nói chuyện với thuyền trưởng, giải thích tại sao cả ba lại lên tàu và những điều các bạn định làm. Dù thuyền trưởng có chào đón hay không, bộ ba đã trên đường đến Nam Cực rồi. Và đó là kế hoạch của ba bạn nhỏ.

Cô Murkley yêu cầu cả lớp xếp thành hai hàng theo sát cô trên vỉa hè đi vào công viên Rosewood, tiến về bảo tàng.

◆ ĐẠI SẢNH ◆

Cả lớp rong rần đi qua cửa bảo tàng, mắt mở to nhìn chằm chằm khu đại sảnh rộng thênh thang, bày la liệt các

loài động vật, côn trùng và những bức tranh treo tường. Các bạn nhỏ xì xào. Archer giữ im lặng. Cô Murkley bước về quầy lấy vé.

“Tôi cần mười tám vé.” Cô nói, nhưng được đưa tận ba sáu vé. “Và gì đây?” Cô gắt gỏng nhìn số vé thừa.

“Chúng tôi đang hợp tác với sở thú Rosewood.” Người phụ nữ ngồi sau quầy nhỏ nhẹ nói. “Mỗi tuần họ sẽ đưa những loài động vật khác nhau đến khu trưng bày đặc biệt của chúng tôi và thảo luận về chúng. Khách ghé thăm sẽ có cơ hội xem những mô hình tiến hoá của các loài động vật và ý nghĩa lịch sử của bảo tàng. Ai cũng thích buổi triển lãm này. Tất cả các trường từng đến tham quan đều rất thích thú.”

“Được rồi.” Cô Murkley nói với giọng chẳng có vẻ gì là thích thú. “Và tuần này họ mang đến con gì vậy? Có phải sa giông không?”

“Là hổ!”

Cô Murkley liếc về phía Archer, Adélaïde và Oliver. Lúc này ba bạn đang mải quan sát xung quanh.

“Hổ.” Cô lẩm bẩm. “*Tuyệt thật.*”

Cầm vé trong tay, cô Murkley ra hiệu cho cả lớp theo cô xuống cầu thang đến khu trưng bày đặc biệt. Archer lấy ba tấm bản đồ trên quầy và đưa cho Oliver cùng Adélaïde mỗi bạn một cái.

“Tappenkuse ở đây.” Cậu nói, và dùng bút khoanh tròn trên bản đồ. Cậu nhìn cô Murkley. Cô không biết mình đang đi đâu. Cậu gật đầu, thắt chặt ba lô và nở nụ cười gượng với hai bạn.

“Chính là lúc này.” Cậu nói. “Tớ sẽ gặp các cậu ở chỗ hẹn.”

Archer chạy biến vào Khu Bò Sát và đeo mặt nạ con lửng vào. Cô Murkley không hề trông thấy.

Cả lớp rẽ sang một đường khác và tiếp tục đi xuống. Mặt mày Oliver bắt đầu tái nhợt.

“Đừng lo.” Adélaïde vừa nói vừa đặt một tay lên vai Oliver. “Cậu sẽ ổn thôi.”

Cô bé thoáng lưỡng lự khi nhìn quanh Khu Động Vật Ăn Đêm và đeo mặt nạ sư tử vào.

Còn lại mỗi mình Oliver. Và lòng cậu trỗi dậy cảm giác đơn độc.

♦ BUỔI TRIỂN LÃM ĐẶC BIỆT ♦

Archer xuống cầu thang và bước vào Khu Ai Cập, tới bên tấm quách Tappenkuse. Cậu thấy ngưỡng ngưỡng khi bị những ánh nhìn mình chăm chăm nên cậu đẩy mặt nạ lên trên đầu. Trong khi đợi Adélaïde, cậu mở ba lô và lấy ra ngôi nhà voi màu ngọc bích. Cậu đang mãi suy nghĩ về ông bà thì Adélaïde đến vỗ vai cậu. Archer suýt hét toáng lên.

“Xin lỗi.” Cô bé nói và nhắc mặt nạ sư tử ra. “Thật khó quan sát khi đeo mặt nạ thế này, phải không?”

“Tớ cũng nghĩ vậy.” Cậu đáp. “Và ai cũng nhìn tớ chăm chăm.”

Cả hai bỗng im lặng. Hai bạn đều rất lo lắng về kế hoạch trốn khỏi bảo tàng và bắt đầu nhìn quanh phòng, hi vọng Oliver không còn ở quá xa.

Cả lớp tiến vào khu trưng bày đặc biệt đúng như kế hoạch. Oliver vẫn ở trong đám đông, và điều này không đúng với kế

hoạch. Có lẽ cậu quá sợ hãi và không biết làm thế nào để rời đi. Cô Murkley bắt đầu phát vé vào khu trưng bày, nhưng còn dư hai vé.

“Được rồi.” Cô gầm lên. “Trò nào chưa có vé?”

Không ai dám nói gì.

“Giơ vé của các trò lên!”

Ai cũng có vé trong tay. Cô Murkley nhìn lướt qua và phát hiện Oliver đang đứng một mình. Lúc đầu cậu không đứng một mình. Cậu chưa bao giờ đi một mình.

“Trò!” Cô lớn tiếng nói. “Hai bạn thân của trò đâu?”

Oliver rất hoảng loạn nhưng cố tỏ ra bình tĩnh.

“Dạ ai cơ ạ, em ấy ạ?” Cậu hỏi. “Hai bạn không ở cùng em. Xin cô đừng cho em vào danh sách ưu tiên.”

Cô Murkley tiến về phía Oliver, trông như thể sắp lừa cậu vào Khu Động Vật Không Xương Sống. Oliver đã nghĩ đến việc chạy biến đi, nhưng cậu lại đứng như hoá đá.

“Tôi có thể thấy chúng không ở đây cùng trò.” Cô cúi kính nói. “Nhưng chúng đã ở *cùng* trò lúc đầu. Và nếu trò không cho tôi biết chúng đang ở đâu, trò sẽ *cùng* chúng lọt vào danh sách ưu tiên của tôi.”

Sự hoảng loạn bên trong đang dần đánh bay về bình tĩnh bên ngoài của Oliver, nhưng cậu không thể phản bội Archer và Adélaïde. Cậu phải làm đúng theo kế hoạch.

“Chắc hai bạn ấy đang ở trong nhà vệ sinh ạ.” Cậu nói, lòng thầm ước đã nghĩ ra một cái cơ tốt hơn. “Nếu cô đưa vé cho em, em có thể đợi ở đây và...”

“Các bạn ấy định đến Nam Cực đấy ạ!” Charlie Brimble hét lớn.

Cô Murkley quay lại, Charlie liền co rúm người.

“Ít nhất thì... em nghĩ là các bạn ấy định làm vậy.”

“Không thể nào.” Oliver phản bác.

Cô Murkley kéo vai Oliver và lôi cậu vào khu trưng bày đặc biệt. Khi cả lớp đã vào trong, cô ném đồng vé cho bác bảo vệ và nói. “Không trò nào được phép rời khỏi đây.” Rồi cô giận dữ đi tìm hai cô cậu học trò phiền phức của mình.

♦ ANH BẠN NHỎ LOÈ LOỆT ♦

Lúc này, Archer và Adélaïde vẫn ở chỗ tấm quách Tappenkuse. Archer càng lúc càng lo lắng.

“Đáng lẽ giờ này Oliver phải ở đây rồi.” Cậu lên tiếng.

“Tớ chắc là cậu ấy đang trên đường tới đây thôi.” Adélaïde bảo.

Cả hai rời chỗ tấm quách và dò đường, hi vọng sẽ gặp Oliver hoặc một chiếc mặt nạ linh dương, nhưng không thấy. Hai bạn quay lại vừa đúng lúc cô Murkley bước vào.

“Có chuyện rồi!” Archer nói.

“Với Oliver á?” Adélaïde hỏi.

“Tội mình phải đi thôi.”

Archer nắm lấy tay cô bé. Cả hai chạy từ Khu Ai Cập đến Khu Động Vật Móng Guốc. Trong lúc vội vã, Archer không biết ngôi nhà voi màu ngọc bích đã rơi khỏi ba lô. Một bác lao công đã chứng kiến tất cả. Bác nhặt ngôi nhà lên, nhét vào túi áo và định đuổi theo hai bạn nhỏ đúng lúc giám đốc bảo tàng đang đi xem xét xung quanh, bất ngờ xuất hiện trước mặt bác.

“Có phải anh ăn trộm đồ của bảo tàng không?” Giám đốc hỏi.

“Tôi không...” Bác lao công phân trần. “Chỉ là...”

Giám đốc cho tay vào túi áo bác lao công và lấy ra ngòi nhà voi màu ngọc bích. “*Tôi hiểu rồi.*” Ông ra hiệu cho hai người bảo vệ đến và nói. “Đưa người này đi thu dọn đồ đạc đi.”

Hai bảo vệ gật đầu. Mỗi người giữ một tay bác lao công.

“Nhưng nó không thuộc về bảo tàng!” Bác lao công nói. “Không phải - đó là - cô bé Phà-Thái-Lan!”

Archer và Adélaïde đang trốn sau một chú dê núi khi cô Murkley xông vào phòng. Ánh mắt cô không bỏ sót một chỗ nào, nhưng cô lại không trông thấy hai bạn nhỏ. Cô băng qua căn phòng nhưng đến cuối phòng, cô dừng lại.

“Tại sao cô ta vẫn chưa chịu rời đi?” Adélaïde thì thầm.

“Tớ nghĩ là cô ta đánh hơi được tội mình ở đây.” Archer đáp.

Hai bảo vệ dẫn bác lao công bước vào phòng. Họ đưa bác qua một khung cửa được treo biển *Chỉ dành cho nhân viên bảo tàng.*

“Nhanh!” Archer thì thầm.

Cả hai bò dưới một con nai và trườn qua cánh cửa trước khi nó đóng lại. Hai bảo vệ đi xuống một cầu thang xoắn ốc. Archer và Adélaïde đi lên. Hai bạn đi lên, lên mãi và đẩy một cánh cửa nhỏ trên nóc toà tháp bảo tàng. Gió giật tung mặt nạ trên đầu hai bạn và cuốn vào sâu trong công viên Rosewood. Cả hai đã chạy một vòng theo lối xoắn ốc. Hai bạn không còn nơi nào để đi nữa.

“Tớ không nghĩ tội mình nên quay lại đâu.” Archer nói và chỉ về phía cánh cửa. “Cô ta có thể vẫn ở đó.” Cậu liếc sang



toà tháp thứ hai đứng sừng sững. “Cậu có nghĩ là chúng ta có thể sang bên đó không?”

Adélaïde không chắc nhưng cô bé gật đầu. Archer thận trọng giúp cô bé trèo qua tường rồi hạ thấp người xuống mái. Cả hai không dám nhúc nhích. Hai bạn đang đứng trên một rìa mái cũ kĩ chỉ rộng hơn nửa mét. Mái nhà đổ nghiêng về cả hai phía. Chỉ cần trượt chân một phát là sẽ lao thẳng xuống bốn tầng nhà.

“Đây không phải ý hay.” Archer nói.

“Tụi mình chỉ cần cẩn thận thôi.” Adélaïde tiếp lời.

Hai bạn nắm tay nhau, thận trọng nhích từng bước trong gió và băng qua mái nhà.

◆ HELMSLEY & DURBISH ◆

Lúc này ông Helmsley đang làm việc trong văn phòng. Thư kí của ông ngồi bên kia phòng đang chăm chú ghi chép.

“Có phải có hai đứa bé đang ở trên nóc bảo tàng không?” Viên thư kí hỏi và chỉ ra ngoài cửa sổ.

Ông Helmsley ngẩng lên và nhìn ra ngoài. Ông bỏ kính, lấy áo lau kính, và chăm chú nhìn một lần nữa. Rõ mồn một, hai đứa bé đang đi trên mái nhà. Một đứa trượt chân. Đứa kia kéo bạn dậy. Cả hai lại đi tiếp.

“Chúng sẽ rơi xuống mất!”

“Đó chẳng phải rất giống...” Ông Helmsley xoay người lại. Ông bảo viên thư kí rời đi và nhắc điện thoại lên.

“Có chuyện gì sao?” Bà Helmsley hỏi.

“Anh không chắc nữa.” Ông Helmsley nói. “Anh chỉ muốn biết Archer có nhà không.”

“Có chứ.” Bà đáp. “Con đang đọc sách trong phòng.”

“Em đi kiểm tra được không?”

Bà Helmsley đập máy và lên phòng Archer. Có một đồng lớn ở trên giường. Bà bước tới và đặt tay lên chỗ đáng lẽ là vai Archer. Nhưng không phải.

“*Đó là một con lừa!*” Bà hét trong điện thoại.

“Đó là *cái gì* cơ?” Ông Helmsley hỏi.

♦ NHỮNG VỆT SÁNG LẤP LÁNH ♦

Archer và Adélaïde đến được toà tháp đối diện và chui vào hốc tường hình vòm để tránh gió. Từ đây có thể nhìn ra cả công viên Rosewood rộng lớn. Những cái cây rậm rạp đều hướng về khu nhà kho ở vịnh Barrow và dòng kênh. Xa hơn nữa, hai bạn chỉ có thể tưởng tượng đó là cảnh Rosewood và vệt sáng bạc lấp lánh chính là biển cả bao la. Những đốm sáng trên mặt biển lấp lánh, đó là nơi các bạn muốn đến. Và điều đó sẽ thật đơn giản nếu cả hai mọc cánh bay từ đây. Nhưng không

thể. Nên hai bạn đứng đó dựa sát lưng vào toà tháp, lặng nhìn đám lá bị gió cuốn đi.

“Ít nhất thì cô ta sẽ không nhìn lên đây.” Adélaïde nói.

“Và cả Oliver cũng vậy.” Archer bảo.

◆ LINH DƯƠNG! LINH DƯƠNG! ◆

Bốn tầng dưới, Oliver đang lo lắng ngồi trong khu trưng bày đặc biệt. Căn phòng giống như một nhà kính, được mở rộng từ khu vực bảo tàng đến tận công viên Rosewood, lúc này lơ mờ hiện ra sau những khung sắt và vách kính. Mắt Oliver dán chặt vào những ô cửa, hi vọng Adélaïde và Archer sẽ không chạy qua công viên mà không có cậu. Những học sinh khác đang dán mắt vào giữa căn phòng nơi có một bức gỗ lớn, phía trên là một chiếc lồng, trong lồng có ba con hổ đang nhìn chăm chăm đám học sinh.

Trông thật ngon miệng. Một con hổ nghĩ.

Ngoại trừ Hạt Đậu Cò. Đến lượt con hổ thứ hai. Gãy gò như thế chả bỏ dính răng.

Để làm tấm xia răng thì tốt. Con thứ ba nghĩ.

Cửa kính ở cuối phòng mở ra, một người đẩy một cái thùng lớn về phía chiếc lồng sắt. Hai người khác nhấc thùng lên trong khi người thứ tư mở nó ra. Bên trong là đủ các loại thịt tươi. Cả lớp bước lên trước - ngoại trừ Oliver. Oliver cúi xuống và lục ba lô. Cậu quyết định bỏ chạy. Một trong những nhân viên sở thú mở chốt lồng. Oliver đứng dậy và cầm chắc mặt nạ linh dương trong tay.

◆ LẠI MỘT CHÚ GẤU TRẮNG KHÁC ◆

Archer và Adélaïde trèo xuống toà tháp và chui vào bảo tàng, nhưng trước khi Archer kịp di chuyển, hai bàn tay to bè đã giữ chặt vai cậu. Đó là cô Murkley. Cậu không tin nổi vào mắt mình.

“Hai trò nghĩ mình đang làm gì vậy?” Cô quát lớn, ánh mắt như toé lửa.

“Thả cậu ấy ra!” Adélaïde lên tiếng. “Cô sẽ phá hỏng mọi chuyện!”

“Phá hỏng chuyện gì cơ?”

“Bọn em phải đi!” Archer đáp.

“Đi đâu?” Cô lại hỏi.

“Đó không phải việc của cô.” Adélaïde nói.

“Tôi là giáo viên của các trò.” Cô Murkley giận dữ nói. “Tất cả mọi thứ đều là chuyện *của tôi*. Nơi duy nhất các trò sẽ đến là văn phòng của tôi!”

Cô Murkley vung một cánh tay tóm lấy Adélaïde, nhưng cô bé nhún chân trụ xoay tròn sang một bên. Chiếc chân gỗ bỗng trượt ngã và cô bé đâm sầm vào một cái bục đặt một con gấu Bắc Cực khổng lồ. Con gấu lắc lư nghiêng ngả. Cô Murkley xăm xăm bước đến tóm lấy Adélaïde.

“Các trò sẽ không thể tưởng tượng được *niềm vui* của tôi khi nhốt cả hai trò vào...”

“Coi chừng!” Tiếng ai đó hét lớn.

“Nó sắp đổ xuống!” Lại một tiếng hét nữa cất lên.



Con gấu khổng lồ đổ về trước. Cô Murkley ngã người ra sau. Cô thả Archer ra và giơ tay lên đầu. Archer nhảy ra. Cô Murkley không kịp làm vậy. Cô chỉ kịp hét lên một tiếng khi con gấu ngã xuống, đổ trúng cánh tay đang giơ ra của cô. Đó là một trận đấu dữ dội, nhưng cô Murkley đã bị đánh bại - cô đổ sầm xuống sàn ngay dưới chân con gấu khổng lồ.

Archer đỡ Adélaïde dậy. Đám đông ùa vào coi cảnh tượng này. Ai cũng nhìn chăm chăm đồng lõa xôn do cô Murkley và con gấu khổng lồ gây ra.

“Tôi nghĩ cô ấy không sống nổi.”

“Tôi chưa từng thấy ai qua đời.”

“Không khó chấp nhận lắm đâu.”

“Chúng ta có nên nhắc con gấu khỏi người cô ấy không?”

Đám đông nhất trí rằng đó là việc nên làm, một nhóm người bèn nhắc con gấu khỏi người cô Murkley. Cả khuôn mặt cô Murkley trắng bệch. Đám đông yên lặng chờ đợi. Mắt cô từ từ hé mở.

“Cô ấy còn sống!”

“Quả là người phụ nữ mạnh mẽ!”

Cô Murkley ngẩng đầu lên và nhìn quanh đám đông, lần lượt từ người này sang người khác cho tới khi thấy người mà cô đang tìm kiếm. Archer và Adélaïde im như thóc. Cô Murkley rên rỉ và lẩm bẩm. “Đám tội phạm - chúng mày chính

là như vậy.” Chỉ có điều cô không thể phát âm rõ ràng. Đám đông bước lên trước.

“Cô ấy nói gì vậy?”

“Hình như là, ‘Những con chuột xấu xa đã phá nát cái bình xanh.’”

“Điều đó có nghĩa gì?”

“Nghĩa là cô ấy đã mất ý thức - và không còn cảm nhận được gì nữa.”

Cô Murley gục đầu xuống sàn nhà. Con gấu khổng lồ ở ngay cạnh cô nhưng không ai bận tâm đến điều này.

“Cậu còn chờ gì nữa?” Con gấu thì thầm với Archer.
“CHẠY!!”

Archer gật đầu. Cậu nhìn cô Murkley lần cuối rồi kéo Adélaïde chạy qua đám đông.

“Tội mình phải đi ngay bây giờ không thì thành công cốc hết.” Cậu thì thầm. “Chuyện này đang biến thành một cơn ác mộng.”

Cả hai cùng chạy về chỗ anh bạn nhỏ loè loẹt, hi vọng Oliver đang chờ ở đó.

♦ NHỮNG CHUYỆN KHÔNG XẢY RA ♦

Oliver vẫn chưa tới. Archer và Adélaïde luôn đi cạnh nhau khi tìm kiếm trong Khu Ai Cập, nhưng chưa có dấu hiệu nào cho thấy Oliver sắp đến.

“Tớ không hiểu.” Archer nói. “Cậu ấy nắm rất rõ kế hoạch.”

“Và cậu ấy đây rồi!” Adélaïde bảo.

Archer quay người lại. Oliver đang chạy dọc hành lang dẫn thẳng tới chỗ hai bạn. Như thường lệ, mắt cậu nhắm tịt và Adélaïde vừa nhận ra cậu thì cậu đã đâm sầm vào người cô bé. Tiếng hét của Adélaïde vang vọng khắp căn phòng. Lúc này Archer vẫn cầm tay cô bé, và cũng ngã theo.

“Xin lỗi nhé!” Oliver nói và mở to mắt nhớ lại những chuyện đã xảy ra suốt mấy tiếng qua.

“Không sao hết.” Adélaïde vẫn run rẩy nói. “Có phải cứ chạy là cậu nhắm nghiền mắt không?”

“Chỉ khi cậu ấy đến muộn thôi.” Archer đỡ lời.

Oliver đỡ hai bạn đứng dậy, nhưng cả hai còn lo cho cậu hơn. Oliver thở phì phò, mặt nạ của cậu đã biến mất, và hai bạn chưa từng thấy ánh mắt Oliver hoảng loạn như vậy.

“Cậu ổn chứ?” Archer hỏi.

Oliver cố lấy hơi đáp. “Khắp nơi đều hỗn loạn... cái mặt nạ... đánh lạc hướng!”

“Những cái mặt nạ chả được tích sự gì, đúng không?” Adélaïde cố đỡ lời cho cậu.

“Ít nhất giờ tụi mình cũng đông đủ ở đây.” Archer bảo. “Giờ thì mau đi thôi.”

“Đợi đã.” Adélaïde nói. “Tay cậu làm sao vậy?”

Cánh tay Oliver đang chảy máu, nhưng cậu chưa thể giải thích rằng khi cổ xé tan cái mặt nạ và ném đi, cậu đã chạy thẳng đến một cái bục, trên bục là hộp thủy tinh đựng một quả trứng đá quý. Quả trứng vỡ làm đôi và hộp kính cũng vỡ tung toé.

“Tớ ổn mà.” Cậu cố nói. “Tớ ổn.”

Adélaïde không cho là vậy. Tay cậu chảy rất nhiều máu.

Cô bé lấy một chiếc áo dự phòng trong ba lô và quần quanh tay Oliver, suýt bất động khi nghe những tiếng huyền não vang dội khắp hành lang. Oliver co rúm người lại vì sợ. Adélaïde và Archer cũng hoảng sợ không kém. Cách đó không xa, một bầy hổ đang chạy dọc hành lang lát đá cẩm thạch, xông thẳng đến chỗ ba bạn nhỏ.

“Không phải cậu đã...” Archer nói, cậu không tin chuyện đang xảy ra trước mắt.

“Đúng là tớ.” Oliver thở dài.

“Nhưng bằng cách nào chứ?” Adélaïde hỏi.

Rõ ràng là có rất nhiều câu hỏi cần lời giải, nhưng giờ không phải lúc thích hợp. Tốt nhất cả ba nên chạy trốn như những người khác. Nhưng ba bạn nhỏ quá kinh ngạc và không nghĩ ra cách giải quyết nào hợp lý lúc này. Ba bạn đứng như trời trồng, nhìn chằm chằm bầy hổ đang lao đến, tim đập mạnh như đôi cánh chim ruồi. Đột nhiên, như thể bản năng mách bảo, Oliver hét lớn, “*Bộ dụng cụ cứu sinh!*” Điều này không có nghĩa gì lắm, nhưng đó lại là việc đã xảy ra. Cậu quăng ba lô đi. Trước đó, cậu đã đọc hướng dẫn sử dụng. Oliver kéo mạnh sợi dây. Cả ba đều lùi lại.

Một chiếc bè phao có thể bơm phồng không phải là thứ Oliver hi vọng. Cũng không phải là thứ Archer và Adélaïde mong đợi. Nhưng đó là những gì bộ ba có lúc này. Và khi mọi người đều nghĩ bè phao chẳng có tác dụng gì trong tình huống này thì nó lại làm được việc đáng kinh ngạc. Một tia vàng chợt loé, tiếng không khí rít lên, và tiếng đập vang như sấm của chiếc bè phao khi tiếp đất khiến bầy hổ giật mình và dừng lại. Ba bạn nhỏ không biết tại sao, nhưng có vẻ bầy hổ nghĩ cái bè phao là sinh vật to lớn hơn chúng. Và dù đây là một vận may





kì diệu, cái bè phao dài gần hai mét không phải hàng rào lí tưởng lắm.

Archer, Adélaïde và Oliver đứng bất động.

Thậm chí không bạn nào dám nhắm mắt. Nhưng cả ba bắt đầu sực tỉnh, Archer cùng Oliver đều có chung suy nghĩ. *Có cô bé cá sấu ở đây!*

Cẩn thận không rời mắt khỏi bầy hổ, Archer thì thầm với Adélaïde. “Tội mình nên làm gì bây giờ?”

Adélaïde không đáp.

“Cậu đã làm gì với lũ cá sấu?” Oliver hỏi.

Adélaïde vẫn không đáp.

Cậu ấy đang lên kế hoạch chăng? Hai cậu bạn hi vọng.

“Tớ đã nói dối về lũ cá sấu.” Cô bé thì thầm. “Tớ chưa từng thấy con cá sấu nào.”

“Tất nhiên là cậu từng thấy rồi.” Oliver nói.

“Một con còn xơi mất một chân cậu mà.” Archer bảo.

“Tớ bị cây cột đèn đổ trúng.”

“Cây cột đèn là sao?” Oliver hỏi lại.

“Tớ là một vũ công ba lê.”

“Vũ công ba lê?” Archer ngạc nhiên hỏi.

Archer và Oliver im lặng. Điều này là sao? Hai cậu cần Adélaïde trở thành người mà cô bé vốn không phải. Hai cậu cần nhà thám hiểm nhí Adélaïde. Nhưng lúc này, hai cậu chỉ có Adélaïde vũ công ba lê. Sống sót khi bị cá sấu tấn công và bị cây cột đèn đổ trúng là hai chuyện khác hẳn. Một con hổ chậm rãi tiến đến bè phao. Sớm muộn nó cũng nhận ra đây chỉ là

một đồng nhựa mà thôi. Archer, Oliver và Adélaïde đều cảm thấy tuyệt vọng. Rất tuyệt vọng.

Lúc này, bác lao công vừa bị sa thải đã thu dọn xong đồ đạc và lo lắng nhìn đám bảo vệ đang tán gẫu. Bác lặng lẽ bước vào sảnh lớn và tới phòng đặt hệ thống liên lạc. Sau khi khoá cửa, bác đặt một cái máy thu thanh bên cạnh mic. Bác sẽ không đi mà không nói rõ cho viên giám đốc bảo tàng biết về quyết định sai lầm của ông ta.

♦ CHUYẾN ĐI TỐT LÀNH ♦

Đột nhiên, âm nhạc vang khắp bảo tàng, từ các cầu thang dội xuống hành lang và bay ra những ô cửa đang mở đến tận công viên Rosewood. Archer nhìn lên. Adélaïde nhìn lên. Oliver nhìn lên. Bầy hổ cũng nhìn lên. Trong bảo tàng, ai cũng nhìn lên và băn khoăn tự hỏi chuyện gì đang diễn ra.

Archer quay lại nhìn bầy hổ. Cậu không rõ phải làm gì, chỉ nghĩ điều tệ nhất lúc này là để bầy hổ tiến lên.

“Từ từ quay lại.” Cậu thì thầm. “Tội mình phải tranh thủ chạy thật nhanh.”

Và những lời này không được hưởng ứng cho lắm.

“Không phải với cái chân gỗ này.” Adélaïde nói.

“Cậu phải cố thôi.” Archer bảo.

“Có gì khác đâu.” Oliver tiếp lời. “Nếu hôm nay không bị xơi tái, tớ chắc ngày mai tội mình cũng bị xơi tái thôi.”

“Tớ thích đến ngày mai hơn.” Archer nói.

Adélaïde đồng tình. Phải mất một lúc, Oliver mới tán thành. Bộ ba chậm rãi quay lại. Một dự cảm kì lạ len lỏi trong

tâm trí ba bạn nhỏ - dự cảm chỉ có những người từng quay lưng lại với một bầy hổ mới biết. Không ai nói gì, dù chỉ một từ. Cả ba chờ đợi, đỉnh ninh rằng bất cứ lúc nào, móng vuốt của bầy hổ cũng có thể nhào tới cào rách lưng mình. Nhưng có một tia sáng loé lên trong mắt Archer. Và dù chỉ có kẻ ngốc mới cười nổi trong tình huống như vậy, có vẻ như đó chính là điều cậu muốn làm.

“Nhớ mở mắt ra đó.” Cậu nói và quan sát hành lang trước mặt cùng những căn phòng ở hai bên. “Nhưng đừng quay lại.”

Archer và Oliver mỗi bạn cầm một tay Adélaïde.

“Và đừng chạy vào chỗ nào trải thảm.” Archer thì thầm. “Chúng sẽ đi vững hơn trên thảm.”

“Đếm đến ba?” Adélaïde bảo.

Cả ba đều gật đầu và nắm chặt tay nhau.

Archer hít thật sâu. “Một.” Cậu nói.

“*Hai.*” Đến lượt Adélaïde.

“... BA!”

♦ KHU ĐỘNG VẬT CÓ VÚ CHÂU PHI ♦

Bộ ba chạy ào trên hành lang như nút chai sâm-panh bật nắp và lao vào Khu Động Vật Có Vú Châu Phi trong nháy mắt. Ba bạn chạy xuống lối đi ở giữa,



băng qua khu mô hình thu nhỏ hai bên. “Nhanh nữa lên!” Oliver nói. “Tớ không muốn bị lạc giữa đông mô hình này đâu!”

Cả ba nhảy qua một cánh cửa và lao xuống cầu thang. Về sau, một phụ nữ đứng gần đó đã nói với cánh phóng viên rằng ba bạn chỉ nhảy có một nhịp.

“Đường này!” Archer nói. Cậu đẩy hai bạn sang phải và cả ba đến Khu Chim Chóc Nhiệt Đới.

♦ KHU CHIM CHÓC NHIỆT ĐỚI ♦

Hai bảo vệ nhảy
ra khỏi ghế và giơ tay.

“Dừng lại!” Một
bảo vệ ra lệnh. Người
còn lại huýt còi.

Nhưng ba bạn nhỏ
vẫn không dừng lại và nắm
tay nhau chặt hơn, chạy vụt
qua hai viên bảo vệ.

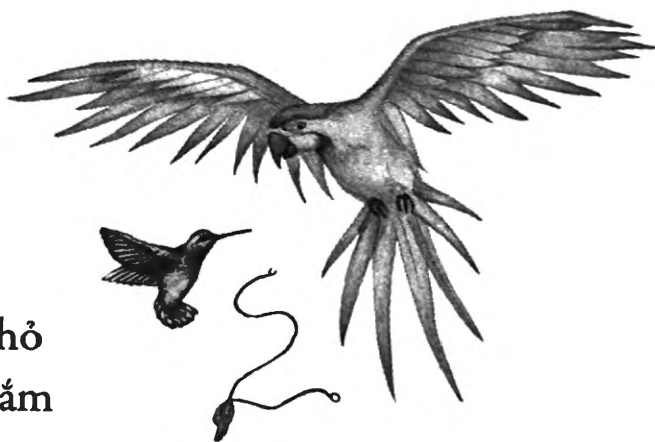
“Bộ đồng phục này chẳng được tích sự gì.” Một bảo vệ nói.

Người còn lại tiếp tục thổi còi.

“Chúng đi rồi!”

Người thổi còi chỉ về bấy hồ. Cả hai cuống cuống bỏ chạy.

Archer, Oliver và Adélaïde chạy xuống một hành lang nhỏ đông đúc, đâm vào hết người này đến người khác. Archer luôn miệng hét lớn “Hố!” nhưng chẳng ai buồn nghe cậu, trái



lại họ nhìn cậu chăm chăm với vẻ khó chịu và cho rằng cậu thật thô lỗ. Nhưng thái độ này biến mất tắp khi có người trông thấy bầy hổ.

“*Thật ngốc!*” Adélaïde nói thầm.

Đám đông nháo nhào bỏ chạy và kêu la như chim vỡ tổ.

“Đường đó!” Archer hét lớn. Cậu ngã người sang phải và chỉ hướng cho hai bạn quay lại Khu Ai Cập.

◆ KHU AI CẬP ◆

Một đoàn du khách đang đứng trước tấm quách Tappenkuse, khiến anh bạn nhỏ loè loẹt loá mắt vì ánh đèn chớp của những chiếc máy ảnh. Archer, Oliver và Adélaïde rẽ đường chạy vào.



“Có hổ!” Archer nói.

“Không đúng.” Một gã ngốc đáp.

“Phát âm là *Tap-in-koos* mới đúng.⁽¹⁾”

Khi trông thấy bầy hổ, người đàn ông vội vàng đánh rơi máy ảnh xuống đất và chạy cùng đoàn người. Bộ ba chui vào mô hình khu phế tích của một đế chế cổ xưa và chui ra đầu bên kia. Cả ba chạy ra khỏi Khu Ai Cập và lên một cầu thang xoắn ốc. Đi hết cầu thang, Archer đứng lại, đẩy Adélaïde cùng Oliver sang phải và dẫn hai bạn đến Khu Sinh Vật Biển.

(1) Từ *con hổ* trong tiếng Anh là *tiger*. Nhân vật này tưởng nhầm Archer đọc tên pha-ra-ông Tappenkuse thành *Tiger* nên chỉnh lại. (BT)

♦ NHẬT BÁO BIỂN LẶNG ♦

Ông Glub đang ngồi tại bàn viết bài mới cho tờ báo, bỗng hai nhà báo ủa vào.

“Hố!” Một người nói.

“Ở bảo tàng!” Người kia tiếp lời.

Ông Glub mỉm cười và dựa lưng vào ghế.

“Bình tĩnh nào.” Ông nói. “Giờ thì có chuyện gì?”

Nghe hết đầu đuôi câu chuyện, ông Glub nhảy dựng lên, với lấy áo khoác, và chạy khỏi văn phòng cùng một phóng viên nữa.

♦ KHU SINH VẬT BIỂN ♦

“Nơi này có tất cả bao nhiêu khu vậy?” Oliver hỏi khi cả ba chui dưới một con bạch tuộc khổng lồ.

Âm nhạc vẫn vang lên từ phòng liên lạc, nhưng sau đó cả ba nghe thấy một thông báo:

*“XIN VUI LÒNG DI CHUYỂN ĐẾN
LỐI THOÁT HIỂM GẦN NHẤT.*

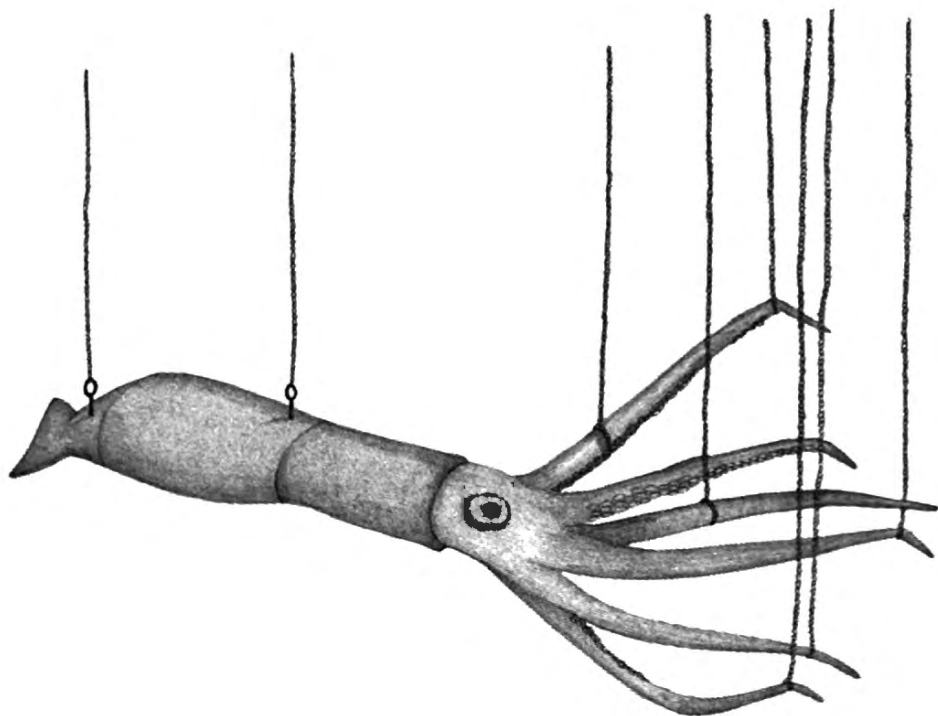
*CHÚNG TÔI YÊU CẦU MỌI NGƯỜI HÃY BÌNH TĨNH
VÀ DI CHUYỂN ĐẾN LỐI THOÁT HIỂM GẦN NHẤT.*

VUI LÒNG LIÊN HỆ BÁO VỆ NẾU CẦN GIÚP ĐỠ.”

Mọi người đều đã di chuyển ra các lối thoát hiểm, nhưng không ai có thể bình tĩnh trong hoàn cảnh này. Tất cả đều

hoảng loạn. Vài người gào thét inh ỏi, những người khác cố chạy thực mạng. Các phụ huynh ôm chặt lấy con mình. Vài người đã ngừng chạy và thu mình vào các góc.

“Đường nào đến lối thoát hiểm?” Oliver gào lên và nhảy ra từ một con mực khổng lồ.



Cậu đã phá vỡ quy định riêng của bản thân và rất sợ hãi. Bầy hổ đang tản ra khắp nơi, nhưng chủ yếu chúng vẫn đuổi theo Oliver và hai bạn. Cậu không sao hiểu nổi. Tại sao bầy hổ chỉ đuổi theo bộ ba?

“Tụi mình không thể quay lại.” Cậu nói khi chui vào một sảnh khác và tiếp tục đi xuống cầu thang. Oliver đã mất một chiếc giày. Chiếc giày rơi trúng đầu một con hổ.

“Đường đó!” Archer nói.

Vậy là cả ba đến Khu Nhà Bướm.

◆ KHU NHÀ BƯỚM ◆

Cả ba mệt rã rời khi băng qua những hàng dài các hộp đựng bướm nối nhau xếp ngay ngắn. Đèn báo động nhấp nháy và những cánh cửa dần được đóng sập lại.

“Họ sẽ nhốt chúng ta ở trong này mất!” Adélaïde nói.

“Vớ bầy hổ!” Oliver bảo.

“Chưa đâu!” Archer tiếp lời.

◆ TIỆM CÀ PHÊ BELMONT ◆

Ông Belmont mãi dùng máy pha cà phê espresso nên không trông thấy đoàn người đang đổ xô đến công viên Rosewood. Cả người phụ nữ vận đồ hoa cũng vậy. Bà xoay người trên chiếc ghế cao tại quầy và suýt vỗ tay.

“Ồ! Nhìn kia!” Bà nói lớn. “Một cuộc diễu hành! Tôi thích mấy cuộc diễu hành lắm! Nhưng cuộc diễu hành này *lạ thật* - đúng vậy, rất kì lạ.”

Ông Belmont chạy ra ngoài. Đây không phải diễu hành. Ông nhìn lên toà tháp bảo tàng. Có người đang hét lớn “*Hồ!*” Ông Belmont vội vã rời đi. Người phụ nữ vận đồ hoa chui vào quầy và pha một tách cà phê đậm đặc.

◆ KHU ĐẠI SẢNH BỒNG THẬT NHỎ BÉ ◆

Ba bạn nhỏ chạy chậm dần khi quay lại đại sảnh. Không còn một bóng người, những cánh cửa an ninh đã chặn hết các lối thoát hiểm.

“Tội mình bị mắc kẹt rồi!” Adélaïde nói.

“Vội bây hồ!” Đến lượt Oliver.

“Mau chạy đến quây!” Archer ra hiệu.

Đó là quây thông tin ở chính giữa sảnh. Cả ba chạy vào khu quây quây tròn. Lúc này, bấy hồ theo sau đã tản ra nhiều phía. Không còn chỗ nào để chạy ngoài một hàng dài các bớt điện thoại ở bên tay phải. Archer đứng lại và chỉ hai bạn chạy về chỗ đó.

“Chui vào và đóng cửa lại.” Cậu gào lên.

Cả ba nắm tay nhau thật chặt cho tới những giây cuối cùng, rồi mỗi bạn chui vào một bớt điện thoại, đóng sập cửa lại. Bấy hồ xông tới. Điện thoại rơi lả tả. Oliver nhắm chặt mắt. Adélaïde ngồi trên ghế dùng chân gỗ đẩy thật mạnh, cố đóng cửa lại. Archer né chiếc điện thoại treo lủng lẳng nhưng lại đập đầu một cái rất mạnh vào tường. Mọi thứ trước mặt cậu tối sầm lại.

♦ GIÁM ĐỐC BẢO TÀNG ♦

“Archer.” Adélaïde gọi.

“Archer?” Lần này là Oliver.

“Cậu ấy có ổn không?”

“Tớ không biết.”

Archer mở mắt ra. Cậu đang ngồi trên một đồng hỗn độn và toát mồ hôi lạnh, nhưng cậu không biết mình đang ở đâu. Oliver và Adélaïde đang chăm chú nhìn cậu.

“Chúng ta có đến được chỗ con tàu không?” Cậu hỏi.

“Không.” Adélaïde đáp.

“Thậm chí còn không ra được khỏi đây.” Oliver nói.

“Tránh ra nào!” Một bảo vệ ra hiệu và đẩy Adélaïde cùng Archer sang một bên. Chú thấy cánh tay chảy máu của Oliver và chỉ một cô y tá. “Để cô ấy xem vết thương cho.”

Adélaïde theo Oliver tới chỗ cô y tá. Archer vẫn đang cố hiểu mọi chuyện khi chú bảo vệ đưa tay về phía cậu.

Hai bảo vệ đưa Archer, Oliver cùng Adélaïde qua một cánh cửa và xuống một hành lang phía sau. Cả ba được dẫn vào văn phòng giám đốc bảo tàng. Archer vẫn lơ mơ, nhưng đã dần ý thức được mọi chuyện.

“Chuyện gì đã xảy ra sau khi tụi mình chui vào mấy cái bột điện thoại?” Cậu hỏi.

“Tớ đã nghĩ tụi mình tiêu đời rồi,” Oliver đáp, “cho tới khi nhân viên sở thú xông vào mang theo thuốc gây mê.”

“Tụi mình ở trong mấy cái bột đó.” Adélaïde nói. “Và họ đã nhìn thấy tụi mình.”

“Tớ còn nghĩ là họ định gây mê chúng ta khi họ tiến vào.” Oliver bảo.

Adélaïde gật đầu. “Tụi mình đang vướng vào rất nhiều rắc rối.”

Đi hết cầu thang, một trong hai bảo vệ gõ cửa và cả ba bước vào một căn phòng lớn bụi bặm với ô cửa sổ rộng nhìn xuống đại sảnh. Một người đàn ông hằn là giám đốc bảo tàng đang đứng cạnh bàn làm việc, nói chuyện với hai bảo vệ khác. Ông ngừng nói khi ba bạn nhỏ bước vào. Archer không thích ánh nhìn của ông ta. Nó khiến cậu cảm thấy mình như một tên tội phạm. Viên giám đốc quay lại nói với hai bảo vệ. “Chỉ

cần đem tội nhóc tới đây,” và bảo họ ra ngoài rồi ra hiệu cho bộ ba đến gần.

“Ngồi xuống đi.” Ông chỉ về băng ghế cạnh bàn làm việc.

Archer, Oliver cùng Adélaïde ngồi xuống và viên giám đốc để ba bạn nhỏ nói.

“Cháu không hiểu tại sao mọi chuyện lại như thế.” Oliver nói.

“Đó không phải lỗi của bọn cháu.” Archer bảo. “Nhưng chúng cháu đã xoay xử khá tốt.”

Adélaïde không nói gì.

“Không ai bị xoi tái.” Viên giám đốc đồng tình, ông ngồi xuống. “Nhưng có rất nhiều rào cản ngăn cách giữa việc không bị xoi tái và làm chuyện vĩ đại.”

Đó không phải điều Archer muốn nói, nhưng trước khi cậu kịp giải thích, một bảo vệ quay lại căn phòng và đưa cho giám đốc một bản báo cáo. Viên giám đốc đẩy mắt kính vừa đọc vừa lẩm bẩm.

“Ai trong ba cháu là Oliver Glub?” Ông hỏi.

Oliver chậm rãi giơ tay lên.

“Cháu đã nghĩ cái gì hử, sao lại mang mặt nạ linh dương vào gần chuồng hổ?”

Oliver quay sang cầu cứu Archer và Adélaïde. Cậu chưa bao giờ giỏi đối đáp các câu hỏi của người lớn.

“Cái mặt nạ không phải là vấn đề.” Adélaïde đỡ lời. “Vấn đề ở đây là làm thế nào mấy con hổ đó sống ra được. Không phải chúng bị xích à?”

Viên giám đốc mím môi và lẩm bẩm. “Ta đang điều tra. Chúng ta vốn đã dừng hợp tác với sở thú.” Ông tiếp tục đọc

bản báo cáo, sau đó ông chỉ vào Archer và Adélaïde. “Và ta đoán là hai cháu đã trèo lên tận đỉnh tháp bảo tàng?”

“Hai cậu đã trèo lên đó sao?” Oliver ngạc nhiên hỏi.

“Bọn tớ không biết mình đang đi đâu.” Archer đáp.

“Cho tới khi lên đến nơi.” Adélaïde tiếp lời.

“Các cháu đã lên qua cửa *Chỉ dành cho nhân viên bảo tàng*.” Viên giám đốc nói. “Ta nghĩ là các cháu biết rõ hơn đây.”

Archer và Adélaïde im re. Đúng là cả hai biết rõ hơn vậy.

“Và cái *bè phao*!” Viên giám đốc lớn tiếng nói. “Làm thế nào các cháu mang được nó vào bảo tàng?”

Oliver cũng ngạc nhiên vì điều này. “Nó không nặng tẹo nào.” Cậu nói. “Nhưng cháu không biết đó là bè phao cho tới khi cháu kéo dây. Thật sự thì lúc đó cháu cũng không rõ nó là cái gì.”

“Nhưng tại sao cháu lại mang nó đến bảo tàng?” Viên giám đốc gặng hỏi. “Không ai lại mang bè phao đi thăm bảo tàng cả!”

“*Chúng cháu* đã cùng nhau mang đến.” Adélaïde đáp.

“Chúng cháu có thể đã chết nếu không có nó.” Archer tiếp lời.

Viên giám đốc giận dữ nói. “Các cháu có biết đã gây ra những tổn thất gì cho bảo tàng của ta không? Một quả trứng đá quý hai ngàn tuổi bị vỡ, kính văng tung toé, bảy hồ thì phá hỏng nhiều thứ hơn bản báo cáo này ghi lại, và hàng trăm người suýt mất mạng!”

“Chúng cháu chỉ cố thoát thân thôi.” Adélaïde nói. “Làm bảy hồ sống chuồng không phải lỗi của chúng cháu.”

“Và chúng chỉ đuổi theo bọn cháu.” Archer nói. “Cháu không biết tại sao.”

Viên giám đốc chỉ vào cánh tay băng bó của Oliver. “Máu và linh dương. Một sự kết hợp nguy hiểm. Nhân tiện, ai trong các cháu là người nhà *Helmsley*?”

“Là cháu ạ.” Archer đáp. “Cháu là Archer Helmsley.”

Viên giám đốc chăm chú nhìn Archer qua cặp kính. “Tất nhiên là cháu rồi.” Ông vừa nói vừa lắc đầu. “Không nhớ ta đúng không?”

Archer chưa từng gặp người đàn ông này và cậu trả lời y như vậy.

“Ta từng đến nhà Helmsley.” Ông bảo. “Ta đã ở đó buổi tối cháu đặt con nhím trên ghế.”

Archer đỏ ửng cả mặt. Cậu đã quên bém vụn đó. Adélaïde và Oliver nhìn nhau, cố nhịn cười. Archer trông thấy ngôi nhà voi màu ngọc bích trên bàn.

“Cháu nghĩ cái đó là của cháu.” Cậu nói và chỉ lên bàn.

“*Của cháu* là có ý gì?”

“Ông bà đã tặng nó cho cháu.” Archer giải thích. “Chắc là cháu đã đánh rơi đầu đó.”

Viên giám đốc chớp mắt nhìn cậu rồi thở dài và nhắc điện thoại lên. “... Hiểu nhầm rồi... Tôi biết mình đã nói gì... Chỉ cần đưa ông ta quay lại đây.” Ông ném ngôi nhà voi màu ngọc bích về phía Archer và nhét bản báo cáo vào túi ngực. “Các bạn cùng lớp cháu đã về trường rồi.” Ông nói. “Cô giáo của các cháu, cô... cô...”

“Cô Murkley ạ.” Adélaïde nhanh nhẩu nói.

“Đúng vậy, người phụ nữ tội nghiệp được phát hiện trên sàn nhà cạnh con gấu. Chúng ta cho rằng cô ấy đã đâm trúng nó trong lúc hỗn loạn.”

“Một con gấu Bắc Cực nữa sao?” Oliver lẩm bẩm.

Archer và Adélaïde im lặng.

“Chúng ta nghĩ nó đã rơi trúng người cô ấy. Suýt thì cô ấy mất mạng.” Viên giám đốc nhìn đồng hồ và mở cửa. “Giờ thì đi theo ta. Bố mẹ các cháu đang đợi đấy.” Ông nhìn Archer và nở nụ cười không mấy vui vẻ. “Và ta mừng là họ không phải chờ một lời giải thích của ta.”

Cả ba theo viên giám đốc quay lại đại sảnh và bước từng bậc thang ra khỏi bảo tàng. Xung quanh có rất nhiều người đứng theo dõi. Không ai tỏ ra vui vẻ. Ba bạn nhỏ theo vị giám đốc tới rìa công viên Rosewood và đến con phố nơi cô Murkley đang được đưa lên xe cấp cứu.

“Cô ấy ổn chứ ạ?” Archer hỏi.

“Cũng có hi vọng.” Viên giám đốc đáp. “Nhưng không ai hiểu cô ấy muốn nói gì.”

Viên giám đốc mở cửa xe taxi và bảo ba bạn vào trong.

“Nhà chúng cháu gần đây lắm.” Archer bảo. “Chúng cháu có thể đi bộ về.”

“Đó chính là điều mẹ cháu lo đấy.” Vị giám đốc nói và ra hiệu cho cả ba lên xe đằng cửa sau. “Đi vào. Tất cả các cháu. Cẩn thận những ngón tay của ta!” Rồi ông đóng sầm cửa xe lại và bảo người lái xe cho về ngôi nhà số 375 phố Willow, phải đảm bảo cả ba đều vào nhà rồi mới rời đi.

Xe taxi bắt đầu phóng đi.

CHƯƠNG 17



♦ ĐỘNG TÁC XOAY TRÒN CỦA VỮ CÔNG BA LÊ ♦

“Mọi chuyện không thể tệ hơn được nữa.” Oliver nói. “Tụi mình suýt toi mạng. Các cậu thì suýt chết hai lần. Tụi mình đã quậy tung bảo tàng. Và làm cô Murkley bị thương nặng.”

Bên cạnh đó, ít nhất cũng có chút không khí vui vẻ vì cả ba còn sống và đang ngồi ở ghế sau taxi như thế này. Nhưng Archer biết sắp phải đối mặt với tình trạng sống dở chết dở. Tuy không biết điều gì đang chờ mình ở nhà, nhưng cậu định ninh rằng hình phạt dành cho cậu chính là cái hốc tường tối tăm hoặc trường Raven Wood.

Adélaïde chạm nhẹ vào vết máu đã khô trên áo khoác của Oliver.

“Có đau không?” Cô bé hỏi.

“Không đau lắm.” Cậu đáp.

“Chính xác thì chuyện gì đã xảy ra ở chuồng hổ?”

Oliver đặt tay lên cửa kính. “Tớ thật sự không nhớ gì.” Cậu đáp. “Rất khó nhìn qua hai hốc mắt của mặt nạ. Tớ nghe thấy...” Cậu bỗng dừng lại và quay sang Adélaïde. “Đừng bận tâm! Thế còn những con cá sấu thì sao? Cậu đã nói dối bọn tớ suốt một thời gian dài! Tớ đã có linh cảm là cậu nói dối.”

“Tớ đoán mẹ cậu cũng không hề bị chúng ăn thịt, đúng chứ?” Archer hỏi.

“Không.” Adélaïde đáp. “Mẹ tớ vẫn sống mạnh khỏe.”

“Cậu là vũ công ba lê sao?” Oliver lại hỏi.

Adélaïde gật đầu.

“Chuyện cây cột đèn là sao?” Archer hỏi.

Adélaïde không muốn nhắc lại chuyện này, nhưng cô bé vẫn quyết định kể. Nếu nói chuyện này không làm cô bé buồn là nói dối, nhưng cô không còn buồn nhiều như đã từng nghĩ.

“Cậu múa ba lê giỏi không?” Oliver hỏi.

“Tớ múa giỏi phết.” Cô bé vui vẻ đáp.

Xe taxi rẽ vào phố Willow. Archer thấy bụng mình như thắt lại. Sau tất cả, cậu thậm chí còn không thể ra khỏi bảo tàng. Cậu ngồi sụp xuống ghế và nghĩ về núi băng trôi.

“Tớ hi vọng ông bà sẽ trải qua những chuyện tốt đẹp hơn tớ.” Cậu nói.

“Là lỗi của tớ.” Oliver cướp lời.

“Tớ đã nói dối cả hai cậu.” Đến lượt Adélaïde.

“Có thể không phải về bây giờ,” Archer nói, “nhưng tất cả những chuyện còn lại là lỗi của tớ.”

“Cả bọn đã cùng thực hiện kế hoạch này.” Adélaïde bảo.
Sau đó, không bạn nào nói gì thêm.

◆ SỐ 375 PHỐ WILLOW ◆

Chuyện đã xảy ra chỉ còn là kí ức nhạt nhoà khi cả ba về đến nhà Helmsley. Ba bạn nhỏ từ từ bò ra khỏi ghế sau xe taxi và chậm chạp lê bước lên những bậc thang. Bộ ba dừng trước cửa và cùng gật đầu, rồi mở cửa ra. Trong nhà, nhiều người lớn đang nói chuyện rôm rả và dù có nhiều thứ phải đối mặt, nhưng so với bấy hồ, ba bạn đều thấy nhẹ nhõm hơn hẳn.

“Chuyện như vậy đã từng xảy ra ở đây bao giờ chưa?” Ông Belmont hỏi.

“Tôi chưa từng nghe.” Ông Glub cười lớn. “Tôi không nghĩ nhiều người có thể tự hào nói rằng họ đã chạy thoát một bấy hồ.”

“Tôi cũng chưa hề.” Đến lượt ông Helmsley góp lời.

“Lắng nghe chúng tôi đi!” Bà Helmsley rít lên. “Chúng suýt thì không về được đây, cũng đã bước một chân lên cổ xe tử thần rồi!”

“Thỉnh thoảng gặp mấy chuyện căng thẳng cũng tốt.” Ông Glub nói.

“Trà,” bà Glub bảo, “tôi nghĩ chúng ta cần uống trà - uống càng nhiều càng tốt.”

“Hoặc espresso.” Ông Belmont tiếp lời.

“Các con có thể đã mất mạng rồi đấy!” Bà Helmsley nói lớn.

“Nhưng bọn con có mất mạng đâu.” Archer đáp.

“Con vẫn không hiểu tại sao những chuyện như vậy lại xảy ra.” Oliver tiếp lời.

“Bọn con đều ổn.” Adélaïde chốt lại.

◆ CHIẾC RƯƠNG MÀU ĐỎ ◆

Hai tuần đã trôi qua kể từ ngày ác mộng của những cơn ác mộng, và kế hoạch của bộ ba đã trở thành giấc mơ xa vời. Archer xuống hầm, bỏ hết đồ ra khỏi một chiếc rương màu đỏ và mang rương về phòng để xếp đồ của mình. Đoàn tàu đến trường Raven Wood sẽ khởi hành sau ba ngày nữa.

Ông Helmsley bước vào phòng đúng lúc cậu vừa xếp đồ xong. Mắt ông viên rõ những quầng thâm. Điện thoại tại Helmsley & Durbis đổ chuông liên hồi kể từ vụ bảy hổ sống chuồng và hầu như ngày nào cũng có một hàng dài những người khởi kiện sở thú Rosewood vây quanh văn phòng. Giám đốc sở thú đã bị sa thải và sở thú đang trải qua những thay đổi đáng kể.

Ông Helmsley ngồi xuống giường và Archer quyết định kể cho bố nghe mọi chuyện cậu đã khám phá ra. Giờ chẳng còn lí do gì để giữ bí mật nữa.

“Con biết là ông bà đã sống ở vịnh Barrow.” Cậu nói. “Và con cũng biết mẹ đã yêu cầu ông bà rời nhà khi con ra đời vì mẹ không muốn ông bà ở cạnh con.”

Bố cậu không buồn hỏi bằng cách nào cậu khám phá ra những chuyện này. Nhưng ông đã đánh chính một số thông tin.

“Đúng là ông bà đã sống ở vịnh Barrow.” Ông bảo. “Nhưng mẹ con không yêu cầu ông bà rời đi. Mẹ không thể

làm vậy. Bố mẹ không sống ở ngôi nhà này trước khi con được sinh ra.”

Archer liếc nắp rương. “Vậy tại sao giờ chúng ta lại sống ở đây ạ?” Cậu hỏi.

“Ông bà muốn bố mẹ chuyển về đây sau khi con ra đời. Ông bà muốn con lớn lên trong ngôi nhà này và có những kì vọng lớn lao dành cho con.” Ông Helmsley dừng lại. “Ông bà là người tốt, nhưng lại thuộc về một thế giới rất kì lạ, thế giới đầy rẫy những người *quái dị* - ở thế giới đó, ông bà được sống với đúng bản thân mình.”

“Những người ở Hội Thám Hiểm, đúng không ạ?”

Ông Helmsley bóp cằm và nhướn mày.

“Hội Thám Hiểm.” Ông lặp lại. “Bố tin là con chưa từng đến đó?”

“Chưa ạ.” Archer đáp.

“Được rồi, Hội Thám Hiểm là một phần lớn của thế giới đó. Nhưng mẹ con và bố đều nhất trí rằng bố mẹ muốn trực tiếp nuôi dạy con. Không phải ông bà. Nên bố mẹ đã nói không.”

“Nhưng nhà ta vẫn chuyển tới mà.” Archer khẳng khái.

“Đúng vậy, ông con rất có tài thuyết phục.” Ông Helmsley bảo và khoanh tay lại. “Sau khi bố mẹ từ chối đề nghị đầu tiên, ông đã nhanh chóng đưa ra đề nghị thứ hai.”

“Là gì ạ?” Archer hỏi.

“Ông hứa sẽ không xuất hiện cho tới sinh nhật mười hai tuổi của con nếu bố mẹ chịu chuyển đến ngôi nhà này. Phải mất một thời gian mới thuyết phục được mẹ con, nhưng cuối cùng mẹ cũng đồng ý và chúng ta chuyển đến đây. Tất nhiên, lúc đó không ai biết ông bà định đi khám phá núi băng trôi trước sinh nhật mười hai tuổi của con.” Ông Helmsley

mỉm cười. “Nhưng ông bà con là vậy. Và dù có chút liều lĩnh, ông bà biết *chính xác* mình đang làm gì khi đưa con đến nhà Helmsley. Ông bà không cần phải ở đây. Phép thuật của ông bà ở trong chính những bức tường này. Ông bà biết ngôi nhà này sẽ nuôi dạy con. Mẹ con cũng nhận ra điều này khi nghe được con nói chuyện với các con thú nhồi bông. Đó là lí do vì sao mẹ luôn muốn con có mặt tại các bữa tiệc tối. Mẹ muốn con nói chuyện với con người. Chỉ có con là chưa bao giờ giỏi việc đó, đúng không?”

Archer nhe răng cười, dù cậu cố nhin. Ông Helmsley bỗng nháy mắt. “Nhưng con từng gặp ông rồi đấy. Và con cũng biết điều đó.”

“Tại một buổi tiệc.” Archer vừa nói vừa gật đầu. “Làm sao bố biết chuyện đó?”

“Ông muốn nhìn con thật rõ. Bố đã lén đưa ông vào thăm con thật nhanh.”

Archer ngồi trên giường rầu rĩ nhìn bố cậu.

“Con vẫn không hiểu tại sao chúng ta không thể ở cùng ông bà trong ngôi nhà này.”

“Dù đúng hay sai, đó là điều bố và mẹ con đã quyết định. Như bố đã nói, trách nhiệm nuôi dạy con là của bố mẹ, chứ không phải ông bà. Nếu sống cùng ông bà, sẽ có rất nhiều người kì quặc ghé đến. Mẹ con và bố đều nhất trí rằng con không nên lớn lên trong môi trường như vậy.”

“Nhưng bố đã lớn lên như vậy mà.” Archer nói. “Và bố không muốn gặp ông bà sao?”

“Thật ra con đã ở nhà Helmsley nhiều hơn cả bố. Bố chỉ ở đây - và chỉ gặp ông bà - vào kì nghỉ hè hoặc những dịp lễ. Ông bà đã gửi bố đến trường nội trú.”

“Ông bà không làm vậy chứ.” Archer thốt lên.

“Ông bà đã làm vậy đấy.” Bố cậu đáp. “Lúc đó ông bà thường xuyên phải đi xa và bố còn quá nhỏ. Ông bà nghĩ ở trường nội trú sẽ tốt hơn cho bố. Và thực ra đó là điều tốt nhất cho bố.”

“Ở trường nội trú thế nào ạ?” Archer hỏi. “Thế còn những câu chuyện ở bảo tàng? Và việc bố chưa từng làm những việc mình muốn làm.”

“Tất cả đều không có thật.” Bố cậu trả lời. “Bố thích nghe chuyện phiêu lưu của ông bà, nhưng tự mình đi một chuyến ư? Bố chưa từng có hứng thú. Những câu chuyện ở bảo tàng là ý của ông nội con. Sau khi gặp con, ông muốn bố hứa phải dẫn con đến bảo tàng và kể chuyện cho con nghe, tất nhiên bố rất vui được làm việc đó. Nhưng chuyện bố kể chưa bao giờ là của bố. Và những câu chuyện đó chẳng hay chút nào đúng không?”

“Cũng không tệ lắm ạ.” Archer đáp.

Ông Helmsley cười nhả nhổ và chỉ tay vào khoảng không.

“Nhà thám hiểm vĩ đại nhất thế giới! Điều đó thật tồi tệ. Ông con hẳn biết thực ra ông bà cũng mũi lòng. Bố cho rằng đó là lí do ông bà gửi bưu kiện cho con, nhưng ông đã *quên* nói với bố. Bố rất tự hào là con trai của ông bà, Archer, nhưng bố cũng tự hào không kém khi là người con *duy nhất* trong lịch sử khiến bố mẹ thất vọng vì trở thành luật sư. Bố chắc chắn đó cũng là một lí do nữa ông muốn con lớn lên ở nhà Helmsley. Thử nghĩ xem sẽ xấu hổ đến mức nào nếu cả con trai *và* cháu trai đều trở thành luật sư?”

Nụ cười trên gương mặt Archer tắt dần. “Và giờ con phải rời đi sao?” Cậu nói.

“Bố e là vậy.” Bố cậu đáp. “Nhưng đừng quá tuyệt vọng vì điều đó. Không khí nông thôn có thể giúp con rất nhiều đấy. Con đã bị nhốt trong căn nhà này quá lâu rồi. Hơn nữa, dù bố cố đấu tranh vì con đến đâu, trường Willow vẫn chưa quyết định có cho phép con quay lại trường không.”

Ông Helmsley đứng dậy, cố nhịn cười.

“Bố vẫn chưa hiểu.” Ông nói. “Nhưng có vài chuyện về sự cố với bảy hồ lần này khiến nhà trường phải xem xét... Và đáng lẽ chuyện đó không nên xảy ra, nhưng chỉ giữa bố và con, bố nghĩ là con đã xử lý rất tốt.”

“Cảm ơn bố.” Archer nói.

Bố cậu chuẩn bị rời đi, nhưng Archer còn một câu hỏi cuối cùng.

“Bố có nghĩ ông bà còn sống không?”

Ông Helmsley im lặng một lúc, và trả lời khi vẫn quay lưng lại với cậu. “Ông bà lúc nào cũng tỏ ra hài hước trong những tình huống như vậy và chúng ta cũng nên lạc quan. Nhưng bố nghĩ gì không quan trọng, Archer ạ. Nếu con tin ông bà còn sống, điều quan trọng là con vẫn giữ vững niềm tin của mình.”

♦ CHÚT BÌNH YÊN ♦

Archer, Oliver và Adélaïde dành những ngày ít ỏi còn lại cùng nhau trên gác mái. Bên kia vườn, nhà Murkley vắng tanh và đang được rao bán.

“Tớ vẫn không tin nổi lại là một con gấu Bắc Cực nữa.” Oliver nói. “Có lẽ cậu sẽ biết chuyện gì đã xảy ra ở trường Raven Wood.”

“Nhớ viết thư cho bọn tớ nếu cậu tìm ra nhé.” Adélaïde bảo. “Thực ra thì dù thế nào cũng hãy viết thư cho bọn tớ.”

Oliver dựa lưng vào mái nhà. “Ước gì tụi mình ra được đến bên cảng.” Cậu bảo.

Cả Archer và Adélaïde đều quay sang nhìn cậu với vẻ ngạc nhiên.

“Không phải là tớ muốn đi.” Cậu giải thích. “Nhưng tớ đoán là một phần trong tớ vẫn mong đợi một điều gì đó mới mẻ.”

“Một phần lớn?” Adélaïde hỏi.

“Không.” Oliver nhanh nhẩu đáp. “Một phần rất nhỏ.”

“Có lẽ chỉ cần thứ gì đó ăn được thôi?” Archer trêu chọc.

Adélaïde cười như nắc nẻ.

“Có gì buồn cười đâu.” Oliver nói.

“Không, không phải chuyện đó.” Cô bé vẫn cười ngặt nghèo. “Tớ chỉ băn khoăn mấy con hổ đó nghĩ gì khi thấy cậu đeo mặt nạ linh dương.”

Dứt tràng cười, cô bé quay sang Archer và nói. “Hôm qua cô Whitewood đến thăm tớ. Cô cũng muốn đến gặp cậu, nhưng không chắc cô có nên làm vậy không. Cô nhờ tớ chuyển lời rằng cô rất tiếc vì cậu sắp phải rời đi và hi vọng sớm gặp lại cậu.”

Cả nhà Glub đều buồn rầu khi thấy Archer phải rời đi. Bà Glub tặng cậu một hộp bánh ngọt để ăn trên tàu. Và ông Glub thì luôn miệng nhắc. “Lúc nào cũng tràn đầy năng lượng - luôn vui vẻ nhé cậu bé.”

Archer không nghĩ nhiều về trường Raven Wood, nhưng buổi sáng ngày khởi hành, nơi đó lại choán hết tâm trí cậu. Và thật trớ trêu. Cậu luôn muốn đi thật xa khỏi nhà Helmsley, nhưng khi sắp phải rời đi, cậu lại không muốn chút nào.

Cậu ra khỏi giường rồi vào phòng vệ sinh đánh răng rửa mặt. Sau đó, cậu xuống dưới tầng, hi vọng số báo mới ra hôm nay sẽ đăng một câu chuyện khác về bảo tàng. Việc này sẽ khiến tâm trí cậu bận rộn. Dù không ý thức được đầy đủ, nhưng Archer, Oliver và Adélaïde đã trở nên khá nổi tiếng nhờ những câu chuyện viết về ba bạn nhỏ.

Archer mở cửa trước và cúi xuống lấy báo, nhưng cậu vội vàng đánh rơi tờ báo và quay đầu lại. Cậu chớp mắt hai lần rồi thêm lần nữa. Cậu không còn thấy những thứ khác nữa.

Chắc là quà của Adélaïde và Oliver rồi. Cậu nghĩ thầm.

Dựa vào một góc trên hiên nhà là một bưu kiện màu xanh buộc dây vàng. Nếu thứ này không phải của Adélaïde và Oliver, thì người đưa thư hẳn là đã rất vội và lỡ đánh rơi nó xuống vũng nước vì cái hộp ướt sũng một góc. Cậu xem xét bưu kiện sũng nước. Có địa chỉ trên đó, nhưng mực bị nhoè. Cậu vẫn đọc được tên mình *Archer B. Helmsley*. Cậu đóng cửa lại và mang chiếc hộp về phòng.

Ở nhà bên, Oliver đang học tốc chạy lên tầng với một bản sao của tờ *Nhật Báo Biển Lặng* phấp phới trên tay. Adélaïde ở ngay đằng sau. Cùng lúc đó, cánh phóng viên từ khắp nơi lại một lần nữa đổ về ngôi nhà cao tầng nhỏ nhắn trên phố Willow chật hẹp quanh co. Họ cầm máy ảnh cùng những tập ghi chép và đặt câu hỏi dồn dập cho ông bà Helmsley, lúc này hai người đang đứng bên ô cửa.

Oliver và Adélaïde suýt vấp ngã lúc băng qua cửa ban công phòng Archer.

“Cậu thấy rồi, đúng không?” Oliver hét lớn, cậu lấy lại thăng bằng và chìa tờ báo ra. “Đọc tiêu đề đi!”





NHẬT BÁO BIỂN LẶNG

NHỮNG NHÀ THĂM HIỂM MẤT TÍCH TRỞ VỀ

“Cậu phải lên gác mái mà nhìn.” Adélaïde nói. “Bên dưới hỗn loạn lắm. Oliver còn thấy một phóng viên rơi từ trên cây xuống!”

“Chú ấy còn mắc phải ba cành cây trước khi rơi xuống đất cơ!” Oliver tiếp lời. “Điều này có nghĩa là cậu sẽ không phải đến trường Raven Wood nữa!”

Archer biết chuyện này chẳng thay đổi được gì. Nếu có, thì chỉ là mẹ cậu sẽ càng có thêm lí do để đưa cậu đi. Archer cười ngoác miệng đến tận mang tai. Oliver và Adélaïde ngồi xuống giường bên cạnh cậu. Mặt Oliver tái nhợt khi thấy một khúc băng trong tay Archer.

“Tội mình sẽ không ăn băng nữa chứ?” Cậu hỏi.

Archer đưa cho cậu lá thư. Adélaïde đọc to.

Ngày 19 tháng Mười

Gửi Archer B. Helmsley

Số 375 Phố Willow

Archer,

Xin lỗi cháu vì tin nhắn ngắn ngủn này. Ông bà không có nhiều thời gian. Chuyện dài lắm. Nhưng ông bà đã giữ lại một khúc băng. Hi vọng nó đến được với cháu trước khi tan chảy. Ông bà sẽ có mặt ở nhà trước lễ Giáng sinh. Có rất nhiều chuyện ông bà cần làm sau một thời gian dài đi vắng.

Thân,

Ông bà Ralph và Rachel Helmsley

Tái bút. Ông bà đã nghe được nhiều chuyện kì lạ về một vụ bị hổ rượt đuổi ở Rosewood, liên quan đến ba đứa trẻ. May mắn là chúng vẫn sống sót. Ông bà rất kinh ngạc. Cháu có biết gì về chuyện này không?

Archer, Oliver và Adélaïde ngồi yên lặng nhìn nhau.

“Cậu có nghĩ là ông bà đã đào băng không?” Oliver hỏi.

Archer không biết. Cậu nhắc khúc băng lên. “Đó là một núi băng,” cậu nói và hạ thấp khúc băng xuống một chút, “hoặc ít nhất là một mẫu nhỏ của núi băng.”

“Không thể nào.” Oliver nói.

“Băng đáng ra phải tan chảy rồi.” Adélaïde đồng tình.

Các bạn đều đúng. Khúc băng đáng ra đã phải tan chảy trước khi đến được với Archer. Nhưng nó không tan. Và những chuyện đáng lẽ đã xảy ra cũng không thay đổi được sự thật rằng Archer đang ngồi trên giường, cùng cười đùa vui vẻ với Oliver và Adélaïde, tay cầm một mẫu của núi băng trôi. Hay như Oliver gọi, đó là “mẫu băng bất khả thi”.

VÙNG BIỂN LẶNG

THE DOLDRUMS

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

55 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

ĐT: (024) 3 943 4730 - 3 942 8632 - Fax: (024) 3 822 9085

Website: www.nxbkimdong.com.vn - Email: kimdong@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI MIỀN TRUNG

102 Ông Ích Khiêm, TP. Đà Nẵng. ĐT: (0236) 3 812 335 - Fax: (0236) 3 812 334

Email: cnkimdongmt@nxbkimdong.com.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

248 Cống Quỳnh, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 39251001 - 39250987 - Fax: (028) 39251012

Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản : Giám đốc PHẠM QUANG VINH

Chịu trách nhiệm nội dung : Phó Giám đốc VŨ THỊ QUỲNH LIÊN

Biên tập : NGUYỄN THÚY LOAN

Trình bày : NGUYỄN KIM ĐIẾP

Chế bản : NGUYỄN THANH HƯỜNG

Sửa bài : NGUYỄN THỊ NGỌC - NGUYỄN HƯƠNG LAN

In và gia công 2.000 bản - Khổ 14 cm x 22,5 cm - Tại Công ty CP In và Văn Hóa Phẩm Hà Nội

Địa chỉ : Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản : 681-2019/CXBIPH/21-41/KĐ cấp ngày 06/03/2019

Quyết định xuất bản số : 1150/QĐKĐ kí ngày 18/04/2019

In xong và nộp lưu chiểu quý 2/2019.



NICHOLAS GANNON

là tác giả trẻ người Mỹ, từng học ngành thiết kế và trải qua nhiều việc trước khi trở thành nhà văn. Anh từng sống ở một ngôi nhà cao, hẹp trong thành phố New York, chính là hình mẫu cho ngôi nhà Helmsley số 375 phố Willow trong truyện. Hiện anh sống ở Brooklyn. Đây là tác phẩm đầu tay của anh.



Vui vẻ, ấm áp và hài hước... Cuối cùng, độc giả sẽ thở phào nhẹ nhõm cùng Archer và các bạn cậu.

KIRKUS REVIEW

Sức mê hoặc kì diệu của cuốn sách, màn đối đáp thông minh cuốn hút bạn từ đầu đến cuối.

NEW YORK TIMES BOOK REVIEW



NHẬT BÁO BIỂN LẶNG

HAI NHÀ THĂM HIỂM MẤT TÍCH Ở NAM CỰC

Hai nhà thám hiểm lừng danh, ông Ralph và bà Rachel Helmsley, lên đường tới Nam Cực với dự định tìm hiểu tập tính của loài chim cánh cụt. Trong hải trình nam tiến, ông Ralph đã phát hiện một núi băng trôi là nơi cư trú của hai bầy chim cánh cụt và xin thuyền trưởng cho tiếp cận núi băng. Sau đó, ông Ralph và bà Rachel chèo thuyền lại gần núi băng và trèo lên đỉnh để tìm hiểu.

Tuyết bắt đầu rơi và thời tiết mau chóng xấu đi. Thuyền trưởng tàu phát lệnh cảnh báo, nhưng không có dấu hiệu gì của ông bà Helmsley. Chẳng bao lâu, núi băng biến mất.

Tuy chưa có dấu hiệu gì chứng tỏ hai nhà thám hiểm đã gặp nạn, nhưng tình hình có vẻ không mấy khả quan. Họ để lại sau lưng con trai, luật sư Richard B. Helmsley và cháu nội, Archer B. Helmsley, một đứa trẻ mộng mơ.

HỘI THĂM HIỂM BẦU TÂN CHỦ TỊCH

Hội Thám Hiểm sẽ tổ chức buổi họp bầu ra tân Chủ tịch tại trụ sở Hội ở vịnh Barrow. Tất cả thành viên đều phải có mặt, trừ những người bị mất tích ngoài khơi.

VẬT TÌM NGƯỜI

Một đôi giày ba lê màu hồng được tìm thấy trên phố North Willow.

EO BIỂN MAGELLAN

ĐỒ THĂM HIỂM CHUYÊN DỤNG

Nếu cần đồ thám hiểm, từ bộ dụng cụ cứu sinh, đồ leo núi, lịch tàu chạy..., hãy ghé thăm tiệm chúng tôi tại số 17 vịnh Barrow.

NHUNG BẠN THỰC SỰ CẦN PHẢI TRANG BỊ HƠN THẾ.

XE TẢI CHỖ BÁNH TÔNG PHẢI CỘT ĐÈN

PARIS, PHÁP - Trong một tai nạn kì lạ, liên quan đến một đàn chim bồ câu mất kiểm soát, một cây cột đèn trên phố Rue de Girardon đã bị bật gốc.

TUYỂN GIÁO VIÊN

Trường tiểu học Willow cần tìm một giáo viên mới. Những ứng viên đủ tiêu chuẩn mời liên hệ cô Thimbleton ngay lập tức.

SỰ HỢP TÁC THÚ VỊ GIỮA BẢO TÀNG VÀ SỞ THÚ

Mỗi tuần, sở thú Rosewood sẽ mang tới phòng trưng bày đặc biệt ở bảo tàng Rosewood một loài vật. Khách tham quan bảo tàng sẽ có cơ hội nghe các chuyên gia trò chuyện và quan sát quá trình tiến hóa của loài vật. Đảm bảo quý vị sẽ rất hài lòng. Có thể xảy ra chuyện gì được chứ?

DÀNH CHO LÚA TUỔI 9+

ISBN: 978-604-2-13836-9



5191109750010



8 935244 827880

Giá: 93.000đ

